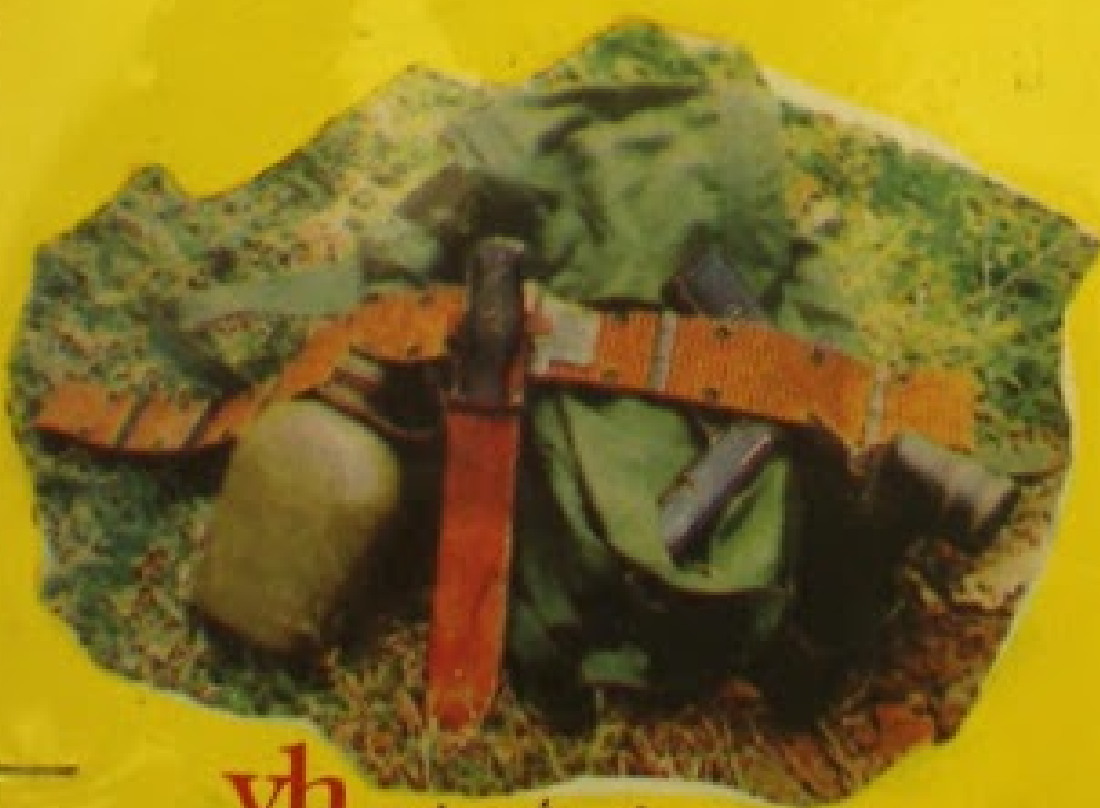


CHU LAI

ĂN MÀY ĐI VÀNG

TIỂU THUYẾT



vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Ăn mày dĩ vãng

Chu Lai

- Nguồn: Vnthuquan
- Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Mục lục

[Chương I](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[Chương IV](#)

[Chương V](#)

[Chương VI](#)

[Chương VII](#)

[Chương VIII](#)

[Chương IX](#)

[Chương X](#)

[Chương XI](#)

[Chương XII](#)

[Chương XIII](#)

[Chương XIV](#)

[Chương XV](#)

[Chương XVI](#)

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương I

Tên người đàn bà ấy là Sương, Ba Sương, đã chết rồi, chết rõ mười mười ngay trước mắt tôi, chính tay tôi đã đào mồ chôn cất để rồi từ đó, đặng đặng suốt mười mấy năm sau, cứ mỗi lần bắt chợt nhớ đến, hình ảnh Sương lại xoáy buốt vào tôi những nỗi tiếc khắc khoải và cả những day dứt ngọt ngào.

Vậy mà Sương lại không chết, không hề chết!

Trời ơi!... Nếu tôi không có chuyến đi vào Nam như cánh chim trốn rét muộn màng ấy, nếu như tôi không vô tình gặp lại, nếu như con người ấy đừng sống lại thì có lẽ cuộc đời tôi...

Đó là vào một đêm hè oi ả, dự báo những trận mưa triền miên buồn dứt sắp đổ xuống vùng rừng mới được phục sinh bên dòng sông Hậu.

Tôi vừa mới chân ướt chân ráo ở ngoài kia vào để thực hiện một hành vi ngang trái và tội tình: đi tìm việc làm, đi tìm nơi trú ngụ chót cùng của cuộc đời. Vâng! Đã ngót ngét bước sang cái tuổi năm mươi rồi mà còn lặn độn bỏ xứ xa quê để tìm công ăn việc làm thì thật là tội tình! Nhưng hồi ôi, biết làm sao được! Cuộc đời vốn dĩ nó vẫn cứ hững hờ trôi chảy như thế cũng như tự trong cái thâm tâm đã quá chán chường mệt mỏi của tôi, tôi đâu có tính ngồi viết lại những dòng này, một việc làm mà chỉ cần nhắc tới thôi là cũng đủ thấy rùng mình, quá đời dớ dẩn rồi. Viết Lại! Động từ ấy mới sáo rỗng làm sao! Viết Lại có nghĩa là Sống Lại, sống lại cái cuộc sống nửa sống nửa chết ấy thì coi như chết hai lần! Viết Lại! Chao ôi, cái hành vi ấy mới bốc mùi ngày ngựa làm sao! Vậy mà tôi vẫn phải kể lại, phải viết lại như một thứ ma đưa lôi, quỷ đưa đường, có cố tình lãng quên đi cũng chẳng được.

Tôi bốn chín tuổi và đang thất nghiệp, đúng hơn là vừa mới thất nghiệp. Tôi, một kẻ dư thừa vừa bị bắn ra khỏi lề đường. Cao một thước bảy mươi nhưng chỉ nặng có bốn mươi nhăm cân, hốc hác, bắt đầu có dấu hiệu thân kinh, tóc

bạc nham nhở, ngực lép, bụng lép, mắt cá chày, da xám ngoét, môi thâm, răng rụng gần một phần ba, ít cười, ít nói, sợ ánh sáng, sợ tiếng động, sợ đô thị, sợ nơi đông người, dấu vết mặc cảm tự ti in hằn vào từng bước chân đi, từ trong cái nhếch mép rụt rè, nửa cười nửa khổ... Tóm lại, tôi là một con nộm rom khốn khổ giữa cánh đồng đời đầy giông bão. Ấy vậy mà cái đồng da thịt xương xẩu lằng nhằng là tôi đó lại đã có một thời ngang dọc, tráng kiện chẳng kém chi ai. Cái thời gắn liền với những cánh rừng bom đạn bên dòng sông Sài Gòn, cái thời mà giá như trái mìn Clâyơ màu xanh là cây cong vênh ấy đừng có nhằm giữa đỉnh đầu tôi lạnh lẽo giáng xuống thì có lẽ cho đến hôm nay, thể xác tôi, tâm hồn tôi chưa tới nỗi tội tệ dường này. Tôi đã thành một lão già, lão già ốm o và sâu muộn. Mà, ô hay! Tôi đang làm nhảm cái gì đây chứ? Tôi đang muốn kể về người đàn bà chết mười mười mà đột nhiên sống lại kia mà. Chà!... Thì ra một khi đã già, đã đánh tuột hết lượng sinh khí ra phía sau đuôi, người ta đâm dờ chừng ư than thân trách phận.

Vâng, thưa bạn đọc! Thì tôi vẫn đang nói về người đàn bà đó đấy chứ. Ấy là vào một đêm hè oi ả... Chao! Lại lảm cẩm rồi. Tội vạ gì mà thiên hạ động nhắc tới kỷ niệm lại nhất thiết cứ phải là đêm nhỉ? Có thể ngày, có thể sáng, có thể trưa thì đã chết chóc gì nào? Rõ thật... Dễ thường cứ phải là Đêm thì vùng ký ức mới có mùi vị thắm sâu chắc? Lảm cẩm! Chặc!... Mà thực ra không lảm cẩm thì làm sao tôi có thể lạc được vào cái nhà hàng choáng ngợp cỡ đệ nhất, đệ nhị miền Tây đó. Còn tướt! Bạn bè một thuở kiêu dũng của tôi bây giờ gặp lại, cũng như tôi, sao mà ngán ngẫm quá thể! Hầu hết đã lui về vườn ăn theo vợ, núp váy vợ. Nếu còn có một người đàn bà chịu làm vợ. Đứa thì nhậu xỉn, tối ngày nằm trên võng nắng, đứa thì lui hụi trông tĩa ngoài bung, mở mồm là cầu cạo, thằng này đang thờ dài phì phật giữa một bên là bày con nhem nhuộm, bên kia là thập gạo chỉ còn cám mùn đọng quần ở dưới đáy, thằng kia sống trụi lụi một mình, hỏi nhà cửa vợ con đâu, chỉ giơ cái chai đế lên cười xệch xẹo... Mỗi thằng một vẻ, trăm thằng trăm lối, không thăm thì nhớ, thăm rồi, trở ra, lại thấy buồn đứt ruột trong nỗi thương

bạn. Đội hình đánh giặc ngang tàng năm xưa giờ đây, trừ vài thằng may mắn khôn ngoan, chẳng rõ nguyên do nào lại đều bị cuộc đời dồn chung vào một cục hằm hui, méo mó. Chẳng may nhận ra nhau chỉ nhúc nhích chút xíu con người dờ dẫm màu chì. Dĩ vãng... Kỷ niệm... Nhớ thương... Hết thấy đều chìm trong bụi thời gian mốc thối. Càng buồn! Biết vậy chả nên gặp lại, chả nên tìm đến làm gì, chỉ tổ bẽ bàng, tan nát lòng dạ hơn. Cánh rừng năm nào đã không còn bóng dáng một loài cây cũ, mảnh đất năm nao đã phai lợt sắc màu, một lớp người xa lạ ở đâu đến hay vừa mới nhón nhao lên đã ngấm nhiên thay thế họ rồi.

Trong số đó có một cậu giao liên bây giờ là phó chủ tịch huyện phụ trách tài mậu tên là Quân đã bắt chợt nhận ra tôi. Còn tôi thì chịu. Mười sáu năm trời dằng dặc đã trôi qua, khi đó nó mới chừng mười ba, mười bốn tuổi, nay đã ngoài ba mươi rồi; khi đó nó bé lóc cóc như cái tằm, nay đã thành ông phó chủ tịch đạo mạo phương phi, ngực nở bụng nở, mông nở và ngay cả cái miệng cười cũng hết sức nở nang thì thử hỏi làm sao tôi có thể nhận ra được? Tuổi già dừng lại, tuổi trẻ vun vút đi lên, âu đó cũng là chuyện thường. Nó hỏi tôi vào đây hỏi nào? Vào làm gì? Sao già thế? Dòm như ông cố nội của cái ông Hai Hùng đội trưởng ngày xưa. Biết tôi lơ vơ láo váo, nó bảo lên xe. Cho anh ném mùi chiều chuộng của con gái miền Tây. Máy ông Bắc Kỳ sống dai bỏ xừ, chỉ biết đạo mà không biết đời. Ừ thì đi! Thời buổi lòng người nhạt tựa nước lã ao bèo này, người quen cũ chịu nhận ra nhau đã quý, lại còn rủ đi nhậu, đi rong ruổi phương xa thì càng quý. Cậu độ này khá nhỉ? Đã ra về một tay áp phe cỡ Đông Dương gớm! Dương gì đâu anh. Mệt thấy mẹ! Không mấy ngày là không lang thang như chó đập lửa thế này để móc hàng, kiếm hàng, để dò tìm, để tiêu thụ, đã quá đã... Chuyện trò lung tung, gà gà gật gật, định hỏi thằng này thế nào, thằng kia ra sao, cô kia ra sao nữa nhưng tiếng cassette cứ đập thùng thùng vào mang tai, khiến chả nói được gì, cũng chả nghe được bao nhiêu. Chán. Và mệt. Và không muốn biết thêm gì nữa.

Sấm tôi thì xe đến nơi, nhọc nhằn để lại đằng sau hơn hai trăm cây số, hai

con phà và hàng nghìn những cảnh đời trái ngang. Xà quây xà quạng một lúc, xe dừng lại trước cửa một nhà hàng nằm sâu trong vườn dừa nước có vô số kinh rạch cắt tới cắt lui. Kỳ lạ! Ngay từ giây phút đầu tiên bước xuống xe, toàn mình ngợp choáng trong hàng trăm ngọn đèn các cỡ, trong muôn vàn âm thanh các loại, vừa gợi chất bông lai vừa bằng lảng mùi địa ngục, tôi đã thấy trong người chộn rộn một cái gì đó khác thường lắm! Rất khác thường mà không thể đoán hiểu được đó là cái gì hết. Không ngờ...

Vâng! Chính tại cái nhà hàng sang trọng, nồng nã cái hương vị sông nước rất riêng của miền Tây này, tôi đã gặp lại cô ấy.

Khoan! Trước lúc gặp cô ấy, tôi đã gặp một cô gái khác trẻ hơn, trẻ chỉ bằng phân nửa tuổi tôi và lại đẹp nữa, rất đẹp. Trông nhang nhác một tài tử Hong Kong chuyên đóng những vai diễm lệ, trong trắng và u sầu trong những bộ phim thám hiểm hồn Quỳnh Dao. Cô bé là gái bán bar trong biên chế nhà nước cho dễ gọi. Tức là cái thằng tôi đang ngồi lọt thỏm giữa một quán bia ôm bê thế trong bộ dạng nhàu nát, lôm nhôm và mùi mồ hôi trộn mùi bụi đường chua nặc, chua đến nỗi chính tôi cũng ngửi thấy.

Khôn khổ! Từ ngày bước chân ra khỏi rừng không còn làm thằng lính tới giờ, tôi đã một lần được biết bia ôm là thế nào đâu. Cho nên mặt mày cứ duỗi dẹt ra vì cảm động, vì ngỡ ngác. Không cảm động, ngỡ ngác sao được khi cô bé trắng nõn như một que kem và thơm cũng như một que kem sữa ấy e ấp, tỉ mỉ chăm chút cho tôi từng li từng tí. Bằng những động tác duyên dáng, uyển chuyển như sương khói, cô mở bia, rót bia, gắp môi, bỏ đá, hỏi nhỏ, cười nhẹ, đặt vào tay, đưa lên miệng, nghiêng khế, châm thuốc, trao đũa, đổi thìa, ứ hự... Dòng nước men êm dịu chảy róc rách, chảy xối xả vào ngực, cuốn theo cả ánh mắt nai tơ có viền xanh màu lá mạ không rõ vì sao cứ rươi buồn. Tôi uống. Không phải là uống. Lâu quá mới được uống. Thần kinh phồng lên, mạch máu dộc ngược, các lỗ chân lông giãn nở... Những chiếc khăn rắc đá ướp lạnh rồi lại những chiếc khăn ướp nóng ngào ngạt như cả một vườn hoa úp lên mặt, lên mũi, lên trán, phủ vào cả cổ, cả ngực. Thơm và chua, chua và thơm ngào trộn đến chóng mặt, đến chung chiêng. Tôi cười

nhạt. Nửa nhạt nửa mặn. Cười hì hì. Lại uống... Cô bé cũng uống. Uống không kém gì tôi. Uống hơn tôi. Uống giống tôi. Như uống nỗi niềm. Lon Heniken mở rôm rốp như đại liên, 555 xé roàn roạt như xé vải. Điều này chưa hết đã quăng đi đốt điều khác, các cục lửa thi nhau cháy đỏ trên những cái miệng cười, mếu, hát, nhảy mỡ và sủi bọt. Dường như tất cả sắp rơi vào cơn động kinh tàn độc và ngọt ngào.

- Anh Hai... Sao anh buồn thế?

Tôi không trả lời, không thể trả lời, chỉ khẽ rùng mình cho vị mặn từ câu hỏi im lìm đó chảy từ từ xuống đáy ruột. Giời ạ! Trong cả cuộc đời nhọc mệt, tôi nào đã có bao giờ được nghe một giọng hỏi dịu mềm đến thế, nhõng nhẽo đến thế, giọng hỏi đàn bà vừa là của mẹ, vừa là vợ, vừa là con. Gần năm mươi tuổi, hai lần phải lòng, một lần lấy vợ. Ăn ở với nhau chưa tròn hai cái tết thì băng giá, sấm chớp chui vào nhà. Tôi chán anh lắm! Tôi không chịu nổi anh nữa. Anh là một thằng đàn ông vất đi từ trong ra ngoài. Ngủ với anh cứ như người bị tra tấn ấy. Thà ngựa ngáy đi ngủ với thằng xích lô còn hơn... Mất vợ, tôi chả buồn chả đau, một con đàn bà nói năng như thế có còn ra vợ nữa đâu mà đau, chỉ bực mình tí chút trước những câu hỏi ác ý lẫn cả thiện ý của người đời. Cũng nhục thật! Chỉ có độc một việc là làm sao cho cái đó cong lên, hứng khoái mà cũng không xong thì tôi đáng vất đi thật. Đành vậy. Bao nhiêu xung lực, nội lực đã dồn hết trong chiến trận rồi, còn sức đâu nữa mà uốn cong người ả lên được.

- Uống đi anh! Nói một câu gì đó đi anh! Nói thiệt, anh Hai là người khách đầu tiên mà em biết khi tới đây lại mang cái vẻ mặt buồn buồn thế này. Tại em, em vô duyên, em kém cỏi, không làm anh Hai vui lên được sao?

Chao ôi! Giá như con vợ nặng hơn 60 kg của tôi cũng có một lần thử thả thể vào lỗ tai tôi một phần ngàn cái chất giọng hờn trách, yêu thương nghe đến rún cả chân răng như thế thì có lẽ thân phận tôi sẽ khác đi đôi chút.

- Em tháo bớt khuy áo cho anh nhen! Vô nhà hàng bạn quân phục trông kỳ nhưng mà... đẹp. Anh Ba Quân chủ tịch nói anh Hai ngày trước là sếp bự của anh, anh dặn tụi em phải đối xử với anh Hai thiệt đàng hoàng.

Anh... Em... Sếp bự... Đàng hoàng... Trời ơi, cái lão già hôi hám cóc cáy có mỗi bộ đồ lính kỷ niệm lấy từ hóc tử ra mặc mà cũng còn được âu yếm gọi là Anh từ miệng một đứa con gái đẹp như sao sa. Tôi uống. Lại ngửa cổ uống. Mặc dù không thích uống, không thấy ngon, chỉ thấy những búng nước xà bông nhằng nhặng tràn vào cổ.

Ngồi trước tôi, hoàn toàn tương phản với tôi là khuôn mặt loà nhoà lúc trương phình ra, lúc teo quắt lại như rọi chiếu trong gương dị dạng của tay phó chủ tịch trẻ trai đỏ đần. Hắn nháy mắt sang tôi. Cái nháy trăm ý. Vừa dễ thương vừa đều đều. Tôi chỉ hiểu được một ý: Đối với cái nhà hàng thuộc thứ xịn bậc nhất ở vùng ngã ba sông Hậu này, thưa anh Hai Bắc Kỳ, thằng em bao giờ cũng là thượng khách, là khách sộp, khách quen, là người nhà. Tôi gục gặc đầu. Đúng thôi. Chỉ cần nhìn cái dáng ậm ạch của bà cửa hàng trưởng te tái chạy ra: Ôi chú Ba... và cái cách mấy cô nhân viên nuốt nà óng ả nhất bảo nhau dồn cả vào đây ngồi bầu quanh hắn, mớm nếm cho hắn, hờn giận trách móc hắn, cả câu véo lẩn cắn vào cổ, vào vai, vào đôi môi láng nhẫy của hắn... Cũng đủ hiểu. Hắn là ông Hoàng. Và tôi lại là sếp bự của ông Hoàng. Oai đây chứ? Khốn nạn...

- Anh cười gì thế? - Cô bé ngược cặp mắt mê hồn lên tôi, hỏi với vẻ lo lắng thật sự - Sao anh không nói chuyện gì với em? Anh mà cứ dăm chiêu hoài vậy, bà chủ bả...

- Bả làm sao? - Tôi buộc lòng phải mở miệng. Việc khách vào đây, nói ít hay nói nhiều, buồn hay vui, có liên quan gì đến bả?

- Bả... Bả sẽ nói em không biết chiêu khách. Bả sẽ đuổi việc...

Vừa nói tới đó, cô bé dừng tắc lại, hai bàn tay lóng ngóng cầm lấy cái này rồi lại cầm lấy cái kia. Tôi nhìn ra: Ánh mắt nghiệt ngã của cửa hàng trưởng đang nhìn xoáy vào cô ta từ ngoài cửa. À, ra thế. Tôi bật cười khắc lên một tiếng và một lần nữa lại tránh nhìn vào cặp đùi trắng đến loá mắt đang tuôn ra khỏi viền chiếc váy mini dưới gậm bàn, ngay bên cạnh đôi ống quần lem nhem bọc cặp giò teo cơ của tôi. Tôi lại cười khắc lên tiếng nữa. Chắc tiếng cười rõ chán nên con bé xì má xuống nhưng đôi môi nhỏ xíu màu hoa bằng

lãng lại uốn lên hờn tủi. Ánh mắt của bà trưởng cửa hàng, cặp môi của con bé đã mách bảo cho cái khối não quá u cục mịch của tôi hay rằng: vị trí công việc nơi đây rất thơm, song cũng rất chi là tạm bợ. Muốn được biên chế dài dài, phải đốt làm sao cho khách nóng lên, vui, hứng, đến lần này rồi đến lần nữa, lần nữa, quên mình, quên luôn cả số lon bia bị quẳng xuống gầm bàn, số vỏ 555 được vát vào sọt rác, quên ráo trọi, chỉ còn bồng bênh đui non, môi hé. Càng bồng bênh nhiều, càng quên nhiều, càng khẳng định năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ để mở đường tiến sâu vào biên chế chính thức. Và con bé say. Say ra mặt. Thỉnh thoảng nấc lên một tiếng cụt ngắt. Có lẽ giống như tôi, con bé không uống được nhưng phải cố mà uống. Đây là trận đánh giành giật chỗ đứng, đây là yếu tố tiên quyết để tạo nên tư cách của một nhân viên nhà hàng, nôn mửa cũng phải móc họng ra mà uống, chết cũng phải uống. Quả vậy, thi thoảng, tôi thấy cô ta đứng dậy đi đâu một lát, khi trở lại, mặt mày có vẻ nhẹ nhõm hơn. Cái nhẹ nhõm của một kẻ vừa hoàn tất xong việc toilet hay ói mửa. Tôi tội tình, cô cũng tội tình đi nhau qua cái buổi tối cuồng mê này? Như một con mèo ốm, cô nép nhẹ vào tôi, dựa đầu vào vai tôi, thờ dài cầm lấy ngón tay cái của tôi lên nhấm nhè nhẹ giữa hai chiếc răng cửa nhỏ xíu, lạnh buốt. Rồi lưỡi... như lưỡi rắn. Rợn mình, tôi vội rút ngón tay ra khỏi cái miệng tươi như hoa đang có chiều úa héo ấy. Nào, tôi chôn vùi cảm giác. Bật lon đi, bật nữa đi cô bé, nữa! Tôi ngửa cổ uống. Vừa uống vừa đồng loã với cô lén đổ xuống gầm bàn, vát cả lon nguyên vẹn vào sọt rác. Mỗi âm thanh óc ách hay cục kịch từ dưới đất dội lên lại gây cho tôi một khoái cảm ngây dại, khoái cảm được trả thù ngầm. Trả thù ai, trả thù cái gì thì chính tôi cũng không biết nữa.

Một mũi giày thúc nhẹ vào cẳng chân tôi từ phía trước. Tôi ngẩng lên... Gã phó chủ tịch choai con vừa nháy nháy mắt với tôi vừa kín đáo lắc đầu. Vậy là gã biết tôi đang làm cái trò gì. Tôi cười nhếch. Ngượng quá! Rồi bỗng dung muốn nổi quạu. Cũng vì những bản mặt viên mãn, bông mỡ như gã mà tôi trở thành thất nghiệp sau khi đã cố tỏ ra nhã nhặn giáng vào giữa sống mũi tay tổng giám đốc ấy đủ bốn cái tát chia đều cho trái phải. Gã đã... mà

thôi. Cái gì đã qua là cho qua! Chỉ nguyên việc chột nhớ lại thôi là cũng đủ điên khùng muốn gây một cái án tử hình rồi. Tôi không uống nữa mà ngồi im. Một nỗi buồn xoáy nhưc đột nhiên thổi rít ở trong đầu. Cái đầu ấy giờ đây rũ xuống điêu tàn như một con sâu rọu hết bề cứu vãn. Gã phó chủ tịch mỗi một điều thuốc ân cần đưa cho tôi. Tôi ngẩng lên và nhận thấy ánh mắt hẩn thật vô tư và hiền lành. Như vậy hẩn không lấy cái sự việc tôi đồng loã với con bé bóc lột hẩn làm bận lòng. Tôi bỗng thấy vị nể. Gần đây tôi sinh bệnh hay nể nang những đũa lăm tiền. Có tiền là có phong độ, có cái uy nằm ở đâu không thể gọi tên trong dáng điệu, cử chỉ, trong mỗi kẽ răng. Nể lắm! Nể lắm! Thì từ lúc vào đây, tôi đã chẳng nhìn hẩn với đôi mắt khác đi là gì. Thậm chí còn gượng nhẹ kêu hẩn là Ông... Ông Ba thay cho kêu mà... Hẩn nháy mắt. Mẹ kiếp, lại nháy mắt!

- Anh Hai... Anh tốt quá! - Hơi thở hơi hơi của cô gái luồn vào ngực tôi. Từ ngày vào làm ở đây, em chưa thấy một ai tốt, ai hiền như anh Hai...

- Cái gì vậy? Tôi hoảng hồn khi nhìn thấy một giọt nham thạch rơi xuống mu bàn tay sần sượng của mình, cháy buốt. Cô bé khóc. Khóc ngon lành. Đôi vai mảnh dẻ màu thạch cao để trần khe khẽ chao nghiêng. Nó khóc hay rọu khó? Cảnh giác, tôi đánh mắt nhìn sang: chẳng rõ nữa, chỉ thấy nước mắt nó rơi lã chã trong tiếng nấc cố kìm lại.

- Em khổ lắm!... Em đâu có muốn thế này... Chỉ vì má em, vì lũ em của em... Em không đi, chúng nó không có tiền học... Hức! Hức! Ruột gan tôi bất giác hức theo. Một niềm thông cảm mênh mông nhận chìm tôi xuống, rần rật chảy tóa ra mấy đầu ngón tay. Tôi quờ quạng lục túi. Hơi men... Lời hát... Tiếng khóc... nước mắt... Cặp đùi... Cánh vai chim sẻ... Nhịp thở nghẹn ngào... hức! Ráo trội những tiểu tiết lẫn tẩn đó đã cô lại thành cảm hứng mã thượng sẵn sàng vứt bỏ cuộc đời để sót chia, để che chở. Nhưng khôn thay, bốn cái túi trên người tôi đều rỗng tuếch, nấn đi nấn lại vẫn chỉ có miếng giấy ghi vài ba cái địa chỉ của bạn bè, tấm vé tàu ngồi. Cái mùi giày lại hích, mạnh hơn một chút. Tôi nhìn lên Phó chủ tịch choai con mặt mày tinh bơ kín đáo tuồn nhanh cho tôi qua gầm bàn mấy tờ giấy bạc già trong kẽ

ngón tay như làm trò ảo thuật, hai mươi tờ năm ngàn xanh đến dễ chịu. Tốt rồi. Tôi bỗng ngồi thẳng lên trong một tư thế khác và thật là tự tin, trầm tĩnh đẩy cho năm tiền đi tiếp cuộc hành trình ảo thuật vào bàn tay cô bé đang chẳng hiểu vô tình hay cố ý đặt hờ trên đùi tôi.

Năm ngón tay thon gầy, trong suốt, móng sơn nhũ, cầm tẹp tiền khẽ rung, thả ra... bầu chặt lấy và rồi im lìm. Cám ơn anh Hai! Từ cái miệng cong cong, bảng lảng chút hương vị của bia, của hành tỏi, của thuốc lá, của hạt tiêu, của đàn bà lượn toả vào mặt tôi ngầy ngầy nôn nao. Anh Hai! Tiếng nói nhót nhậy từ miệng gã phó huyện trưởng bay qua mặt bàn cào gãi vào tai tôi nhồn nhột. Thấy thế nào?

- Cái gì thế nào? Nhậu hả? Tốt quá nhưng hơi tốn.

- Không phải - hẳn chém mắt sang cô bé - muốn không?

- Muốn gì? Tôi đã bắt đầu ngờ ngờ.

- Lại còn gì. Đuẩn mặt ra thế kia là muốn hết chịu nổi rồi. Một đêm, một đêm chẵn với bé nghen! Rẻ thôi. Trăm nghìn bạc mà được làm chủ cả một thân hình kiêu diễm dường kia thì ở ngoài anh Hai có năm mơ cũng không ra, tán tỉnh cả đời cũng không được. Ưng nhé! Tôi bao trọn gói.

- Hả?... bậy mà! - tôi trừng mắt một cách yếu ớt. Nó đáng tuổi con, đừng nghĩ lộn xộn.

- Hớ!... đáng tuổi cháu cũng được nữa. Càng ngon, thơm thịt, nhai được cả xương. Thế nào?

- Đẹp đi! Lần này thì tôi gắt thật sự, phần vì lời nói chả chót của gã, phần vì tôi không muốn cô bé nghe được. Uống xong, về! Bộ thẳng Ba mà xin rồi hả?

Hắn không nói nữa, ngoác mồm ra cười một tràng như sủ ruột rồi thả rơi cái bụng ninh ninh xuống giữa bốn cặp đùi non... ninh ninh.

Con bé xem chừng đã hiểu, nó nắm lấy bàn tay tôi bóp bóp:

- Em biết ơn anh Hai nhiều!

- Cái gì mà ơn huệ? Vớ vẩn! - tôi quay lại, gắt nữa.

- Em... Em còn con gái. Em chưa có chồng. Em không thể... Sợ lắm!

Bất giác tôi cũng nắm trở lại bàn tay ấy, vỗ nhẹ nhẹ trong cảm xúc hào hiệp chột loé chột tắt như đóm trắng ma chơi, lại như có ngọn lửa đốt rừng cháy nổ lóp đóp ở đâu đó rất sâu trong lồng ngực. Chẳng dừng được, như có yêu tinh quỷ sứ đùn đẩy, mấy ngón tay tôi không rõ tại sao lại trượt hẫng xuống cái mảng trắng trắng, nóng hím ở phía dưới và thê có thánh thần, dầu cho lòng dạ lúc ấy vẫn sáng trong, nhưng vật thể còng queo đen đúa gọi là tay đó vẫn nần ná dừng nghỉ đôi chút trong cái sồn da gà, mụ mị và ngây dại...

Đúng lúc đó, vâng, tôi nhớ là đúng vào lúc đó, một cái sồn da gà khác, mạnh mẽ hơn đã quật tôi ngay đơ trở lại. Trời ơi! Phải chăng cái điều chộn rộn mơ hồ từ lúc đầu đặt chân đến đây bây giờ đã xảy ra? Từ căn phòng kế bên, căn phòng rộng rãi, khang trang nhất, có ốp đá đen quanh tường, có đèn chùm đủ loại màu sắc, to nhỏ treo trên trần, có máy lạnh chạy rì rì, có riđô bằng nhung the xanh che kín các cửa sổ, căn phòng chuyên dùng để đón tiếp khách đặc biệt, bất thần nã thẳng vào đầu tôi một giọng nói đàn bà:

- Vui mừng cho ngành lâm nghiệp tỉnh nhà ăn nên làm ra, mở mặt mở mày với thiên hạ. Các bạn mặc sức vui hết mình. Say đâu nằm đó, ai muốn về, sẽ có xe đưa về tận nhà. Ai muốn ở lại, sẽ có phòng tắm tắt nghỉ ngơi...

Tôi lắc mạnh đầu để cố giăng ra khỏi cái tiếng nói quỷ quái đó.

- Anh lạnh hả anh Hai?... Để em đưa anh Hai về phòng nghỉ một chút nghen!

Nằm nghỉ... Ai ở lại, có phòng tắm tắt nghỉ ngơi... Vớ vẩn! Tôi tự mắng mình. Cô ấy chết ở miền Đông, đây lại là chót cùng miền Tây, hồn ma bóng quế có vật vờ thì nơi âm phủ lấy đâu ra phương tiện hiện đại như kiểu cái Toyota của thằng cha Quân để vật vờ xa xôi đến thế. Vớ vẩn! Láo khoét! Chết rồi. Chôn rồi. Chính tay mình cướp xác rồi cũng chính tay mình chôn chứ ai chôn mà còn ám ảnh bệnh hoạn? Mẹ khi!

- Cái gì khi ạ? - Cô bé tròn xoe đôi mắt còn rớm nước hỏi.

- Không... Không có gì. - Tôi cười, lắc đầu, vỗ khẽ vào đầu gối cô, lần này là một sự vỗ hoàn toàn tinh khiết chất cha con.

Từ phòng bên râm rộ vang lên một tràng vỗ tay rồi sau đó là một cơn lốc

tung hô:

- Hoan hô! hoan hô bà giám đốc chịu chơi đệ nhất sáu tỉnh miền Tây.

- Sai! Đệ nhất nước Nam. Các quý vị khả kính thử đốt đuốc đi tìm xem cái đất nước quê mùa này có ai chịu làm, chịu chơi, tài sắc vẹn toàn như chị Tư của chúng ta không? Không! Chắc chắn là không? Tôi dám lấy đầu ra để cuộc như vậy. Bà chúa rừng xanh. Bà tiên tốt bụng của những sinh linh làm rừng nghèo khổ. Hoan hô!

- Một ly này xin chúc sức khỏe và ý chí cũng như tấm lòng nhân ái của bà phó chủ tịch tương lai.

- Không! Bà chủ tịch.

- Bà bí thư tỉnh uỷ.

- Còn tôi, với cái logic nghi trường đang mở ra thông thoáng, đang rất cần những năng lực thực sự cho công cuộc đầu tư ào vào như thác lũ, tôi là xin cứ mạnh dạn nâng ly chúc sức khỏe đồng chí uỷ viên trung ương là vừa.

- Hoan hô! Hoan hô tầm nhìn của nhà báo. Tôi là nhà khoa học, tôi cũng xin chúc mừng đồng chí nữ uỷ viên trung ương Đảng trẻ tuổi nhất, can đảm nhất, giàu năng lực nhất và đẹp nhất quốc gia.

- Khoan! Tôi có ý kiến này. Chúng ta chỉ lo chúc tụng tung hô mà không nhìn ra chị Tư có những khiếm khuyết cơ bản gì à? Không được, trên tinh thần nói thẳng nói thật, tôi xin phê bình đồng chí giám đốc quá chú trọng vào công việc mà ít để ý đến cá nhân.

Ầm ầm ào ào, nhựa nhựa khê khê... Giữa trăm nghìn âm thanh của tiệc tùng, của xung tụng đấm đuôi đó, bỗng lại bật lên một tiếng nói không thể trộn lẫn được, tiếng nói ngọt sắc ở âm tiết cuối.

- Tôi xin các anh, các anh vì thương mà cứ nói quá lên như vậy, nghe kỳ lắm! Tôi vẫn là tôi, trước sau gì rồi vẫn là tôi, là Tư Lan, một lòng một dạ với bà con nghèo khổ, với sự nghiệp làm giàu của tỉnh nhà...

...Anh Hai thương em thiệt hôn?... Thiệt! Thương nhiều lắm! Thương hơn cả mạng sống của anh. Sau này em có ốm đau què cụt anh vẫn thương. Dóc! Dù đời em có vào tù ra tội, anh càng thương. Dóc nữa! Và ngay bây giờ em

có biến thành con trai, thành đàn ông dị dạng đi nữa, anh vẫn thương... Bậy rồi! Anh Hai thương mà cứ nói quá lên như thế nghe kỳ lắm! Em vẫn là em, bao giờ cũng là em, một con bé Sương ốm yếu, hay mắc cỡ, hay giận hờn làm khổ anh thôi...

Vòng lò xo han gỉ của ký ức đánh bật tôi ra khỏi ghé...

- Ý, đi đâu đó anh Hai - cô bé ngược khuôn mặt sáng như một mảnh trăng lên hỏi.

- Toa... Toa-lét.

- Để em chỉ chỗ cho.

- Khỏi. Cái đó mà cũng phải chỉ ư? Đột nhiên tôi xẵng giọng.

Mới loạng quạng đi được dăm bước...

- Xin lỗi! Phòng này không vô được.

Một giọng nói khàn khàn, lạnh lẽo và đầy uy lực chặn tôi lại. Đó là một gã to con, to con như Mỹ, vận bộ đồ nửa cảnh sát, nửa phòng thuế đang đứng hút thuốc âm thầm ở ngay nơi cửa ra vào. Con người này, giọng nói và vóc dáng khổng lồ này không dè lại dính dáng đến tôi trong suốt câu chuyện, xin các bạn lưu ý giúp cho. Còn lúc ấy thì tôi nổi câu:

- Sao không vô được? Nhà hàng hay trụ sở công an?

- Anh ở đâu? Vô có việc gì? - giọng hỏi lạnh lẽo hơn.

Một cụm từ nổ toác trong đầu:

- Khách của giám đốc. Ban thanh tra bộ.

Nói xong, tôi mới thấy trông trên cả người. Trời ạ! Nhà hàng sang trọng thế này, khách khứa toàn loại xịn, áo quần mặt mũi như tôi mà dám xưng là thượng khách thì thật là... Cũng may, gã dòm chừng tôi từ đầu đến chân một chút rồi lăm lè tránh qua một bên:

- Mời vào - và tiếp liền một tiếng làu bàu dính nhót sau ót - thanh tra thanh triếc, dòm như cái đồ ăn mày!

Ăn mày, kệ bố tao, miễn là mày đã đứng tránh sang một bên. Bàn chân đi dép đứt quai của tôi dừng sừng rồi lại tiếp tục chuyển động. Khỉ khô! Cả đời trả giá cho tính hoàng bào chưa đủ sao mà tới tận đây còn định nổi nóng? Lặt

vật! Kệ mẹ nó.

Len lén luôn qua những tấm lưng ngắn dài, gầy béo, vàng đỏ tím, Ông thanh tra bộ kiểm một chiếc ghế nẻo khuất ướt nhoè nhoét, ngồi xuống.

Và bỗng thấy chóng mặt dữ dội. Nếu không vì sức quyến rũ của giọng nói ma quỷ kia thì từ lâu, tôi đã không chịu nổi cái mùi này. Một thứ mùi vị quan dạng, sung mãn, mốc mác và no nê đến tột cùng. Nó giống cái mùi tanh tanh lờm lợm của cây lá vừa bị mảnh B52 phạt trụi. Có thể liên tưởng ấy là bệnh hoạn, là quá kích nhưng ở tôi nó đúng là như vậy. Hơn như vậy. Nhưng đó là chuyện mùi vị, xin bạn đọc bỏ quá cho sự lan man già cỗi của tôi, còn lúc ấy, xuyên qua những làn khói thuốc sền sệt, xuyên qua một cánh rừng tay ngắn dài đen trắng, trời sục, qua ngàn vạn tiếng ồn chát chúa, cuồng nộ của một bãi đào vàng, đào đá đỏ, qua luôn cả những đôi mắt tròn đẹp, vằn lên tia sáng ngưỡng vọng, tia ganh tị của đám lục lâm hướng về chủ tướng, tôi thấp thỏm sục tìm khuôn mặt có giọng nói ấy... Vừa sục tìm, tôi vừa mong rằng không phải là nó nhưng lại thầm hy vọng rằng nó chính là nó.

Không phải nó, chuyện ấy thường rồi, tôi lại sẽ thanh thản trở về bàn nhậu bên cạnh con bé ngọc ngà đắm nước mắt của tôi. Nhưng nếu, điều này chỉ có thể xảy ra ở cái tỷ lệ một phần triệu, đúng là nó thì sao đây? Trời ơi! Cả một trái núi khổng lồ những kinh ngạc, những nghi vấn, khổ sở... sẽ cùng một lúc ập xuống tôi.

... Các bạn và các đồng chí lần sau trở lại với chúng tôi, có thể tin rằng nơi đây sẽ hoàn toàn đổi khác. Nó sẽ trở thành một thị trấn, một thị xã, thậm chí một thành phố rừng. Khi đó...

Lại vỗ tay rôm rốp, lại đập bàn đập ghế, lại tung hô om sòm...

- Hẳn rồi. Nhất định là sẽ đổi khác đến sững sờ rồi.

- Tôi đề nghị: Ở trung tâm cái thành phố rừng tương lai đó sẽ tạc một bức tượng đàn bà bằng gỗ trắc pha cẩm lai. Tượng bà Tư Lan, bà chủ của những cánh rừng nghèo kiệt.

- Tuyệt! Một ý kiến hay. Tạc đi! Sẽ mời một nhà điêu khắc giỏi nhất quốc gia tới đây. Tất nhiên không phải là cái cha làm tượng Bác ở bên Ninh Kiều

rồi.

Trước cái nhìn loà nhoà mắt cận mắt viễn của tôi là một người đàn bà đứng tít xa ở tận góc phòng đằng kia. Vừa nhìn thấy bà ta, tôi bỗng thoát rùng mình, tưởng như vừa nhìn thấy một hình ảnh rất đỗi quen thuộc ở sâu lắm trong tầng ký ức. Nhưng nhìn kỹ lại, giống một ảo ảnh, cái hình tượng ấy dần dần biến mất, rồi biến hẳn. Sương của tôi ngày xưa mảnh khảnh gầy gò, chỉ có đôi mắt là to song cái nhìn bao giờ cũng e lệ, rụt rè. Sương ít nói lắm, nếu phải nói thì cũng là những tiếng nói nhỏ nhẹ như nói thầm và điệu bộ nữa, lúc nào cũng ẩn vào, co vào thật sâu trong mình. Còn ở đây là một người đàn bà trên bốn mươi tuổi, đậm người nhưng gọn, mái tóc dày dặn chải lật ra sau để lộ vàng trán đẹp và sáng, một chiếc sơ mi màu xanh nhẹ cắt khéo, kiểu may nền nã, không quá cầu kỳ nhưng cũng chưa đến nổi úi xùi. Trên cái cổ tròn và trắng như cổ của một cô nữ sinh, là một khuôn mặt sang trọng và thanh nhẹ, một đôi mắt thông minh, nhân hậu đầy mà cũng sắc sảo uy nghi đầy, đặc biệt là cái miệng đang nói rất có duyên, hàm răng đều và trắng, có một chiếc bít bạc ở gần cửa miệng, chỉ phải khoé môi thỉnh thoảng nhúu lại thành một nếp hẳn chạy ngược lên má trông khắc khổ và hơi ang ác một tí, một tí thôi chứ nhìn chung đó là một khuôn mặt phụ nữ dễ nhìn, dễ gần và cả dễ thương nếu như đôi mắt kia không lúc lúc lại toả ra những ánh buồn khác lạ, một cái buồn day dứt, miên man, ẩn vào trong, không rõ hình thù, buồn ngay cả trước mọi lời tung hô, tán thưởng như lúc này.

Tôi thở phào đứng dậy, lại len lén đi ra. Thế là không phải rồi! Làm sao có thể phải được kia chứ? Rõ thật là dớ dẩn! Mười sáu năm trời mới lò dò trở lại bùng biên quen thuộc, nhìn đâu cũng thấy lớn vớn những kỷ niệm đau buồn cả.

- Toa-lét!

Không để cho gã vệ sĩ hay một cái gì đại loại như thế kịp ẩn cái phản nghịch nở vòng, khét lẹt vào mặt, tôi đập luôn, làm như mọi chuyển động ở đây chỉ gói gọn vào một hành vi ỉa đái.

- Nhân có anh Chín bí thư tỉnh uỷ ở đây, tôi cũng xin vui mừng thông báo về

chuyên đi Hà Nội gặp đồng chí phó chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng vừa rồi. Nói chung là hết sức tốt đẹp. Đồng chí hứa là sẽ chấp nhận cho ta ký trực tiếp với hãng Uây-nết Rao của Australia một khu chế xuất gồm 800 nhà máy lớn nhỏ nằm tại ngay mảnh đất ven rừng này. Nếu trôi chảy, báo cáo anh Chín và các anh, ta có thể bắt tay vào khởi công ngay đầu năm tới. Tôi đã nghĩ đến một khách sạn ba sao, không, phải là năm sao của tỉnh ta, bắt đầu vào thiết kế dần đi là vừa...

- Nết-Rao của Australia ư? Chao! Mới ngày nào còn nện nhau chí chạp mà giờ đây tiếng Australia đã vang lên mới trọng nề làm sao!

... Anh Hai! Vùng này có lính Đại Úc mới điều về. Nó không ác bằng thằng Đại Hàn nhưng chỉ lắm! Nó cũng có thể ở trần bơi lội, cũng dám dim người hết ngày này qua ngày khác trong sinh lầy hôi thối để phục kích bằng được mình. Y như lính đặc công đảng mình ấy. Anh nói bộ đội đi đúng kỹ càng nghe! Chớ để mất ngón tay! Tại sao tôi có thể sơ ý được điều ấy nhỉ? Ngón tay... Với vẻ mặt của một kẻ vừa giẫm phải bò cạp, tôi hoảng hốt ngoắt người lộn trở lại.

- Gì nữa đây? - cái phản ngược hỏi như giáng búa tạ vào mặt.

- Hết muốn đái rồi. Có sao không? - tôi vênh mặt lên.

- Cái ông này kỳ cục! Vô thì vô luôn, đừng qua lại lộn xộn.

Lộn xộn cái thằng cha mi! Tôi chửi thảm và luôn qua nách nó, cái nách sặc mùi nước hoa ngoại hắc xì, rồi chen lách lên phía trước, phía cái rốn bão của sự tung hô và mùi vị viên mãn.

Người đàn bà ấy vẫn đang nói, tiếng nói nhỏ đi, nhẹ đi như đã ra cái chiều mệt mỏi, một bàn tay giơ lên xấn mềm mại, đầy giới tính vào không khí... Bàn tay phải! Tôi vội nhìn ngấu nghiêng vào đó... Và, trời ơi! Chẳng lẽ đó có thể là sự thật được ư? Rõ ràng trong ánh sáng ma quái của hàng chục ngọn đèn tuýp nửa tím nửa xanh, bàn tay ấy phình to ra, đỏ bầm, thiếu một ngón, ngón trở, tiến sát lại, vả thẳng vào mặt tôi đến sa sầm, đến tối tăm đầu óc. Vòng lò xo han gỉ của ký ức lại bung mở cái reng! Tôi nhao người đứng bật dậy, miệng ngáp ngáp theo cái kiểu của người đã uống no một bụng nước:

Sương... Ba Sương... Có đúng Sương không? Sao lại thế... Cái phản ngược từ đầu lững thững hiện đến như chiếc xe lội nước M13, ấn bẹp tôi xuống. Cái ông già này kỳ cục! Đang không đứng dậy làm chi vậy? Kệ! Tôi lại đứng. Con người như muốn lồi ra khỏi tròng. Ngón tay... Kia, ngón tay! Sao lại... Ngón tay?

Chắc lúc ấy dòm bộ dạng và nghe cái cần cổ đang phát ra những tiếng khè khè như rấn mai gằm của tôi kỳ cục thật nên các vị quan đầu tỉnh bắt đầu quay lại, ngơ ngác, thì thảm xôn xao... Người đàn bà cũng đột ngột ngừng lời... Trong một giây, hai ánh mắt va nhau cái rầm! Và cùng lật nghiêng. Chỉ khác, nằm tênh hênh dưới lề đường, mắt tôi chột nhắm nghiền lại trước độ loá sáng dữ dội của sự thật hiển nhiên, của bàn tay thiếu ngón vừa rụt vội lại, búi rôi giấu xuống cạnh bàn. Trời ơi, nếu trước đó một giây, tất cả đang còn chìm trong sương mù ảm đảm thì giờ đây bàn tay kia, được thêm sự phụ hoạ đắc lực của giọng nói đã làm nổ tung lên hết thảy, soi tỏ hết thảy, soi từ tiểu tiết đến tổng thể, không thể trộn lẫn với một ai khác. Đôi mắt kia đang nhìn lảng đi sau một khoảnh khắc tối sầm, chớp chớp xẹt qua rất nhanh. Tiếng nói của bà thấp xuống đến âm u:

- Anh thử đến hỏi xem người kia là ai? Ông ta cần gì? Nếu xin rồi thì đưa ra ngoài giùm.

- Dạ! - Cái phản ngược không nhúc nhích, trên môi thoáng một nét cười bí hiểm. Ông ta kêu là ở ban thanh tra bộ và cứ lấp bắp gọi một cái tên Sương nào đó.

Một đám khói màu da cam đột nhiên trôi qua, phủ đầy vào mắt người đàn bà. Sau một thoáng rùng mình ớn lạnh, bà ta cười, lắc đầu, về mặt mũi:

- Thanh tra bộ à?... Sao lại có thanh tra bộ ở đây? Tội nghiệp! Chắc lại là một ca hội chứng chiến tranh đó thôi. Thôi được, không cần biết là ai nhưng mà đã đến đây thì coi như là khách. Anh làm ơn đưa ông về phòng nghỉ và nói rằng ở đây không có ai tên Sương hết.

- Rõ!

Trong chớp mắt, chưa kịp nói, chưa kịp nghĩ gì hết, cái thể xác suy nhược

trầm trọng của tôi đã được gần như ỉn bắn ra ngoài...

Cô bé thích ngậm mút ngón tay cái của giống đực hồi nãy đón tôi ngay tại phòng với vẻ mặt lo âu thực sự.

- Ủa! Anh Hai làm sao vậy nè? Chết, trúng gió rồi. Đã bảo để em út đi mà không cho. Đi, vô phòng đi anh để em bôi dầu cho.

- Không sao! Tôi cười gượng. Này, cô bé có biết cái bà đang nói ở phòng kia không?

- Dạ, biết chứ! Bà Tư Lan, cả tỉnh này ai không biết.

- Tư Lan à? Bà ấy còn có một cái tên nào khác không?

Cô bé cười thật tươi:

- Trời ơi! Thân phận như tụi em làm sao tỏ tường được tên tuổi của các bà lớn như thế, anh Hai! Nhưng mà anh Hai hỏi làm chi vậy? Bị bà hớp hồn rồi hả? Phải thôi. Bà đẹp mà, lại chưa chồng nữa.

- Bà ấy người ở đây hay ở nơi khác đến?

- Chắc là người ở đây. Nghe giọng nói là biết.

- Giọng nói nào?

- Ủa! Sao anh Hai trợn mắt lên nghe sợ quá vậy? Giọng nói chứ giọng nói nào nữa. Chỉ có dân vùng Sông Hậu mới có cái giọng như thiên hạ kêu là Nam Bộ rất như thế. Từ Bắc Mỹ Thuận trở lên, tiếng nói nghe nhẹ hơn, đến Sài Gòn thì bắt đầu lai giọng Hà Nội rồi. Sắp bị Hà Nội xâm lược lần thứ hai rồi - Cô cất tiếng cười thật giòn.

... Em với chị Hai Hoi không phải là dân xứ này đâu. Chỉ là dân đi làm cách mạng thuê thôi... Hình như có một lần nào đó, em đã nói với tôi như thế?

Còn đầu óc nào để cười theo tiếng cười của cô gái cho phải phép lịch sự nữa, tôi cứ để mặc cho dòng chảy của sự nghi hoặc ngổn ngang cuốn hút:

- Hỏi thêm một câu nữa: Ngón tay trở của bà ấy sao lại bị cụt như vậy?

- Anh Hai đi mà hỏi - Lại cười - Nói đùa thôi. Bà bị tai nạn xe máy, lâu rồi.

Cô cửa hàng trưởng nói như vậy.

- Thôi được, cảm ơn cô bé!

Tôi lại sờ tay vào túi định làm một cú puộc-bao trống rỗng như hồi nãy

nhưng kịp nhớ ra nên đành tặc lưỡi. Vào đi!

Nhìn thấy tôi, gã phó huyện trưởng vươn vai đứng dậy, xương kêu răng rắc, rút từ ca-táp ra một xấp bạc xanh lè quẳng xuống bàn:

- Thiếu chịu. Thừa, boia luôn cho mấy em. Bảy trăm nghìn. Được chưa? Thôi, mình bai đi anh Hai! Thị xã về đêm còn nhiều cái lạ, không nên nấn ná mãi một chỗ, phí hoài!

Dù lòng dạ đang còn nhiều ngổn ngang, theo đúng thói quen của cả một đời khắc kỷ và tằn tiện, nhìn đăm giấy bạc đó tôi không thể không hít hà. Bảy trăm... Gần một triệu cơ à? Đâu? Làm gì tới chừng ấy? Một phần ba hoặc cùng lắm, chỉ đáng một nửa. Mà tôi đã no đâu? Đã ăn được gì đâu? Gần triệu bạc mà còn đói ư? BỐ KHOÉT!... Thôi, nhưng mà kệ nó, kệ bọn trọc phú mới, nó mạnh tiêu thì mạnh làm, mình biết cái gì mà xót ruột hộ. Tôi kéo tuôn tuột hẳn đến trước cửa căn phòng lộng lẫy ấy.

- Cậu còn nhớ Ba Sương không?

- Ba Sương nào cà? - Hấn hỏi mà miệng cười cười.

- Ba Sương y tá, rồi xã đội trưởng, rồi lại y tá... Ba Sương, em bà con của Hai Hợi, cô gái đẹp nhất rừng ấy. Nhớ chưa?

- Thì cứ từ từ. Coi nào? Sương... Ba Sương... Đẹp nhất rừng... A, nhớ. Nhớ rồi. Nhưng sao? Bả chết rồi mà?

- Vào đây - Tôi dim đầu hẳn chúm sâu vào khe hở - Nhìn đi! Nhìn kỹ đi. Cái bà đang nói kia kia, tóc vấn cao, mắt buồn buồn đó. Nhận ra ai không?

Hấn cười sặc lên một tiếng:

- Cha mẹ ơi! Bà Tư Lan, giám đốc sở nông lâm, làm ăn nức tiếng lục tỉnh miền Tây chớ Ba Sương nào! Anh Hai say rồi, quáng gà rồi. Đi thôi!

- Khoan! - Tôi cố sức ghì cứng ngực áo hẳn lại - Nhưng mà có thấy bàn tay có một ngón cụt kia không?

- Có. Cụt thui lủi. Cụt ngắc.

- Ba Sương cũng có ngón cụt vậy.

- Hô... Ha... - Hấn gập bụng xuống mà cười - Dui dễ quá xá! Ở cái xứ Nam Bộ này có tới hàng tỷ người cụt ngón. Em cũng cụt đây thôi - Hấn đưa bàn

tay mất hai ngón lên. Chỉ sợ cụt cái kia chớ cụt ngón nhằm nè gì. Cái chính là bả chưa... cụt ngực. Anh thấy không? Bà lớn tuổi rồi mà ngực còn ngon như bọn con gái mới lớn. Há! Nhưng mà nè! Bộ anh... anh ngủ với bả rồi sao mà mặt mũi nhón nhác thế kia? Chắc đã hả? - Chợt thấy vẻ mặt chắc là thiếu não lăm của tôi, hấn không cười nữa - Nói đùa, thời ấy em còn con nít, lại ở tíu trạm giao liên trên căn cứ, chị Ba nằm lút dưới vùng giáp ranh với tụi anh, lâu lâu mới gặp một lần, toàn gặp ban đêm, gặp vội như chó đập lửa, đâu có biết mày ngang mũi dọc, chân tay thiếu ra làm sao.

- Về!

Tôi bỏ hấn đó, đi nhanh ra cổng, vừa như muốn trốn chạy khỏi ám ảnh nặng nề, vừa muốn tin cái miệng đã nói cạn nửa két bia kia là xác thực.

Con bé Quỳnh Dao vẻ chùng đang có ý đứng chờ tôi ở bên kia đường.

- Cô đấy à? Có gì không? - Tôi hỏi để mà hỏi.

Con bé nhìn xuống một chút rồi ngược lên, rụt rè:

- Anh Hai đi bao lâu trở lại?

- Không biết. Có thể vài tháng, một năm, hai năm, có thể... ba năm (tôi định nói có thể không bao giờ).

- Ôi... Ba năm!... Sao lâu thế?

Tiếng "ôi" và tiếng "thế" nghe ra có vẻ bịn rịn thật sự, dù rằng tôi vẫn biết đó chỉ là một thứ kỹ thuật níu kéo của bất cứ cô sọc-via nào. Ăn kỹ thuật, uống kỹ thuật, hát kỹ thuật, ngậm ngùi mùi mẫn... hết thấy đều kỹ thuật. Nhưng sao giọt nước mắt rơi xuống mu bàn tay tôi lai bông buốt đến thế? Chẳng lẽ bông buốt cũng lại là kỹ thuật nốt ư?

- Có thể anh Hai cũng quan niệm (Cái gì mà quan niệm? Hồng quá! Từ ngày giải phóng đến nay, các cô gái Nam Bộ bắt đầu nói năng cứng ngắc như một cán bộ đoàn chuyên trách mất rồi!) em giống như mọi đứa con gái khác một khi sa chân vào đây - Giọng con bé thật rầu rĩ - Nhưng... Mà thôi, dần dà rồi anh Hai sẽ hiểu. Mong được gặp lại anh... Anh Hai đi mạnh giỏi, em về.

Nói rồi, với dáng hình đẹp và buồn đúng như nhân vật u trầm của Quỳnh Dao, cô gái đi xiêu xiêu sang bên kia đường. Nơi đó có một thằng nhỏ

khoảng 14, 15 tuổi, vận may ô quần cụt, dáng chừng là em trai hay cháu chắt gì đó, đang ghéch chiếc xe đạp tàng tàng đứng chờ. Thoáng chốc, hai cái bóng nhỏ bé đã khuất dạng ở đầu con đường khuya khoắt.

Tôi bỗng thần người ra nhìn theo... Mọi ác cảm về cô bé được tích tụ đầu tư dung lở vừa dần ra. Cũng là một nỗi niềm ngang trái, cũng một thân phận nhọc nhằn, sao lúc chia tay tôi lại không nói được một câu ngọt ngào? Và cái bóng buốt kia biết đâu lại chả hết sức tội tình, dấu hiệu chân thật của một đứa con gái nhà lành phải lao vào bụi bặm để quấy quả kiếm ăn, để nuôi em, nuôi mẹ?

- Lên xe, ông! - Gã phó chủ tịch vỗ mạnh vào vai tôi.

- Chưa!

- Sao vậy? Con nhỏ người Hoa hớp hồn rồi hả?

- Người Hoa à?... Con gái người Hoa mà cũng phải...

- Hoa lá gì rồi cũng phải kiếm sống hết. Đi! Cỡ này ở đây nhiều, cho ông mặc sức chọn.

- Cậu đi trước đi. Mình... Đêm nay mình muốn thả bộ một chút.

- Nữa! Để hoài niệm cố nhân thông qua khuôn ngực trinh nguyên của bà giám đốc chẳng?

- Ừ.

- Được. Kệ cố nội ông, nhưng đừng quên đường về nhà khách uỷ ban nghen! Chiếc Toyota màu kem sữa của hấn vút đi được một lúc thì đám dải vàng trong kia cũng lắng dần rồi lục tục giải tán. Ôn ào, ngả nón, bắt tay, chia tay, lệt xệt, hứa hẹn, tái ngộ, hạnh ngộ, cảm ơn, biết ơn, um sùm, rồn rảng, cười nịnh, nhấn thêm, nhờ cậy... Cả kiếm kê: mẹ! Đúng là tay chơi thú thiệt. Ông biết phong bì bao nhiêu không? Ba trăm! Ba trăm cộng với bữa nhậu mỗi thằng ít nhất tới hai trăm, vị chi là năm trăm. Được! Đúng là phong độ thủ lĩnh đang kinh bang tế thế. Nếu cần một phiếu đưa bả lên chủ tịch hay bí thư, bọn mình có ngay.

Cô ta, đang đứng ở một bên cửa, thấy tôi và máy móc đưa tay ra. Tôi vồ ngay lấy bàn tay ấy, siết chặt... Trong thoáng chốc, một luồng điện cao thế

xóc mạnh lên óc tôi choáng váng... Vẫn những ngón tay quen thuộc ấy, vẫn độ ấm nóng và có đôi chút mồ hôi rịn ra ở lòng bàn tay ấy tuy giờ đây nó trắng trẻo, mềm mại và thơm tho hơn. Giữ trọn luồng điện đó, tôi dọi thẳng cái nhìn vào mắt cô ta, đôi mắt luôn luôn phảng phất nỗi buồn không gọi tên ra được:

- Sương... Ba Sương... Không nhận ra tôi ư? Tôi đây, Hai Hùng!

Một thoáng rùng mình chuyển mạnh xuống bàn tay mà tôi đang nắm... Một thoáng co giật trên gò má thoa kem phơn phớt hồng... Lại một thoáng sa sầm u tối trong tầng sâu đáy mắt... Rồi vẻ mặt người đàn bà quyền quý trở lại nét lạnh tanh rất nhanh.

- Vẫn lại là ông đấy ư? Chẳng lẽ ông lại muốn để tôi phải nhắc lại rằng ở đây không có Sương có khối nào hết mà chỉ có Lan, Tu Lan, giám đốc sở nông lâm thôi? Kỳ quá!

- Không! - Nhiệt huyết lính chiến một thời trong tôi quấy cựa bướng bỉnh - Em là Sương. Em phải là Sương. Đối với thiên hạ em là Lan nhưng đối với tôi, riêng tôi thôi, em bao giờ cũng là Sương. Gần hai chục năm trôi qua, cho dù hình dáng em có đổi khác đi như thế nào nhưng chỉ cần nghe em nói, nhìn miệng em cười, nắm bàn tay em, nhìn sâu vào mắt em là đủ cho tôi biết em vẫn là em, là em hoàn toàn từ mạch đập bên trong mà chỉ mình tôi mới nhận ra được. Trời ơi!... Chẳng lẽ em vẫn còn sống thật ư? Phép màu nào vậy? Tôi đang mê ngủ hay đang thức dậy? Cái lần ấy...

- Ông đang mê ngủ đấy ông thanh tra bộ ạ! - Thằng phản ngược từ đâu bỗng nhiên hiện ra trước mắt tôi, ẩy sấn tôi ra ngoài mặt đường - Mẹ kiếp! Muốn ăn mày ăn nhật thì quỳ xuống, thì mở miệng ra mà xin, may ra người ta còn thương hại. Đằng này lại muốn ăn mày kiêu trí thức, kiêu tổng tiền, kiêu tình thương yêu nọ kia à? Thế thì cút! Cút ngay, không tao xách cổ đến đồn cảnh sát bây giờ. Cút!

- Không!... Kia, tôi tôi...

- Không tôi tớ gì hết. Cút ngay!

Chắc nghĩ rằng nếu mạnh tay một chút sẽ phạm pháp hoặc có thể sẽ gây ra

án mạng ở một thân hình rất dễ bắt đắ kỳ tử như tôi nên phản ngược chỉ dùng vai đẩy nhẹ. Vậy mà khôn khổ, cái thể xác nặng chưa đầy 45 kg của tôi đã giúi giúi xiêu bạt sang đến tận lề đường bên kia. “Thôi, Địch!” Nếu lúc ấy người đàn bà không khẽ kêu lên một tiếng như thế thì có lẽ, với cú ẩy thứ hai, cái thằng tôi sẽ bị bắn thẳng sang bên kia sông hoặc bắn về chính nhà khách uỷ ban, nơi gã phó chủ tịch choai con đang ngồi đợi.

Đứng chênh vênh giữa lòng đường nhìn theo chiếc Ladalat chở thầy trò, cứ tạm cho là thế, bà giám đốc bon ràn rạt về phía ngã năm chói chang ánh đèn, tự dung tôi nhếch miệng ngẩn ngơ cười... Địch... Mẹ nó! Tên là Địch có khác, khoẻ kinh người. Khoẻ thật! Nó kêu mình là gì ấy nhỉ?... Ăn mà à? Ăn mà... nghe đã sướng chưa? Nhưng đúng quá đi rồi. Ăn mà. Kẻ ăn mà dĩ vãng! Hơ!

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương II

Nếu cách đây hai mươi năm, một ai đó đã có dịp được gặp anh thì thật khó hình dung ra con người anh bây giờ. Cao một mét bảy ba, nặng cũng suýt soát bảy mươi kg (nếu sốt rét, nhịn đói dài ngày hay bị thương thì cũng chỉ xê xích chút ít, vòng ngực vênh cong như rá úp, tóc dày cộm, mắt xếch, miệng rộng, cười tươi, răng to và chắc, bụng nổi đủ sáu múi, chân tay xoắn chằng như chảo bện, da màu bánh mật, có lúc đỏ nâu...), Hùng đúng là mẫu người của chiến tranh sông lạch, thứ chiến tranh đòi hỏi sự tinh nhạy, khôn khéo và can tràng đến tột độ. Nói về anh, các cô du kích, các cô ở đội nữ pháo binh trong rừng thường hít hà: Chao ôi! Người thế kia mà chết thì uổng quá! Cô khác đắm chìm hơn: Giá như có một lần sau khi đi áp sáng đêm về được vui mặt vào cái tảng ngực kia mà ngủ... Ngủ luôn không trở dậy. Cũng có cô tỏ ra bậm trợn: Cách chức anh ta đi! Không thêm cho anh ta oánh giặc nữa. Cứ để cho anh sống ăn uống ngon lành, mỗi đêm đến với chị em mình một lần, đến từng đũa, hết lượt lại quay lại từ đầu...

Đồng đội tin cậy nơi anh như đoàn thủy thủ hết lòng tin cậy vào người thuyền trưởng tài ba giữa muôn trùng sóng cả. Cấp trên cần anh nhưng chẳng mấy thích anh. Đàn ông chỉ cần một loại người thích chứ không cần ai yêu cả, đó là đàn bà. Anh thường nói vui như thế. Chỉ nội một cái dáng nghiêng lệch to tát, cái miệng cười phớt đời là đủ để thiên hạ có cái gì vừa khó chịu vừa kiêng nể anh rồi. Kẻ thù gọi anh là tên sát nhân tài tử, là nghệ sĩ cầm súng ảo thuật. Bà con trong ấp chiến lược kêu anh bằng mày, bằng thằng với tất cả sự âu yếm, tin cậy. Ấy vậy mà Hùng lại thật hiền. Lắm bận hiền đến đại khờ. Nếu như trong trận mạc, người ta không thấy ở anh một động tác thừa thì trong cuộc sống, đồng đội cũng không hề thấy anh nói dư một câu bao giờ. Anh biết nói bằng mắt, biết nghe và cũng biết cười bằng mắt. Một đôi mắt nâu xám, hồn nhiên và hoang dại. Người lạnh tâm nhìn

vào đó thấy tĩnh lặng. Kẻ ác lòng nhìn vào thấy nổi cả da gà. Trời cho anh cái phong độ thủ lĩnh. Nổi hiềm nguy tạo cho anh cái uy trước bạn bè.

Cách đây hai mươi năm Hai Hùng là như vậy.

Trên những nẻo đường chiến tranh đầy rẫy những sự bất ngờ, trong những cánh rừng lẽ khuất không tên gọi, như một sự run rủi của số phận, bỗng một ngày con người được người ta mệnh danh là Người Rừng kia gặp được Suong.

Ấy là vào một đêm đột áp chiến lược đầu tiên khi đơn vị anh vừa mới chân ướt chân ráo đến địa bàn mới để kiếm gạo kiếm mắm nuôi nhau. Đoàn đột áp gồm nhiều thành phần: cán bộ huyện, xã, bộ đội địa phương, bộ đội bán chủ lực, dân quân du kích... Và lẽ đương nhiên tốp lính thiện chiến của Hùng phải giữ vai trò nòng cốt dẫn đầu. Đã gọi là lực lượng hỗn hợp thì phải có cả trai lẫn gái, có cả già lẫn trẻ, nhưng ác hiểm hơn, có cả người xấu lẫn người tốt, cả kẻ gan dạ lẫn đờn khôn ngoan nhất hèn. Tất cả tạo thành một đội quân đi cứu đói của những tháng ngày trước 68 Mậu Thân.

Hồi chiều, trước lúc chuẩn bị xuất phát ra khỏi cửa rừng, nhắc thấy cậu liên lạc của mình bị bỏ cơm, tìm ra mép sông ngòi, mắt nhìn hút xuống dòng nước buồn rười rượi, Hùng đã có chiều chột dạ. Cậu ta có một thứ linh cảm hay trực giác trận chiến gì đó rất kỳ quái. Trận nào mà hấn ta tươi tỉnh thích nói thích cười thì trận đó dứt khoát sẽ xuôi chèo mát mái. Ngược lại, hôm nào hấn tỏ ra lì xì, hỏi không nói, gọi không thưa, động một tí cũng gắt gỏng là y như rằng hôm đó không gặp trục trặc này thì cũng đụng tình huống khác, có khi cha con ôm đầu máu trở về. Vậy mà chiều nay...

- Viên! Mà thấy phương án đột áp có chỗ nào lỏng không?

- Không!... Tất cả đều chính xác, đều hoàn hảo cả anh Hùng ạ!

- Nói dối! Hoàn hảo mà mặt mũi lại thế kia à? Nói đi! Nói đi! Nói bậy cũng được. Nếu cần tao sẽ cho ngừng lại. Chiến tranh còn mịt mờ, anh em mình kéo nhau từ ngoài kia vào đây đến nay còn chòn chõn mấy thằng, không dễ gì mà để mất thêm nữa.

- Em biết... Nhưng em chỉ cảm thấy thôi. Chỉ thấy lờ mờ mà không nói ra

được. Kê, cứ đi đi! Chắc không sao đâu. Có khi trưa nay lợi sinh đi bắt cá mải quá, bị nhức đầu. Vả lại... đói rồi họng cả ra rồi, thiên hạ lại đã tề tựu đầy đủ, ngừng lại bây giờ khó lắm. Nhất là đêm nay có cả chị Ba Sương dẫn một tổ du kích đi theo để kiểm thuốc. Thương binh mấy tuần nay không còn thuốc để tiêm nữa.

- Ba Sương nào?

- Ba Sương y tá của đội du kích. Chị ấy mát tay lắm và tỏ ra hết sức tin cậy ở anh em trinh sát chúng mình. Hồi trưa, chị có hỏi thăm về anh...

- Thăm hỏi cái quỷ gì lúc này! Đây là chuyện sống chết mất còn chứ không phải là trò đực cái trắng hoa. Mà vẫn có cái lối uỷ mị rùng già ấy là không trụ được ở vùng rừng lổm ác nghiệt này đâu. Đi!

- Anh Hùng...

- Gì nữa?

- Phía đầu ấp đoạn có mấy vạt cao su bà con mới trồng...

- Thì mới trồng. Làm sao?

- Em nghi có phục kích.

- Đất đai ruộng vườn trong tay chúng, chỗ nào mà chúng chả phục.

- Nhưng chỗ này... Anh để em đi đầu nhé! Em sẽ cố phát hiện ra. Bọn này ma quái, cũng biết bắt chước ta cời trần thoa đất thoa cát cho chìm vào cây cỏ.

- Viên! Sao mắt mày trong veo đi thế kia? Đúng là có cái gì phải không?

- Không... Không có cái gì cả. Anh còn thuốc không? Cho em điều.

- Hả?... Mày xưa nay có hút thuốc hồi nào đâu?

Hỏi vậy nhưng Hùng vẫn cuốn cho cậu ta một con sâu kèn to bằng ngón tay út. Viên nuốt một hơi thật dài rồi thở ra, cái nhìn thoảng nhẹ hẳn đi.

- Anh Hùng! Em nói cái này, anh nghe hay không thì tùy nhé! Rồi đây số phận anh và chị Sương sẽ ràng buộc với nhau nhiều lắm đấy. Hai người đều gặp vô số hoạn nạn nhưng vẫn không xa rời nhau, vẫn bù đắp được cho nhau. Chị ấy sẽ chết trước anh. Chết trong chiến tranh hay chết sau hoà bình, em chưa thật rõ. Mà còn lâu lắm mới hoà bình, chí ít cũng dăm bảy năm

nữa...

- Thôi! - Hùng đột nhiên thấy một cơn gió lạnh buốt thổi dọc xương sống lên đến tận đỉnh đầu. Cậu nói cái gì thế? Căn cứ vào đâu mà cậu nói như thế?

- Em... Em không biết nhưng nhìn vào mắt hai người em thấy như thế. Như hai đốm sáng màu xanh lẻ loi, bay loảng ngoảng đi tìm nhau, một đốm nhỏ hơn, mờ hơn và bay yếu hơn. Cái đốm của chị ấy.

- Được rồi! Cái đó sau rồi tính. Tóm lại tao muốn biết chiều nay có nên đi không?

- Nên! Có đồ máu, có người chết nhưng công việc sẽ trót lọt. Anh cứ để em đi đâu, có thể em sẽ giải được đây. Nhé!

- Ừ. Nhưng nhớ là đi chậm, thật chậm, quan sát thật kỹ, thấy cái gì khác là dừng lại ngay.

Câu căn dặn ấy thừa.

Trên đường trở về, vào lúc ít ngờ nhất khi trên lưng người nào cũng đầy những gạo, thịt hộp, bánh tráng, thuốc lá, thuốc rê, thuốc y tế, cả đường sữa, cà phê, bánh tiêu, bánh ít cô bác gói cho... điều linh cảm bí hiểm của Viên mới ứng nghiệm. Ngay sau tiếng nổ đầu tiên, đội hình đã thật sự rối loạn. Lực lượng hỗn hợp nhanh chóng bị xé nát, dồn cục, tan ra, dạt mỏng, kinh hoàng mạnh ai nấy chạy. Hùng đứng sững giữa con đường bờ trắng cát, con người muốn nổ ra vì uất ức và bất lực. Đã bao nhiêu lần đụng độ, bao nhiêu lần bị đánh trộm rồi nhưng đã có lần nào tan tác thảm hại như thế này đâu. Nhục quá!... Chợt thấy một cái bóng chạy ngược trở lại, ngã ngay dưới chân, anh cúi xuống túm ngực, dựng thẳng dậy:

- Thằng khốn! Chạy đi đâu? Mà bỏ bạn bè, đồng đội đi đâu?

Cái bóng ấy nói hào hển, sặc sụa mùi thuốc thơm Ru-bi:

- Ấy cậu... Đồng chí! Tôi... Tôi đây mà. Tôi là Ba Tiến, phó bí thư quận uỷ đây mà. Bỏ... Bỏ tay ra đi, kéo người ta thấy... Kìa!

Hùng thả tay. Cái bóng mặc quần xà lỏn đỏ ụp xuống. Khắp nơi, đằng sau, đằng trước, đạn vãi nổ rôm rốp như đá đổ vào mái tôn.

- Chạy như chó mà còn xưng là bí thư. Nhục!

- Này đồng chí! - Cái bóng cô gượng đứng dậy, hai cẳng chân để trần va đập lục cục - Ăn nói cho có tổ chức. Ai là chó hả? Láo! Láo quá! Phải giáo dục thế nào chứ không thì...

- Cút! Cút về phía sau mà giáo dục. Cút!

Không chờ Hùng phải trợn mắt nói thêm, một tiếng nổ to hơn đã hất cái bóng ấy bay biến đi ra phía sau như một trò xiếc. Chẳng thèm nhìn theo, Hùng vội khom người lao nhanh về hướng có tiếng nổ đầu tiên lúc nãy. Trên đường chạy, anh thoáng nhìn thấy lính của mình đang kẻ nằm người ngồi trong tư thế sẵn sàng đánh trả. Phải thế chứ! Lính đặc nhiệm của miền tăng cường đâu có thể xoàng được. Nhưng bắn trả ai? Có thấy gì đâu mà bắn trả? Thật là một cuộc chiến tranh cùi răng lược chó chết! Nó thì mặc sức cắn ngoạm mình, nhưng mình thì lại không biết nó ở đâu để quất trả. Anh cười chua chát trong bóng tối và tiện tay vỗ vào vai một chiến sĩ tròn trùng trực cầm cây phóng lựu M.79 núp gần đó:

- Bảo! Theo tao!

Hai người bươn được đến nơi thì đã quá muộn!... Viên bị mìn Clâymo hất văng vào bụi chuối cách đó ba mét, mình mẩy nát tươm và không còn thở nữa. Hùng đau đớn học lên một tiếng trong cổ, cúi xuống bế thốc Viên lên vai bước trở lại. Được nửa đường, một cái bóng con gái nhỏ nhắn như một cô bé con hót hải chạy tới, vai khoác túi cứu thương, vai kia đeo khẩu tiểu liên cực nhanh A.R15, ngực áo rách bươm để hở ra một khoảng da thịt trắng nhấp nhóa. Giọng con gái non nớt, hơi trầm âm tiết cuối kéo dài, nhọn sắc:

- Có làm sao không anh?

Thoáng thấy bộ cánh bà ba biểu tượng của dân địa phương, Hùng đã cau mặt:

- Chết chứ còn làm sao nữa!

- Có ai bị thương không?

- Khép cái ngực áo lại!

- Ôi!... Sao lại thế?

Cái bóng con gái đứng sững như bị trúng đạn, hai tay vội vã đưa lên che

ngực...

Buổi đột áp tạm coi như thắng lợi, chỉ phải đổi mất một mạng người. Thôi, thế cũng coi như là lãi.

Ít nhất cũng chống đói được vài tuần bám trụ.

Sáng hôm sau, bí thư huyện uỷ chèo ghe xuống tận nơi gặp Hùng.

- Nè! Ông nóng quá! Đồng chí Ba Tiến là cán bộ hai thời kỳ, giàu kinh nghiệm, át chủ bài về khả năng chống phá địch bên trong của toàn vùng. Tất nhiên... Tất nhiên, hả? Mất người ai chả xót, người của Đảng cả, nhưng người lính cách mạng ăn nhau ở sự điềm tĩnh, ở ý thức Đảng, ý thức tổ chức kỷ luật không lay chuyển trong mọi hoàn cảnh... Hả? Nói vậy để ta rút kinh nghiệm lần sau. Với Ba Tiến, đồng chí có thể gửi lời, có thể gặp trực tiếp nói một câu... câu xin lỗi, thế là xong.

- Lần sau nếu bộ đội của tôi ngã xuống, ông ta hay bất cứ ai khác như ông ta bỏ chạy nữa thì tôi sẽ bắn bỏ, kể cả lính của tôi.

Nấm mồ của Viên được đắp vôi bên sông. Cảnh chiều. Mặt nước màu chì. Rừng cây hiu hắt. Đám cỏ lậu bên kia sông hắt lên bầu trời xám đục một tiếng kêu bìm bịp đơn côi, náo nề. Hùng ngồi phệt xuống cỏ, bàn tay đầy bùn quắn một điều thuốc rê nhem nhuốc gắn vào miệng Bảo:

- Chùi mắt đi! Thêm thằng Viên nữa là chẵn mười. Xuống mười sáu, nay còn sáu, mát mát hơi nhiều nhưng vẫn còn hơn là hết sạch. Từ nay, mày thay nó giữ cây hoả lực B41. Thôi, về trước đi! Tao muốn ngồi lại với nó một lát. Chả gì hai thằng cũng cùng quê, lại cùng dất nhau vào đây. Về đi, nhớ nói thằng Tuấn bảo quản súng ống cho cẩn thận. Tính nó vốn ầu.

Bảo đi rồi, còn lại một mình, Hùng hạ lưng xuống cỏ, mắt trống rỗng nhìn lên vòm trời cũng một màu trống rỗng. Mười chín bông gạo đổi lấy một mạng người mười chín tuổi! Đau quá! Vô nghĩa quá! Nhưng dẫu sao cũng còn đổi lại được. Trong những cánh rừng và trên những dòng sông này, còn biết bao những cái chết ngớ ngẩn, hoàn toàn vô nghĩa khác mà phải đành chịu. Chiến tranh... Nó là cái gì nếu không phải là ngày nào cũng nhìn thấy người chết, ngày nào cũng chôn người chết mà vẫn chưa đến lượt mình.

Mười chín tuổi. Trai tơ... Nếu biết chắc sẽ xảy ra như thế thì không khi nào mình chấp nhận chuyện đột áp ghê tởm này. Chao! Chẳng lẽ trong trận mạc, con người ta có thể đoán trước được điều gì sẽ xảy ra ư? Như nó, Viên ơi...

Mãi thả mình vào dòng suy tưởng hiêm hoi lâu lâu mới có được, anh không biết rằng từ bìa rừng, cô gái mảnh khảnh, nhỏ nhắn như một đứa bé con đêm hôm qua đang rụt rè đi tới, trên tay cầm một bó hoa dại. Đứng lặng giây lát nhìn Hùng, cô bối rối lên tiếng:

- Anh... Cho em cắm lên mộ anh ấy... năm hoa.

Hùng giật mình nhìn lên... nằm thêm chút nữa rồi miễn cưỡng ngồi dậy, trong lòng thật sự bức mình khi có người lạ đến phá đám, nhất là người đó đã phát hiện ra cặp mắt đỏ hoe nổi sần đau của mình.

- Cô đây à? Xin mời! Hoa gì thế? Sao lại phải hoa?... Thôi được, cô cứ tự nhiên nhưng cầm không được khóc. Ở đây quá dư thừa nước mắt rồi.

Cô gái không nói gì, lặng lẽ cắm xong mấy nhánh hoa rồi mới từ từ quay lại, nét mặt non nớt chuyển đổi bất ngờ:

- Ngay cả lúc này, bên nắm mồ đồng đội của anh, anh cũng không biết cách nói chuyện với phụ nữ ư? Sao thế? Có ai ăn thịt mất anh đâu.

Hùng khẽ bật cười và im lặng. Trần, vận quần cụt, súng đạn đầy người, râu ria lâu ngày không cạo, mọc xanh rì khắp mặt, quai hàm bạnh ra, cơ bắp được rắng chiều trát vào bóng sáng lên như tượng đồng, trông anh phảng phất cái bộ dạng của một gã cướp biển hay cướp rừng đang lẩn tránh pháp luật nào đó. Vẫn im lặng, Hùng mở to đôi mắt màu nước rờng vô cảm rọi thẳng vào cô.

Giống con mễn nhỏ ăn đèn, toàn thân cứng đơ co rúm lại, cô gái hốt hoảng:

- Ô kìa!... Anh làm sao thế? Anh nhìn gì thế?

Bức tượng thoát chuyển động. Và cười. Cái cười vô thanh, toàn râu.

- Nhìn xem ở cô có cái gì mà bọn đàn ông nơi đây đua nhau phát rồ phát dại lên như thế?

Mắt cô gái đưng rắng chiều, chớp sáng:

- Anh Hùng cười nữa đi!... Anh cười dòm ngò ngộ như đứa trẻ nít lên ba ý.

- Còn khi không cười? Dám thành ông già chắc?

- Không!... Thành ông thần sông. Sợ lắm!

Hùng bật cười vang. Cười rất lâu... Toàn thân anh rung động, các cơ bắp trên cổ thắt lại. Tiếng cười nghẹn dần, chìm xuống, ngắt quãng như không còn là cười nữa. Nhìn lên, cô gái sững sờ thấy trong tròng mắt anh đang có những giọt nước ùng đục chảy ra.

- Anh Hai... Thôi, đủ rồi, đừng cười nữa! Cho em xin. Em xin lỗi...

- Trước khi chết, Viên nó có nhắc đến Sương. Nó nói...

- Nói gì anh?

- Nó tiên đoán... à, không, không có gì. Đánh đấm liên miên, đầu óc căng thẳng quá, người ta hay sinh tật ký thác niềm tin, phẫn số vào thần linh để phần nào vơi nhẹ đầu óc. Vậy thôi. Hỏi nhé: Tại sao em biết tôi?

- Trời đất! - Sương cười khẽ, hàm răng rất đẹp - Hùng đặc nhiệm, Hùng người rừng, Hùng ác ôn Việt cộng... Cả phân khu miền Đông này ai mà không biết hả anh Hai. Nhưng hoá ra nói trệt.

- Trệt sao?

- Hùng con nít, Hùng yếu mềm thì mới đúng.

Anh không nói nữa, quay mặt nhìn ra sông.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương III

Thế đấy, sự xuất hiện đột ngột của cô gái mảnh dẻ không xấu không đẹp trong buổi chiều ảm đạm này chẳng lẽ lại là cái dấu hiệu khởi đầu của sự ràng nít số phận nghiệt ngã theo lời báo ứng của Viên? Vừa tò mò, vừa muốn thể nghiệm lại vừa không muốn như thế, không thích như thế, anh hạ giọng:

- Muộn rồi! Sương về đi!

- Mặt và người anh Hai đầy đất cát, anh cầm cái khăn của em nhảy xuống sông tắm một cái rồi hãy về. Em chờ.

Rắc rối! Hùng nghĩ thầm và cũng đành phải cầm lấy chiếc khăn rằn cô gái tháo ra từ cái cổ trắng xanh đưa cho. Một mùi vị con gái ngây ngây, thơm nồng từ chiếc khăn phả lên khiến anh thoát trở nên lóng ngóng, không rõ mình phải xuống sông hay nên đứng lại nữa. Trước mắt anh, ánh mắt cô gái đang hun hút toả ra những làn ánh sáng dịu dàng và hết sức thơ trẻ. Hùng lảng mắt đi, không dám nhìn lâu vào đó. Phải chăng toàn bộ sức quyến rũ, như cánh đàn ông thường khát của cô nằm ở ánh nhìn tĩnh lặng này, sự tĩnh lặng mênh mêng rất cần thiết cho những tâm hồn dị tật, sung tấy vì đam chém có một phút nghỉ ngơi, buông thả khi soi vào.

- Đừng buồn nữa anh Hai!... Em biết anh Hai đang buồn lắm, khổ lắm! Đơn vị du kích của chúng em tính đến nay cũng bị xoá đi xoá lại tới mười lần, mỗi lần xoá là mỗi lần em chơi với không muốn sống nữa, nhưng rồi vẫn phải sống. Và anh cũng đừng thêm buồn vì những cán bộ địa phương tụi em như chú Ba Tiến. Chú ấy cũng cực lắm! Vợ và con đều bị giết cả ở trong ấp, trên người chú ấy lại chi chít những vết thương của sáu lần đột ấp bị phục nên chú...

Hùng bật ra một tiếng cười cay độc:

- Tôi hiểu! Chính vì thế mà bà chính uỷ xã đội bữa nay ra đây làm công tác tư tưởng với tôi? Cảm ơn.

- Không... - Giọng cô như sắp méo - Em ra đây là vì anh Viên. Tụi em ở trong này, nếu có chết cũng đỡ tụi. Dầu sao cũng gần nhà gần cửa, dầu sao người thân cũng biết mà hương khói. Còn mấy anh...

Anh Hùng... Rồi đây số phận hai người sẽ ràng buộc với nhau... Hai người sẽ gặp vô số hoạn nạn to nhỏ nhưng vẫn không xa rời nhau...

Trong người anh chợt có một sự chuyển động khác lạ, mơ hồ, chợt có một sự rạn vỡ lâng lâng, khắc khoải từ tận tâm can. Anh muốn nói với cô một câu gì đó thật mềm, thật dịu nhưng không nói được, như có một thế lực siêu hình nào đó ngăn cản không cho anh mở miệng. Và anh bỗng nhận ra rằng chiều nay bên nắm mồ viễn xứ của đồng đội, nếu không có cô, không có cái nhìn tĩnh lặng hun hút kia, anh sẽ chìm ngấm vào sự cô đơn khốc liệt không biết đến bao giờ.

- Cha chả! Mùi quá ta! Y trong tích tuồng cải lương Chuyện tình trên biên ải. Thằng Bắc kỳ to con này chơi tay trên thiên hạ rồi.

Một tiếng nói rộn rảng vang lên từ cửa rừng đã tắt nắng, thoát nghe như tiếng chó rừng động cõn. Hùng quay lại. Tiểu đoàn trưởng Tám Tính có tên kép là Tính cọt đang lác lư đi tới, đen cháy, miệng rộng quá tai, hàm răng trắng ớn nhe ra cười hết cỡ, tạc đạn US va nhau rung reng như một bày chim sẽ đậu kín vòng bụng. Bên cạnh anh ta là Ba Thành, thấp lùn, âm ạch, cặp kính cận bắt nắng cháy lên, vốn nổi tiếng là một bác sĩ ở bản nhưng lại hết sức mát tay.

Cô gái khẽ nói:

- Em về trước đây. Bữa nào có dịp ghé cứ qua tụi em chơi. Mấy anh bên đó có ghé cả, chỉ trừ anh. Chỉ cách nhau có một con suối cạn mà... Nhen!

Cô quay vội đi, quên cả lấy lại chiếc khăn rằn, chút nữa thì va mặt phải bả vai nhầy nhựa mồ hôi của anh tiểu đoàn trưởng vừa bước tới. Anh ta không những không tránh đi mà lại còn ngoái cổ đứng nhìn theo bằng con mắt dài dại của một bệnh thần kinh, hay gần như thế. Ánh mắt tuột xuống eo lưng cô gái, tuột xuống chút nữa... Và dừng ở đó, đốt cháy... Một tiếng thở dài nặng nhọc nghe tựa tiếng rên đau của con thú đang cõn cào khát vừa ngửi hít thấy

mùi vị con mèo thì đã không còn thấy tấm dạng con mèo đâu nữa!

- Này! - Hùng đi đến trước mặt Tám Tính, miệng cười nhưng con mắt hơi lạnh lạnh - Cái câu Bắc kỳ vừa rồi mới nghe thấy được nhưng nghe lâu vô duyên lắm, nếu không muốn nói là bố bậy. Tuy thế vẫn có thể bỏ qua. Nhưng cái cách cậu nhìn đàn bà con gái như muốn rách quần lót người ta ra thế kia là không ổn đâu.

- Ủ mẹ! Con nhỏ dòm ồm nhòm mà đi... trướng không à. Mọi việc ngon lành cả hả? Sáng đêm chớ? - Tám Tính vẫn nói căng căng.

- Cái gì sáng đêm? - Mắt Hùng đã hơi bạc đi.

- Còn giả đò hoài cha nội! Số mày hên quá xá đó. Khắp phân khu Đông này, hàng trăm thằng, có nhiều thằng con ngon hơn mày nhưng chỉ đành đứng từ xa dòm vào con nhỏ mà nhều nước miếng thôi.

Ba Thành bước tới, đứng chỉ đến cầm Tám Tính nhưng giọng nói lại hết sức kẻ cả:

- Thôi đi thằng Tám! Mày đến đây thăm mộ bạn bè hay đến để thò cái đuôi ghen tị ra đó hả? Coi nào! - Anh ta nheo nheo mắt - Vóc dáng hai thằng tương đương nhau, bặm trợn và đều đều nhưng thằng Hùng nhỉnh hơn một chút về cách nói chuyện rì rầm với đàn bà. Con đàn bà nào mà không thích rì rầm. Cho nên mày thua rồi, bao giờ cũng thua thôi, Tám ạ! Nghỉ cho khoẻ.

Tám Tính giả bộ phớt lờ, không nghe thấy, vẫn chả chột:

- Còn khít khao không hay đã rỗng lỏng? Cả một đống những thứ của khi đàn ông trong đó hay như thiên hạ nói, con nhỏ khó tính, ba năm ở rừng vẫn còn trinh nguyên? Sao? Nói thiệt bạn bè nghe chơi.

- Tao chưa hiểu - Con mắt Hùng bạc thêm chút nữa.

- Ủ mẹ! Cái thằng, sao cù lần quá trời! Tóm lại tao thấy nó đứng mùi mẫn với mày ở đây, trong khi tao biết xưa nay nó chưa hề đứng riêng với thằng nào bao giờ, nên tao muốn hỏi mày xài chưa? Xài rồi thì... chúc mừng chiến tích thôi. Thứ chiến tích có thật, còn đáng giá gấp hàng ngàn những chiến tích đâm chém khác mà cả tao lẫn mày đều có dư.

- Thôi đi Tám Tính - Giọng nói Hùng đánh lại - Thực ra, tao không cần biết

hà có gì mà thiên hạ gọi mày là Tính cộp, nói mày một khi nổi máu lên là chỉ biết vô chứ không biết tán. Cái đó là của mày, tao không can thiệp. Nhưng ở đây, lúc này, mày chỉ biết nói mà không biết nghĩ là không được. Xuống sông uống một bụng nước cho tỉnh lại đã. Nếu không tỉnh, tao sẽ có cách khác thiết thực hơn. Xuống!

Bùm!... cả thân hình nặng nề của Tám Tính bị hất nhào xuống nước, chìm ngấm như một tảng đá màu gan gà. Hùng bất giác đặt tay vào báng cây súng cụt đề trần giắt ở cạnh sườn. Với một thằng đánh giặc trời gầm, dọc ngang chẳng biết nể sợ ai, nếu không có cái tật vô gái bất tử thì không đùa được. Hắn có thể nổi khùng lên bắn bỏ mình như chơi.

Nhưng cái miệng rộng vừa nhô lên khỏi mặt sông kia lại cười. Vừa phun nước phì phì vừa cười:

- Má thằng Hùng! Bắc kỳ mà cũng nóng dữ vậy mày? Cha chả là lạnh! Có thuốc, đốt cho điều hút bậy coi. Má mày!

Ba Thành nhét điều thuốc rê vào cặp môi tái nhợt của hắn:

- Hết con chưa con?

- Tạm hết.

- Biết sợ chưa con?

- Chưa!

- Thằng này khá! - Ba Thành cười vang - Rồi cũng có ngày sẽ có một con đàn bà nào đó vất kiệt mày không còn lấy một giọt nữa cho mà coi - Anh quay qua Hùng, vẫn một giọng kẻ cả - Con nhỏ có giá lắm đó nghe hông. Giá trong giá ngoài đủ cả. Chú mày tốt phước nên mới lọt được vào đôi mắt rắn lục của nó. Chỉ cần dòm cái cách nó nhìn mày là tao hiểu. Tao đã mở cho vài chục con đàn bà, cũng như thế, vài chục thằng đàn ông, bọn mày nhỏ nhoáy con người là tao biết liền. Nhưng nó cao số, thằng nào bạp vào, chỉ vài trận là đi tiêu. Tao khuyên chú mày phải cứng cựa mới mong thoát nạn. Nó là đứa con gái sát chồng. Nghe rõ chưa?

- Chưa - Hùng trả lời - Mình đã có cái gì với cô ấy đâu mà sát với không sát... Ông dặn thừa.

- Mà có sát đi nữa thì đã sao nào, thưa ông bác sĩ đồ tể. Với một người như ả, chỉ cần ngủ một đêm, sáng mai có trúng mìn banh ruột gan cũng hả. Thôi, đi thôi. Ướt hết mẹ nó rồi - Tám Tính càu nhàu.

- Cũng may mới chỉ là ướt - Hùng nhin cười.

- Cút má mày đi!

- Đúng là thằng Nam kỳ cục.

- Mẹ! Dòm cái miệng nó cười sượng chưa? Răng như răng trâu, dám nhai cả thịt lẫn xương con nhỏ ra lăm... Nè! Có thiếu gạo, cho người đến tao lấy ít lít xài đỡ, đừng đột áp tâm bậy với mấy cha cầu an đó mà có ngày oan gia.

- Cảm ơn! Tạm thời thì chưa cần.

- Cho hỏi thăm con nhỏ của mày. Bữa nào rảnh, sang tao nhậu chơi. Nhưng nhớ là phải rủ con nhỏ đi cùng thì nó mới... Há!...

Anh chàng cười như mếu và lui đi cũng lẹ như một chú mếu đực vào rừng.

Còn lại mình Thành. Anh đến gần Hùng, nét mặt chợt trở nên đăm thắm:

- Bọn bay mới xuống nên phải hết sức chú ý chuyện đi lại, ăn ở. Đừng để lọt xương, lũng ruột, tao không có cứu đâu. Mày nữa, Hùng ạ! Phải mổ ruột hay tháo khớp một thằng ngon như mày, uống lăm! Đi nhen!

Nhìn theo dáng đi ậm ạch của người bác sĩ có dáng đồ tể, tự dưng Hùng thấy lòng mình âm lại. Phải chăng con người có cái hình dong cổ quái này mới thật là thủ lĩnh tối cao, là thần hộ mạng, là chỗ dựa tinh thần thật sự của những người lính ven đô không ngày nào không có người ngã xuống này.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương IV

Sau cái đêm chết tiệt đó, con người tôi bỗng trở thành bị ám ảnh. Cái ám ảnh về người đàn bà đã chết bỗng lột xác thành bà giám đốc sở đã làm tôi hụt hẫng và tê liệt. Cám ơn cậu, tôi nói với phó chủ tịch Quân, tớ mệt rồi, chán lang thang rồi, cậu để tớ ở lại đây thôi, về trước đi! Tớ sẽ trở lại sau và... cũng có thể không trở lại. Quân nhìn chăm soi vào mắt tôi một lúc theo cái kiểu nhìn của thầy lang băm nhìn vào con bệnh đã tuyệt phương cứu chữa, lắc đầu:

- Tuy! Đã biết tính anh từ hồi ở rừng nên không dám cản. Phận đi sau chỉ xin được khuyên lão tiên bồi một câu: Đời bây giờ khác nhiều rồi, cái gì đã qua là cho qua! Nếu vẫn không qua được, tốt nhất là đầu hàng và tháo chạy.

- Cái gì tháo chạy?

- Đừng nóng! Khiếp, con mắt lại bạc đi rồi kia kìa. Nói thiệt, anh Hai đừng buồn nghe! Ráo tội những cái gì còn lại để nhận ra anh Hai ngày trước có lẽ chỉ là đôi mắt. Đôi mắt cứ chuyển màu bạc đi là y như rằng sắp có sấm sét.

- Thế à? - Tôi cười héo hắt - Mắt mình vẫn bạc thế à? Chán nhỉ!

- Nếu anh Hai dứt khoát ở lại thì cầm tạm hai chỉ vàng và năm trăm ngàn tiền mặt của thằng em để phòng thân những lúc cơ nhờ... Anh cứ yên tâm, đây không phải là đồng tiền tham nhũng đâu. Tiền nuôi tôm mỗi năm trung bình thu vào mười đến mười lăm triệu của vợ chồng em đó. Cũng như tiền nhậu khi đêm là tiền em được hưởng phần trăm theo quy chế khi sáng nay em đã ký một hợp đồng làm lái cho huyện ít nhất là trên hai trăm triệu. Cầm lấy đi, lòng thành của em mà. Đáng lẽ những người như anh Hai phải có cuộc sống khác kia và mỗi lần trở về phải được tỉnh đón tiếp như những người anh hùng mới phải lẽ.

- Thôi được, đưa mình một trăm, thiếu xin sau.

- Mau trở lại nhen! Anh Ba Thành và mấy anh còn sống sót dạo ấy nhắc đến

anh hoài. Một ý kiến nhỏ, anh nghe hay không thì tùy: nếu ưng, vợ chồng em mời anh về trông coi giùm cái hồ nuôi tôm ba trăm hecta ở Long Thành. Nơi đó, cảnh đẹp, người hiền, mặc sức cho anh nghĩ ngợi, đọc sách và nghỉ ngơi, mùa nào thức ấy, mỗi tháng cầm lấy một cục tiền lên thành phố hay Biên Hoà đập phá chơi.

- Đi đi! - Tôi đẩy nhanh hấn vào xe để giấu đi mấy giọt nước mắt sắp ứa ra. Khốn khổ! Tuổi tác, bệnh tật, lang thang... Lần đi Biên Hoà thứ hai này sao cứ thấy bơ vơ xa lạ, động lòng một chút là có thể chảy nước mắt ra được ngay. Thật đúng là không còn ra cái hồn người nữa!

Đêm lang thang trong thành phố lạ, buồn day dứt! Gần sáng, mệt quá, tôi thuê một chiếc ghé bố ở cái bên cá sát mí sông ngủ tạm. Có trong tay một trăm ngàn của Quân, và cũng chừng ấy nữa nhờ bán chiếc xe đạp tàng tàng ngoài kia, tự dung thấy vững dạ. Gần năm mươi tuổi đời, đi qua hai, ba cuộc chiến tranh, lảng tránh dăm bảy ngành nghề, vinh nhục, lên voi xuống chó đủ cả, đêm nay đây, côi cút giữa xứ lạ quê người, toàn bộ vốn liếng tư trang còn độc hai trăm nghìn, nói đến cùng thế cũng là tươm, cũng còn hơn những thằng bạn không còn nữa, những thằng bạn mà thân thể đã tan rữa chẳng biết ở góc rừng nào!

Mùi cá, mùi mắm, mùi nước đái, mùi xào nấu, mùi sóng nước và mùi lưu manh dĩ điếm lảng vảng cả đêm bủa vây lấy tôi, muốn nuốt chửng, hoà tan thể xác tôi vào cảnh đời bụi bặm và trường tồn ấy. Thì tôi chả đã rửa rữa trong hàng trăm những cảnh đời đen bạc, uế tạp rồi đó sao? Muỗi bèn cá cắn buốt như ong. Trần trọc mãi không ngủ nổi, đến khi vừa chợp mắt đi được một chút thì trời đã tang tảng sáng, đã thấy thiên hạ nhộn nhạo trở dậy từ bao giờ. Chợt thấy đói bụng... Nhưng trời hồi! Vừa sờ tay vào túi đã rụng rời vì toàn bộ số tiền hai trăm nghìn đã biến mất! Biến luôn cả đôi dép sút quai dưới chân. Thế là vô sản. Tuyệt đối vô sản. Vô sản đến tận đái. Tôi cười nhạt trong ráng trời cũng một màu nhạt thếch. Đã quá quen với mọi nỗi đoạn trường mất mát, sự việc này chỉ khiến tôi hẫng hụt đi chút ít mà tuyệt nhiên không thấy buồn phiền phần nộ gì. Có khi lại còn nhen lên một chút vui vui.

Đã khánh kiệt cho khánh kiệt trắng tay luôn. Hai trăm nghìn cho gần trọn một kiếp người, có cũng thế mà không có cũng vậy thôi. Vẫn là Không! Một số không to tướng.

Và buổi sáng đó, khi cả thành phố đã nhưng nhức cái nắng sánh vàng, tôi, một gã đàn ông 49 tuổi, nặng chưa đầy 45 kg, không vợ, không con, không tương lai, không hiện tại, không các bạc dính túi, chỉ có mảnh quá khứ phập phồng đập trong lồng ngực ọp ẹp, đầu trần chân đất, một mình mở cuộc hành quân đơn côi tới trụ sở nông nghiệp trong trạng thái thanh thản đến mê mẫn. Tôi là kẻ không còn gì để mất mà lại đang đi tìm cái để còn. Nhẹ tênh lắm chứ! Siêu thoát lắm chứ! Ô hô!...

- Má... Cái ông kia đang khóc má kìa!

Một tiếng trẻ thơ vọng ra từ bên đường. Tôi cười, khẽ vẫy tay lại. Và để tỏ ra mình cũng biết chú ý đến lời con trẻ, dang thiên thần đích thực của mọi kiếp người, của mọi người, tôi cúi đầu xuống vùi nước kỳ cọ mặt mày cẩn thận. Hãy đến với cố nhân (Nếu đúng cố nhân) trong dáng bộ đừng quá ăn mày ăn nhạt kéo người ta sợ, người ta tránh. Một yếu nhân chói chang đường ấy, dù trái tim vẫn còn nguyên vẹn màu xanh rừng lá như ngày xưa, họ làm sao có thể dễ dàng nhận mình là chiến hữu, là... một thời lãng mạn và khổ đau được. Tôi đưa tay vuốt cao mái tóc lên, ít nhất cũng để lộ được ra vầng trán trắng xanh mà đã có lần cô ấy hôn rất lâu vào đó, nói rằng ngủ một chút đi, dịu lại một chút đi, ơi vầng trán ngang tàng và kiêu hãnh của em... Tôi lẩn mình vuốt kỹ từng sợi bạc trắng như vuốt đi những buồn đau bất hạn của nửa thế kỷ làm người. Dòng nước tinh nguyên cuốn những sợi trắng ấy trôi đi, nhập vào bãi phân chó nằm dập dềnh ở cuối rãnh.

Thưa bạn đọc! Chắc các bạn sẽ bực mình mà hỏi: Ồ hay, cái thằng cha dớ dẩn này! Mi còn định tìm đến đáy làm gì nữa khi đêm qua chính mi đã bị một cú bẽ mặt đáng lẽ phải tổn đến già rồi... Vâng! Điều đó sẽ hoàn toàn chính xác nếu như tôi còn biết bẽ mặt hay còn có mặt để mà bẽ. Tuy nhiên cũng xin thưa rằng tôi chưa đến nỗi vô sỉ như thế, vả lại ở trong những tình huống cá biệt như thế này, càng bị xua đuổi, người ta càng có cảm hứng

nhào vào, nhào vào giống một con thiêu thân không hề biết mình là tội tình. Hơn nữa, tôi đã có cách riêng của tôi mà các bạn sẽ được thấy trong cuộc đối thoại rất ư dè dặt dưới đây với ông thường trực sở vào khoảng 9h sáng cùng ngày.

- Chào bác! Chào đồng chí! - Tôi bắt trước với một chút giọng hết sức chững chạc và tươi tỉnh còn sót lại của một thời đã từng ném qua mùi vị quan chức.

- Dạ!... Chào... Chào đồng chí!

Đồng chí ư? Có vẻ tạm ổn đây. Tôi nghĩ thầm và giấu đôi bàn chân cóc cáy vào gầm bàn.

- Nếu có thể được, vâng, nếu có thể được, xin đồng chí cho hỏi ở sở mình có ai tên là Sương, Ba Sương không ạ? (Im lặng ngọt ngào... Đôi mắt đục lờ sau tròng kính quét qua quét lại trên khắp thân thể tôi như đèn pha đèn địch...) Dạ... Vâng... áy, chả là tôi vừa từ ngoài kia vào, hồi đêm ngủ ở bên xe, vô ý nên bị móc hết đồ đạc. Dạ... Cả đôi dép chúng cũng không tha. Vâng... (Vuốt tóc, cố tình để lộ vàng trán ra).

- Ai?

- Tôi áy ạ?

- Là tôi hỏi đồng chí vừa nói muốn gặp ai?

- Sương, Ba Sương, chánh phó giám đốc sở gì đó ạ?

- Đàn bà?

- Vâng! Đàn bà.

- Giám đốc ở đây đúng là đàn bà nhưng không phải tên đó. Chỉ có Tư Sương trưởng phòng kế hoạch thôi.

- Dạ... Có thể là Tư Sương, tôi nhầm. Và cũng có thể kiêm nhiệm một chức vụ gì đó cao hơn? Vâng!

- Ông này nghỉ hưu đã hai năm nay rồi.

- Ông... Sao lại là ông?

- Chả lẽ là ông mà buộc tôi phải là bà ư?

- Vâng... Em hỏi thế này khí không phải, bác đừng giận:

Đồng chí nữ giám đốc ở đây tên là Tư Lan đúng không ạ? Vâng! (Sao vâng lắm thế? Có khi bằng tổng số những tiếng vâng cả đời cộng lại?). Nghe nói hình như đồng chí ấy có một cái tên nào khác ngoài cái tên Tư Lan?

- Này - Ông già quắc thước tháo hẳn kính ra, nhìn thẳng xuống chân tôi mà không cần giữ ý gì cả - Thế đồng chí hỏi có việc gì? Đồng chí là thế nào với cái người có tên Sương ấy?

- Dạ... thân ạ... Rất thân, vừa là chiến... cùng hoạt động, vừa là... bà con. Vâng, bà con bên ngoài ạ!

- Không có! - Ông thả một câu như thả gạch rồi quay đi.

- Thế...

- Tôi chỉ có thể trả lời vậy. Muốn biết thêm, mời đồng chí quá bộ lên tầng năm hỏi phòng tổ chức.

- Vâng... Bác cho em hỏi nốt câu cuối: Đồng chí giám đốc chính quê ở đâu ta?

- Tầng năm. Tất cả ở tầng năm. Quê cũng ở tầng năm. Có gì nữa không?

Tôi cứng họng trước câu hỏi khinh khỉnh quá đỗi khó chịu của ông già, không biết nên bỏ đi hay nán lại nữa?

Tôi cứng họng trước câu hỏi khinh khỉnh quá đỗi khó chịu của ông già, không biết nên bỏ đi hay nán lại nữa? Vừa lúc đó có tiếng đế giày gõ nặng nề từ trên gác đi xuống. Tôi nhìn lên và không còn kịp tránh né: Thằng phản ngược đang hạ cẳng xuống tôi với bộ dạng của một chiếc trục thẳng đầy đạn. Sáng nay trong bộ cánh nhã nhặn, trẻ trung, hẳn trông không đến nỗi to tát bặm trợn lắm, thậm chí còn đẹp trai, hùng dũng nhưng đôi mắt lại lãnh lẽo, ghì gằm hơn. Còn cách tôi hai bước, hẳn hất cằm, hàng ria mép tía gọn cũng bay theo:

- Lại là ông đấy à? Ông bạn thân mến? - Không cần biết phản ứng của tôi thế nào, hẳn quay qua ông thường trực, sắc mặt không hề thay đổi - Với những loại khách như thế này, ông không nhất thiết phải mất thời gian trả lời.

- Ông ấy hỏi một người tên Sương! - Ông thường trực nói.

- Sương! - Lòng mày hẳn chau lại tạo thành một đường rãnh sâu hoắm ở

giữa như lông mày sư tử rồi giãn ra rất nhanh, lặng phắc bí hiểm - Sương nào? Sao lại có sương khói ở đây? Muốn tổng tiền kiểu ăn mày, chí ít ông bạn cũng phải biết thủ trưởng cơ quan này tên gì, bụng dạ ra sao chớ. Thế nào? Muốn xin bao nhiêu? Một nghìn hay hai nghìn? Này cầm lấy - Hấn đưa ra một nắm tiền lẻ - Phải tới chục nghìn đó. Nhét túi lệ đi, nhớ là không được quay lại nữa.

- Không... Tôi không - Tôi bật lùi trở lại, thật sự lúng túng.

- Chê ít hả? - Hấn cười lên the thé (Quái lạ! Một thằng to con như thế mà lại có tiếng cười như dê?). Vậy thì rút xéo! Đến nơi khác, tỉnh uỷ hay uỷ ban hành chính gì đó mà tổng tiền. Nơi đó họ giàu có và phóng khoáng hơn ở đây. Đi đi! Ông thường trực giúp tôi cho thằng ăn mày tập làm sang này ra khỏi đây càng nhanh càng tốt. Đây là cơ quan nhà nước chứ không phải bến tàu bãi chợ.

Bất chợt ông thường trực đứng thẳng dậy, đối diện với cái bộ ngực nở nang như ngực đàn bà của hấn.

- Và tôi cũng không phải là một thằng súc sinh, cứ thấy mùi đồng loại của mình là hậm hực phách lối.

- Bác... Bác nói cái gì? Hả? - Hấn tròn tròn mắt lên.

- Tôi nói cậu là cậu vừa phải thôi. Cậu đừng tính làm ông vương ông tướng trong cái cơ quan này.

- Được! - Hấn cười nhạt, con mắt sau cặp kính đôi màu chớp sáng - Rồi bác sẽ được trả giá cho câu nói này.

- Tôi sẽ trả ngay bây giờ đây. Cậu tưởng tôi, một thằng đại tá về hưu được nhận vào đây làm hợp đồng, mỗi tháng vài chục nghìn với đủ các thứ việc linh tinh, với hàng trăm tiếng hự hự của thiên hạ, của cậu, là hạnh phúc, sung sướng lắm sao? Cậu nhảm! Nói thiệt! Nếu tôi không nể cái tình của cô Tư đối với tôi, không ái ngại cho hoàn cảnh của cô, muốn góp sức phụ giúp cô phần nào thì tôi đi từ lâu rồi.

Gã phản ngực thoắt trở nên lúng túng:

- Là... là tôi nói thế, cũng vì công việc chung.

- Tôi đã vì công việc chung từ khi cậu còn chưa ra đời kia. Không phải chỉ vì cái chung mà coi rẻ con người. Ngày mai, cậu có thể thừa với bà giám đốc của cậu cho tôi được huỷ hợp đồng. Tôi muốn dặn lại cậu: Ở đời, ở cho nó phải điều, nếu không phụ giúp được một con người lành hiền như thế thì cũng đừng can phá, đừng làm rầy bả.

- Kìa!... Tôi đã làm gì mà bác lại nói lộn xộn như vậy?

Thấy tình thế không mấy hay ho, tôi lập tức đánh bài chuồn. Phở xá nắng nóng kinh người, hơi cá từ bến sông thổi vào tanh lợm. Mẹ kiếp! Một buổi sáng tanh tươi. Một cõi sống tanh tươi!... Lạ lùng! Ngày xưa, suốt chục năm vục mặt vào hơi nước vùng sông Sài Gòn mà sao không một lần tôi cảm nhận thấy cái mùi vị này. Trời tanh, đất tanh, gió tanh, ngay cả cái nắng hanh vàng đẹp thế mà cũng tanh. Một vệt nắng như vậy từ đâu đó phía sau dội vào gáy tôi nhôn nhốt. Cáo sùn, tôi ngoái đầu nhìn lại và chợt sững sờ khi thoáng thấy khuôn mặt của cô ta từ trên một khuôn cửa sổ tầng năm đang nhìn xuống. Giống như đêm qua, hai ánh mắt va nhau cái rằm nhưng nhẹ hơn, nhẹ hơn rất nhiều, nhẹ đến nỗi khuôn mặt kia bay mất như vừa rồi chỉ là ảo ảnh, là quá nắng. Tôi rảo bước sang bên kia đường. Dù khuôn mặt kia có là thật đi nữa thì tôi cũng hoàn toàn không muốn mình hiện ra trước mặt cô ta với một bộ dạng thảm hại như thế này.

Mệt mỏi, hơi hám và đói khát, tôi rơi người xuống một vạt cỏ như nhóp ở bìa một công viên tạm gọi là có chút bóng mát. Ngay bên cạnh tôi, một chiếc capôt sun xoắn, lầy nhầy bắt nắng vàng ánh lên. Xa hơn chút nữa, là một bãi phân người, bãi phân rất to, khoanh tròn, chứng tỏ chủ nhân của nó là một gã có cái bụng tiêu hoá tốt. Ruồi nhặng bay ề ề, tiếng xe máy nổ vỡ choang choác ở đằng sau... Dựa lưng vào gốc cây, hai cẳng chân duỗi thẳng, tôi nhắm mắt lại...

Chắc bạn đọc sẽ hỏi ở tình trạng ấy, tôi lấy gì để sống qua ngày hôm nay, ngày mai, ngày một, những ngày sau đó? Cám ơn! Xin đừng lo cho tôi. Nếu gọi là còn lại một chút gì của người lính năm xưa thì đó là khả năng chịu cực ở tôi. Tôi có thể nhịn đói, nhịn khát, nhịn cả ngủ suốt cả ba ngày ba đêm liên

tục mà đầu óc, chân tay vẫn hoạt động bình thường. Ngày xưa bị thương thối hai móng đít, lết trong rừng lồ ô cả mười ngày như chó dại vẫn sống được, huống chi là bây giờ. Vả lại, ở đây nắng gió chứa chan, cuộc sống sôi động, thực phẩm ứ đầy, có đâu cỗi cằn hoang phế như trong rừng mà ngại. Tôi có thể ra bên xin bóc vắc thuê, đạp xé lô giờ, đạp xe đạp ôm, rửa bát, đánh giày, thậm chí... cả đánh nhau thuê nếu ai đó nhờ (?)... Vẫn được kia mà.

Một bàn tay đặt nhẹ lên vai tôi.

- Chú ngồi đây à?

Tôi giật mình nhìn lên: Ông già thường trực:

- Kia... Bác cũng đi dạo sáng? - Tôi hỏi cho có hỏi.

- Tôi đi tìm chú.

- Bà ấy cho gọi tôi ư? - Tôi buột mồm hỏi?

- Không! Mà dẹp cái đó qua bên đi. Trước hết bây giờ tôi mời chú đi ăn cái gì đã. Tôi biết chú mệt và đói lắm rồi, hả?

Và trong bữa ăn đạm bạc ở một quán cơm bình dân ven sông, có cá trê kho tộ, rau sống, canh chua, cả một chút rượu đế, tôi đã kể lại cho người cựu chiến binh cao cấp na ná cùng một cảnh ngộ như tôi nghe về cái nguyên cơ đã đưa tôi đến đây. Ông ngồi nghe chăm chú, chỉ uống rượu lai rai chứ không đụng đũa, thỉnh thoảng lại lắc đầu ái ngại, có đoạn lại mỉm cười không tin. Nhưng bằng đôi mắt hiền từ, ông vẫn khích lệ tôi kể hết sự tình. Nghe xong, ông im lặng một lát rồi nói:

- Chuyện của chú nói ra, tôi nghe mà biết vậy thôi. Nhưng thấy hoàn cảnh chú hiện thời, lại hiểu chú ngày xưa cũng là dân đánh giặc trong này, tôi thiệt bụng mời chú về nhà tôi nghỉ tạm rồi muốn tìm gì thì tìm. Bà vợ tôi cũng người ngoài, ở Thanh Hoá. Gặp chú có khi lại vui.

Tôi cảm động cảm ơn ông và xin được khước từ mặc dù trong lòng rất muốn. Đó là cách ứng xử được coi là cứng rắn đến khó chịu của tôi, rút ra từ sau hàng trăm ngàn lặn độn và sau bao nhiêu ngày lang thang vô vọng nhọc nhằn.

Cuối cùng, bằng cái khoát tay khoáng đạt, hơi dữ dằn của một công dân sinh

ra từ miệt vườn hoang vu, ông bắt tôi phải nhận tháng lương bảy mươi nghìn mới lĩnh của ông.

- Bậy nào, bác - Tôi già nầy - Bác cũng nghèo, tuổi này còn phải lóc cóc đi làm thêm, lấy tiền đâu giúp em?

- Thằng lính nào ra khỏi cuộc chiến chẳng nghèo. Nhưng tôi cũng đỡ. Nhà còn vườn tược, chuồng heo, hầm cá, bà ấy lại đảm, có thể sống tạm đủ. Đi làm cốt cho vui, cách thức tiếp xúc thêm với xã hội.

- Có khi vì em bữa nay mà... bác gặp rầy rà?...

- Bỏ đi! Rầy rà con mẹ gì. Tôi muốn thôi từ lâu rồi. Cái cơ quan nhìn bề ngoài có vẻ khang trang, người xe tấp nập nhưng bên trong ruồng lăm. Cô Tư là người tốt, biết làm việc nhưng ở dưới chúng nó phá quá! Nhất là thằng Địch, thằng trưởng phòng cung ứng vật tư.

- Nhà riêng của... bà giám đốc ở đâu? Bác có thể...

- Không có nhà riêng, bà ở luôn trong cơ quan, thi thoảng mới thấy bà ra ngoài đường. Nghe nói tỉnh mấy lần định phân nhà, nhà cỡ xinh đảng hoàng nhưng bà lờ đi. Hơi lạ!

- Thế còn vợ chồng con cái?

- Chồng con gì đâu? Bà độc thân.

Tôi chợt nhớ là lời chúc tụng khi đêm ở nhà hàng về hoàn cảnh của cô ta nhưng vẫn không thể không hỏi thêm.

- Độc thân luôn từ ngày giải phóng hay là đã có...

- Cái đó tôi không biết nhưng nghe người ta bảo bà có số sát chồng nên bà không muốn dính lụy.

- Sát chồng? - Trời! Ngực tôi bị nén chặt - Bác có thể nói thêm cho em hiểu chút ít về con người này không?

- Tôi cũng mới về, chỉ nghe nói sơ sơ. Đại khái là thấy mọi người trong sở đều có vẻ kính trọng bà. Họ khen bà làm việc giỏi, năng động, chịu khó nghe ý kiến quần chúng, tính tình nhã nhặn, thương người...

- Không... Xin lỗi bác - Tôi sốt ruột cắt ngang - Tôi muốn hỏi... Hỏi những cái khác kìa.

- Cái khác là cái gì? Tiểu sử hả? Tôi đâu có biết, à, coi nào! Hình như thời đánh Mỹ bà đi tù, năm 73 trao trả, 75 về đây. Thoạt đầu chỉ là cô nhân viên trông rừng không ai để ý, sau đó là đội trưởng rồi quản đốc, trưởng phòng, giám đốc lâm trường liên hiệp, phó sở và cuối cùng là giám đốc như hiện nay. Bà nổi tiếng là người có nghị lực mạnh mẽ trong học tập, làm việc. Lu bù công chuyện vậy làm vẫn giắt được mảnh bằng đại học, năm tới sẽ bảo vệ luận án tiến sĩ, Anh văn, Nga văn đều đã đạt trình độ đọc thông viết thạo. Tuy vậy...

- Tuy vậy sao ạ?

- Từ từ! Tôi biết bên trong đầu chú đang nghĩ gì rồi. Phải bình tĩnh mà suy xét. Chắc không phải đâu. Song có điều này tôi cũng nói để chú hay. Bà có một nhược điểm là rất ít giao tiếp. Ngoài giờ làm việc, bà không đi đến đâu, không gặp gỡ trò chuyện với một ai cả. Nhiều lần giới báo chí, truyền thanh truyền hình muốn đến làm việc nhưng đều bị bà kiên quyết khước từ. Có đận, một tay ở toà báo trung ương làm cách nào đó chụp trộm được hình bà tính đưa lên báo. Biết được, ngay nửa đêm bà lặn lội đi tìm, thu lại bằng xong mới thôi. Ở đây, người ta gọi Tư Lan là Bà Giám Đốc Cẩm Cung...

- Cẩm cung ư? - Tôi lắm bầm như trước mặt mình không còn ai khác - Độc thân... Không cho trưng ảnh... Khép kín... Hầu như không đi ra ngoài... Bác ơi! có khi nào bác thấy cô ta nhắc nhở một chút gì đó về sông Sài gòn, về những cánh rừng ven sông ấy không? Hoặc là...

- Thôi, đầu của chú lại làm sao rồi? Chăm lấy tiền đi!... Chăm lấy! Cứ coi như là lính tráng giúp đỡ nhau một chút gặp lúc lỡ độ đàng. Ngày trước khi tập kết ra ngoài, bà con cô bác cho tiền, tôi cũng cầm hoài. Rồi. Còn ba cái áo quần, giày dép, sớm mai chú chờ tôi tại đây, tôi sẽ mang ra cho. Khởi mua.

- Kìa bác! Nhưng tôi...

- Còn chuyện của chú, nếu phải khuyên, tôi chỉ khuyên chú nên trở về. Biết chú mang nặng kỷ niệm, tôi quý. Càng quý khi giờ đây người ta hầu hết đều bảo nhau quay lưng lại với quá khứ rồi. Nhưng đuổi theo nó lại là điều không nên. Sống từng này tuổi, tôi chưa hề nghe chuyện người chết sống lại

bao giờ. Người đã chết, để cho họ được yên, đừng khuấy lục lên nữa. Tuy vậy, nể tình chú, nhân có mấy người quen đang làm việc trong tỉnh uỷ, tôi cũng thử dò hỏi tung tích cô xem.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương V

Hồi ấy Sương có người chị bà con tên là Hợi, giữ cương vị xã đội trưởng du kích.

- Chào bà xã đội! Đang nằm lơ mơ, Hùng bật người khỏi võng đứng dậy.

- Chào bà đội trưởng đội võ trang tuyên truyền xã Thời Hoà - Hợi nghiêm mặt sửa lại bằng cái giọng khàn khàn y hệt giọng đàn ông. Tôi được người ta bảo đến chỗ đồng chí để hiệp đồng tác chiến.

Một chút nữa thì Hùng phì cười. Anh khẽ nghiêng mặt, kín đáo quan sát người đàn bà bao lâu nay tiếng tăm nổi như cồn mà bây giờ mới trực tiếp được gặp. Chừng hai năm tuổi, hơn Sương vài tuổi nhưng cứng cáp, rắn rỏi hơn nhiều. Tóc húi kiểu con trai, còn ngắn hơn cả con trai, khuôn mặt góc cạnh, lông mày xéch, mắt sáng lì, vai nở, ngực rất nở, được bó chặt đến nỗi tưởng rằng chỉ cần thổi mạnh một cái là tất cả những nút áo, nút nịt ngực sẽ đứt tung, bật văng vào mặt người đối diện. Chưa hết. Phía dưới cái bụng tròn lẳn được thít chặt căng bằng chiếc dây lưng Mỹ đeo đầy tạc đạn lớn nhỏ, tròn méo là một đường hông bung toả đến ngang ngửa. Chỉ có điều tiếp liền cái ngang ngửa tới mắt đó lại là chiếc quần cụt mốc thếch, chỉ hở ra đôi đầu gối chắc nịch và đôi bắp chân xoắn bện màu bánh mật chi chít những đường gai cào sần sượng dọc ngang. Tóm lại nếu thêm hàng ria rậm ở mép nữa thì cô xã đội nức tiếng đánh giặc trời gầm này sẽ trở thành một chàng trai bặm trợn, phong trần. Song có một cái rất lạ, nằm ngậm bên trong, phải để ý tinh mới thấy, đó là sự duyên dáng, ắp đầy nữ tính ẩn đằng sau cái vẻ nửa đàn ông nửa đàn bà ấy. Lạ hơn nữa mà có lẽ chỉ riêng Hùng mới nhận thấy: Hợi rất giống cô em. Tất cả những chi tiết trên mặt đều ngược nhau, một đằng vâm vâm, một đằng mềm mại, một đằng bung ra, một đằng khép kín nhưng nhìn tổng thể lại phẳng phất giống nhau. Cũng như ở đời, một người rất xấu lại giống một người rất đẹp nhưng không có nghĩa là phải đẹp theo. Phát

hiện được điều bí mật thâm kín này, trước mặt Hùng, cô xã đội bỗng trở nên có phần nào dễ thương hơn. Bằng đôi mắt hững hờ và u tối, cô ta đắm đắm nhìn vào thân thể, vào bộ ngực, bộ đùi nở nang của Hùng như cái kiêu người ta nhìn vào góc cây, tảng đá. Chỉ vậy thôi nhưng cũng để anh con trai thoát trở nên bối rối. Và khi cái nhìn không dừng lại, nó trượt nhanh xuống dưới... anh bất giác thả người xuống võng, khép cứng hai đùi lại. Cô ta cười, một cái cười cũng hững hờ, u tối, gò má được cái cười soi rọi, hơi ánh hồng lên một chút.

- Sương nó hỏi thăm ông và gửi cho ông mấy viên thuốc ngủ. Nó bảo mắt ông là loại mắt của người trâm uất, hay thao thức nghĩ ngợi. Nhưng đến đây, tôi mới thấy con nhỏ em tôi nó nhầm. Cái thân hình bò mộng kia, nếu có mắt ngủ thì duyên do cũng chỉ là thiếu ngủ với... đàn bà. Đúng không? Thôi nhận đi cha! Làm gì mà nhếch mồm ra cười như hoẵng thềm đực thế. Trở về tôi sẽ bảo nó, cách tốt nhất là nhét vào ông một bụng rau răm là ổn. Đúng không!

Hơi cười to, răng trắng nhưng nhúc. Quái lạ! Người gì nói thì khò khò mà cười lại thanh đến thế, như tiếng cười của một cô gái hoàn chỉnh. Nhìn toàn thể là đàn ông nhưng nhìn tách ra từng bộ phận thì lại là đàn bà. Anh cũng cười theo bởi một sức lây lan không thể cưỡng lại được.

- Hôm nay mới được gặp người đàn bà inóc. Tôi thấy thiên hạ đồn không ngoa.

- Thôi, đừng có mà bẻm mép. Bây giờ vào việc, đồng chí đội trưởng đặc nhiệm!

Thú thật, suốt hơn một giờ đồng hồ nghe bà đại diện lực lượng võ trang địa phương hăng hái thông báo về tình hình một tiểu đoàn. Anh cả Đổ của Mỹ vừa đổ quân xuống đóng chốt ở Bình Cơ, tôi chỉ nghe được lồm bồm. Đầu óc tôi đang còn mải bâng lảng với những giai thoại thật hư, kỳ quặc của nhân vật đang hiện lên bằng xương bằng thịt ngồi chồm hồm cạnh tôi đây...

... Ngày xưa vốn là dân bán thịt chợ. Cuộc sống cạnh tranh dao búa đã chuyển hoá một cô Hơi đa tình nhí nhảnh thành một cô hàng thịt đánh đá và

dữ dần. Cô có tình nhân từ năm mười lăm tuổi. Tình nhân thay lòng, đêm tối cô lừa ra sông dìm cho một trận gần chết rồi lột quần đuổi đi. Từ ấy, cô yêu đương bạt mạng, càng bạt mạng càng đẹp lồ lộ ra, được bao nhiêu tiền cũng đem bao trai hết. Nhưng gã trai nào phản lại cô hoặc chỉ cần lộ ra một chút Sở Khanh bạc bẽo, lập tức bị cô trừng phạt tàn canh liền: kẻ khuynh gia bại sản, kẻ bị vợ đuổi đi, kẻ tuột hết cấp chức, kẻ lại được đề thẹo trên mặt hay bị thiến đi cái của gậy thẳng ăn mày, đành ôm hận suốt đời. Nhưng nói chung, ít ai dám phản cô mà cô bỏ rơi thiên hạ thì nhiều. Đặc biệt cô không thể chịu được những gã đàn ông ươn ẹo, tính tình bạc nhược...

- Nè! Ông có nghe tôi nói không đó? - Hợi nhìn lên, đôi mày xéch chau lại với vẻ uy nghiêm và phiến muộn.

- Nghe... Nghe chứ. Bờ đê cao hai mét, hào sâu mét rưỡi, thường xuyên có hai tiểu đội bảo an đi tuần...

- Thôi! Tập trung vô không lại bỏ con bỏ cái tùm lum trong đó ông ơi!

- Rõ!

... Năm hai mươi tuổi, sắc đẹp đang vào kỳ rực rỡ, bỏ qua tất cả những hy vọng, những thất vọng của đám úy tá, quận trưởng, tỉnh trưởng, Hợi tự nhiên sanh tật đi phải lòng một gã thượng sĩ bảo an quen. Giống như một thứ luật bù trừ, ngày trước cô làm khổ đàn ông bao nhiêu, thì giờ viên thượng sĩ lại làm cô khổ sở bấy nhiêu. Cô yêu anh ta như bị bùa bị ngải, đam mê, cuồng quýt, hãi sợ, mịt mờ. Nếu có ai hỏi vì sao? Cô chỉ lắc đầu cười: Không biết! Anh giống như đứa trẻ con nhưng ảnh cũng giống một ông bụt trong chùa, càng yêu, càng đi vào, càng cảm thấy mỏng manh...

Cuộc tình đang dâng đến tột đỉnh thì bỗng một đêm, Hợi phát hiện ra anh ta đã có vợ. Thế là xong! Chuyện này Hợi chưa hề được nghe anh ta nói và cô cũng không muốn cướp đoạt hạnh phúc của ai, không khóc một tiếng, bạt tai cho anh ta một cái rồi mấy hôm sau, nhân có cô em họ là Sương đang làm y tá trong căn cứ, cô quyết định bỏ ấp vào rừng làm Việt Cộng. Bọn đàn ông ngoài đời đều khôn nạn hết! Chỉ còn hy vọng vào đám đực rựa ở trong rừng coi có khá hơn không? Ngay đêm đầu tiên gặp em, cô đã vừa phun nước

miếng phèo phèo xuống thảm lá khô vừa nói như thế.

- Địa bàn nơi ta đang ở là một vạt rừng mỏng, bên này sông Sài Gòn, bên kia lộ 13 - Tiếng Hơi vẫn đều đều - Luôn luôn có bốn sắc lính bất cứ lúc nào cũng có thể nổ súng vào giữa đầu mình: Mỹ, chủ lực, bảo an, dân vệ. Cho nên việc đi lại ăn ở được đưa lên hàng đầu...

... Vào rừng, cô quyết định cắt tóc ngắn, thay quần dài bằng quần cụt, lông mày lông mi không thềm tĩa, da dẻ chân tay để mặc cho nắng rọi, gai cào... Tiếng nói cô trầm xuống, khàn đi, điệu bộ trở nên bặm trợn, cứng nhắc, vào trận là hò la hét lác như đàn ông, hơn đàn ông. Cái tiềm năng đánh đá dữ dằn và cả đôi chút độc địa ngày trước được phát toả trọn vẹn, vượt nhọn trong trận mạc, trong giành giật sống còn từng giây từng phút với hoàn cảnh. Cô trở thành người chỉ huy can tràng, tàn bạo và ngổ ngáo. Đụng địch, cô vác B40 xông lên trước, tiếp cận hàng rào gai, cô lột phăng quần áo chui ào ào, ai rụt rè, ai hèn nhát, cô đá đít, tạt tai, lột súng đuổi về phía sau liền. Kẻ địch ngán cô, du kích sợ cô và ngay cả những lực lượng xuống phối hợp với cô cũng không tránh khỏi sự ngại ngần, vì nể sợ. Ít nhất trên hai lần, xã uỷ, huyện uỷ bảo cô viết đơn vào Đảng nhưng cô đều lắc đầu. Đảng điếc gì, cô nói. Vào rồi cứ phải làm ra cái vẻ đứng đắn, đạo mạo, cái cũng cái giả, buồn cũng buồn giả, ngứa ngáy chân tay lắm, tôi hứa sẽ không thua kém một đứa Đảng nào hết.

... Thiên hạ nói về cô như vậy. Cảm phục có, chê trách có và thương hại cũng có nhưng tựu trung lại, con người như cô rất cần cho sự tồn tại của những cánh rừng mỏng tang này. Riêng có một điều thầm kín không ai biết, ít ai biết và chính Hùng cũng chỉ mới được nghe qua tâm sự của bác sĩ Ba Thành trong một lần anh cáng thương binh lên trạm phẫu: thi thoảng, vào những đêm trăng tỏ, những đêm rảnh rỗi không phải vùi đầu vào súng đạn, cô xã đội trưởng vốn được coi như một người đàn bà lãnh cảm, ghê tởm đàn ông lại lên những cơn co giật khô sở. Lên cơn một mình và tự tiêu huỷ cũng một mình, không cần tới một sự trợ lực giới tính nào hết. Ngay sau đó, người ta thấy cô nhìn đám con trai bằng tia mắt vừa còn cào vừa mờ mịt. Nếu có

anh chàng ngộ nhận nào hiểu lầm cái nhìn ấy mà sán lại là lập tức bị trả giá ngay. Cũng như bình thường, cô hay nhảy xuống suối tắm chung với đàn ông nhưng rủi có anh nào chân tay quờ quạng là được ăn đầu gối vào hạ bộ liền. Thâm kín hơn, vẫn theo lời kể của ông thầy thuốc đồ tể, nếu có dịp, cô thường xuất hiện lặng lẽ trong những ca mổ bụng của anh em thương binh bị trúng đạn, trúng mảnh vào ruột, khi thì cạy lên, khi thì tìm cơ lên thăm người ốm. Cô ngồi ở một góc sạp, âm thầm, chìm trong khoảng tối mà ánh đèn măng-sông không thể hắt tới. Cái nhìn tội lỗi. Cái nhìn vời vợi của người mẹ, người em và cả người vợ, vừa buồn, vừa thương, vừa... có một cái gì đó không thể gọi tên khi, theo trình tự giải phẫu, người thầy thuốc buộc phải cạo đi đám lông đen nhúc dưới bụng người bị thương để tránh nhiễm trùng. Như đám lông trên thân thể trai trẻ, tràn căng sinh lực đang nằm thêm thiếp vợi dần đi, rơi lả tả xuống sông, lặng lẽ trôi theo dòng...

- Đồng chí Hùng! - Đột nhiên Hoi đứng phắt dậy.

- Có tôi! - Hùng cũng ngỡ ngác đứng lên theo.

- Thái độ đồng chí không nghiêm túc. Tôi dư biết trong cái đầu lộn xộn của đồng chí đang nghĩ gì nhưng tôi bỏ qua. Tóm lại: Tối nay cánh du kích của tôi sẽ đến, cánh của Tám Tính cũng tập kết ở đây, huyện đội nhờ đồng chí lo cho anh em chỗ ngủ an toàn.

- Rồi!

Dù không muốn nhưng đôi chân Hùng cũng chum lại thẳng đơ như đứng trước người chỉ huy trực tiếp của mình.

- Tốt! Còn nữa: Làm thẳng đàn ông cứ thấy gái là nghệt mặt ra, dở ẹc. Nhưng cố làm bộ nghệnh nghệnh lại còn dở ẹc hơn. Bộ ông đang tính quuyến rũ con nhỏ em tôi hả?... Ngắc ngư gì nữa? Chỉ cần cái giọng nó nhắc tới tên ông thì biết. Nhưng cẩn thận nghe cha! Vàng mười đó. Nó mà làm sao thì ông dè chừng cái sọ.

- Rồi!

Buột miệng nói xong, Hùng ngậm ngay lại, im thin thít.

Khoảng xế chiều thì tổ của Tám Tính tới.

Vừa nhìn thấy Hợi, anh ta đã duỗi mặt ra, cặp mắt ốc nhồi phát toả những tia sáng nhấp nháy theo cái kiểu nhà địa chất đã nhìn thấy một vỉa quặng tốt tươi ẩn sau cái vỏ xù xì của nó. Phải chăng đây cũng là lần đầu tiên anh chàng được trực tiếp gặp người đàn bà thép và phải chăng cái méo mó hoang sơ trong tâm hồn anh con trai đã bắt gặp được sự giao thoa hoà đồng trong cái ngoại hình dị biệt của người con gái? Có phải thật như vậy không? Hùng chưa rõ lắm nhưng anh tự thú vị với cái nhận xét vừa loé sáng trong trí não mình. Tự dung anh tin rằng, đêm nay, cùng cư trú trong một vạt rừng mỏng tang lảng vảng đầy bóng dáng tử thần, hai tính cách đó nhất định sẽ bùng nổ trong một cú va chạm dữ dội thật ngẫu hứng.

Nhưng lúc này mới là chiều. Hoàng hôn ở đâu cũng hiu hắt. Hoàng hôn trong những cánh rừng chiến tranh càng ảm đạm hơn. Tối được một lát, cánh du kích còn lại, trong đó có Ba Sương cắt rừng tìm đến. Sự xuất hiện của bốn cô gái trong xã đội đã làm cả vạt rừng nóng bỏng trở nên mềm ướt. Thế là đã hội tụ đủ cả ba thứ quân, ba quả đấm thép sẵn sàng giáng xuống đám đất đỏ tươi mà bọn người ngoại quốc trắng đen đang ăn ở.

Nhắc thấy Sương, không hiểu sao Hùng lại trạnh nhớ đến Viên. Chao ôi! Giá lúc này còn nó, bằng đôi mắt rươi buồn, ánh sắc thần linh, nó sẽ thăm thì mách bảo cho mọi người biết cuộc chém giết tàn bạo sắp xảy ra sẽ đi đến đâu? Sẽ kết thúc như thế nào? Và Sương nữa? Có đúng là số phận đã ràng buộc vào với anh rồi không?... Thôi, dẫu sao thế cũng là may cho mày Viên ạ! Đẳng nào cũng chết, chết sớm ngày nào đỡ cực ngày ấy. Nếu còn sống, liệu cái tâm linh quá ư mẫn cảm của mày có gánh nổi cái sức nặng của cuộc chiến vô định như một cơn ác mộng triền miên này không?

- Anh Hùng ơi! - Bảo ở đâu đi đến, ngồi xuống bên cạnh anh, nói nhỏ.

- Cái gì? Nói to lên! Sao cậu lúc nào cũng khề khàng như tỏ tình ấy thế? Liệu B41 thôi à?

- Không! - Bảo đỏ mặt lúng túng - chị... chị Sương...

- Chị Sương làm sao? Nói đại đi!

- Chị ấy... khóc. Đang khóc.

- Khóc! Sao khóc? Đứa nào trêu mà khóc?

- Không. Chị ấy vô tình giở nồi cơm của mình, thấy toàn báng già độn với củ nần, chị ấy khóc. Chị bảo: “Mấy anh ở ngoài ấy vô đây sao cực quá! Ăn vậy làm sao sống?”.

- Lúc này Sương... Cô ấy đang ở đâu?

- Hình như ở ngoài sông.

Sông Sài Gòn vào kỳ trăng lặn, nước dâng đầy ăm ắp, láng líp bờ. Mặc kệ cho con người và chiến tranh tàn phá xơ xác ở hai bên, dòng sông vẫn yên ả trôi ngược trôi xuôi, như dửng dưng, như ngạo mạn, như không đoái hoài gì tới những dã tâm toan tính lật vạt, nhất thời, đáng thương hại của con người.

Trong dòng sông buổi chiều, Sương đang tắm.

Quần kéo lên quá ngực, vai để trần, tóc thả dài trong nước... cô du kích hoá thân thành cô thôn nữ miệt vườn đang tắm tấp sau giờ đi bưng về. Hùng đứng lặng, để mặc cho muôn vàn vòng tròn sóng từ cái thân thể kia lan ra, thổi tràn vào người. Thuở còn đi học, anh đã nhiều lần được ra sông ra biển, được tới những bãi tắm, những bể bơi đông người nhưng chưa bao giờ anh được nhìn thấy một nét tắm thanh tao, đẹp đẽ dường này. Nét tắm của cô gái trong trập mặc, nét tắm tinh khiết, không vẩn đục mảy may, tắm giữa sự điêu tàn, tắm bên cạnh cái chết, như tắm một lần cho mãi mãi... Vai mảnh, cổ mảnh, nhỏ và gầy, trắng xanh, gợi nhắc một vóc dáng trẻ thơ đang đùa nghịch ở ao nhà. Cô ngửa mặt, lim dim mắt, hướng về phía ráng chiều rói đỏ giống một con chim non ngỡ ngang hóp nắng, lúc lúc lại khẽ rung cánh giật mình. Chỉ khác, cô thôn nữ tắm sau một ngày trông tia, cô du kích tắm trước một đêm hãi hùng. Cô này muốn sạch thơm nếu chẳng may phải vật mình xuống lòng đất.

Sương sẽ mãi là con chim nhỏ hóp thềm thường ráng chiều như thế nếu như từ bên kia sông không có một dáng bơi đang rẽ nước ào ào tiến sang. Hùng nhận ra đó là Khiển, người Hải Hậu, vùng đồng chua nước mặn, một mũi trường thiện chiến, làm li và đáng tin cậy của mình. Làm li sống, làm li đáng giặc, làm li sáng chiều đều đặn ngày hai lượt bơi qua bơi lại mặt sông một

mình. Bơi cho đỡ nhớ khổ sở con vợ mình mây tròn ủng như con ong. Được hỏi, Khiển sẽ cười lặng lẽ, trả lời nửa đùa nửa thật như thế.

Sương kín đáo kéo cao thêm cặp quần rồi nhẹ nhàng lội trở lại bờ. Thân hình cô cao dần lên, nháng nước, bó sát, thon thả và trong suốt. Trong buổi chiều vùng giáp ranh còn một chút mặt trời vương lại trên đỉnh rừng, cô du kích nhỏ bé giống như một vật thể huyền thoại không có thật đang từ lòng nước trôi lên, e ấp, dịu mát và tan nhòa. Hùng khẽ nhắm mắt lại... Đến khi mở ra, cô gái đã hiện ra trước mắt anh tự lúc nào. Cô không tránh né và anh cũng không có ý nhường đường. Một chút chấp chới trong đáy mắt, một chút rung nhẹ trong giọng nói của cô:

- Anh... Anh Hùng!

Họ đang đứng đối diện với nhau, lặng lẽ, âm thầm. Một to tát, một mảnh dẻ, một cường tráng, một yếu ớt, một gồ ghề, một mịn mượt... Sự đối lập bất thần đó sẽ tạo thành lực hút nam châm mãnh liệt nếu như lúc đó, Hùng không chợt nhớ tới lời tiên liệu nghiệt ngã của Viên. Anh đánh tia nhìn sang hướng khác:

- Xin chào cô cứu thương của đoàn cảm tử quân hỗn hợp. Nói rồi, không chờ cô kịp trả lời, anh bước thẳng xuống mặt sông khi ấy đang chuyển dần sang màu chì giá lạnh.

Gần nửa đêm các tổ trinh sát mới lục tục trở về bờ phò, mệt mỏi.

Đám con gái rửa ráy qua loa rồi xuýt xoa leo lên võng. Cánh con trai bèn sức hơn, nháy nhau lôi can rượu ra nhậu bậy với mấy ngọn lá giang chua dòn dốt. Chỉ có hai người thiếu mặt. Đó là Hùng, vốn xưa nay ít nhậu, không biết nhậu và Tám Tính, cây nhậu thân sâu không rõ lui đi đâu.

Gà trong ấp đã eo óc gáy canh hai. Tiếng gà của yên hà, của đời thường âm cúng vắng vào tới đây nghe sao lạc lõng đến thế nhưng sao cũng da diết đến thế? Rừng đêm phập phồng, bí hiểm và xào xạc. Nước sông âm thầm vỗ sóng trề nải vào bờ như ngàn năm nay nó không bao giờ trề nải như thế. Hoả châu trôi lơ lửng trên trời như những linh hồn cô độc không biết đi đâu về đâu, chỉ thỉnh thoảng run rẩy chớp sáng một mình...

Rồi đám nhậu cũng tan. Dấu hiệu sự sống của con người nơi đây còn lại độ dòng đưa lịm dần của những cánh võng nilông giăng sát mí nước.

Tám Tính vẫn ngồi. Người đàn ông mạnh mẽ gần ba mươi tuổi mang biệt danh nhậu thần sầu này đêm nay không ngủ. Anh đang say nổi say riêng của mình. Say cái môi đang hiện diện ngồn ngộn trong tám võng trước mặt. Anh ngồi cái dáng ngồi của cọp. Vai gù lên, đầu gằm xuống, hai tay buông rơi, hơi thở nặng nề. Sự nặng nề ấy càng gia tăng khi từ tám võng kia thi thoảng lại phát ra những tiếng cựa mình sột soạt. Và cứ như một sự trêu ngươi tai ác, đêm khuya thanh vắng, võng vắng gì mà nhiều sột soạt đến thế...

Cách đây không xa, ở bên kia bụi tầm vông lá nhỏ, cũng có thêm hai người đang thức. Đó là Sương và Hùng. Một người đứng và một người ngồi bập thuốc trên võng. Cả hai đều lặng thầm, chỉ đôi lúc nhìn sâu vào mắt nhau qua ánh sáng tàn lửa đầu thuốc. Hồi tối, khi trườn qua hàng rào chốt Mỹ, anh đã bị một cái lưỡi lam khứa vào bả vai sâu đến nửa phân. Bây giờ, sợ anh đau nhức, lo anh nhiễm trùng, cô sang coi lại vết thương. Ngồi xuống đi em! Anh nói nhỏ. Cô ngoan ngoãn vâng lời. Em lên võng này này, để anh ngồi dưới ấy cho. Không! Lúc này anh đang là thương binh và em đang là thầy thuốc. Hai ánh mắt chuyển sang vị trí thế cân bằng. Họ không nói nữa. Rừng đêm truyền tiếng nói của con người đi xa lắm! Hãy để cho mọi người ngủ yên. Đừng để cho đồng đội phải trạnh lòng, dù lúc này đây chúng mình vẫn là chúng mình, riêng biệt hai đứa, phải không em? Ánh mắt anh nói và cô gật đầu ra ý hiểu. Bởi lẽ chẳng có sự chạnh lòng này thì họ đã có quá nhiều điều nghĩ ngợi rồi, nhất là trước một trận đánh khốc liệt như trận này. Chao ôi! Trận đánh! Những trận đánh. Trận này nối tiếp trận kia, cái mất mát này nối liền cái mất mát khác, sự thành bại không ngót đuôi theo nhau... Biết đến ngày nào mới không còn trận đánh? Biết đến ngày nào mới được thoả sức nói to lên mọi điều không phải thầm thì nhìn vào mắt nhau như thế này? Anh đang nghĩ gì thế? Sao có lúc nhìn vào mắt anh thấy buồn kinh khủng? Mắt anh giống mắt mẹ. Cả đời mẹ buồn. Nếu anh không trở về nữa, mẹ sẽ chết. Im lặng... Cô gái day mặt nhìn ra sông. Con sông màu sữa đang mờ mịt

sương đêm. Sao tên em lại là Sương? Nghe buồn thế? Sương ơi! Người ta nói trước khi anh về đây, em là bông hoa dại của rừng. Hầu như tất cả đều phải lòng em, tất cả đều muốn có em, được em để mắt đến, đúng không? Anh đang nghĩ, anh đang dò tìm, có sao lại thế, em có gì ghê gớm lắm đâu?

- Không biết! Em không biết! Mặc kệ người ta. Người ta cũng nói em...
Đừng giận nhé! Em có số sát chồng?

- Em đã sát ai? Sát những ai? Tức là em đã có yêu, yêu nhiều rồi phải không? Hay là em vẫn là em, một mình tinh khiết, thiên hạ tìm đến với em, thương em rồi ngã xuống, rồi bảo rằng là tại em?

- Không biết, không biết, đừng hỏi, đừng nhìn em như thế! Dòng sông đêm nay sao đẹp quá! Giá như không có chiến tranh, không có bom đạn, không có cái chốt Mỹ cần phải nhổ đi ngày mai, không có gì cả, chỉ có anh và... thì cuộc đời sẽ dễ thương biết chừng nào phải không anh? Không... Đừng! Đừng cúi sát xuống mặt em như thế, đừng... đừng hôn em! Em không chịu nổi đâu. Thôi, mắt anh lại buồn rồi! Thì đó, anh hôn đi! Đừng khinh em, hãy hôn thiệt lòng nghe anh... Ồ! Sao lại thế? Sao anh lại ngồi thẳng trở lại rồi? Cô gái thoáng mím một cái cười héo hắt... Sát chồng! Sát người yêu... Sao họ lại nữ nói như thế? Để anh phải sợ... Sợ hôn em tức là hôn vào môi thần chết chớ gì?...

Một tiếng thở nặng nề như tiếng thở của con thú bị thương vẳng đến. Hùng chợt thấy sống lưng mình ớn lạnh. Anh biết tiếng thở ấy là của ai rồi và đang phát ra từ đâu. Anh hơi chau mình che đi tầm mắt của Sương có thể nhìn được sang chỗ Tám Tính. Khổ chưa! Nếu như đúng như lời thiên hạ thì con người kia đang sắp đến giờ mù mị. Không biết nói, không biết đẩy đưa, tán tỉnh, chỉ biết thèm, biết ào ào bươn tới. Cứ thấy hơi hướng đàn bà, bất kể già trẻ lớn bé, miễn là có da thịt là tâm thần bấn loạn, mắt nhìn như lồi ra, toàn thân cứng ngắc như bị thôi miên, như bị hoá thạch, như cái dáng ngồi lì lợm kia. Ngồi rất lâu, ngồi im lìm, chẳng ho hắng, chẳng ngọ nguậy, chỉ thở, thở như rên. Rồi vào một thời điểm nào đó, lý trí mất hoàn toàn khả năng kiểm soát, không dẫn đo, không nghĩ ngợi, không cần biết đối tượng là ai, hậu quả

gì sẽ xảy đến... Cả thân hình hực lửa đang rung lên từng chập đó bất định đứng dậy, nhọc nhằn lao vào cuộc chinh phạt như thói quen công đồn táo tợn đã lặn sâu vào tiềm thức.

Cuộc chinh phạt năm ăn năm thua mà phần lớn là... thua. Mười lần may ra mới một lần được. Nhưng vẫn không nản, không gục ngã, say máu rồi, lại tiếp tục những cú vồ vớ mặt. Những cú vồ bản năng mang tính tật bệnh điên rồ. Thói quen chém giết đã chuyển hoá không tự biết thành thói quen tình dục. Hai thói quen mang ý nghĩa rất trái ngược nhau nhưng lại hỗ trợ bổ sung cho nhau tưởng như là một. Chính vì thế mà đồng đội tạm chép miệng bỏ qua. Cấp trên cũng chỉ nhắc nhở gọi là. Thế giới đàn bà tránh né nhưng không tỏ ra có ý ghê tởm. Anh ta chỉ làm nhiệm vụ cô lại, bộc lộ tận cùng những cái gì mà ở trong thế giới thâm kín của mỗi người đều ủ dấm. Sâu xa hơn, nơi trận tuyến giáp ranh ngày nào cũng có người ngã xuống, ngày nào cũng có người nản chí chiêu hồi, thậm chí chiêu hồi ở những cấp rất cao, ai ngớ ngẩn đi chấp một hành vi bệnh tật để tiêu huỷ đi một chiến sĩ kiên cường, một chỉ huy tháo vát. Có một thời, giá trị nhân phẩm của một con người không phụ thuộc vào những khuyết tật lặt vặt, những cá tính khó xài, những khôn ngoan lọc lõi, mà chỉ phụ thuộc vào chuyện anh có dám hết mình thuỷ chung với cách mạng, với bạn bè, có dám xả thân ăn thua đủ với kẻ thù đang ở thế mạnh không. Đó là hạt nhân của nhân cách, của lòng cao thượng và vị tha.

Tiếng thở có chiều nặng nề hơn... Hùng định đi tới làm một động tác gì đó để tháo gỡ cho con người tội nghiệp kia ra được khỏi cơn mê hoảng và cho cả mình lẫn Sương khỏi phải chứng kiến một hành vi phạm tục có nguy cơ sẽ bị phá vỡ đi hết thấy những giá trị tinh thần mà hai người vừa vun vén được, nhưng không kịp! Anh chưa đi đến nơi thì đã thấy con bệnh đứng dậy, lừ lừ tiến đến tấm võng no tròn. Hỡi còn thức hay ngủ? Người đàn bà thép có tiếng là ghê tởm, coi thường đàn ông này sẽ phản ứng ra sao? Tiếng nổ của hai tính cách va chạm sẽ vang lên theo ý nghĩa nào đây? Một chút tò mò thích thú xen một chút lo lắng mơ hồ, Hùng bất giác nín thở ngồi xuống như

sắp phải chứng kiến một màn kịch đau lòng mà thực ra anh đã tuyệt đường trốn tránh.

Cái vông vẫn không hay biết. Vẫn no tròn và ẩm sục. Cái bóng cộp đen râm kia đã sát gần. Nó mềm mại cúi xuống... Ngồi xuống... Vươn tay ra... Rệt! Mép vông bị vén khê lên... Vẫn im lìm, vẫn căng mọng. Lại còn sột soạt như thách thức. Những ngón tay nhẹ lùa vào, run rẩy... Tiếng thở như bị chẹt cổ. Chen vào, hình như có cả tiếng ngáy êm êm. Cả khu rừng im phắc. Dòng sông cũng ngừng trôi. Mảnh trăng hạ tuần ngượng ngừng núp kín vào mây đen... Bỗng roạt! Mép vông bị xé ra để từ đó bung lên một thân hình thấp đậm. Trong thoáng chốc, cô xã đội đã chuyển thể dựng đứng trước mặt con đực. Tám Tính bàng hoàng (Thường là như vậy mà sao vẫn cứ bàng hoàng? Chuyện đực cái kỳ bí và đầy ma lực như vậy sao?). Chưa kịp định thần thì một cái tát rất gọn và khô đã văng mạnh vào mặt. Hùng ù đầu như chính mình vừa nhận lãnh cái tát ấy. Anh bịt chặt lấy mang tai. Sắp sửa la toáng cả lên bây giờ đây này! Sắp sửa cả cánh rừng này sẽ đổ xô lại chứng kiến sự bẽ bàng ô nhục của giới mày râu này!... chát! Khuôn mặt nở nang kia nhận thêm một cái tát bên trái nữa, vẫn lạng lẽ, gọn và khô. Đến nước này thì chính Hùng cũng không chịu nổi. Thà cô ta cứ kêu toác lên lại còn hơn, đằng này cứ từng cái một, lạng lẽ đẩy thẳng đàn ông vào một sự hành hạ không thể chống trả thì đau quá! Anh quyết định bước lại. Nhưng lần thứ hai cũng muộn. Muộn theo chiều ngược lại. Anh tiểu đoàn trưởng gan hùm sau cái tát thứ hai đã tỉnh hẳn, giống như một đứa trẻ nghịch ngợm bị bắt quả tang, lủi thủi xây lưng định chuồn thẳng thì, cũng bất ngờ như mép vông bị xé ra lúc đầu, cô gái bỗng đưa tay dịu dàng giữ lại. Hai thân hình đứng sững trước mặt nhau, xù xì, không lay động, trông như hai gốc cây cụt ngọt bị pháo tiện đứt. Lâu lắm. Thời gian vón cục lệt sệt. Không gian tan loãng... Và rồi cái gì cần xảy ra đã xảy ra, ngẫu nhiên và nhuốm màu phi lý, không tuân theo một trình tự logic nào cả. Cái bóng đàn ông cao lớn cúi xuống bế thốc cái bóng đàn bà lên, rón rén và hồi hải đi ra mép sóng...

Tảng đá đang đè nặng lên ngực bỗng được hát ra, Hùng thả người xuống

thảm lá khô, mỉm cười. Toạ độ hạnh phúc một trên mười đã được xác định. Chúc may mắn. Hãy hết mình đầu chỉ một lần các bạn thân yêu, một lần thôi cũng là đủ cho mãi mãi bởi vì đêm mai, đêm mốt, có thể một trong hai người, một trong chúng ta sẽ không còn.

Anh chột rùng mình bởi một bàn tay người đậu nhẹ lên vai như chiếc lá...
Sương!

- Chết thôi! Em nhìn thấy cả rồi ư?

- Dạ... - Cô ngồi xuống, thì thầm - Em thương chị Hai lắm! Đòi chị toàn những lặn đạn long đong. Em mong chị tìm được một người con trai nào đó để dồn hết yêu thương, điều mà trong chị khi nào cũng dư thừa, để chị trở lại là chị như cũ. Anh Hùng ơi! Mỗi lần thấy chị ôm súng la lối, gạt mọi người chạy lên đầu như đàn ông, em cứ muốn khóc. Hình như đêm nay chị đã tìm được, đã có nhưng... em chỉ sợ không bền.

- Chị Hai cùng em lắm phải không?

- Cha mẹ hai bên không còn, anh em họ mạc cũng tứ tán khắp nơi, ngoài hai chị em ra có còn ai nữa đâu. Chị bảo quý em hơn cả bản thân chị. Vì em một phần mà chị vào đây làm du kích. Cái gì ngon chị cũng nhường, trận nào ác liệt là chị cắt cử em ở nhà. Chị không cho em trực tiếp cầm súng, cứ một mực bắt em học cứu thương, y tá, một mực bắt em phải gội đầu lá sả cho thơm, bắt em phải uống nước hà thủ ô cho xanh tóc. Chị đối xử với em còn quá chị ruột. Có lần gian nan quá như hồi đầu năm ngoái, chị còn bảo em trở vào áp lấy chồng đi, chuyện ngoài này một mình chị sẽ cáng đáng cho cả hai. Chị chết được rồi, ném trái đủ mùi vị cuộc đời rồi.

- Sao em không vào.

- Nếu vào thì... Bây giờ đâu có còn được gặp anh.

Anh hỏi lướt đi để xoá nhanh một thoáng xúc động vừa nhen lên:

- Nghe nói em và chị Hai không phải người vùng này?

- Dạ... Hình như quê em đâu ở tận miệt sông Cửu Long hay sông Kiên Giang gì đó, rồi loạn lạc bỗng bẻ nhau lên đây làm cao su đồn điền. Ba má em, ba má chị Hai đều ngã bệnh chết cả trong đạn này. Đại khái vậy, có gì

không anh?

- Không! Hỏi để biết. Này, lạ thật! Hai chị em tính khí, hình dạng khác hẳn nhau như mặt trăng mặt trời mà lại có thể quán quỵện, có thể hợp nhau, yêu thương nhau được đến thế.

- Gần đây mới khác thôi chứ trước đây ai cũng bảo em với chị giống nhau tựa chị em ruột. Hồi đó chị ốm, để tóc dài và ưa mặc đồ mỏng kia. Chị cố làm khác mình đi. Em sợ chiến tranh kéo dài.

- Nếu một ngày nào đó...

- Anh...

- Sao em?

- Không!... Chị Hai với anh Tám liệu có...

- Mặc họ... Mặc họ Sương ạ! Cứ để họ sống thật với nhau, dù chỉ một đêm, một giờ, đừng nghĩ gì xa xôi nhiều quá...

- Đừng - Cô gái đưa tay bịt miệng anh - Đừng nói gì nữa. Sắp sáng rồi. Em muốn được ngồi cạnh anh thế này... ngủ một lát.

Họ ngồi sát vào nhau hơn một chút. Chút nữa, chìm sâu vào bóng tối bụi tằm vông. Và im lặng. Chỉ thế thôi.

Chỉ thế thôi, dẫu rằng bằng cảm giác mơ hồ, dường như cả hai đều thấy mặt đất dưới chân khẽ chuyển động, từng cây xào xạc hơn bởi sức sống hùng hực của hai thân thể chắc là đang quán quỵện ở chỗ mí sông kia, gần lắm...

- Sương... Anh thương em!

- Anh... Anh không sợ... sát ư?

- Không! Anh đã nghĩ rồi. Anh thách thức tất cả.

Cô gái không nói gì nữa, chỉ khẽ lả đầu vào ngực anh, thốt lên một tiếng thở dài thật sâu.

Lúc ấy họ và tất cả những đồng đội của họ đều không hề biết rằng sự rùng động bất thường của vạt đất ven sông đêm nay chính là điềm báo trước một thảm họa sắp xảy ra.

*

Đó là vào một chiều như mọi buổi chiều chiến tranh khác sau đó ba ngày của

mùa khô năm 1968.

Cánh của Tám Tính và Hai Hại đã vượt sông chuyền sang bên kia để làm trận phục kích giao thông chặn quân tiếp viện. Bên này chỉ còn cánh của Hùng và tổ phẫu thuật của Ba Sương.

Anh đang lên sa bàn hạ quyết tâm lần cuối cùng cho trận tập sáu người diệt hai trăm tên ngoại quốc. Đồng đội ngồi rải rác xung quanh anh. Họ im lặng. Sa bàn đâu chỉ là giáo án, từ chiếc que trên tay người đội trưởng, họ nhìn thấy máu đỏ, thấy những thân người ngã xuống, rách toác, óc vỡ, ruột đùn ra như ruột lợn, những ống xương thòi thụt nham nhở trắng hếu... Họ nghe thấy tiếng thét, tiếng hôc, tiếng rên la và cả tiếng rú khoái trá man dại... Và họ vẫn chỉ ngồi im lặng, mắt nhìn lên, gần như trống rỗng, gần như không có một mảy may xao xuyến gì. Họ đã quen? Hay làm như đã quen? Không rõ, chỉ thấy người này nấn nấn lại chòm thủ pháo, người kia gài lại lưỡi dao găm đã mòn vẹt, người kia nữa, đang loay hoay chỉnh lại vòng cánh trái B41 cho bay được xa hơn... Nhưng cũng có người chỉ ngồi đập muỗi vã hoặc bẻ ngón tay khùng khục. Chỉ có Bảo, cậu con trai mười chín tuổi, e ấp, trắng trẻo và xinh xắn như con gái là đang mồ hôi mồ kê hôi hã chuẩn bị cho bữa cơm chiều ở một góc khuất và cạnh đó là Sương, cô vừa vo gạo vừa chốc chốc nhìn lên anh, đôi gò má xanh xao hơi ửng hồng.

Đang như thế bỗng nghe đến rầm một tiếng dữ dội. Một mùi khét lẹt xộc lên. Cành lá rụng rào rào. Cây cối ngã nghiêng. Không gian vỡ vụn, nóng cháy... Chết mẹ rồi! Dịch tập kích! Tất cả nằm xuống!... Hùng chỉ kịp hét lên được một câu như thế rồi lăn nhanh người xuống đất. Tiếng hét của anh thừa. Theo phản xạ đã được tôi rèn đến mức tinh nhuệ, mọi người đã tìm được vị trí che khuất, che đỡ trước anh rồi. Im lặng... Cái gì thế này? Sao lại im lặng?... Vô lý! Chẳng lẽ chúng lần này lại giở chúng tập kích chỉ bằng một trái đạn mồ côi? Hay đúng là một trái cối lạc đàn? Không phải! Lạc gì thì cũng phải có tiếng rít gió chứ. Mới nghĩ thế, Hùng đã thấy một vật gì đó đè nặng lên người, rất nặng, tiếp liền là một tiếng rên buồn bã:

- Anh Hùng... Em chết!

Hùng quay lại: Bảo đang nằm ngửa đầu, đầu ngoẹo lên lưng anh, mắt chỉ còn đục lòng trắng trợn ngược, miệng sùi máu, đang thở hắt ra. Và ở phần bụng, thật quái dị, có một vật thể gì đó dài và nhọn đang đội xéch vạt áo của cậu ta lên, rung rung. Hùng giở ra... Anh bỗng bủn rủn chân tay, không còn tin vào mắt mình nữa. Từ cái bụng toang hoác đỏ lôm của Bảo, một cái chuôi đạn B41 xanh lè, dài gần hai gang tay đang lòi ra theo một góc độ chênh chéch! Theo phản xạ, anh quay ngoắt lại nhìn về phía anh chàng giữ hoả lực ngồi cách đó hơn chục thước và chột hiệu cả...

Thủ phạm chính là Tuấn, xạ thủ B41, đang ôm cứng lấy gốc cây, quỳ gục, mặt mày bạc phếch, mắt đỏ chàm và toàn thân run bắn như đang lên một cơn động kinh dữ dội. Trái đạn không lồ hình hoa chuối lúc này nằm ngổnghênh ở đầu nòng giờ không còn nữa, thay thế vào đó là một ngún khói vàng đục đang ngoằn ngoèo bay ra... Hai mươi tuổi, quê Nghệ An, đen cháy, bèn như một sợi chèo neo thuyền, đánh giặc như trò đùa, chưa hề biết sợ là gì, lần đầu được phân công đảm trách cây hoả lực hạng nặng thay cho Bảo bị sốt rét, không biết táy máy thế nào, cậu ta đã để cướp cò. Cướp cò đối với bất cứ một loại vũ khí gì cũng có nghĩa là chết chóc, cướp cò B41 lại khủng khiếp gấp ngàn lần hơn. Nhưng thật may: Trong quá trình bay đi, quả đạn thay vì đã huỷ diệt gọn cả đơn vị ngon lành nhưng ở đây, không hiểu do một thể lực siêu nhiên nào xui khiến, nó liên tục va đập vào cây cành mạnh mẽ tới nỗi đầu đạn rắn chắc là thế mà cũng phải vỡ văng ra mỗi nơi một mảnh, chỉ còn lại cái chuôi thon nhỏ nhằm bụng Bảo phóng tới, xuyên qua làn vải, thuôn ngập vào trong.

- Anh Hùng... Em... Em...

Bảo vẫn chưa chết, cái miệng vẫn há ra ngáp ngáp, để lộ cả hàm răng nhuộm máu. Máu đang phì bọt ở đằng mũi, máu ướt đầm hai vạt áo, máu chảy loang xuống đùi. Máu... Luồng mắt Hùng bất giác vượt theo nhìn vào đây và một lần nữa anh thấy xa xăm mặt mày: trong bể nước, cùng với máu và những cục phân vàng vàng là mấy con giun đũa màu trắng đục, nhầy nhụa đang chuyển động loằng ngoằng...

- Chôn!

Hùng quay mặt đi ra lệnh sau một lúc dường như thấy máu ngừng chảy trong người. Sương hốt hải bước tới, trên ngực áo cũng đang có mấy giọt máu bắn vào:

- Anh Hai!... Anh ấy còn sống?

- Sống cũng chôn! Mà... Sống cái gì nữa? - Anh nói mà không nghe được giọng nói của mình.

- Để em thử coi lại coi. Biết đâu...

- Coi cái gì? - Anh gắt khễ trong khi cơ mặt sạm lại - Cô có dám rút cái cán chết tiệt này ra không? Có đảm bảo rằng trong bụng cậu ấy đã hết... những mảnh nổ nguy hiểm không? (Thực ra anh muốn nói về những cục phân và búi giun đũa vậy máu sẽ bục tiếp theo ra).

Sương cúi đầu xuống một giây rồi ngẩng lên, nét mặt lạnh cứng:

- Dám!

- Đồng chí y tá! - Hùng cũng sắt mặt - Đây là lệnh, đồng chí không được can thiệp vào. Anh em đâu? - Thăng Khiển, thăng Vượng đâu? Cả thăng Tuấn khôn nạn kia nữa, mày ngồi chết giẫm ở đó à? Mang nó ra hố pháo chôn ngay!

- Không! - Sương thét - Không được chôn sống người ta như thế!

- Lôi con người lăm điều này đi! - Hùng chỉ tay ra cửa rừng.

Chát!... Cả khuôn mặt râu ria của Hùng hơi bật ngửa ra sau trước một cái tát quá bất ngờ.

- Khôn nạn!...

Anh rít lên kiểu con thú bị sa bẫy rồi cầm lấy cái cổ tay bé xíu như cổ tay con nít của Sương siết chặt như muốn bóp vụn thành bụi.

- Ôi chao!... Đau!

Sương thốt lên một tiếng nảo ruột rồi lả người ra, mặt mày xanh mét đến ghê rợn. Không thềm để ý, Hùng càng siết mạnh, gằn như nâng khối mặt đất cái thân hình bé nhỏ đang mềm oặt kia.

- Ngu ngốc! - Anh gằn giọng, nói sát vào mặt cô - Rất ngu ngốc cô biết

không? Với một vết thương như thế, sự cứu chữa chỉ làm cho nó trở nên trầm trọng thêm, sẽ gây một mức độ khiếp hãi không lường được cho tất cả mọi người mà chết vẫn hoàn chết. Rõ chưa? Đồ y tá lang băm!

- Chết em...

Cô gái không nghe được lời sỉ mạ ghê gớm ấy vì toàn thân cô đang lả ra, mồ hôi vã thành từng hạt trên trán... Hùng bất giác nhìn xuống và như bị bỏng, anh đang vội buông tay... Cái bàn tay phải anh vừa siết có một vòng băng trắng ở ngón trỏ. Vòng băng đã chuyển sang màu đỏ thẫm, đang rịn máu... Anh lau bầu trong khi nét mặt tự dưng nhăn quắt lại:

- Rất may mà cô bị thương chứ không thì... Cả đời tôi, tôi chưa bị ai dám đối xử như thế bao giờ. Kể cả bố đẻ. Về chỗ! Và xem lại băng đi!

Sương ngòi phịch xuống, nước mắt trào, cô chỉ còn đủ sức nhìn lên anh với một ánh nhìn ai oán.

Thi thể Bảo, vẫn còn nguyên cái chuỗi đạn trong bụng, được quỳnh quáng khênh đến một hồ pháo ở gần cửa rừng. Khi gượng nhẹ đặt được Bảo vào cái đáy hồ méo mó, nham nhở, hai con mắt cậu ta vẫn còn mở nhưng là một thứ mở trống trải, vô hồn, nước da đã chuyển sang màu sấp trắng.

Trước mặt đồng đội đang đứng lặng, Hùng quỳ xuống mép hồ, nói lầm rầm:

- Tha thứ cho bọn tao nhé, Bảo ơi!... Bọn tao không còn cách nào khác... Không còn phương tiện nào khác cả. Bọn tao không nỡ nhìn mày chết trên đường cáng đi phẫu. Xa lắm... Muốn mày chết ở đây, giữa bạn bè. Hãy tha thứ... Hãy nhắm mắt lại cho bọn tao đỡ khổ... Được không?

Dường như nghe thấu được những tiếng nói vang ra từ lồng ngực ngọt ngọt ấy, đôi mắt mù mịt của Bảo khẽ nhắm lại một chút rồi liền đó lại mở ra và... không bao giờ nhắm lại nữa! Người chiến sĩ ấy đã chết thật sự, mang theo vào lòng đất cái cán đạn màu xanh để yên lòng đồng đội.

Cho đến tận lúc tối trời, khi giàn pháo Tân Tây Lan từ căn cứ Lai Khê bắt đầu nhả đạn cầm canh, người ta vẫn thấy một thân người nằm úp xuống nằm mò đắp vội hàu như không động cựa. Đó là Tuấn.

Ở cửa hầm chỉ huy, Hùng đọc cho chiến sĩ điện đài đánh về cấp trên:

“... Tai họa không lớn nhưng có tác động sâu sắc đến tâm lý chiến đấu của bộ đội. Với ấn tượng quá xốc do cái chết của đồng chí Bảo tạo ra, tôi chính thức đề nghị trên cho ngừng trận đánh lại. Nếu cứ tiếp tục tiến hành, lẽ dĩ nhiên đơn vị vẫn sẽ tiến hành khi có lệnh, nhưng hậu quả xấu sẽ xảy ra không thể lường trước được.

Để có đề nghị này, tôi xin lãnh mọi trách nhiệm...”.

Tuần thần thờ đi đến trước mặt Hùng, giọng ủ dột:

- Anh kỷ luật em đi!... Bắn bỏ em đi! Em không thiết sống nữa... Em với nó cùng làng, cùng học một lớp, cùng cắt tay lấy máu viết đơn xin vào đây. Mẹ nó có mình nó... nhận em làm con nuôi. Vậy mà em lại giết nó!... Sống làm gì nữa? Bắn bỏ em đi!...

- Muốn bắn, tự kiếm súng mà bắn đi. Còn không, cút về võng và ngủ đi một giấc! Đi! Đồ thối thây!

Hùng nói và bỏ đi ra vệ sông. Anh cần tắm. Nếu không vục toàn thân xuống nước lạnh ngay bây giờ, có thể anh sẽ tru lên từng chập như chó sói mất.

Một bóng đen gầy guộc chặn trước mặt...

- Anh Hai...

- Gì nữa?... Cô lại tính muốn phê phán tư tưởng hữu khuynh chao đảo cho ngừng trận đánh của tôi?

- Không... Em muốn hỏi... Anh còn giận em?

- Còn.

- Em... em xin lỗi! Em mù mịt đầu óc, em không biết mình đã làm gì nữa. Tại vì... Tại vì em thương quá... Anh đánh lại em đi... Bóp chặt tay như hồi nãy cũng được. Em đáng như thế. Em là một con bé ngu ngốc. Em...

- Tay còn đau nhiều không?

Một tiếng khóc tím tức bật lên:

- Đừng giận... Đừng bỏ em nghe anh! Em chỉ có một mình anh. Em... thương anh!

Hùng quay mặt đi, tiếng nói ngàn ngạt:

- Thế là bao nhiêu công sức đổ vào đó mà phải dừng lại! Người ta sẽ nghĩ

gì?

- Không... Không sao đâu. Em thay mặt lực lượng địa phương... sẽ cùng chịu trách nhiệm với anh.

- Sương...

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương VI

Một tuần đã trôi qua kể từ sau cái buổi sáng nắng nóng hôi hám ấy, nhưng cái gọi là “thử dò hỏi tung tích bà coi” của ông cựu đại tá tốt bụng vẫn không có gì hơn chính những điều ông đã nói. Không thật tin lắm, sợ rằng ông chỉ nói phước đi để bứt tôi ra khỏi cái vòng quá khứ mê hồn trận đó nên tôi quyết định chính mình sẽ làm cuộc dò tìm... Nhưng lượng thông tin cũng vẫn dừng cứng ở đó, thậm chí còn mù mờ hơn. Tôi đã tới phòng thương binh xã hội, thị đội, tỉnh đội để hỏi về sự việc trao trả tù binh, tới ban tổ chức chính quyền, cả ban tổ chức tỉnh uỷ, thậm chí gặp cả hội phụ nữ, ban thanh niên, cả những ông già lặn lội lâu năm với phong trào nay đã nghỉ hưu... Tóm lại tôi đã mò đến tất cả những nơi có thể đến được, có thể dính líu đến tiểu sử Cô Ta. Rút cuộc vẫn là một số Không to tướng như tôi đã nói.

Lần mò chán, tôi lại quay về cái ngôi nhà đồ sộ năm tầng đó. Mỗi ngày lót lòng một đĩa cơm bụi ngàn rươi, toàn bộ thời gian còn lại, tôi dành cho sự lảng vảng quanh nó. Suốt 7 ngày lơ láo, tôi chỉ hú họa gặp được cô ta không quá hai lần. Cũng vẫn là sau tấm kính cửa sổ cao vòi vọi. Và lần nào nhìn thấy tôi, khuôn mặt ấy cũng biến nhanh như hồn ma bóng quế. Không nản lòng, tôi tìm một chỗ thật khuất mai phục với hy vọng sẽ đón gặp được cô ta khi đi ra đường. Mai phục! Đó là sở trường của tôi. Ngày xưa mai phục trong đêm tối, trong muỗi mòng, trong chét chóc hàng tuần hằng tháng còn như không nữa là bây giờ. Chuyện vặt! Mai phục đến mọng nhưc con mắt, đến chóng mặt, mai phục cũng chả để làm gì, thấy tự nhiên thích phục thì phục thôi. Nhưng kỳ lạ! Con người ấy dường như không có thói quen ra khỏi ổ dù chỉ là đi dạo buổi chiều sau giờ làm việc hay thực thi thú vui đi chợ búa theo bản năng đàn bà. Thẳng hoặc nếu có phải đi đâu đó theo chức năng hiện hành, Cô Ta lại ngồi sẵn trong chiếc xe du lịch màu cà phê sữa cho lái xe bon thẳng từ ga-ra ra luôn công. Gã lái xe không ngờ lại chính là gã phản

ngực! Vừa ngoáy vô lăng một cách điệu nghệ, cái thẳng chắc chắn là đang ăn hại lương này vừa chém mắt lục soát khắp nơi về phía trước, hết cái kiểu vệ sĩ trung thành cho một nữ hoàng phương Đông.

Một nữ hoàng căm cung.

Chi tiết này càng bổ sung thêm cho niềm tin trong tôi. Độc thân, liêm khiết, buồn, không quan hệ, không lên đài địch truyền hình, không ra khỏi cửa... Tất cả những cái đó là cái gì nếu không phải là hành vi của một kẻ đang muốn giấu biệt đi tung tích của mình. Nhưng... rõ ràng cô ấy chết rồi, chết ngay trước mắt tôi, chính tay tôi đã cướp xác và chôn cất cơ mà? Cướp xác... Hay là... Thôi, nhúc đầu lắm! Chỉ cần nghĩ đến chi tiết ấy là đầu óc tôi muốn nhào ra rồi, không còn hứng thú đi tìm nữa. Vậy mà vẫn đi. Đi như thể đi tìm lại chính mình, tìm lại một thời trai trẻ của mình.

Những ngày sau đó, tự dưng xe không thấy, người cũng không thấy nốt. Và trên cao, khuôn cửa sổ chỉ còn là một khoảng trống hoác, bẽ bàng. Tâm trạng tôi cũng trống hoác! Khuôn cửa sổ, dù khi có khi không nhưng những ám ảnh quá khứ, những tương tự kỷ niệm của tôi ít nhất cũng có cái chỗ để móc, để neo vào, nay bỗng dưng biến mất, tôi trở thành bơ vơ giữa đại dương ký ức. Buồn ròi rã cả người. Vậy là Cô Ta, sau một thoáng hy vọng nhuộm màu cải lương về sự có thể có một chút mũi lòng nào đó chằng trước kẻ đi tìm tiêu tụy ở tôi đã hoàn toàn khép kín. Thì ra, tiêu tụy vậy chứ có tiêu tụy nữa, thậm chí gục chết ngay tại trước cửa toà nhà cao tầng sáng choang ánh điện này, cái trái tim hãnh tiến của người đàn bà đang chắt ngát chức kia đã dễ gì suy chuyển!

Ngày cuối cùng của chuỗi ngày làm vệ tinh bảng lảng quanh toà nhà quý ám, vào đầu giờ sáng, ông thường trực đi chéo qua mặt đường đến gặp tôi và ái ngại thông báo:

- Bà đi Sài Gòn họp rồi. Họp dài ngày, không biết chừng nào về? Cô thơ ký của bà ta có nhờ tôi đưa cho chú cái bọc này, không nói rõ là của ai... Theo tôi, chú nên trở lại miền Đông đi. Ở đó chú còn có bạn bè, có người quen, cũng đỡ cô quạnh. Sức khoẻ chú hiện tại tôi thấy rất tồi. Khi đã không khoẻ

trong người, con người ta dễ tự kỷ ám thị, dễ ngộ nhận, chẳng xét đoán được một cái gì ra hồn đâu.

Tôi bần thần lần giờ cái gói được bọc bằng họa báo ra: không có gì hết, không một dòng chữ, không một lá thư ngoài năm cọc một trăm ngàn đồng nằm trơ khấc bên cạnh hai bộ quần áo may bằng loại vải đắt tiền.

- Chỉ vậy thôi ư? - Tôi cười hắc lên một tiếng khẽ - Chỉ thế này là đủ để tiễn một bóng ma ra khỏi ký ức ư? Vâng! Với cái bọc này, bà ta có thể trốn chạy khỏi tôi, trốn chạy khỏi quá khứ nhưng còn tôi... Tôi cũng là một con người chứ đâu phải là một mặt hàng nhập khẩu hay xuất khẩu để bà ta đem ra đổi lưu, trao đổi? Bác làm ơn trả lại hộ tôi cho bà ta, vâng, chỉ có thể là của bà ta, cái bọc này và nói rằng tôi tuy đang là kẻ đói khát, là đũa trắng tay thật nhưng không phải đến đây để xin ăn.

- Chú bệnh thật rồi! - Ông đại tá già nhìn tôi thương cảm - Nói điều này có thể không hợp tai, chú bỏ quá: Cho dù bà ta có đúng là cái cô Sương nào đó của chú đi nữa nhưng một khi họ đã cố tình ngoảnh mặt không nhận thì mình làm gì được? Nước đời khó lắm, chắc chú chẳng lạ. Huống chi đây...

- Không phải chỉ nhận hay không nhận - Tôi bỗng gất lên - Nếu đúng cô ấy không chết thì tôi sẽ được cứu rỗi. Còn cô ấy đúng là chết thật rồi thì tôi sẽ tiếp tục bị ám ảnh như đã từng bị ám ảnh vì chính tôi, dù có biện minh thế nào đi nữa, cũng là kẻ phần lớn gây nên cái chết ấy. Lúc đó đáng lẽ tôi có thể quay lại, có thể giúp cho cô ấy được phần nào nhưng tôi lại nằm im...

- Đầu tiên câu chuyện tôi không thật hiểu. Là thằng lính cũng đã từng ném trái đủ mùi khốn nạn đắng cay, tôi chỉ khuyên chú như thế. Còn chuyện chú nhờ tôi trả giùm cái bọc này, tôi sẽ làm. Nếu ở địa vị tôi, tôi cũng sẽ hành động như thế.

- Vâng ! Tôi xin lỗi bác. Tôi đã...

- Điều này nữa: từ lúc gặp bà ta, đã có khi nào chú tĩnh tâm lần giờ đầu mỗi mội chuyện chưa? Nhất là cái đêm cướp xác đem đi chôn ấy.

Cướp xác!... Động từ ghê rợn này đã điễm mạnh vào cái huyết ngấm trong mạch suy nghĩ bấy lâu nay của tôi. Cướp xác... Mọi chuyện chỉ có thể có

khả năng xảy ra trong cái đêm mưa gió kinh dị ấy. Như vậy, dù vẫn khuyên tôi nên quên nó đi nhưng chính ông lại thầm chia sẻ nỗi nghi ngờ của tôi có thể là đúng. Bằng câu nói ấy, ông đã khuyến khích tôi cứ quả quyết đi tìm, chớ nản lòng. Cuộc đời một thằng lính già còn có gì khác là không ngời hướng về dĩ vãng và cầu mong cho cái dĩ vãng đó luôn luôn trong lành, chân thật.

Tôi nắm chặt tay ông và quay lưng đi ra bến xe. Liệu tôi có trở lại thành phố này nữa không? Điều đó chưa có thể nói trước được. Chỉ biết rằng, khuôn cửa sổ trên tầng năm, cho đến tận lúc tôi ngoặt ở đầu phố, nó vẫn đóng kín im lìm như ngàn năm nay chưa hề có ai ở đó.

Và cái bọc quà này là thế nào nhỉ? Phải chăng nó chính là một hành vi thú nhận mơ hồ, nằm ngoài ý thức của chủ nhân (?)

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương VII

- Ôi Khiên! - Một chiến sĩ thổi phù phù vào cái nòng M79 vừa thông xong - Thế cái lúc ba thằng biệt động to tướng như ba con trâu xô đến, mày làm thế nào mà oé một cái, ba thằng chúi sang ba hướng như ba con ngoé vậy?

Một chiến sĩ khác ngồi cạnh đó khum tay lên miệng nói khào khào để cho mấy cô gái không nghe được:

- Nó bóp dái. Hai tay ba củ, vừa bóp vừa dứt.

Tiếng cười bật lên khoái trá khiến cho mấy cô chẳng hiểu gì cũng cười theo.

- Tiếc quá! Mày lại có vợ rồi, nếu chưa, tao xin hứa nếu còn sống trở về, nhất định tao sẽ gả em gái cho. Em gái tao xinh nhất làng đó.

- Nó nói dóc đây. Làm đêch gì có em gái, nó chỉ có bà chị gái sút môi lồi rốn bán thịt chó sống ở đầu chợ thôi.

- Thôi, đừng giỡn nữa! Giỡn hoài, nó trạnh lòng, nó lại chảy nước (Hạ giọng thật khẽ)... dái ra bây giờ. Có phải không chị Ba?

Sương thật thà ngẩng lên:

- Cái gì kia?

- Em bảo đừng giỡn nữa kéo thẳng Khiên nó buồn, nó lại chảy nước... dái ra.

- Ủa, tôi đâu có biết.

Đám con trai cười rộ lên làm Sương tự dưng đỏ mặt. Cô lén nhìn sang Hùng, Hùng cũng đang ngoác miệng ra cười, khiến cô càng đỏ mặt hơn.

- Sướng chưa? Mày thử nhìn bà Sương mà xem, cứ như đứa trẻ lên mười, vậy mà có lúc lại nghiêm như bà má bốn, năm mươi. Thương bà ấy, ông Hùng vừa là con vừa là bố, tha hồ nhõng nhẽo, cái gì cũng được.

- Nói đùa, đi đã nhiều nơi, gặp đến lắm phụ nữ nhưng tao chưa gặp một ai có lối yêu... chết chóc, yêu hun hút, yêu không còn biết trời đất gì nữa như bà ấy.

- Cũng kinh! Không được đàn bà yêu cũng kinh nhưng bị đàn bà yêu quá,

còn kinh hơn. Này nói nhỏ nhé! Người ta bảo bà ấy có số sát chồng, không khéo ông Hùng dính vào là toi mạng đấy. Kinh!

- Thôi đi ông bọ! Đừng số má lắm nhằm nữa. Thử nhìn thằng Khiển kia kìa! Mặt cứ đưỡn ra như rặn ỉa, trông nhộn không chịu được. Nói đùa, đúng ra sau trận này, nó đáng phong anh hùng hay chí ít cũng làm mấy cái huân chương quân công hay chiến công gì đó.

- Như mày thì ông Hùng phải anh hùng hàng chục lần rồi. Quân địa phương thiệt thòi thấy mẹ. Ông Hùng oánh đá đã có sỏi, tiếng tăm đến mức ba cái thằng ngụy cũng phải vì nể mà kêu là “ác ôn Việt Cộng” nhưng cho đến nay, sau gần chục năm vẫn chỉ là đội trưởng, quân hàm chuẩn úy như ngày mới vào. Nếu ở chủ lực, ít nhất ông ấy cũng phải đeo lon đại úy hay thiếu tá, nắm trong tay một tiểu đoàn, một trung đoàn ngon ơ. Cũng như thằng Khiển, nó mà nghe lời chiêu hồi chịu nhảy về chủ lực thì bây giờ chắc nó không chỉ là như thế.

- Ôi dào! Cả phân khu có độc một đơn vị đặc biệt, đánh kém thì xuống làm lính, đánh giỏi thì cũng chỉ lên đến đội trưởng là kịch. Chưa nói mấy cha trong này đánh giặc tài hoa nhưng không bền, mười trận mà không thấy thắng lợi đâu là nản, là tụt hết lên hậu cần, đường thồ, trông kho chờ thời, khi đó lại mấy chú ngoài kia nhảy xuống làm du kích, làm bí thư, làm kinh tài như người bản xứ. Ấy vậy mà lại còn phân biệt, còn cục bộ. Cứ làm như bọn mình là lính đánh thuê nhập ngoại hay bọn đại bá, tiểu bá vào đây tiếm đất tiếm quyền không bằng. Thì chính cái bà gì ở trên Bộ tư lệnh miền đã chả nói: “Mấy em ngoài kia sướng rồi, hãy khoan, nên tập trung đề bạt cho mấy em ở trong này...” đó thôi. Buồn cười! Nói thế mà cũng nói được. Và mấy ông ở cạnh đấy nghe thế mà cũng nghe được. Ai ngoài kia? Ai trong này?

- Khẽ chứ cha! Không cánh du kích nghe thấy họ lại nghĩ ngợi. Cái trò kỳ thị chết người này nằm ở các bố to đầu chứ làm thân phận thằng trực tiếp cầm súng cả thì Bắc hay Nam đều cơ cực như nhau hết. Thậm chí còn thương nhau hơn cả đồng hương, ví như ông Tám Tính đối xử với bọn mình, ví như

bà Sương đôi xử với ông... Hai Hùng.

- Tao e rằng, với cái tính khí cứng rắn kiêu sĩ phu Bắc Hà như ông Hùng, trước sau gì rồi cũng bị mấy cha ngựa mất mà tiện ngọt. Chờ xem.

Đến đó thì Hai Hối từ dưới suối ve vẫy đi lên. Mùi xà bông từ mái tóc bắt đầu để dài trở lại toả ra thơm ngọt như có buồng chuối chín phảng phất ở đâu đây. Kể từ ngày dính vào Tám Tính, hình dạng người con gái này đã dần dần làm một cuộc chuyển động ngược chiều để trở về cốt cách ban đầu. Như có phép lạ, như có một mùa xuân rực rỡ hiển hiện, tóc cô mọc dài hơn, tiếng nói trong trẻo trở lại, vào trận hầu như không còn nghe thấy tiếng quát lác, chiếc quần cụt bông dài dần ra và điều này mới thật hệ trọng, người ta bắt đầu thấy cô có những buổi chiều tư lự bên sông, mắt nhìn đi đâu xa vời lắm, có khi đến trăng mọc mới lặng lẽ trở về hầm. Mỗi buổi sáng ngủ dậy, dường như thấy khuôn ngực cô nhô cao hơn một chút, dáng hình thon thả hơn một chút và cũng dịu buồn hơn một chút. Người chị đang từng ngày tiến đến sự giống nhau với cô em họ của mình.

Đến sát gần mọi người, Hai Hối vẫn quay tóc vun vút để văng ra những hạt sáng nhỏ li ti gợi nhắc một làn mưa phùn mùa xuân ở quê xa, giọng cô tươi rói mà không hề hay rằng một bi kịch đang sắp sửa đổ xuống một phần do giọng nói đó gây ra:

- Say sưa vừa thôi mấy cha! Không có cánh đàn bà bọn này nã cối nghi binh thì một Khiển chó cả chục Khiển cũng ớ họng à! (Nếu tiếng nói chỉ dừng ở đây thì bi kịch chắc đã không xảy ra hoặc xảy ra ở một dạng khác đỡ ai oán hơn). Đùng cãi! Dẫn chứng hả ? Muốn dẫn chứng không?... Thì cái lúc cha nội giơ trái tạc đạn lên định giục, nếu không có bọn này tia gãy cái thẳng đang chĩa súng vào gáy cha nội sắp nhể cò thì giờ này cha nội chắc đã nằm nhe răng cho kỳ đà rửa thịt rồi. Đâu? Trái tạc đạn không kịp giục ấy đâu? Ông Khiển đưa ra cho mọi người cùng coi nào!

Bàn tay giá lạnh của số phận đã bắt đầu rờ rẫm vào cái túi áo ngực của Khiển, nơi anh nhét trái tạc đạn da láng phòng căng chưa kịp ném.

Cười hiền lành, hoàn toàn không có ý định tranh cãi, Khiển moi trái tạc đạn

ra cầm trên tay giây lát. Sau này nghĩ lại, chính ở cái giây lát này, Hùng rõ ràng có nhìn thấy một vết chàm xanh lét, không hiểu do ánh tạc đạn phản chiếu hay màu tử thần sa tới, lướt nhanh qua vầng trán cậu ta rồi lặng lẽ đặt xuống cái mặt bàn ken bằng tấm vòng ngay trước mặt. Trái tạc đạn tròn ủng, bóng láng, màu xanh cút ngựa lác qua lác lại ngò ngò như con lật đật một chút rồi dừng...

Đúng lúc ấy, Hùng thét giật giọng:

- Chết!... Nằm xuống...

Mọi người chưa hiểu gì nhưng cũng đã kịp quăng nhanh người áp sát mặt đất, chỉ trừ có Khiển. Cho đến tận khoảnh khắc cuối cùng ấy, Khiển vẫn không hiểu cái gì đang xảy ra với mình, giống một đứa bé còn đang ở trạng thái tiền vô thức sẵn sàng nhét đầu rắn độc vào mồm mút, anh ngo ngẩn đưa tay ra cầm trở lại trái tạc đạn không hiểu với mục đích gì... Một thoáng cười lạnh lẽo chạy qua môi. Cặp mắt mở to ngờ ngàng... Mọi người chỉ còn kịp nghe tiếng Khiển vang lên ú ớ: “Ồ!... Nóng! Sao nóng thế?... Nóng quá anh Hùng...” rồi tiếp liền là một tia chớp nhoáng lên cùng một tiếng nổ chát chúa... Và sau đó là hết. Là không còn gì cả. Mọi vật lại trở về vẻ tĩnh lặng ban đầu. Lác đác đó đây trong thình không rờn rợn, nghe có tiếng lá, tiếng mùn đất rơi tinh tang... Tại chỗ Khiển ngồi, khi màn khói vàng tan ra, người ta chỉ còn nhìn thấy một vết lõm hình học bằng miệng nón ở dưới đất. Cả người, cả bàn ghế đã biến đi nhanh và gọn như vừa rồi ở đó chẳng có vật thể nào hiện diện cả.

Tiếng Hợi thì thào: “... Tại tôi... Tôi không hề biết trái tạc đạn trong túi áo ảnh đã được rút chốt mà ảnh quên...”.

Cái tiếng nổ đó không phải chỉ giết đi một mạng người và làm bị thương vài ba người khác, tai ác hơn, nó còn báo động cho đối phương biết tại cái mảnh rừng lúp xúp tưởng như hoang hoá không thể tồn tại được thứ sinh vật gọi là người này lại đang có một lực lượng quân cách mạng ẩn nấp. Thế là càn. Một cuộc càn đánh đòn thù sinh tử của cả hải lục không quân vào chưa đầy một hecta đất rừng mỏng dính chạy dài theo triền sông. Trên trời là hàng đàn

trực thăng quần đảo tựa hồ đám chuồn chuồn báo mưa, dưới đất, hàng trăm chiếc xe bọc thép của chiến đoàn 52 thiện chiến bò trũi trũi như cua đồng thảng nẳng và ngoài sông, các loại bo bo, tàu chiến vút qua vút lại dềnh cả sóng, cả rom rác lên bờ...

Thoạt tiên là một loạt cối chùng năm trăm trái thực hiện khúc dạo đầu ồ ạt nhằm đánh dập ý chí kháng cự của không đầy hai chục con người ngay ở phút thứ nhất.

Ngồi ở hầm trung tâm, Hùng lựa những khoảng thời gian cực kỳ ngắn ngủi giữa hai đợt cối thò đầu ra quan sát xung quanh. Tốt! Các hầm vẫn tạm thời nguyên vẹn chưa đến nỗi toang hoác như mình tưởng. Chao! Lá rụng mới khiếp chứ. Lại còn cái mùi tanh lờm lợm kia nữa? Lá gì mà tanh như máu người! Từ miệng hầm pháo, qua những kẽ lá run rẩy, anh nhìn thấy một đôi mắt đen im lặng nhìn sang, cũng run rẩy. Đôi mắt của Sương. Không sao đâu cô gái ạ! Anh mỉm cười. Cái cười mỉm được nặn ra từ cối mù mờ giá buốt của sự cảm nhận về một điểm gỡ trong cái nhìn chấp chới ấy. Sao giờ khắc này, em lại âm thầm nhìn tôi như vĩnh biệt vậy? Phải chăng những lời đồn quái dị về em lại đang ản nấu trong chính cái đầu xinh xắn kia? Đừng thế. Tôi khó chết lắm! Chưa thể chết được. Mà dẫu có chết thì cũng đã sao nào? Luật chơi thời chiến mà. Trò đùa chiến tranh mà. Chiến tranh... Là cái quái gì ấy nhỉ? Phải chăng nó chỉ gói gọn trong một định nghĩa mộc mạc: Là ngày nào cũng nhìn thấy người chết nhưng lại chưa đến phiên mình? Đúng không cô đồng đội nhỏ bé? Tôi vẫn đang sẵn sàng chấp nhận tất cả đây. Thà đến phiên mình ngay đi còn hơn ngày nào cũng chờ đợi một kết cục không tài nào tránh thoát, như một định mệnh đã an bài rồi. Buồn cười! Được có em, được yêu em rồi chết, âu đó cũng là toàn bộ giá trị chiều dài của một cuộc sống con người nhưng cũng chính vì có em nên tôi không muốn chết, tôi sợ chết. Anh lại mỉm cười. Cô gái héo hắt cười lại. Cười mà không cười gì cả...

- Vẫn vững đây chứ, chú mày?

- Vẫn! - Tuấn trả lời gọn nhưng mắt lại lảng đi nơi khác.

- Giá lúc này còn thằng Viên?

- Viên? Sao cứ lúc nào căng thẳng, anh... anh lại nhắc đến nó thế?
- Bằng đôi mắt buồn hay vui của nó, nó sẽ cho hay trận càn này sẽ kết thúc ra sao. Nữa rồi! Thụt đầu xuống!
- Trái thứ 365 - Tuần làm bầm - 366... 367... 36...
- Đừng đếm! Mà mà đếm, nó sẽ ăn tươi nuốt sống mà ngay. Kệ mẹ nó. Nhớ là dứt đọt, lộ mặt lên ngay. Dứt lâu lâu một chút, dứt khoát thẳng bộ binh sẽ vào, xả hết cơ số đạn.

Hơi nhô đầu lên, anh lại nhìn sang cửa hầm Sương. Khói trắng khói vàng đang bảng lảng quẩn trên nóc nhưng căn hầm vẫn còn nguyên. Một thoáng ngạo nghễ hiện lên trong cái cười nhếch miệng. Thì ra ở đời muốn thịt được nhau cũng còn là khó. Vèn vện còn mấy sào đất ranh con mà động mãi vẫn chưa trúng cái hầm nào hả các chú? Anh lại nhếch mép cười, cái nhếch mép do sự ngạo nghễ trận mạc tạo ra thì ít mà do ánh mắt im lặng kia tạo ra thì nhiều. Một bên chết chóc, một bên em. Một bên đắng khét, một bên ngọt ngào. Có em, cuộc chiến đấu này bỗng nhẹ thoảng đi nhiều lắm, em biết không? Ầm !... Một trái cối 81 ly nổ tung ngay cửa hầm bên ấy, văng cả đất đá sang cửa hầm bên này! Bầu trời bỗng trở nên trông hoác, nham nhở ngay trên đầu em. Vẫn chưa sao! Đôi mắt em vẫn ràng níu nhìn qua những thân cây úa nhựa. Anh gật gật đầu. Em cười. Cười hay méu? Chao ôi! Giá như có thể bỏ vị trí sang bên ấy để được ngồi cạnh, để ghi siết, để che chở, đỡ dành, để nấn lại cái cười tội tình nơi em và rùi có một trái nào trúng ngay cửa hầm thì sẽ cùng ra đi, hôn chặt lấy môi nhau mà ra đi... Ra đi thật ngọt. Dường như thấu hiểu lòng anh, khuôn mặt lấm lem bụi đất của cô hơi rạng lên. Cô gật gật đầu trở lại. Kỳ lạ sao! Đúng vào giây phút mỏng manh ấy, anh bỗng tìm được câu trả lời cho cái điều đã ủ ấp từ lâu trong lòng: Hà có gì anh lại yêu cô, hà có gì hầu hết những đàn ông trong rừng đều chỉ chú ý đến cô chứ không phải một ai khác? Phải chăng từ cái khuôn mặt tội tội đầy cam chịu kia? Phải chăng ở cô, tâm tính không hiển hiện một lần, đà đuột, dễ thấy dễ nhìn mà nó cứ dần dần bộc lộ, ẩn chìm tối sáng, yếu mềm đầy, rắn rỏi đầy, lúc đam mê ngơ ngác, lúc lại tỉnh queo dạn dày, thật là bé bỏng nhưng cũng

thật là to tát, gần xa, xa gần, hiền dịu xiết bao mà đáo đê cũng xiết bao, vừa im lìm cây cỏ vừa náo hoạt góm ghê... Tất cả những điều trái ngược đó dường như đều được dồn tụ cả vào đôi mắt. Buổi sáng đôi mắt ấy nở bùng dữ dội, tưởng như sắp nổi loạn, sắp trấn áp một ai nhưng buổi chiều lại tro tàn hiu hắt, mỗi nếp nhăn nhỏ ở khoé miệng là mỗi dấu vết khắc khoải đến nao lòng. Cô như bọt nước, như cánh lá lục bình, vươn tay ra là nắm bắt được, nắm bắt thật dễ dàng nhưng lơ đãng một chút, mở lòng tay ra, lại chẳng thấy gì ngoài mấy ngón tay co quắp của mình...

Àm... ục! Trái cối này nổ ngay tại cửa hầm bên ấy. Nổ ngay trong lồng ngực Hùng. Khi định thần trở lại, trước con mắt nhoè nhoẹt của anh, căn hầm kia chỉ còn là một cái hố ngào trộn đủ màu xanh đỏ trắng vàng. Cái hố sụt xuống thành một miệng vực đen ngòm trong đầu anh. Không kịp dặn lại Tuấn nửa câu, anh bỏ hầm lao đến. Hai bàn tay đào bới mê cuồng. Sương... Sương ơi! Em còn sống không?... Em đang ở đâu? Miệng gọi khào khào đắng nghét nhưng trí não anh lại đã chấp chờn một thi thể nát bấy, thịt da trộn đất đỏ lờm ở đâu đó dưới kia. Không! Em không chết! Sao có thể chết một cách dễ dàng như thế? Trời ơi! Chẳng lẽ thằng Viên nó nói đúng sao?...

Một trái cối nổ gần... Một trái nổ gần nữa... Gần nữa! Anh bị thổi giúi phía sau, đập mặt xuống đồng cành lá sặc sụa mùi diêm sinh. Anh lại vùng dậy, nhè đất nhè lá, nhè cả một chiếc răng bị gãy ra khỏi miệng, cào cào mê hoảng hơn. Kệ! Nếu có trúng thì cũng là trúng cùng với em, chỉ chênh nhau vài phút để tiến đến cái kết cục... Chợt những ngón tay anh dội thuôn buốt trở lại. Hùng trở mắt: Dưới lớp đất tơi vữa dày ba tấc, xương thịt của ai không thấy, chỉ thấy lộ ra phần đất nện rắn đanh của mảng nắp hầm còn lại. Trời đất! Vậy là hầm chưa sập. Không kịp sập. Em chưa chết. Không chết. Bằng sự tuyệt vọng xen lẫn cả niềm hy vọng điên rồ, Hùng rút dao găm vận sức tìm lỗ cửa. Bực! Con dao đục khoảng trống, mất đà, vượt khỏi tay tuột xuống. Tiếng gọi của Hùng tuột xuống theo: “Sương!... Em ở đâu? Em có sao không?... Hùng đây!”. Một trái cối quật anh bay ngang sang mép hố bên kia. Hùng giăng người trở lại. Miệng hầm lại bịt kín... Nhưng kìa! Rõ ràng

lớp đất tươi rói trước mắt anh đang nhúc nhích... Nhúc nhích nữa... Giống như có một con tê tê đang đùn đất nhũi lên... Phồng lên... Toé ra và ở chính giữa chỗ đất phồng lên cao nhất ấy, bất thần hiện lên những đầu ngón tay... Rồi cả bàn tay. Bàn tay thiếu ngón quen thuộc! Buồn cười! Thay vì phải thực hiện tiếp những động tác bới móc ráo riết hơn, Hùng lại quỳ xuống, nước mắt trào ra, u mê cầm lấy những ngón tay vấy đất, vấy máu ấy áp lên môi, lên má... Bốn ngón tay nhỏ nhắn run rẩy, quờ quạng rờ rẫm vào mặt, vào hàm râu lởm chồm của anh rồi dừng lại... Chỉ đến lúc đó Hùng mới choàng tỉnh, anh gằn như thọc cả hai bàn tay tím bầm của mình vào trong lòng đất... Lát sau, miệng hầm đã từ từ mở hoác và thật lạ kỳ, giống như trong chuyện cổ tích đồng dao, bay lên từ khoảng tối hun hút dưới kia không phải là mùi máu tanh nồng, mùi vải cháy khét lẹt mà lại là một thoáng hương sả gọi tóc lãng đãng. Sương đang ngồi đó, xung quanh lèn chặt rui kéo đất đá, cặp mắt không thẳng thốt kinh hoàng cũng không vui buồn, chỉ có một thoáng ngượng ngùng ngược lên. Hùng hiểu. Anh vội cởi áo rần rì đầm mồ hôi của mình phủ lên mình cô gái lúc ấy chỉ còn một mảnh nịt vú đeo bám ở ngực rồi gượng nhẹ đưa cô lên. Trắng quá! Gằn kè chết chóc, sao thịt da con người ta có thể trắng được đến như thế này? Thương quá! Anh đưa tay ra ghì siết lấy cái thân hình mềm lả đó như sợ rằng thả lỏng cái hơi tử thần hôi hám ở khoảng tối dưới kia lại hút tuột cô xuống đáy mắt... Tiếng xương kêu... Hay tiếng cành khô đang gãy?... “Đau em !...”. Hơi thở nóng hổi có lẫn cả mùi lưu huỳnh. Bàn tay máu lằn rờ khắp cơ thể cô: “Không sao chứ em?... Không có một mảnh nào vào người chứ em?”. Bật nên một tiếng cười thật nhẹ: “Kìa... nhột, nhột em!”. Thế là xong, Hùng ngã người ra đất. Tiếng cười trong con gái đã xoá đi tất cả những lo lắng, nhọc nhằn còn lại.

Dứt đọt pháo, không cần biết cô giật hay lắc. Hùng bẻ thóc lấy Sương khom người lao về hầm mình. Chao ôi! Em chỉ nhẹ như một chiếc dẻ khoai... Bốn trăm... Bốn trăm linh một... linh hai... linh hai ... linh... Dù thực lòng không muốn Hùng vẫn lảm nhảm đếm theo như bị ma ám. Bốn trăm linh chín... Bốn trăm mười... Mười một... mười... Tiếng nổ nổi đuôi, dằng dai

dài bằng cả thế kỷ! Bốn mươi ba... Thôi đừng đếm nữa! Bốn mươi bốn. Đừng nghĩ đến nó nữa! Bốn mươi bốn... Cứ coi như muỗi ruồi lặng nặng bên tai. Bốn mươi lăm... Thần kinh anh nở ra. Mỗi lần có một trái động xuống là thần kinh anh lại muốn nở ra một chút. Nở bao nhiêu trái rồi? Bao nhiêu trái nữa mới dứt? Cho tới năm nào mới xong? Đến tận lúc chết hay suốt đời? Trái nào sẽ thả cá cái vào căn hầm này? Miếng thép nào sẽ găm vào ngực em? Ngực tôi? Anh để bật lên một tiếng cười khô khốc.

Ngồi ở góc hầm, cô gái giật mình níu lấy tay anh:

- Trời!... Cười chi vậy anh Hai?

- Hả?... Cười cái bầy cối cứ như trò đùa của con nít ném đất chơi trận giả.

- Không phải! Trò đùa mà sao... lại cười thế? Em sợ... Như có có điềm báo gì đó!

Bóp nhẹ bả vai chim sẻ đang co rúm, anh cười nữa, bớt khô lạnh hơn:

- Anh có phải thằng Viên đâu. Giá mà được là thằng Viên...

- Sao anh?

- Một là chủ động tiến nhanh đến cái kết cục. Hai là Trái cối quạt sấp lời nói

- Hai là anh sẽ dẫn ngay em xuống đây... Và sẽ quên hết, quên cả vị trí, quên trận càn, quên chiến tranh, quên cái sống cái chết... để yêu em. Yêu tận cùng, yêu một lần rồi chết.

Bấp tay anh bỗng nhói nhưc dữ dội... Trời đất! Răng đàn bà sắc hơn mảnh đạn. Anh ngồi lặng đi cho cái cảm giác nhói nhưc ấy chảy ngọt ngào vào khắp các góc ngách thân thể.

- Đừng... Đừng nhìn em như thế. Em sợ... Mắt anh sao vàng rực như mắt thú ăn đèn. Kia...

- Tiếng nói cô chìm ngấm trong tiếng nổ ngày một cấp tập hơn. Triệu chứng sấp kết thúc màn dạo đầu màn dạo đầu để chuyển sang cao trào huỷ diệt.

- Tuấn! - Anh nói mà không quay lại - Tình hình các hầm thế nào? Có thêm thằng nào bị không?

Không có tiếng trả lời. Hùng giật thột, quay lại: Chưa có gì. Tuấn vẫn đứng đó, như hoá thạch, nửa người nhô lên khỏi miệng hầm, hai cẳng tay giơ cao,

cứng đơ, tạc vào nền trời trông hoác hình thù một tượng đài oán thân. Mặt nó ngẩng lên, xám ngoét, mắt nhắm, miệng lắp bắp như khản nguyện, đợi chờ... Linh hồn nó đã tách khỏi thực tại để chơi vui bay vào cõi phiêu diêu hay màng tai nó đã bị chọc thủng để trở thành vô tri, điếc lác? Nó muốn cái gì ở kiểu đứng khốn nạn và điên loạn này?

- Tuấn! Ngồi xuống! Ngồi xuống ngay! Thằng khốn...

Thằng khốn vẫn đứng im phăng phắc. Cái sống tay của người chỉ huy chặt mạnh vào vai chỉ làm cho nó lệch người sang trái một chút không đáng kể. Trời ơi! Nó đang không còn là nó nữa. Mặt mày vẫn thê thảm ngưỡng nhìn về cõi vĩnh hằng không có bom đạn. Muốn chết, tao sẽ cho chết... Hùng rít khẽ trong miệng rồi siết cổ chân nó kéo mạnh. Cả thân hình nó tuột trôi vào trong, thẳng đơ vô hồn vô cảm. Một cái tát trái bay bụi vào gò má rung giật, ngực áo nó bị kéo xéch lên, mặt găm mặt...

Mày tính tự sát hả? Định hại anh em hả? Cái chuyện mày để đạn vào bụng thằng Bảo vẫn chưa đủ sao?

Có lẽ cái từ Bảo đã tạo ra phản ứng sinh học cực mạnh vào khối não đang xơ cứng kia? Cơ mặt nó mềm lại, con ngươi từ từ chuyển động trong cái vẻ ngờ ngác u tì của kẻ từ cõi chết trở về. Nó liếm đôi môi dính máu:

- Dừng... Dừng nhắc đến nó, thằng Bảo ấy. Em... Em chỉ muốn...

- Muốn gì?

- Muốn... cõi nó tiện đứt đi hai cánh tay dể...

- Dể sao? Hở?

- Dể - Tuấn khẽ liếc nhanh sang Sương lúc ấy đang té nhị quay nhìn chỗ khác - được cáng ra Bắc... Trở về nhà. Ăn mày, bơm xe, bới rác, trông kho... Làm gì cũng được, miễn là được trở về. Được sống. Nhà em chết hết rồi, còn lại mỗi mình em. Em chết, bố em chết theo mất... Anh Hùng!

Cậu ta chuyển giọng thì thâm tâm sự, như rủ rê - Anh cứ để mặc em đứng lên nhé! Đứng tí nữa thôi. Chỉ cần một trái nữa, trái thứ năm, trái cuối cùng... Khi đêm em nằm mơ thấy mẹ em về... bảo như thế. Mẹ em thiêng lắm! Nhé!

- Thằng hèn! Mà không đáng được chết.

Tiếng nói của Hùng tụt sâu vào trong ngực. Nhưng bàn tay màu đỏ của anh lại bay ra như tuột khỏi sự kiểm soát của ý thức... Mặt Tuấn vẹo sang bên, nhăn quắt, đau đớn.

Sương thốt kêu lên:

- Anh Hùng... Nếu anh còn làm như thế nữa, em sẽ...

Hùng làm như không nghe thấy câu nói đầy vẻ đe dọa và oán trách ấy, con mắt như mắt thú ăn đèn của anh vẫn xuyên thẳng vào mặt Tuấn. Cô tưởng rằng khuôn mặt méo mó đến tận cùng kia sẽ chắt ra những giọt nước mắt tủi hổ, vậy mà thật bất ngờ, nó bỗng rần đanh trở lại, cái cổ gân ra trông rõ là du côn:

- Anh đánh đéo gì tôi? Mẹ anh chứ! Anh tưởng anh can tràng dũng cảm lắm à? Thế trận càn thág trước, thằng con mẹ nào chúi đầu xuống hầm, một chân cứ giơ lên hứng đạn? Thằng nào? Thằng giơ chân tưởng oai hơn thằng giơ tay à? Lên mặt à?

Con mắt thú ăn đèn của Hùng dịu lại. Thế là được. Dầu sao nó cũng đã hoàn hồn lại rồi. Anh cười chua chát, ngồi xuống, móc gói thuốc rê từ trong túi sau quần xà lỏn ra...

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương VIII

Từ biệt sông nước miền Tây, tôi trở lại những cánh rừng đang được khai thác miền Đông, lòng dạ chả bịn rịn bao nhiêu, bởi chúng tôi chắc mẫm rằng, mai một không chóng thì chầy, cái thân tôi sẽ lại lê lét quay về chốn này. Khỉ thế!

Lần mò mãi, tôi mới tìm ra được nhà Ba Thành, tay bác sĩ đồ tể năm xưa đã từng chữa trị vết thương ở đùi trái cho tôi, từng là bạn tâm sự về mọi điều sâu xa trong những đêm rảnh rang không đánh giấc. Cứ tưởng rằng gốc gác người ở đây, được học hành đào tạo hảnh hoi, lại trải qua cả cuộc chiến tranh cầm dao mổ cứu sống bao mạng người, trong đó không ít người đã và đang là quan chức cao cấp, nhất định Ba Thành bây giờ không là giám đốc sở y tế thì mềng ra cũng giữ chân bệnh viện trưởng bệnh viện trung tâm nào đó. Vậy mà không! Giải phóng được ít ngày, chán cảnh gia đình, chán đoàn thể, chán cảnh đòi và thối đòi đen bạc, chán luôn cả nội dung công việc đã theo đuổi tới nửa đời người, sau một đêm nhậu say chửi vung tí mẹt, nóng lên tạt tai vài cái, ra đồn công an, ra hội đồng kỷ luật, ra khỏi Đảng, Ba Thành rũ áo từ quan.

Ngồi trong mái nhà lợp lá xập xệ giống như cái chuồng trâu nới rộng, tôi đốt hết cả một gói thuốc khét mù mới thấy Ba Thành khật khưỡng đi từ ngoài rẫy về. Cởi trần để hở những rẻ xương sườn cong vênh, vai vác cuốc, đầu quấn khăn rằn đã vàng ố, chân bước cà nhắc, thỉnh thoảng lại vấp một cái, mặt đen cháy, tóc nửa đen nửa bạc lam nham, trông hảnh y hết một lão nông cả đời lộm khộm cày cuốc. Nhìn thấy tôi, Ba Thành trợn mắt lên, mấy chiếc răng cửa ngày xưa làm cho cái cười hóm thế mà bây giờ bay đi đâu mất.

- Đồng chí hỏi tôi?

- Vâng! Anh là Ba Thành, bác sĩ?

- Bác sĩ con mẹ gì? Thế đồng chí là...

- Vất mẹ nó đồng chí đi! Minh đây, Hai Hùng đây! Chao ôi! Chả lẽ tớ già tới nỗi cậu không còn nhận ra nữa ư? Đầu viên đạn M16 cậu lấy ra từ đui, gần bùi dái, tớ vẫn còn giữ.

- Từ đui?

- Ừ, đui.

- Búi dái?

- Ừ, dái.

- Vẫn còn giữ?

- Giữ.

- Thế thì đui mạ! Nhớ rồi. Mà là thằng Hùng ác ôn, thằng Hùng trời gằm, đúng không? Nhưng sao lông rày mày già dữ vậy mày? Nếu không nói tới viên đạn mắc dịch ấy thì ông cố nội tao nhận cũng không ra.

- Thì hai mươi năm rồi, một phần ba đời người rồi còn gì nữa.

- Ồ, lệ hề! Tao nhớ ngày ấy mày ngon lắm kia mà. Cái giò của mày bự bằng cả khúc băng lảng, nếu không viên đạn ấy nó cắt cụt cu mày rồi, lão khọm ạ.

- Thế bộ mày tưởng mày còn trẻ lắm ư? Nếu thằng con mày nó không nói ba cháu ở rẫy sắp về tới thì chắc tao nghĩ mày là ông già để ra cái thằng Ba Thành ngày xưa quá!

- Khó... Khá! Thằng khọm già vẫn còn giữ được cái giọng châm chọc đều giả thuở nào. Khá! Với cái giọng này mà mày nâng được con nhỏ Ba Sương trên tay ráo trội bọn đàn ông trong này thì hận thật. Khá!

Sau phút ồn ào ban đầu, hai thằng lính cựu ôm nhau đứng lặng, cùng gắng gượng giấu đi những giọt nước mắt xúc động rất có thể chảy ra. Ba Thành là người lấy lại được sự bình thản trước cũng như trong những năm tháng khắc nghiệt, hấn bao giờ cũng giữ được sự trầm tĩnh hơn người. Hấn đẩy mạnh tôi ra, nói như chửi:

- Ở ngoài, mày có gặp mấy cha cựu chiến binh Mỹ vừa sang không?... Không à? Phước cho mày đó. Hôm qua tao vừa xuống thành phố. Mấy cha ở đó kêu tao xuống để hội thảo, để gặp gỡ gì đó nhưng chỉ ngồi được mười phút là...

- Thôi! - Tôi cắt ngang - kệ thiên hạ. Không nói chuyện chính trị, nhức cái đầu lắm!

- Cái gì - Tâm thân thấp củn của hấn hơi kễnh lên - Nhức đầu cũng phải nói. Mấy cha không được giẫm lên xác đồng đội để làm trò tiến thân. Đây là chưa kể cái chuyện các cha ấy đạo này còn sanh tật môn trốn mấy anh trong chính quyền Sài gòn cũ. Họ làm được việc, họ thông minh thì cứ quý mến, cứ trọng dụng, tốt thôi. Thực ra, có ai sẵn sàng bỏ qua, sẵn sàng bắt tay kẻ thù cũ như cánh lính chiến bọn mình nhưng không thể vì họ dễ bảo, họ làm ra bộ ngoan ngoãn mà quay sang đối xử khắc nghiệt với những kẻ thật sự đổ xương đổ máu vừa qua. Họ sợ chúng ta phản trắc, chúng ta mới là một lực lượng đáng đe dọa quyền chức của họ à? Ôi! Sao ngây thơ thế mấy ông quan Cách mạng ơi. Để rồi xem...

-Thôi mà - Tôi phẩy tay đứng dậy- Vợ con thế nào?

- Tao bỏ nó rồi - Hấn cũng tự ngắt cụt dòng chảy ồn ào của mình.

- Nguyên do?

- Nó chê tao xấu mã mà lại không bằng bạn bằng bè.

- Tức là nó bỏ mày chứ?

- Cũng được. Nói ngược cho oai - Thành cười hiền lành - Mà đ. mẹ! Chiến tranh liên miên, không xấu mã thì đẹp cái con đĩ ngựa nó à? Còn bạn bè? Tao không thèm đi thua được với cái bọn đi bằng gối. Có thằng lúc này đã ngồi ghé đầu tỉnh. Biết vậy, hồi đó tao xục cha nó cái panh-sô vô ruột cho rồi. Còn mày? Cũng vợ bỏ hả?

- Đoán à?

- Đoán! Thằng đàn ông bị vợ bỏ dòm không lộn được. Ngơ ngơ như mắc bệnh sa đì. Đi không được, ngồi không được, chỉ nghe răng nhều dãi như chó dại. Uống đi! Mẹ!

Đêm nay uống tới sáng luôn, ngày mai chết cũng được. Mà đáng lẽ chết mẹ nó rồi chớ đâu nghĩ còn sống để phải chứng kiến trăm thứ hằm bà lằng vậy nè!

- Chà!... Mọi việc thay đổi nhanh quá!

- Nói thiệt đi! Mà y vô đây làm chi vậy? Vừa ở tù ra? Giết người, trộm lộn? Tham nhữg lừa đảo? Hay âm mưu làm binh biến?

- Tất cả - Tôi phì cười.

- Dòm tướng mà y cô hồn dữ lắm! Việc gì?

- Tao muốn đi tìm... cô ấy.

- Ai?

- Sương.

- Chui cha! Thằng này tâm thần rồi - Vô đui - Mà đúng, tướng mà y là tướng mới ở trại tâm thần ra. Mẹ nó! Hầu như đứa nào ra khỏi rừng cũng đều đeo theo người cái hội chứng chém giết hết tội. Sương chết rồi! Con bò mà y chết rồi! Nghe nói chính tay mà cướp xác đem đi chôn kia mà! Tỉnh lại chưa?

- Đã đành. Nhưng vừa rồi ở...

Tôi dừng lại, chán, không muốn nói nữa. Tưởng thằng thổ công ma xó này biết thêm một điều gì đó về Sương khả dĩ mong manh cũng được, nhưng nó lại quát vào mặt tôi là điên thì tốt nhất là im lặng.

- Hai Hội thế nào? Còn sống không? - Tôi hỏi cho qua chuyện.

Nghe hỏi, cặp mắt vốn không sáng sủa gì cho lắm vì nhậu nhiều của hắn càng ngầu đục lại, gò má hơi co thắt, bọt ra, tiếng nói toàn hơi:

- Hội nào?...

- Cái cô xã đội trưởng lưỡng tính thích nhìn đàn ông mổ ruột đó, mà y.

- À... Không biết! Không rõ! - Giọng nói hắn càng khàn hơn như bị sặc rượu

- Thất tình, bỏ ra làm dân, điều này mà y biết rồi. Nghe nói sau đó ở trở lại với thằng chồng hồ sĩ quan nguy cũ... Mở quán làm ăn khấm khá lắm!

- Còn bây giờ?

- Mà y đi mà hỏi - Ba thành chốt quát lên nhưng ngay sau đó giọng lại ỉu xuống - Có thể giờ đây đang ở Sài Gòn hay... theo ai đi Mỹ rồi cũng nên.

Biết rằng mình đã chạm đến một cái gì đó sâu xa trong lòng hắn, tôi hỏi lướt đi:

- Còn thằng Tám Tính?

Chẳng ngờ câu hỏi này càng làm khuôn mặt của hắn tối sầm lại.

Còn tiếp

- Tám Tính nào?...

- Mà rơi ở đâu xuống vậy, Ba Thành? Quên hết rồi à?

- Quên được còn là may. Nhớ làm chó gì nhiều. Nhớ cả những thằng ngày xưa nhát như chó, bây giờ leo lên cuời đầu cuời cổ mình à? Mà thôi không hỏi nữa! Nhậ nữa thì nhậ, không thì cút lên giường ngủ. Hỏi! Hỏi! Hỏi cái con...

Giống như ngày xưa, tự dưng tôi lại thích nhìn hắn nổi quạu, thích nghe hắn văng tục như một thứ nghiện để quên đi mọi cơn vật vã tinh thần. Tôi càng làm bộ xoắn vào:

- Tám Tính đen, Tám Tính...

- Tính cọp chó gì? Nhớ. Vậy thì sao nào? Có liên quan gì đến mày nào?

- Tao nghe nói nó chưa chết?

- Chết thế chó nào được! Mổ xẻ, vá vúi cho nó xong, tao chắc mẩm rằng nhất định nó sẽ nghèo củ tỏi trên đường chuyển về phía sau, chín miếng đạn, toàn vào chỗ phạm chứ ít ỏi gì, vậy mà mấy tháng sau đã lại nghe nó đang vò đàn bà con gái ở trên rừng già rồi. Chỉ tội nghiệp cho Hai Hợi...

- Biết chỗ nó ở đâu không?

- Ai?

- Tám Tính.

- Tao đang nói chuyện Hai Hợi, mày lại hỏi Tám Tính. Kiểu gì kỳ! Khi không muốn nói, lại cứ hỏi. Khi nói rồi lại xía ngang hông. Mẹ!

- Ủ thì thôi, gớm, độ này ông bác sĩ nổi tiếng là mát tay lại giờ chứng hay nóng mắt thế?... Thế lúc này nó ở đâu nhỉ?

- Chịu! Đi mà hỏi ông trời!

- Còn thằng Tuấn? Tuấn cướp cò B41 xuyên thủng bụng cậu nuôi quân mà mày phải mò xuống tận nơi xác định pháp y đó.

Đến đây thì hắn cả cười, khuôn mặt to bản giãn nở ra nhìn đến ngộ.

- May cho mày lần ấy con nhé! Láo thiệt! Con người ta chưa chết mà dám

đem chôn đi. Biên bản khám nghiệm tao chỉ cần ghi: “Nạn nhân tử thương sau khi hất đất xuống...” thì lúc này mày toi rồi chứ còn đâu mà ngoác mồm ra hỏi, hỏi, hỏi... Tuấn, Tuấn du côn, nhớ rồi! Còn sống, ở đây, ngay huyện bên. Thằng này được lắm nhưng cũng không gặp may. Giải phóng xong nó làm bí thư xã, cái xã chúng mày bám trụ bỏ con bỏ cái tùm lum đó, rồi làm chủ tịch huyện. Sau đó nhảy thẳng một phát... xuống làm dân. Mày muốn biết tại sao à? Tại nhất trụ, nhì khu, tam vùng, tứ kết! Rồi mới tới dân lai. Thằng Tuấn thuộc diện bám trụ, số rách! Nhưng lại dân lai nên hạ xuống bét cùng, ra làm dân là phải rồi còn gì nữa. Con mẹ họ!

- Buồn nhỉ? - Tôi hất mạnh chặn rượu xuống đất, không muốn uống nữa - Cái chuyện kỳ thị này tưởng rằng hết chiến tranh thì nó cũng hết theo, không ngờ nó dằng dai đến tận bây giờ, ngày càng tệ hại hơn. Thật không hiểu ra làm sao nữa. Bản chất nông dân manh mún à? Thói quen thích cát cứ à? Hay chỉ là không thể chịu được nhau về tính cách, tư duy, tâm hồn? Khốn khổ!

- Vậy mà lại hay cho nó đó, mày! Tháng trước tao vừa gặp nó ở thị xã, không nhận ra nữa! Bụng bự, to lớn, đỏ như tôm luộc, nón nỉ, ria mép, giày giôn... Tưởng thằng cha chủ hãng ba Tàu hay cha đại diện cho một công ty tư bản nước ngoài nào đi thăm thú chợ búa. Oách lắm! Sớm mai tao sẽ đưa mày tới nó, nhậu nữa, bia lon đàng hoàng... Ủa ! Sao thuồn mặt ra vậy, cha nội? Giữa mày với nó trước kia có cái gì... không ổn à?

- Thế là... Không ai rõ thêm gì về Sương cả!

- Tao rõ!

- Cái gì?

- Đầu năm 1980 người ta gom về nghĩa trang liệt sĩ hết trời rồi. Có muốn ra đó cắm nhang không? Ba chục cây số thôi. Hai thằng nhảy xe lam.

Tránh nhìn vào khuôn mặt phẩn chấn có đôi nét thơ ngây của bạn, tôi chán nản đứng dậy, bỏ ra vườn. Chiến tranh mới đó, hơn chục năm chứ nhiều nhận gì đâu mà sao cả người ngoài lẫn người trong cuộc đều chóng vánh quên đi quá thể vậy? Sao cái miệng lưỡi của thằng cha nức tiếng tốt bụng kia nhắc đến mọi kỷ niệm đau thương lại ráo hoảnh như nhắc đến cuộc chiến

tranh của người khác? Hay là chính tôi lắm cảm, cứ vô duyên lợi ngược dòng đời tìm về quá khứ mà thiên hạ đang quên đi, cố quên đi, để mình tôi lợi đến đâu lại chỉ nghe thấy tiếng chân mình kêu lồm bồm đến đó? Có đúng thật như vậy không? Nếu đúng người đàn bà ấy là Ba Sương, một Ba Sương ngoảnh mặt đi với người tình cũ, vâng, cứ tạm gọi là người tình đi chứ lúc này kêu to lên hai tiếng đó nghe ngớ ngẩn lắm, thì hà tất tôi phải lợi ngược dòng làm chi nữa? Cuộc vật lộn máu đổ chết người kia chỉ là trò đùa giấu cợt và tình yêu của tôi chỉ là thứ tình cảm tội nghiệp của đứa trẻ tâm thần mờ côi thôi ư? Nước đời đen bạc đến nỗi ấy thì cũng chả nên lưu giữ mãi cái hình bóng cụt ngón kia làm gì!... Quảng mẹ nó đi! Vất cha nó quá khứ vào đồng rác bên đường mặc cho ruồi nhặng kéo đến làm tình dẻ giòi dẻ bọ chơi!

Tôi leo lên chiếc võng mắc giữa khu rừng thoáng thoang mùi mít chín, nằm ngửa mặt nhìn lên cao xanh. Bầu trời hoà bình sao lại nhợt nhạt dường này? Không màu, không vị, không chuyển động đứng yên, chết lặng và toả ra cái hơi hướng ngai ngái của thời gian. Thời gian không sống. Thời gian chỉ còn lại cái xác mốc thối. Trời ơi! Ấy thế mà ngày nào, mỗi khi đặt lưng xuống võng, ngược nhìn lên cao lại thấy lồng ngực bị nén chặt trong một cảm xúc thanh cao ngào nghẹn! Thời gian cũng giấu cợt, không gian cũng trêu đùa ư? Từng ấy năm... Mặt đất đã đổi thay, con người đã bị quên lãng, chỉ có mi vẫn nhón nhơ trong một màu vô sinh đến khôn cùng. Hơ!...

- Cười cái gì vậy, khọm già? - Từ cái võng bên cạnh, Ba Thành ngóc đầu lên hỏi.

- Ngủ đi! Lấy vợ đi! Vẫn cái lối thức đêm như vạc, mò mẫm hết xó xỉnh này sang xó xỉnh khác, xét nét như dì ghẻ con chồng ấy à? Lạ nhỉ?

- Lạ cái cóc khỉ! Ngủ đi! Bắt đầu lên cơn đó hả?

- Chửi tục như ranh, chân tay lông lá thô kệch, lại chỉ với một cái đèn măng sông, vài ba cái kéo han gỉ từ đời Khang Hy còn sót lại, mấy miếng bông gạc bản như thứ đồ lót thàng của đàn bà mà sao mày mò ai được đấy, ca nào cũng suôn sẻ, không nhiễm trùng, không sung tấy gì hết ráo.

- Bởi vì tao thương lũ lính chiến lặn độn chúng mày. Còn bây giờ ấy à? Tao cho chết luôn, chết cả đám, chết để cho khỏi phải sống khổ sống sờ trong hiện tại hoặc chỉ bụng dạ thẳng nào sạch sẽ, không có cứt thối, ruột gan không quần quẹo thì tao mới hâm dụng cụ.

- Lạ hơn là - Tôi vẫn ngửa mặt nói một mình, không cần biết hấn có nghe hay không - Trong tay có cả đồng y sĩ, y tá nữ mập mạp ngon lành, tính nết mày lại hay mò mẫm đêm hôm, vậy mà tao hầu như chưa hề nghe nói mày đụng một con bé nào cả?

- Thế mới phí! Mới ngu như heo! Cứ tưởng rằng đầu óc thanh sạch thì bàn tay cầm dao sẽ thanh sạch theo, giờ nghĩ lại mới dại. Hoá ra cứ như thằng Tám cọp lại ra người. Vô 10 con, đợc 1. Cả cuộc chiến vô trăm đũa, trừ đi 90 cái tát cũng còn lại 10. Lãi chán! Nè! Ngủ rồi à?

- Chưa.

- Đi chơi gái đi! Mới nửa đêm. Gần thôi.

- Hả... Cái gì gái? - Tôi ngoảnh hấn mặt sang vông hấn.

- Chơi gái. Ngoài thị trấn. Nhiều lắm! Tao bao. Tao có tiền. Nhiều tiền. Vừa bán đợc lúa mít trên hai trăm trái, chơi xả láng. Đi!

- Thế đây - Tôi ngã lưng xuống - Ngày xưa nó thế nó thế nào thì bây giờ nó bù lại thế ấy, nguyên trạng.

- Bù, bù cái con khếch! Ngày ấy còn lý tưởng, còn khát vọng, nó xua đi cái ham hố vặt vãnh. Bây giờ còn cái chó gì nữa mà phải giữ mình. Vả lại... đàn bà, dính vào mất việc. Sòng phẳng, ăn bánh trả tiền, đúng cơ chế thị trường, thế là xong. Tràn trề cảm hứng, lần nào cũng lạ, cũng háo hức như lần đầu. Đã!... Làm - ăn - chơi! Nội dung cuộc sống lúc này ở tao là vậy. Ấy, có khi còn lý hơn hồi ở rừng kia đó. Đi!

- Từ từ đã. Đi sục gái mà đùng rầm như đi đánh giặc, còn hứng thú nổi gì.

- Hứng!

Còn tiếp

- Hứng! Hứng chứ. Càng vội vàng hứng. Dòm cái bộ dạng mày lúc này là biết mày đang đói dữ. Đói ăn đói uống còn đỡ, thằng đàn ông đói cái khoản

này nhìn bệ rạc lắm!

Tôi không trả lời, nước mắt lại chực ứa ra. Gần năm mươi tuổi đầu, đã sống cuộc sống của mình được bao nhiêu mà lâu nay đúng là không còn có khái niệm về đàn bà nữa! Một sinh lực còm cõi, một vỏ ốc tự ti còn chỗ nào dành cho một khái niệm đàn bà trú ngụ nữa. Không thềm. Không mộng mị. Gần như bị quên lãng. Khốn nạn! Cuộc đời quên tôi, không đủ sức quên lại cuộc đời, tôi lại đi quên đàn bà, cái nguyên do đã khiến tôi long đong những ngày này. Ngang trái não nề. Chẳng lẽ rồi đây, cứ cái đà này, tôi sẽ đánh mất họ, những vật thể thần bí làm cho đời trần mạc của những thằng đàn ông có lý, làm cho đời thường không nhàm tẻ, đến suốt đời ư?

- Ngủ đi! - Tôi thở dài - Tao liệt rồi! Loay hoay không đâu vào đâu nó cười, lại phí tiền.

- Hả? Vậy toàn bộ nội dung hoạt động sinh lý của mày lúc này chỉ còn là đái, tắm rửa?

- Cứ cho là như thế.

- Con khếch!... - Tôi nghe rõ tiếng nó thở ra, nặng và sâu - Ngày xưa bom đạn chết chóc nhường ấy mà thịt da mày vẫn săn se, thân thể trùng trục nặng 65 kg, vậy mà hoà bình mới có mười năm, người ngòm mày đã hư hỏng đi như thế! Hư từ trong ra ngoài. Khốn nạn cho mày, thằng chỉ huy trình sát đặc nhiệm quân giải phóng ơi!

- Thôi đừng nhắc đến giải phóng, đến trình sát nữa! - Tôi rên rỉ.

- Sao lại không nhắc - Hấn như gằm lên - Mày mắc cỡ à? Mày nhục à? Cuộc sống bây giờ tuy khốn nạn thật nhưng thử đũa nào xúc phạm đến những chữ ấy coi. Tao bắn bỏ liền.

Cánh cửa bỗng kêu lên lạch xạch rồi từ trong nhà, thằng bé con hơn mười tuổi của hấn khệnh khạng bước ra, vừa đái tè tè vừa cầu nhàu:

- Ba! Sao đêm nào ba cũng la lôi um vậy? Ba vô nhà nằm đi, không sớm mai lại ho khụ khụ, mất công con đi kiếm thuốc!

Nói xong thằng bé lại khệnh khạng đi vào. Ba Thành im re, mặt mày trở nên ngoan ngoãn một cách kỳ lạ. Hấn thâm thì:

- Thằng nhỏ con tao ngon hông? Cứ như ông bố già nhưng mà... đúng. Mẹ, tí tuổi đầu mà nó cứ đi cựa nự ông già nó hoài! Rồi, để đó, sẽ có ngày tao cho nó hay ông già nó vốn là người như thế nào!

“Sẽ cho nó hay” nhưng đôi mắt hấn lại ánh lên niềm tự hào và yêu thương đến khờ khạo. Tôi cười khẽ trong miệng:

- Thôi chứ! Thôi cái chuyện đi chơi gái rồi chứ?

- Mà mày có bỏ ngay cái kiêu cười ấy đi không! Tưởng tao thích cái trò dĩ điếm ấy lắm hả? Còn lâu. Đời thiếu gì gái goá chết chồng hay gái non chán đời? Tao biết mày đang nghĩ đến nhỏ Sương, đang ám ảnh khổ sở vì nó nên tao nói vậy cốt cho mày nổi khùng mà quên phút nó đi. Hiểu chưa, khọm già? Tuy nhiên mày cũng nên sớm có lại một con đàn bà đi. Đàn bà cỡ gì cũng được, miễn là đàn bà. Bởi lẽ, với một cái đầu bệnh hoạn như của mày, chỉ có một con đàn bà mới có thể làm quên được một con đàn bà. Tao nói thế vì... tao cũng đã có trải qua hoàn cảnh như mày, có khi còn thê thiết hơn.

- Gần đây à?

- Trong chiến tranh.

- Ai vậy?

- Hợi. Xã đội trưởng Hai Hợi.

- Hợi? - Tôi trở mắt, ngòi hấn dậy.

Đợi cho tôi trở mắt hồi lâu, hấn thông thả cuốn một điều thuốc rê to bằng ngón tay cái, nuốt vài hơi thật sâu rồi mới lầm rầm:

- Hồi nãy mày hỏi, tao giả bộ lơ đãng để mày khỏi nhắc nhiều. Đau! Thực ra cho đến tận bây giờ tao vẫn nằm mê thấy cô ấy. Chắc mày nhớ cái lần thằng Vượng, lính của mày bị thương bẻ ruột đưa đến tao? Tao thoáng thấy con mắt của Hợi nhìn đăm đăm, nhìn như khóc... Một lát sau, khi ruột gan thằng nhỏ phòi ra trên bụng cả đống, cô ấy khóc thật. Tao, một thằng suốt ngày thọc tay vào thân thể đàn bà, máu mủ xương xẩu tùm lum, còn có cảm giác gì nữa, vậy mà tao lại đi... thương cái ánh mắt ấy. Thương dữ lắm! Rồi phải lòng. Là không? Nửa đêm, thằng Vượng được cáng về phía sau, còn lại một mình Hợi trong lán, không hiểu có cái gì xui khôn xui dại mà tao lại giữ cô

ấy lại và nói vào tai cô những lời mà đến bây giờ nghĩ tới vẫn còn đỏ mặt. Đ. mẹ! Mổ bụng mổ ruột thiên hạ đã quen, lúc ấy tính sờ mó vào tâm hồn đàn bà một tí mà sao nghe lóng ngóng dữ. Cô ấy ẩng tao ra và nói: “Anh Ba... Sau tất cả những chuyện máu me như thế này mà anh vẫn có thể nói đến chuyện đó dễ dàng được vậy ư?”. Tao đàn mặt ra... Có vẻ thương hại, cô ấy bỗng ghì chặt lấy tao, cắn cấu đủ chỗ, vừa cắn vừa khóc... Đến khi toàn thân nõ phùng, đầu óc kêu long bong hết chịu nổi thì cô ấy lại bỏ đi, để lại một câu xanh rờn: “Anh Ba... Anh hiểu cho, đó là một cách Hội cảm ơn bàn tay vàng tay bạc của anh. Vậy thôi! Làm tới nữa... không phải với những thương binh không biết chết sống thế nào của anh... Cảm phiền giùm em...”. Mấy bữa sau, tao nghe nói nó thương thằng... Cọp! Đau! Đau đến bây giờ. Còn đau nữa! - Chợt giọng hấn lại căng lên - Cười cái gì? Mà cười cái gì? Mà cho tao là thằng ngố, lại đi đau với đi phải lòng một con đàn bà không ra đàn bà, không một ai đoái hoài tới chứ gì? Ngu! Rất ngu! Chỉ có cái lũ háo gái người trần mắt thịt chúng mày mới nghĩ như thế, mới không thấy nổi cái vẻ đẹp kinh người từ bên trong cô toát ra, cái vẻ đẹp mà phải có hàng trăm lần thọc tay vào thân thể đàn bà như tao mới có thể nhìn ra được. Rõ chưa?

- Ô!... Thì tao có cười gì đâu. Tao vẫn đang nghe.

- Thế đó - Mắt hấn nhìn ướt rượt - Hai mươi năm đã trôi qua, tao đã đụng không ít đàn bà con gái, già trẻ, lớn bé, ốm mập, xấu tốt có cả, đã nhìn vào hàng trăm con mắt, mắt tròn mắt dẹt, mắt ngắn mắt dài, mắt sâu mắt nông... Nhưng dù có đập bẻ đầu, tao vẫn không tài nào quên được con mắt cô, con mắt nhìn vào bụng thằng thương binh mổ ruột trong một căn lán nằm mấp mé mí nước sông Sài Gòn đầy tiếng bìm bịp kêu than... Lâu nay tao vẫn có ý hỏi thăm, đi tìm nhưng không thấy. Người bảo chết, đứa nói sống, tán loạn xà bừa.

Tôi ngời lạng đi một chút... Trước mắt tôi, Ba Thành đã biến thành một con người khác hẳn. Bất giác tôi chuyển chỗ ngồi sang vông hấn, hỏi như hỏi chính vào lòng mình bởi lẽ, hình ảnh của Hội cũng là hình ảnh của Sương,

câu chuyện về Hợi cũng thấp thoáng có câu chuyện về Sương trong đó.

- Mà có tìm đến Tám Tính để hỏi không?

- Đã định nhưng rồi lại thôi.

- Sao?

- Một là không biết hẳn ở đâu. Hai là không muốn. Chẳng lẽ tìm đến để chứng kiến một thái độ dửng dưng, một hành vi phản phúc, một câu nói lãng xẹt: “Hợi à?... Hợi nào ấy hé? Quên mất rồi” à? Nó là thằng như thế. Sẽ như thế. Tao biết. Tao cũng là một thằng đàn ông. Tao không thể nhìn một thằng đàn ông khác, bằng sức vóc tình dục của nó, đã đẩy cô ấy trở lại áp chiến lược một cách chả ra đâu vào đâu. Hiểu chưa?

- Hiểu! Nhưng còn tay sĩ quan, chồng hờ của cô ấy? Chắc mày cũng phải nghĩ tới chứ?

- Tất nhiên rồi, nhưng hẳn nghe nói đi cải tạo chưa về hay không muốn về nữa gì đó. Hoặc đã về rồi cũng nên. Cũng ngại. Ngại khuấy lại mọi thứ mà tao đang tìm cách quên đi. Hiểu chưa? Nhưng hôm nay, nhân có mày nhắc, tới đây tao cũng đi tìm gặp hẳn thử coi. Cứ gặp. Chết chóc gì. Hả?

Tôi lại im lặng nhìn Thành... Thì ra đằng sau cái vẻ thô ráp, phớt đời đến khinh bạc kia, nó cũng có một trái tim rách nát như tôi. Dễ thường thằng nào còn sống sót ở trong rừng ra đều có cùng một trái tim thống khổ vậy sao? Thống khổ không phải vì riêng một người nào, một cô gái nào, nó còn vì một cái lẽ sâu xa hơn nữa kia. Ừ, thì có đâu riêng gì tôi, lão khom già lẩm cẩm đang lụi bại ngược lại dòng đời. Còn cả nó nữa chứ. Ít nhất là như thế.

- Không ngủ à? - Tôi hỏi - Tính đi đâu giờ này vậy cha?

- Sắp sáng rồi. Tao đi thăm bệnh cho mấy người cơ sở cũ. Đã chán nghề, bỏ nghề, khinh nghề, chỉ thỉnh thoảng đi thăm bệnh cho những cơ sở ngày xưa cùng đội bom đội đạn, đã chăm chút nuôi nấng cho bọn mình. Họ cũng đang bị quên lãng như tao với mày. Có khi bị quên lãng hơn.

Còn nữa

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương IX

- Có phải thiệt như vậy không anh?

Sương hời khi trận càn đã đi qua được một ngày, lúc bóng đêm nhưc nhồi vừa nhẹ phủ tấm vải liệm màu đen xuống cánh rừng nồng máu. Mẩu cơm vắt chấm muối tiêu ngắc cứng lại nơi cổ, anh nhổ phì ra, chiêu một ngụm nước suối phảng phất mùi lưu huỳnh, lại nhổ nữa.

- Thật. Thăng Tuấn nói đúng nhưng chưa đủ.

- Trời!... Sao anh lại...

- Không sao lại gì hết - Hùng cười gằn - Chẳng thằng nào đẻ ra đã là anh hùng. Mà anh hùng không biết sợ chết, không biết chao đảo, không biết đôi lúc ngã lòng rồi cắn răng gượng lại thì không phải anh hùng. Tôi không có trái tim dã thú trong lồng ngực.

- Không... ý em không nói thế. Em sợ chiều nay, cái lúc Tuấn nói hỡn, anh... anh không kiềm chế được... Ôi! Con mắt anh lúc ấy sợ lắm! Lại giống con mắt thú đang ăn đờn.

Hùng cười. Lần này thì anh cười thật sự. Đúng là suy nghĩ của đàn bà. Nhưng mà đúng vậy. Nếu khi đó không có mặt Sương thì sự việc có thể sẽ khác đi chút ít. Cái vẻ mặt du côn của nó, cho dù anh cố tình để nó hiện được ra cái mặt ấy, cũng dứt khoát không thể nhờn nhờn được như vậy. Quái dị! Hùng thoáng một suy nghĩ chua chát! Trong chiến tranh chả lẽ con người ta có thể đôi khi căm hận đồng đội hơn căm kẻ thù? Đồng đội là cụ thể, sự xúc phạm có hình có khối, kẻ thù là khái niệm, sự xúc phạm là mơ hồ, lúc có lúc không.

- Thực ra anh là một thằng người yếu đuối Sương ạ! - Tiếng nói anh xen vào gió rừng như một lời thú tội trước thánh đường - Không phải một lần đâu. Đã ít nhất trên ba lần anh thực hiện cái động tác khốn nạn đó. Chiến tranh mờ mịt, bạn bè chết hết lớp này đến lớp khác, ngày kết thúc đang còn nằm

trong vô vọng, nhiều lúc anh muốn chạy trốn khỏi nỗi nhọc nhằn, khủng khiếp mà sức con người có hạn, không thể mãi chịu đựng. Nhưng lại không có gan chạy trốn đến tận cùng bằng tự sát. Càng không thể làm trò ô nhục đào ngũ hay chiêu hồi. Anh chỉ đủ can đảm tự thương. Tức là vẫn muốn níu giữ một chút hợp pháp, một chút thanh thản trong cái trò chơi man trá này. Mất một chân, thậm chí hai chân nhưng anh còn cả cuộc đời sau này. Dù cuộc đời có tàn tạ thế nào chẳng nữa. Anh đã hành động giống như thằng Tuấn, giống như không ít kẻ khác một khi đã đánh đến trận thứ mười mà chưa chết. Một cuộc đời tạt nguyên, không vợ không con, không tương lai, không niềm vui nỗi buồn, vô tri vô giác nhưng còn ngàn lần hơn vĩnh viễn chui vào lòng đất, câm lặng. Phải là thằng cầm súng thực sự, phải đánh nhau đến trận thứ mười thì mới nảy sinh được cái suy nghĩ này. Hiểu anh không?...

- Thôi!... Đừng nói nữa anh. Em... em hiểu. Nếu anh rủi có làm sao, em sẽ vẫn thương anh. Thương... Thương hơn cả bây giờ.

- Anh biết là em sẽ nói như thế. Và nói chung, trong những trường hợp như thế này, tất cả những người đàn bà tốt bụng đều nói như thế. Nói hơn thế. Lãng mạn! Hơn em gần chục tuổi, anh biết đó chỉ là bột phát lãng mạn tức thì. Hiện thực nghiệt ngã hơn nhiều. Rồi em sẽ cảm nhận được.

- Không!... Em khác. Em không giống...

- Đừng tranh luận, em. Không có thì giờ tranh luận đâu. Ngồi thấp xuống! Sắp đến giờ nó rót cầm canh... Những trái pháo cầm canh, những quả bom mồ côi bao giờ cũng đều sáng hơn những trái rơi trực diện. Để anh nói hết. Biết đâu sớm mai không còn kịp nói nữa? Sớm mai thực sự vào cuộc.

- Em nghe...

- Vậy mà súng đạn nó kiêng anh, nó nhất định không chịu cho anh thành què cụt. Chắc nó muốn xoi gợn anh cả một lần cho gợn. Thế là anh đi tìm sự què cụt khác. Ở giữa những vòng rào thép gai đầy mìn trái, không biết đã bao lần nằm âm thầm ở giữa nó, trong anh đã nảy sinh một ham muốn tột độ là đánh động. Ho một tiếng, khịt mũi một tiếng, chạm rào, sôi bụng, thậm chí cả

trung tiện một cái ngay trước mũi thẳng gác. Thế là xong. Chúng sẽ bắn ra vài tràng, quẳng ra vài trái tạc đạn, bầm con cóc mìn cho nổ tứ tung... Chết thì thôi. Không chết, sáng ra sẽ được chúng nhặt về, băng bó đánh đập theo đúng thủ tục chơi rồi sau đó sẽ đày ra Côn Đảo, Phú Quốc... Đâu cũng được, bao lâu không thành vấn đề, miễn là không chết. Vậy mà vẫn không xong. Sự may mắn, hay nói cách khác là cái què cụt vẫn không chịu đậu vào vai anh. Nó còn muốn hành anh. Còn thích thú được nhìn anh tiếp tục gồng lên, giằng xé, hoảng loạn hết trận này sang trận khác, hết mùa này sang mùa kia. Dần dần cái ngậy ngát sau một lần đánh thắng, cái đau buồn sau một lần chiến bại trong anh không còn nữa. Tất cả vón cục lại thành nghĩa vụ, thành bản năng tự vệ và một chút tự trọng đàn ông. Lý tưởng ư? Mục đích ư? Giải phóng miền Nam ư? Vẫn có cả đó nhưng nó đã lặn vào đâu đó trong người sâu lắm rồi, không dễ mỗi lúc mà moi ra nhăm nháp như thứ lính chuyên ngồi văn phòng, lính phía sau, cách cái chết nửa vòng trái đất.

Đó, sự thật về anh, về tên Việt Cộng sừng sỏ thiên hạ đang nể trọng là như thế đấy.

- Em biết... Em hiểu... Em...

- Chưa hết! Vào giây phút hiểm nghèo nhất, anh đã hiện nguyên hình là một tên ăn cắp. Ăn cắp một hộp sữa dành cho thương binh...

- Anh Hùng... Em không nghe nữa đâu - Cô gái vội lấy tay bịt tai lại.

- Em phải nghe! - Con mắt Hùng cháy lên trong một vẻ hứng khoái man rợ - Cũng trong một khu rừng như thế này, cũng bom đạn và cũng đói như thế này, buổi sáng, anh đã quyết định khai trừ ra khỏi Đảng một chiến sĩ gan dạ nhưng đã tự tiện ăn hết phần gạo dự trữ quy định. Gạo lúc đó là máu, là danh dự, là sống còn, xẻo vào gạo là xúc phạm đến tất cả. Nhưng em biết không? Về đêm, chính anh đã lợi dụng bóng tối bò sang lán thương binh móc bông ăn cắp một hộp sữa. Sữa còn quý hơn gạo. Không dao, không kéo, chỉ bằng hai hàm răng, anh đã cạy thủng nắp hộp và mút một hơi, đến đấy... Sáng ra, bên ấy nháo lên, dằn hắt, nghi ngờ, sỉ mạ nhau. Còn bên này, anh cầm đầu xuống im lặng. Im lặng cho đến tận bây giờ. Hết! Anh là như thế. Bây giờ

đến em. Em có quyền khinh anh, xa lánh anh, bỏ anh, tùy!

- Không! - Sương nói sau một phút cúi nhìn xuống đáy hầm, nơi có con chôm chôm bị gãy giờ đang lê lét tìm vào góc kín - Em thương anh... Càng thương. Trước đây thương anh nhưng... vẫn ngại. Anh xa cách, anh khó hiểu, anh... sao ấy. Bây giờ gần anh hơn, dễ hiểu hơn, như đã thấy anh, gặp anh, trò chuyện với anh ở đâu đó nhiều lần rồi. Em thương cả sự yếu đuối của anh.

Đôi mắt Đức Mẹ nhìn chúa Hài đồng cũng chỉ vời vợi yêu thương đến thế là cùng. Hùng tự dung muốn ngủ, ngủ thật say, ngủ luôn trong không gian loà sáng ánh hào quang vô biên đang từ đôi mắt của cô không ngớt tỏa ra. Và anh ngủ thật... Một cái hôn nhẹ vào trán. Tiếng nói ai dịu nhẹ, mơn man:

- Ngủ đi! Ngủ một chút đi anh!... Đã hai ngày hai đêm nay, anh chưa chợp mắt chút nào rồi. Em sang hầm chị Hai đây. Em sợ vết thương của chị nhiễm trùng. Tức cười ghê cơ! Vết thương của mình không lo, cái sống của mình không lo, lại cứ đi lo cho tiểu đoàn anh Tám ở bên kia sông. Chờ nhen! Em sẽ quay lại ngay...

Sương đi rồi, thiếu vắng hơi ấm của cô, anh bưng tỉnh. Lạnh. Và trống trải. Anh áp má vào thảm lá còn vương lại chút hơi ấm của cô, khẽ mỉm cười băng quơ... Ôi chao! Nếu những ngày này không có em, không có cái dịu dàng cam chịu, cái thấu đáo thăm thẳm nhân hậu của em, cuộc đánh càn này, cả cuộc chiến đấu này sẽ nhạt nhẽo và khiên cưỡng biết chừng nào!

Đầu hầm đằng kia, Tuấn đã tỉnh dậy, im lìm, chỉ thấy tàn thuốc rê chốc chốc chấm lửa vào đêm. Anh nhìn đắm đắm vào đóm ma chơi ấy... Từ lúc đó đến giờ, Tuấn tỏ ra sợ anh, lảng tránh anh. Và anh cũng không có ý định làm một điều gì đó để cái đầu hỗn hào kia bình thường trở lại. Nó đã hỗn thì nó phải trả giá. Thậm chí anh muốn cái vật thể kia biến đi, biến đi khỏi cánh rừng này, biến vĩnh viễn. Cuộc đời ngớ ngẩn. Đứa ưu tú ngon lành thay nhau chết rụi. Thằng dở người dở ngợm lại cứ sống nhăn. Nói cho cùng, vị trí cái chuỗi đạn màu xanh dương kia đáng lẽ phải nằm ngược trong bụng mày chứ không phải bụng thằng Bảo đâu, Tuấn ạ! Đồ khốn!... Chao! Ngày hôm nay, mới

chỉ là khúc dạo đầu của bản nhạc tử thần mà đã hụt đi ba thăng. Hai chết, một bị thương. Ngày mai, ngày mai nữa? ... Thêm thăng nào? Hết sạch bách hay vẫn còn rơi rớt lại mấy thăng bổ láo như mày? Trong số đó có tao không? Giả dụ sau cuộc càn, chỉ còn lại mình tao với mày trong khu rừng trống hoác này thì... hay đáo để. Hai thăng. Một thăng giờ chân, thăng kia giờ tay, rút cục chả thăng nào mất đi cái gì, chỉ tiêu vong niềm kiêu hãnh ít ỏi của dân lính chiến mỗi khi nhìn vào mắt nhau. Kiêu hãnh!... Hơ! Tao là mày, mày là tao. Hai thăng hai mảnh gương vỡ phản ảnh nhau, soi thấy lục phủ ngũ tạng, cút đái trong bụng nhau. Cho nên trong căn hầm này, trong cánh rừng hoang dại đang bị huỷ diệt này, dù mày đã tỉnh lại, một phần trong tao đã tỉnh lại, nhưng sự có mặt của mày, của chính tao trong mày, cũng khó chịu quá thể.

Tiếng cười quái dị không rõ nghĩa của Hùng khiến thằng người đầu hầm bên kia giật nảy. Hấn quay phắt lại. Nòng AK rung nhẹ...

- Định cướp cò nữa hả? Hay chủ bóp cò? - Hùng nói lạnh lẽo - Quay mặt lại! Tiếp tục canh chừng phía cửa rừng. Quay!

- Tất nhiên là sẽ quay - Cái cò đã vẹo đi nhưng cái giọng làu bàu vẫn rớt lại - Tôi sẽ vẫn làm nhiệm vụ của tôi, thằng lính. Làm vì tôi, vì cái mạng sống của tôi trước đã. Anh đừng nặng giọng như thế. Nếu tính thanh toán với tôi, anh cứ thử đi.

Cay đắng chưa? Thằng ôn con đã anh anh - tôi tôi từ lúc nào thế này? Lại còn cái giọng đao búa kia nữa? Phải chăng cứ lao vào chém giết, dù nhân danh điều này nghĩa nọ, cái tính du côn thảo khấu đã ngấm trở lại nó rồi ư? Nếu thế thì...

- Im cái mồm! Bây giờ không phải lúc giờ giọng lưu manh. Cút! Chạy đi báo cho hai mũi trường đến đây hội ý ngay! Chú ý nghe tiếng pháo đề-pa!

- Rõ! - Tuấn trả lời theo đúng điều lệnh rồi băng mình vào bóng tối.

Xem ra nó có vẻ khá hơn rồi đấy. Hùng nhìn theo, nghĩ thâm. Tuy vậy nó cũng làm hỏng mất cái buổi tối hôm nay của mình, một buổi tối chuyển tiếp sang cái chết sớm mai, một buổi tối còn vương lại hơi âm thân thể em trên

đám lá vừa đứt cuống. Giờ này em đang ở đâu? Em đi sao lâu về thế!...

Àm!... Một trái còi mồm còi không biết từ đâu quất thẳng vào mớ suy nghĩ rối rắm của Hùng. Vừa kịp thụt đầu vào, anh đã thấy tất cả tối sầm, đất đá rùng rùng chảy về lèn chặt, bóp nghiền lấy hai bên sọ não... Hùng mê đi với một đốm sáng vàng khè tắt lịm trong đầu: Vậy là cuối cùng, số phận ta cũng đã tới điểm chót!... Nhưng sao ta lại chết trước em? Chết trước lời tiên đoán ấy?... Vĩnh biệt!

... Nhưng một lần nữa cái chết lại vượt khỏi vai anh như một sự giỡn đùa độc ác. Thời gian chậm rãi trôi qua bao lâu không biết nữa. Chỉ mang máng nhớ rằng sau một khoảng thời gian ngừng thở, khối đất đá bủa vây quanh anh bỗng nói lỏng dần ra rồi một tiếng gọi ở nơi nào xa lắm vẳng đến. Tiếng gọi rõ hơn, hào hển, run run, uất nghẹn... Tiếng gọi xen vào tiếng cào đất cõn cõn của những móng chân lợn rừng mỗi lúc mỗi hối hả. Tôi đây... Tôi đây... Ai gọi đây? Tiếng trả lời quánh đặc trong cổ, chỉ có những bong bóng màu sủi ra ở mũi ở mồm. Anh lại mê đi... Ta chết!... Chết thật rồi! Nhưng sao lại nhẹ nhàng khoan khoái làm vậy? Dễ chịu biết bao! Tại sao phải chờ đến tận lúc này mới chết? Thật là ngờ...

Ít phút sau, thân thể anh được lôi lên khỏi lòng đất, xây xát bầm dập hết cả nhưng không có vết máu. Một đôi môi ẩm ướt và nóng bỏng của ai gấn chặt vào miệng anh hút mạnh... Hút nữa... Tấm màn đen trong đầu bị xé rách từng mảng. Từ đáy vực xoáy nước, anh cảm thấy rõ ràng mình đang từ từ nổi lên. Bồng bênh. Buốt lạnh... Đôi môi ấy không hút nữa. Nó bòn chòn chuyển lên mắt, lên mặt, trán... Vẫn nóng ướt và vội vàng... Hùng mở mắt ra... Khuôn mặt Sương đang phủ xuống anh làn ánh sáng xanh dịu, vỗ về, hân hoan, xa xót. Anh gượng ngồi dậy. Đến lúc ấy anh mới chột nhìn thấy khuôn mặt thứ hai, khuôn mặt của Tuấn. Nó không nói gì, chỉ nhìn anh im lặng. Tiếng nói của Sương thốt lên:

- Trời ơi!... thế là anh sống rồi!... Sống thiệt rồi, Tuấn ơi! May quá! Nếu lúc ấy Tuấn không về kịp móc bới anh lên thì...

Cô bật khóc râm rứt. Hùng quay đi, nhìn trở lại lỗ đất đen ngòm khẽ rùng

người...

Chính giây phút kỳ lạ của sự choáng ngợp giữa hai làn sóng tình yêu và tình đồng đội, sự sống và cái chết, lòng đất và bầu trời cùng lúc ào tới, trong cái đầu đang còn như ong ong của người chỉ huy đặc nhiệm vùng căn cứ lồm độn nhiên bật lên một ý tưởng táo bạo.

- Tuấn ơi! - Anh quay sang nắm chặt lấy bàn tay hai người - Ngay đêm nay, chúng ta sẽ đột kích vào đầu não của chiến đoàn Mỹ 52. Chỉ có như thế mới tránh được cái chết chùng đã quá rõ ràng. Các bạn hãy ủng hộ tôi.

Tuấn lặng lẽ gật đầu. Còn Sương, cô khẽ khẽ thở ra... Đột kích ư? Huỷ diệt ư? Cả cái tên chiến đoàn 52 trúc trắc ấy nữa ư? Cô không cần biết. Không thích biết. Giờ đây đối với cô, chỉ có anh đang hiện diện, đang thở, đang nói, đang nhìn cô, thế là đủ. Anh đang đúng là anh, tốt cùng xa lạ và cùng tốt cùng gần gũi như ngày nào.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương X

Thời buổi thiên hạ đang tự thoát xác để lao vào làm ăn, rình rập, cạnh tranh, cuồng nộ, nắm bắt, lao lên, mọp xuống, náo động, âm thầm, bộc trực, độc địa, vấp ngã, vọt thẳng, nhà tù, vinh hoa... còn găm gào dữ dội và chết chóc hơn cả những trận B52 rải thảm dạo nào, tìm được Tuấn, một chủ hãng tư nhân nắm trong tay ba, bốn tổ hợp sản xuất, kinh doanh như Ba Thành nói, đâu có dễ dàng gì.

Một vi-la kiểu điền trang nhưng có nhà tầng, có vườn cây râm mát bao quanh? Tất nhiên! Một biệt thự êm đềm có đàn chó nằm phục bên thềm đá, có vòm hoa giấy đủ màu phủ kín những ban công trang nhã? Tất nhiên! Và cũng tất nhiên luôn cả cái chuyện Tuấn không có nhà, đang bận đi ký một cái hợp đồng béo bở gì đó ở tận đâu, buộc tôi phải lui thủi quay ra hẹn lúc khác trở lại mà tịnh không có một lời mời chào nán lại uống ly nước, ly trà hay dùng tạm bữa cơm dưa muối rau cà cái đã. Tất nhiên và ngẫu nhiên. Cuộc đời chả bao gồm một chuỗi những ngẫu nhiên cay đắng hay tất nhiên ngọt ngào, cũng có thể ngọt ngào đó là gì? Vả lại, biết đâu nhà người ta lại nghĩ đến mình đến nhờ vả, xin xỏ như bao kẻ thất cơ lỡ vận khác đã từng đến đây hoặc sẽ đến đây mỗi sáng mỗi chiều. Chả lẽ với bộ mặt rách rưới, bộ cánh hôi xì lại vô lời vớ ngược nói rằng ngày xưa, ngày ấy, đã có một thời tôi là sếp của ông chủ ngôi biệt thự đây? Chưa đâu. Trong trái tim võ vàng bệnh tật của tôi vẫn còn một chỗ rấn căng không cho tiếng nhục chui luôn vào được. Nhục! Nói cho cùng, cũng là một thứ nguy biện thoi thóp thối. Cuộc đời tôi kể từ ngày ra khỏi rừng, đã chịu nhục quá nhiều rồi, chịu đến nỗi thành quen. Thì đang không lại mở cuộc hành trình ngó ngán đi tìm sự thật về người đàn bà đó chẳng là một hành vi quá ư nhẫn nhục quá nhiều rồi, chịu đến nỗi thành quen. Thì đang không lại mở cuộc hành trình ngó ngán đi tìm sự thật về người đàn bà đó chẳng là một hành vi quá ư nhẫn nhục đó thôi? Lạ

lùng! Giống như canh bạc về sáng, càng nhọc nhằn, càng cam chịu, ý muốn diễn đạt đến đích ở tôi càng thôi thúc.

Đã có lúc, vào những đêm khuya khoắt không ngủ được, chấp chới trong tôi một ám tượng: phải chăng sự báo oán của Sương (nếu như em chết thật) của bao nhiêu linh hồn vất vưởng khác thuộc bên này hay bên kia, do chính tay tôi hoặc mệnh lệnh của tôi gây nên đã khiến cho tôi giờ đây thành thân tàn ma dại dường này? Trong chục năm cầm súng, tôi đã giết bao mạng người? Mười ư? Không chắc. Mười lăm? Chưa phải. Hai mươi... Hai năm? Những mốc ngày tháng, mốc sự kiện, những trận đánh, những khuôn mặt trai có gái có, già trẻ đều có, chợt hiện lên, diễu hành như sương khói trong đầu... Cuối cùng tôi nổi gai người khi danh sách âm hồn ấy được ấn định ở con số 55! Năm mươi năm mạng người cả da vàng lẫn da trắng cho mười năm, cho hàng núi khổ ải kinh hoàng. Để rồi kết thúc bằng sinh vật người cuối cùng lại là em? Không! Không thể như thế đâu rằng mọi chuyện khủng khiếp nhất vẫn có thể diễn ra như thế. Năm mươi lăm! Cứ mỗi người bên này đốn gục năm mươi lăm người bên kia và ngược lại thì con số sẽ lên đến bao nhiêu? Những linh hồn vất vưởng sẽ thực hiện hành vi báo oán cho tới tận bao giờ? Ai báo oán ai? Hay trận đòn thù chất ngất khí lạnh hờn căm lại tiếp tục xảy ra nơi địa ngục?

Tất nhiên, thưa bạn đọc! Khi trong người thấy khỏe, tôi cũng đủ tỉnh táo để nghĩ rằng, giết đi một lực lượng đại diện cho cái ác thì có nghĩa là anh đang làm điều thiện, vậy thì oán cái nỗi gì? Nhưng nhớ ở dưới đó, ở đâu đó, nơi âm ty tăm tối hay vùng đất đai xa lạ, những linh hồn kia lại cãi họ mới chính là đại diện cho điều thiện thì sao? Không biết! Nhức đầu lắm. Tương đối hết! Kệ cho cuộc đời phân xử, cho thời gian chỉ rõ trắng đen. Lúc này tôi đang lặn lội đi tìm cái mảnh linh hồn bé nhỏ của tôi đang ký gửi vào em kia mà. Tuy vậy, năm mươi lăm mạng người... Thế cũng là nhiều, quá nhiều cho một đời cầm súng, nhiều tới nỗi, nói ra điều ấy xin những người cộng sản chân chính trong cuộc bỏ lỗi cho, tỉnh uỷ và tỉnh đội phát xót ruột. Chao ôi! Cũng xin một lần thể tất. Nồi da nấu thịt, kẻ ngã xuống dù ở tuyến này hay

tuyển kia, đều là con dân của một vùng đất nào đó, có ai xót ruột giùm không? Câu chuyện này rồi đây sẽ gây phiền rất nhiều cho tôi mà nếu bạn đọc cho phép, tôi sẽ có dịp trở lại.

Còn bây giờ, trong khi chờ tối để trở lại nhà Tuấn theo lời hẹn rụt rè của một bà má nói tiếng nói tiếng Bắc có nét mặt hao hao giống ai mà tôi không tài nào nhận ra được, tất nhiên là không giống như Tuấn, trong dạ dày chỉ có mấy bắp ngô đỡ lòng, tôi lững thững ra bờ sông.

Dòng sông mùa này nước đục. Bên kia sông là một khu đất cao rộng chừng ba héc-ta mà trí nhớ tôi không đến nỗi tồi thì đó chính là căn cứ của Bộ tư lệnh chiến đoàn 52 Mỹ trước đây, hiện giờ được phủ kín bằng màu xanh mướt mắt của những rặng điều. Còn phía sau, lần này lại thuộc về con mắt quan sát của tôi chưa đến nỗi già nua cổ hủ lắm thì đó là vương quốc của ái tình được ngụy trong những căn chòi dạng cam-pinh nằm kín hờ trong xôn xao lá cành.

Một bên là rung giạt lịm hờn, một bên là chiến tranh đẫm máu, bên này là hiện tại rì rầm, bên kia dĩ vãng xa ngắt, phía trước là nỗi đau tột cùng, đằng sau lại là hứng cảm tột độ. Tôi chơ vơ đứng giữa, để mặc cho thân mình chìm xuống vùng ký ức lạc lõng có lấm tẩm những hạt nắng đang nhẩy nhót trên lá bèo lục bình...

... Mờ sáng hôm đó, chúng tôi đã có mặt ngay bên cạnh vách đôi phương, trong một lùm bụi rậm rạp đầy gai mắc cỡ. Mắc cỡ gì nữa ơi loài hoa trinh nữ? Chỉ giây lát nữa thôi, tất cả sẽ rùng rục lửa khói, hoa có khép nép xiêm y lúc này cũng chả để làm gì.

- Sao anh không đưa chị Ba đi cùng? - Tuấn hỏi vào tôi nóng hổi - Lúc ra khỏi cửa rừng, chị ấy nhìn theo anh cái kiểu gì mà nếu là em thì dứt khoát hai giò sẽ dính lại.

- Sương cũng muốn đi nhưng Hai Hợi không cho - Tôi trả lời, đầu óc đi trong ý nghĩa về Tuấn, về tình cảm đồng đội, huynh đệ đã được thiết lập trở lại - Cô ấy bảo chỗ của Sương là ở phía sau, ở hầm cứu thương, ở trong quả tim đàn ông chứ không phải ở ngoài cái bãi đầy cứt Mỹ và nước đá điểm ấy.

Ghê chưa?

- Anh Hai...

- Gì nữa? Căng mắt mà nhìn đi!

- Em vẫn nhìn. Hồi đêm em...

- Biết rồi. Bỏ qua đi! Thằng lính nào chả có lúc khùng điên.

- Không!... Không phải chuyện ấy.

- Chuyện gì?

- Em... Em vừa được ngủ với đàn bà xong. Lạ lắm!

- Hả?... Ngủ với đàn bà?

- Vâng! Đàn bà.

- Khi nào?

- Khi đêm. Lúc chúng mình chuẩn bị xuất phát.

- Ai thế?

- Cô... Cô Thu giao liên.

- À, con nhỏ mới đưa công văn xuống khi tối. Trẻ trung, béo tốt, răng hơi hô một tí, ngực căng, mắt lúng liếng... Được đấy. Nhưng tại sao lại nhanh thế? Đã bao giờ tao nghe mày nhắc đến nó?

- Thì em cũng vậy. Cứ như là nằm mơ ấy. Đến bây giờ em vẫn chưa tin là thật. Năm thì mười họa mới gặp Thu một lần. Lúc ở địa bàn, khi ở hậu cứ, chỉ thấy con mắt hay hay, cái miệng có duyên, đường hông ngon ngon, vậy thôi. Cô ấy thiếu gì các bố sĩ bóng bẩy, nhiều tiền trên bộ tham mưu bám vào, sức ấy một thằng lính quèn, đang có án kỷ luật giết bạn, lại tròn ủng xấu xí như em dám mơ màng.

- Khê! Chúng nó bắt đầu lục tục trở dậy. Chuẩn bị đi!

- Chưa đâu. Mới có 4 giờ 30. Còn nửa tiếng nữa. Em kể nốt.

Tôi nhìn nhanh sang nó. Đúng là nó cần phải kể cho xong thật. Nếu không được nói, được kể, bằng vào đôi mắt ngáy ngáy cháy sáng kia, nó dám võ tim ra mà chết mất.

- Nói nốt đi! Nhưng nhanh lên. Miệng kể, mắt phải nhìn.

- Rõ! Cái lúc bới móc được anh lên, hai bàn tay sưng tấy, đau quá, không

ngủ được, em bèn mò ra suối với ý định ngâm tay vào nước lạnh cho dịu đi. Bất ngờ lại gặp Thu đang tắm ở đó. Tắm truồng hoàn toàn. Chắc là vượt trên mười cây số đồng bụng tới đây nực nội quá, cô ấy phải tắm cho mát. Nhìn thấy em, cô ấy chết sững. Còn em, đang lẽ phải quay lên mới ra cái thằng đàn ông có học nhưng lại cũng chết sững luôn. “Lên đi! Ra đây làm gì! Dơ!”. Cô ấy nói cái kinh. TỰ DUNG bị chửi, em cũng vặc lại luôn: “Ra ngâm tay. Ngày hôm nay cô có biết ở đây đã xảy ra cái gì không? Hai chết, hai bị thương, cũng sắp chết! Suối này của cô đấy à?” Cô ấy im lặng một chút rồi nói khẽ: “Xin... Xin lỗi! Vậy anh ngâm lên để tôi còn tắm. Sắp tới giờ chúng đánh pháo rồi”. Trời đất! Anh bảo lúc ấy còn thiết ngâm nga gì nữa. Mắt em cứ dán vào bả vai, bộ ngực đem tới như thế mà vẫn cứ trắng sáng lên. Một cái pháo sáng oằn oèo rơi xuống khiến cho em thoáng thấy đôi mắt Thu nhìn em lạ lắm. Nhìn vào cái băng trắng trên đầu, vào bộ quần áo tơ tước, vào hai bàn tay cong queo, nhìn hết. Em lúc đó chắc giống một thằng ăn mày. Rồi đột nhiên cô nói nhỏ: “Sao cứ đứng thế? Kỳ giùm tôi cái lưng một chút có được không?”. Tất nhiên là... Em lội xuống liền, vấp ngã giúi giúi. Chà! Lần đầu tiên được đụng tay vào một cái lưng con gái, tay em run bắn, cứ kỳ trượt lung tung ra ngoài. Mà này, buồn cười lắm cơ! Hoá ra cái lưng của họ cũng chả khác cái lưng bọn mình bao lăm. Cũng xương sống, cũng xương sườn, cũng thịt da chỗ rấp, chỗ nhẵn, chỉ có cái khác là trắng hơn thôi. Thế mà cứ tưởng cái lưng họ mềm lắm, mịn màng lắm, sờ vào nóng bỏng tay? Hồi lâu, chắc bị nhột, cô ấy bỗng quay mặt lại... Thế là mắt em mù luôn, không còn trông thấy gì nữa, vội vơ quàng lấy cái màu trắng trắng tròn tròn ấy siết chặt... ướt quá!

- Thôi, biết rồi! - Vừa nóng ruột thực sự vừa pha một chút ghen ghen, tôi càu nhàu ngắt lời. Nhớ là phải nện ngay khi chúng vừa ló đầu ra khỏi hầm nghe chưa?

- Nghe rồi. Nện ngay! Nhưng còn tí nữa, nói nốt đã. Nhỡ chốc nữa không còn mồm mà nói thì sao? Thế Tuấn nuốt nước bọt khan - Lần đầu tiên... ấy, đúng là lần đầu, thề thân phật, em không còn biết xoay xử ra sao cả. Nhất là

lại ở trong nước, Thu cứ trơn tuột, cứ giã ra, em bế thốc Thu lên bờ. Đặt xuống cỏ. Nằm đè lên... Lúc này Thu không giã đạp nữa, chỉ thì thào: “Dơ, dơ hết anh... Găng võng!”. Thế là chạy như điên về hầm lầy võng. Ra đến nơi, Thu không còn ở đây nữa. Say máu rồi, em lao thẳng về hầm cô ấy. Cũng không có nốt! Nhưng lại ngửi thấy mùi xà bông Ba Bê quanh quất ở đâu đó. Như con hổ đói mồi, em sục vào từng góc cây, bụi rậm... Và cuối cùng tìm thấy Thu đang đứng run như thằn lằn đứt đuôi ở một góc sáng máu. Em ào tới... Thu nhủn người ngã vào tay em, miệng lắp bắp: “Từ từ chớ anh!... Đừng làm em sợ!”. Tai ù đặc, còn nghe được cái gì nữa, em bế Thu trở lại võng...

- Xong chưa? - Tôi hỏi.

- Sắp xong. Chỉ tại cái võng, không thì xong rồi.

- Võng làm sao?

- Võng - đúng là ...võng, cứ lùng nhà lùng nhùng không làm sao xoay xoả nổi, hết ngồi lên lại nằm xuống, mồ hôi mồ kê vã ra như tắm. Mà thân thể nóng bốc khói lên rồi. Cuối cùng em đã nghĩ ra được một cách, hay chính Thu, bằng mắt, đã gợi cho em cách đó. Chết mắt thôi, nói anh đừng cười nhé! Em đã phải dùng cả hai tay nắm chặt đầu dây võng đu rướn người lên. Mỗi lần rướn là mỗi lần lòi cả thân hình Thu lên theo tới nửa mét. Rồi lại buông xuống. Cứ thế, rướn rồi buông, buông rồi lại rướn, hai đùi miết vào nhau, quay cuồng đảo lộn, thân kệ cho vãi võng kê như pháo rít. Mà pháo có rít thật lúc ấy cũng mặc, thậm chí nếu anh có đứng bên cạnh mà quát: “Đồng chí Tuấn! Tôi sẽ khai trừ Đảng đồng chí!” thì em cũng đành để bị khai trừ quá?

- Chà! Chúng nó có vẻ đông đấy.

- Đông chứ! Thằng Mỹ nào mà chả đông... Rồi mọi việc cũng kết thúc. Thu ngồi dậy, mặc quần áo, gục đầu xuống đầu gối khóc: “Tuấn đừng khinh tôi. Tôi không phải đứa con gái... Thấy Tuấn khổ quá, ngày mai lại lao vào chỗ chết nên... nên tôi không nỡ. Mà cũng tại Tuấn cơ. Người gì mà tàn bạo, tôi... tôi không thể cưỡng...”. Em cũng mếu máo lại: “Khinh gì? Sao lại

khinh? Chính tôi là kẻ đáng khinh thì có. Nếu Thu khóc nữa, tôi nhảy xuống sông tôi chết để tin nhau”.

Khí... Khí! Nói là nói thế chứ xuống biển cũng chả chết nữa là xuống sông. Rồi em ngớ ngẩn hỏi tiếp: “Nhờ ... Nhờ có chữa thì sao? Liệu... chữa không?”. Đến lúc ấy Thu mới gạt nước mắt, gượng cười: “Anh khoẻ quá! Cứ như đánh giáp lá cà với biệt kích Mỹ. Cách đến già”. Em nói...

- Thôi, đủ rồi!

- Tí nữa. Em nói, Thu ơi, đây là lần đầu, đau đau thế nào ấy nhưng còn sống trở về, nhất định anh sẽ hỏi Thu làm vợ. Cô ấy không trả lời. Thế... Thế anh bảo Thu có yêu em không?

- Yêu - Tôi nói cho qua.

- Vậy thì xong rồi. Em nói đủ rồi. Anh ra lệnh đi! Cần thịt bao nhiêu thằng nào?

- Ngồi im tại chỗ, tạm dẹp hình ảnh con nhỏ sang bên, nghe nỏ lệnh là quát hét cơ số đạn. Tao bò sang tổ thằng Vượng và tổ thằng Hân một chút.

- Khoan! Để em xem nào - Tuấn làm bầm tính toán - Tất cả có 9 người tổng cộng 45 trái B40, 72 trái lựu đạn, 540 viên đạn nhọn, được, dư sức xoá sổ cái đầu con rắn da trắng này. Anh đi đi!

... Trận tập kích bằng hoả lực sáng hôm ấy chậm mất hai tiếng so với ý định ban đầu. Đối phương đã phá bỏ lệ càn vào giấc sớm. Tám giờ, nắng đã lên chói chang rồi mà trong chốt vẫn chưa có dấu hiệu gì là sắp hành quân, trừ vài thằng đi đái, đi ỉa. Một thằng lính da đen cao to tới thước tám, còi trần, mặc quần vải lừ lừ tiến đến ngay trước mặt tôi, chỉ cách một bụi rậm. Nghĩ rằng nếu nó tiến tới nữa thì chỉ còn cách thọc một mũi dao vào cái bụng thầy lầy, đen nhẽ nhạt kia, nhưng không! Hấn chạng chân, vạch quần ra đái tồ tồ, vừa đái vừa ngáp như đứa trẻ nửa đêm bị bắt phải ra đái ở thùng tro đầu hè. Từ dòng nước vàng đục ấy, mùi rượu và mùi nước giải khai nồng xộc thẳng vào mũi tôi đến muốn hắt xì hơi. Tuấn chun mũi thì thào: “Mẹ nó! Đái như trâu đái. Cái đái gì mà to quá cỡ, căng chằng chằng, phải gấp đôi người mình”. Tôi không nhận ra cái gấp đôi ấy bởi lẽ tâm trí đang dồn cả ra bìa

sông. Thằng này xuất phát chậm một chút không sao, càng chậm càng tốt nhưng còn hai thằng kia, thằng dưới sông và thằng trên trời có chậm theo không? Hay là nó cứ y kế hoạch nện trước thì cánh Hai Hối, Ba Sương sẽ ứng phó ra làm sao? Chợt hận mình không phải là dân đặc công để khỏi phải nằm im ngửi nước đá, cứ lên vào quất rụi chúng ngay trong hầm.

- Chợt từ phía Biên Hoà có ba chiếc cán gáo đang ề ề bay lên, nặng và tròn như ba con nặng no mỗi vụt bay từ đồng phân trâu. Tôi thốt lạnh xương sống. Vậy là chúng bắt đầu triển khai trò chơi huỷ diệt! Khốn nạn! Tự dung lại bỏ trận địa ra đây để thúc thủ ngồi nhìn chúng nó tiêu diệt từng anh em mình trong cụm rừng đó!... Ồ! Nhưng sao chúng lại bay đến đây? Tính đồ thêm quân để quyết ăn gỏi đôi phương một lần à? Tốt thôi! Một đồng lúc nhúc chưa đủ sao mà lại còn phải thêm mới nếm? Giàu thế, các người anh em ngoại quốc? Tốt thôi! Để bọn này quạt cả thể cho đã tay. Ba chiếc trực thăng sà xuống thấp, nói rộng vòng lượn, chao cánh chuồn bị hạ càng... Tôi thở phào. Dù sao cũng nhẹ đi một việc. Chỉ trách Hai Hối ù lì, thích bám cứng lấy cụm rừng đó, nói rằng để tiện bắt liên lạc với người của Tám Tính bên kia sông khi có tình huống xấu xảy ra.

Ba chiếc cán gáo đã hạ càng, bụi đỏ bốc lên mù mịt như ở đó đang xuất hiện một cơn lốc máu, sức gió táp rát mặt những thằng lính đang lăm lăm đặt tay vào cò súng ở chiến tuyến bên này. Từ trong các lô cốt thép cơ động, những căn lều bạt trần bao cát, những thằng người vâm vâm to tát dường như đã còn cào chấu chực từ lâu, chỉ đợi có thể là túa ra đủ màu trắng đỏ đen. Chắc những thằng con nhà giàu này chạy ra đón bia, rượu đồ hộp hay đón một viên tướng nào đó lên úy lạo chúng trước cuộc càn? Ngực tôi bỗng rung lên bởi một niềm vui gần như khoái trá sắp được nhả đạn hết cỡ tay vào một đối phương đích đáng đang sắp hiện ra bằng xương bằng thịt. Cái khoái trá bản năng của những sinh vật đã chịu đựng biết bao u uất, khổ ải đang cần được giải toả vào sự tiêu huỷ những hình bóng mờ mờ, xám đục, không rõ hình thù, không thành ranh giới chứ hầu như có rất ít tia sáng lý trí rơi vào. Giải toả xong là em, trở về với em, được tắm táp, được ăn một chén cơm thật nóng và

sau đó là một giấc ngủ bên em, ngon lành. Thế thôi.

Nhưng không phải! Nhảy xuống từ ba cái lồng sắt dữ tợn chẳng hề có một thùng thực phẩm, một viên thuốc hai sao, ba sao nào. Như cái trò đùa dớ dẩn, chỉ có một đồng những đứa con gái Việt Nam da vàng, ăn mặc đủ kiểu, trắng hồng phấp phới, mini jupe phướn lên, ống quần loe xoạc rộng, rốn hở, đùi hở, ngực phây, mông mẫy bay ra, bị lôi ra, kéo tuột, xóc nách, vác lên vai, cạp ngang bụng, ngầy ngậy, nhón nháo, phát rồ, biến mất tựa những con nhái đã lột trắng nhều vào lều, vào hầm, vào bụi, vào sau gò đất, vào tất cả những nơi có thể hạ được cái lưng con gái xuống để làm trò đực cái... Tưởng chừng cả khu chốt rung giật từng cơn, bụi mù, nghiêng ngả trong cơn tình dục quá đỗi khát thèm của bầy vợ nhưng nhúc, nhính nháng và đám gái đã trét bụi phấn từ Sài Gòn bay lên. Tưởng chừng nghe trong ngọn gió tinh khiết có lẫn cả tiếng rên rỉ, cầu cào, hồng học của những con nái đi tơ, những con đực động mùa... Trước khi vào trận, chúng cũng đòi hỏi được sống tận cùng cuộc sống để biết đâu không trở về nữa? Tôi nhìn sang Tuấn. Mắt nó trợn trừng, gò má nó tái nhợt đi trong một vẻ u uất khó tả. Những con điểm nội địa và hình ảnh thẳng da đen đái bầy vừa rồi có liên quan gì đến nhau trong suy nghĩ của nó không? Hay cái võng thần tiên đêm qua đã gọi cho nó sự nhức nhối trước cơn dục tình mù mịt này?

- Chuẩn bị nhé! - tôi nói - nện ngay vào những nơi chúng vừa ẵm nhau vào. Nện thật căng!

- Khoan đã anh - Tuấn thần mặt, nước miếng đặc quánh ở khoé miệng - Chậm lại một chút có được không? Chúng nó đang...

- Đang cái gì? Tôi quắc mắt nhìn nó - mày thương à? Không nở à? Diệt hết! Diệt luôn bọn điểm dơ dáy ấy. Chúng nó còn đáng chết hơn những thằng ngoại quốc đang nằm trên bụng chúng. Sẵn sàng chưa? Bắn!

Cùng một lúc, 45 trái 40, 72 trái tạc đạn US, 540 viên AK có đầu đạn phá... giội lửa xuống, đốt cháy, xuyên thấu, xé nát những thân thể trần truồng căng rướn, quần chặt. Cơn động tình nghiền nát bản năng. Cái tinh táo tiêu diệt cái mê cuồng. Cái không có gì tiêu huỷ cái đáng có tất cả... Cuối cùng là đều

không có gì. Cả khu chốt bồng chốc bị san thành bình địa như nơi đây đã hàng ngàn năm chưa hề có dấu chân người qua lại. Một mảnh của khung cảnh đại hồng thủy, của ngày tận thế hiện ra trước mắt tôi: nhà bạt cháy rụi, lô cốt rách toang, máu đọng thành vũng bầm đỏ như tiết đông, xương thịt ngào trộn bùn đất, những thân người chết gục, những thân hình giật giật, cái mắt chân, cái mắt đầu, cái chỉ còn là một đồng thịt bầm có trộn cả hành răm, húng tỏi... Và ở đâu đây, như vọng lên từ địa ngục, có những tiếng rên rỉ đau đớn đang lịm dần, tạo nên cái vĩ thanh đôi lập và tất yếu của những tiếng rên la đến tột cùng hứng khoái trước đó. Bầu trời trên cao cũng đỏ lòm, những áng mây phản ánh sắc máu chung chiêng dừng lại...

Cạnh tôi, Tuấn đã bắn hết đạn, bắn lên trời hay găm xuống đất, cái đó không quan trọng, miễn là đã bắn hết, đang ghi chặt cây súng như hoá đá, con mắt bạc đi nhìn vào trận địa.

- Sao thế Tuấn? Rút chứ! Muốn ăn phản pháo à?

- Kệ mẹ tôi. Anh rút trước đi.

Tôi nắm ngực áo nó đứng dậy:

- Lại định giờ trò hả? Rút!

- Đồ dã man!

Nói thế nhưng nó cũng xách súng đứng dậy. Sự phẫn nộ của nó thật quá! Thật tới nỗi tôi chỉ còn cách nhìn vào mắt nó im lặng. Ngay bây giờ nó có thể gí súng vào giữa ngực tôi nếu tôi máy mồm nói thêm một điều gì lắm chứ. Tôi lao người xuống chân đồi.

Thằng Tuấn lao theo, bậm bạch, xiêu đảo, mũi AK lom khom chĩa về phía trước... Gáy tôi thoát tê lạnh. Nó nổ này... Nó có thể nổ lắm... Biết đâu đấy. Cái gì chả có thể xảy ra với những cơ số đạn vô nghĩa đó sao? Thêm một vài viên cũng vô nghĩa nữa, có thấm tháp gì!...

Nhưng nó không bắn. Chúng tôi, những người lính miền Đông khoác áo giải phóng, dù thần kinh có hư hỏng đến như thế nào cũng chẳng bao giờ nã đạn vào lưng nhau như mấy vị cầm bút ở phía sau hay cố tình sắp đặt vào cho câu chuyện thêm vẻ lâm ly, trần trụi, nhân văn, nhân bản.

Nó không bắn nhưng khi trở về đến cửa rừng, cuộc đời đã bắn vào nó bằng một viên đạn chí tử. Cô gái của nó bị toán biệt kích Mỹ mai phục trên đường mòn dẫn về hậu cứ giết chết!

Khi chúng tôi bám ra đến nơi, Thu chỉ còn là một cái xác loã lồ, chân tay dẹo dẹo nằm trong một tư thế kỳ dị. Rừng xanh, đất xanh, trời xanh... Da thịt sao trắng thế? Mái tóc xoải dài, chắm ngọn xuống suối, đen đến tức tởm. Tưởng như cô đang nằm ngủ hờ hênh sau một đêm giao liên dẫn khách kiệt sức và sắp tỉnh dậy, cười thẹn thùng, vẫn lại tóc nều như giữa cặp đùi trắng muốt hơi chăng ra của cô, ở chỗ kín, không có một chiếc cọc sần sùi, vạt nhọn cắm sâu vào, xuyên tới đất... Máu đỏ như sơn nhều xuống tận bắp chân bắn từng giọt lên bụng, lên gò ngực vẫn no tròn cái sự sống mới nứt, tạo thành những cánh bằng lăng ma quái vừa ở đâu đó trên cao rụng xuống.

Tuấn làm lì xua đi tất cả mọi người rồi còn lại một mình, nó cúi xuống, mắt mở trừng trừng, mặt cứng đanh, lặng lẽ và quyết liệt rút mạnh cái cọc ra khỏi thân hình cô gái quẳng xuống suối. Mặt suối loang ra một chút sắc hồng rồi trôi theo dòng nước. Vẫn làm lì, nó tháo bỏ hết quần áo trên người đắp hờ lên da thịt cô gái, quỳ xuống, gục đầu rất lâu... Khi ngẩng lên, con mắt nó vẫn khô ráo, dài dại, không có một chút nước mắt. Cười lên một tiếng ghê rợn, nó chĩa khẩu AK lên trời siết một tràng dài sằng sặc.

... Cứ để cho nó ở lại một mình em ạ! Tôi nói thầm với Sương lúc ấy đang rũ người ra như một tàu lá héo. Về đi! Nếu thằng Tuấn biết trước được cảnh này, hồi nãy nó đã chẳng nhìn vào cơn dục tình của kẻ thù với đôi mắt như thế. Chiến tranh là một luật chơi tàn bạo. Biết làm sao khác được. Về đi... Về đi em! Đừng nhìn lâu vào đó.

Rừng xanh quá, sao thịt da trắng thế...

Thưa bạn đọc! Tôi đâu có biết rằng, màu trắng nhức nhối của thịt da người con gái giao liên nằm chết giữa rừng xanh hôm nay và hình ảnh búi giun dũa vấy máu ngoằn ngoèo bơi trong bể nước này hôm qua đã là lý do sâu xa để tôi ghi lại những dòng này chứ chưa hẳn vì người đàn bà bí hiểm chết đi lại sống lại kia. Hay cũng có thể do cả hai mà viết tới đây, chính tôi cũng chưa

thật biết.

Cuộc càn đã được kết thúc tức tưởi ngay sáng hôm đó, tất nhiên không thể không kể đến phần trợ lực đáng kể của tiểu đoàn Tám Tính khi chính anh đã dẫn một thê đội cảm tử thọc vào giữa đội hình ba chục chiếc xe bọc thép của chúng. Vậy mà mãi đến tận nửa đêm, tôi mới tạm xong mọi việc để ngồi bên em. Sau dông bão, em càng bé nhỏ, đôi mắt đã to lại dường như mênh mông hơn, ngồn ngàng, xao động chát chứa đủ điều. Con chim non ốm yếu sẽ còn chịu được bao mùa dông bão nữa? Thương em rời rã cả người, định kéo em vào lòng, ôm chặt lấy em, dùng tất cả sức lực còn lại sau một ngày đã tiêu huỷ đi gần hết để hà hơi, tiếp nhiệt cho em, có biết bao điều để nói nhưng em khẽ đẩy tôi ra, giọng nói toàn nước mắt:

- Chị Hai... bỏ đi rồi! Có lá thư chị để lại cho em...

Tôi vội cầm lấy tờ giấy học trò nhăn nhúm dính đầy đất cát, có những hàng chữ thô kệch ngoằn lên ngoằn xuống bám đèn pin đọc:

“... Sương yêu của chị!

Chị đi đây! Anh ấy chết rồi, chị chả còn lý do gì để ở lại rừng nữa. Chỉ tiếc chị không kịp có một đứa con với anh. Ra đi lúc này, chị tự biết có trọng tội với mọi người, với em, với các chú các bác Cách Mạng. Nhưng dù còn ở lại, chị cũng chỉ là con vô tích sự thôi. Ba hiểu cho chị, chị đâu có ngán đánh đấm, ngán hy sinh, cực khổ cỡ nào cũng chịu được, cái chết đối với chị chả có nghĩa gì, vậy mà chị phải đi để ngày ngày khỏi phải nhìn thấy ảnh có mặt ở ráo trội những gốc cây, bụi rậm, bên sông, đường mòn... Chị khổ lắm! Giả dụ chị có thể chết thay cho anh, chết theo anh được... Chị là tên phản bội, tên chiêu hồi, con đảo ngũ khôn nạn!... Em hãy chửi chị, nguyên rủa chị đi nhưng hãy thương chị với Ba nhé! Chán cuộc đời đen bạc, chị vô rừng. Tính ở rừng mãi kiếp, ở rừng tới chừng trúng đạn ngã xuống là rồi đời ai dè lại gặp anh! Bắt đầu chị chỉ chấp nhận ảnh để giúp anh ra khỏi căn bệnh ghê người. Miết rồi, con người thô bạo, bị mọi người sợ hãi xa lánh đó đã làm chị sống lại mọi ước mơ, hy vọng, làm chị dần dần tìm lại được cái tâm tính đàn bà tưởng đã vĩnh viễn chôn chặt đi với tay đại úy đó và cùng với những

trận đánh dữ tợn sau này. Ngược lại, chị cũng tìm thấy ở ảnh một khí chất đàn ông toàn vẹn, hơi méo mó nhưng vẫn toàn vẹn. Ảnh cần có chị và chị cũng cần có ảnh. Vậy thôi. Bây giờ ảnh không còn nữa, chị phải lội trở lại với cõi đời đen bạc vậy. Ba ơi! Đừng cười chị, cho rằng vì chuyện đực cái mà nay vào mai ra. Hồng phải đâu. Trăm điều xấu xa hơn thế nhiều mà chị không biết cách diễn đạt thế nào cho trúng. Chị là đàn bà. Đã là đàn bà thì còn lắm nỗi đa đoan vượt ra ngoài mọi chuyện đâm chém chết chóc kia em ơi!

Cho chị Hai quỳ xuống tạ tội cùng em, cùng mọi người, cùng anh Hùng. Đừng để mắt Hùng nghe em! Đó là người đàn ông ngon lành nhất chị chưa hề gặp kể cả bên này lẫn bên kia. Ra ngoài đó, nếu sống nổi, chị sẽ đêm đêm cầu nguyện cho hạnh phúc của em, cho sự an toàn của mọi người và nếu có thể giúp được gì cho mấy em, chị sẽ không tiếc gì hết.

Chỉ mình em biết chị đi. Đối với thiên hạ, chị là kẻ mất tích, bị bắt, bị giết trong trận càn mà chị đã vĩnh viễn mất ảnh này...”

- Tám Tính chết hồi nào vậy?

Tôi hỏi sau một phút chìm lắng ê ảm. Sương nhìn lên, cái nhìn côicút và đăm đìa nước mắt:

- Chết ngay từ loạt đạn đầu khi dẫn đội cảm tử đi trợ lực cho mấy anh. Từ bên kia sông, người ta báo qua đây bằng điện đài...

- Biết tin, Hai Hợi bỏ cuộc luôn à?

- Không! Chị chỉ chui xuống hầm khóc âm thầm một lúc rồi dẫn mọi người ra mặt lộ chặn đánh bọn bảo an sắp tràn vào. Trời! Chưa khi nào em thấy chỉ đánh giặc kỳ cục như vậy. Đánh để chết, đánh khơi khơi, đánh không cần biết ai vào ai, xài hết loại súng này tới loại súng khác, vừa bắn vừa gù gù cái gì trong cổ nghe sợ lắm!... Cả đại đội ác ôn gần trăm đứa rạp gần hết mà chỉ vẫn bắn, bắn đến kiệt sức, vấp mặt xuống sinh, mọi người phải vục lên mới thôi. Và đến tối thì chị...

Sương khóc. Khóc nức nở như một đứa trẻ bị bỏ rơi giữa chợ. Khẽ khàng ôm em vào lòng, lau nước mắt cho em, tôi chợt thấy lòng buồn man mác...

- Thế là mất đi hai tay súng thiện chiến, hai con người trung hậu. Sương ơi!... Rồi mai đây cuộc chiến tranh còn ngặt nghèo hơn nhiều nữa, em có bỏ tôi mà đi không?

- Không!... Em ở lại với anh. Suốt đời... Đến chết!

Tuần lù lù đi tới, mặt mày đã có thần sắc hơn.

- Cái gì đó anh Hai?... Chị Ba?

- Hai Hợi bị chúng bắt mang đi rồi.

Tôi trả lời.

Ông Hùng bừng tỉnh dậy. Trời đã tắt nắng từ lâu. Bên kia sông, khu chốt Mỹ đang chuyển màu xám dịu, hiu hắt buồn, như thể câu chuyện diễn ra trong óc ông vừa rồi là không có thật, là chuyện cổ tích xa xưa mà không mấy ai còn nhớ.

Phía sau ông, những đôi trai gái vẫn tiếp chui ra và chui vào cam-pinh.

Bất tận không mệt mỏi, không biểu cảm thái độ gì. Trong những đôi đó, đôi nào là tình nhân? Đôi nào là trốn chúa lộn chồng? Đôi nào là hợp đồng đi điếm? Và trước mặt ông, muôn vàn những con sóng ký ức đón đầu, nhọc nhằn, cả êm dịu không ngừng xô đập vào người.

Tối trời nên không một ai hay biết ông già vận áo quần nhàu nát, có bộ dạng thần kinh đó đang lặng lẽ đứng khóc một mình...

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XI

Tuần vẫn chưa về. Toà nhà hai tầng có vườn cây bao quanh mang dáng dấp một điền trang u tịch vẫn im lìm sau cánh cổng sắt đóng kín. Liệu đêm nay nó có về không? Hay mai? Hoặc mốt? Mai hay mốt tôi có thể nán chờ được nhưng lâu hơn nữa thì sao?... Một sự mệt mỏi trộn lẫn hoài nghi xâm chiếm lấy tôi, đến tận từng kẽ răng. Chờ ư? Cái đó dễ rồi. Thất nghiệp, về hưu, đang đi tìm kế sinh nhai, thời gian là của mình, thời gian dài đến thê lương, có gì mà vội. Ấy nhưng chờ chỉ để hàn huyên, để thi nhau lục lại mọi kỷ niệm nọ kia (mà chắc gì nó đã thích lục?) để nhậu, để vỗ đùi vỗ về, cười hả hả, cười méo mó, khen nhau, chê nhau, đánh trận này, đập trận kia, thằng này sống, thằng kia chết... mệt đầu lắm mà chả được cái tích sự gì. Có khác gì phải đánh nhau khổ sở trở lại trong cùng cuộc chiến tranh ấy. Tôi muốn gặp nó chỉ để hỏi tung tích về Sương. Bởi lẽ cái đêm cướp xác chôn xác ấy, nó cũng có mặt. Chỉ có nó mới xác định giúp tôi thật giả thôi. Nên vừa muốn gặp vừa muốn không. Tôi lo sợ khi nghe nó bảo cô ấy đã chết, càng lo sợ khi nó nói cô ấy còn sống. Đối với tôi hai cái đều quá đổi dở dang. Hoặc giả, giống như thằng Quân, thằng Ba Thành, nó lại cười phì phì vào mũi tôi mà kêu tôi là rồ dại, là mắc bệnh hoang tưởng, thì lại nhức cái đầu hơn.

Số tiền ông già đại tá cho tôi vẫn còn, gần như còn nguyên vẹn. Về đây là coi như trở về nhà, ghé bất cứ chỗ nào, nơi nào, cũng có thể có cơm nuôi được... mười năm. Nhưng tôi ngại lắm. Tôi không muốn bạn bè cũ, người quen xưa nhìn tôi, một kẻ đã từng được mệnh danh giá là Người hùng Việt Cộng lại thê thảm nhàu nát thế này. Chính vì thế mà, trừ một vài anh em thật chí cốt, tôi chẳng muốn quét rộng luồng ra đa thăm hỏi và dò tìm ra làm gì. Gặp ông tình đội trưởng nay là bí thư tỉnh uỷ ư? Hay gặp ông bí thư nay vì một nguyên cơ tế nhị nào đó lại đang làm một phó thường dân? Hay gặp bà trưởng ban tổ chức tỉnh uỷ vốn trước kia là cấp trên trực tiếp của cánh Hai

Hợi, Ba Sương? Hoặc... Mà thôi, điếm làm gì. Cuộc chiến đấu giành đất trong những cánh rừng năm xưa giờ đây đang được chuyển hoá khốc liệt thành cuộc chiến đấu giành ghế ngoài đời, các vị ấy còn một góc tỉnh lặng nào đâu để nhớ về dĩ vãng, nhớ về bạn bè một thuở, những người sống và những người chết! Và lại, đây mới là nguyên cơ chính, tôi thực sự không muốn giáp mặt họ một khi ngày trước, giữa tôi với họ bao giờ cũng có một khoảng cách e dè không dễ lấp đầy. Suốt chục năm lăn lóc, tôi chỉ là một đối tượng cần nhưng kiêng của họ. Cần ở khả năng xả thân giữ đất nhưng lại rất kiêng ở tính nguyên tắc và thái độ không khoan nhượng với sự xúc phạm đến những đạo lý làm người.

Chiến tranh càng cần phải gìn giữ tính người chứ chiến tranh đâu có phải miếng đất bản thù cho thú tính tràn vào. Cho nên... Chao ôi! Sau mười lăm năm, người lính gần như còn sống sót duy nhất lặn lội trở lại địa bàn xưa mà sao lấm cho nên, lấm xa lạ đến thế? Những mái nhà âm cúng đang toả ra làn khói bữa cơm chiều kia, những cửa hàng sang trọng, những đường phố trải nhựa rộng dài mịn như lụa kia, những cô cậu học trò tươi xinh mơn mớn, những con người ngày trước chỉ lo trốn tránh, ngày trước có tội, có nợ máu với bà con và cả những vị ngày nào còn cùng chui hầm ở bụi, còn bám dính đằng sau bộ đồ đột áp kiếm từng hạt gạo bây giờ quyền uy chất ngất, tiền vàng ngập hòm ngập tủ kia óc hay rằng cả thời trai trẻ của tôi, của lũ xa quê chúng tôi thay nhau gục xuống với tất cả nỗi niềm lãng mạn chân thành để hôm nay trở lại trở thành xa lạ đến thâm thẳm thế này không?

Khát thôi mà không ấy đói, dẫu rằng cả ngày mới lót bụng có độc một đĩa cơm nông choèn ngoài chợ. Tôi kiếm một quán nước mía nằm xế xế ngôi nhà của Tuấn, ngồi xuống. Thôi thì, Tuấn ơi! Ngoài những đứa đã chết, những đứa còn sống nhưng đang ngắc ngoải, trong đội hình năm ấy ít nhất cũng được một mình mày là còn ra người. Một mình mày đại diện chung cho cả một thế hệ khổ đau và oanh liệt vậy. Ít còn hơn không, một thằng còn hơn sạch bách, tao cũng mừng.

- Ông bác chắc vừa ở xa đến? - Chị hàng nước mía mặc áo màu mỡ gà, còn

trẻ, tóc vẫn cao, mau mắt hỏi.

- Vâng! Nhưng... Sao chị biết?

- Ôi dào! Thị trấn ven ven vài trăm người, ai lạ ai quen biết liền à. Vả lại, thiên hạ bây giờ ở tuổi bác, không ai mặc đồ lính như thế. Chỉ có dân cự trào hay dân ở ngoài kia vào đây làm ăn sinh sống mới mặc vậy thôi. Cháu nói thiệt, dòm tội lắm!

Vận đồ quân phục mà tội ư? Trong đầu tôi phục lên một chút chua chát nhưng rồi lại gượng mỉm cười:

- Thế chị bảo tôi là dân cự trào hay là là dân tứ chiếng đi làm ăn?

- Bác ấy ạ? Cũng khó... Cái dáng lưng thưng nhàn tản là của mấy ông cách mạng, nhưng vẻ mặt ồm o lại là của mấy người đi làm ăn.

Lấy cái vui của chị hàng chùng trên ba mươi tuổi, tôi ước:

- Thế chị thử đoán tôi... chùng bao nhiêu tuổi nào? Đoán vui thôi.

- Bác ấy ạ? - Chị hàng nhìn xeo xéo vào mặt tôi - Chắc cũng tới sáu mươi. Ba cháu ngày xưa trạc tuổi bác, cũng có những nét hao hao như bác.

- Thế à!

Tôi vục miệng vào cốc nước đá có màng bọt vàng vàng, che đi cái nhếch môi méo mó. Thế đấy! Gần năm mươi tuổi, không vợ không con, không nhà không cửa, tứ cố vô thân lại được một mẹ xề trên ba mươi tuổi kêu bác bác cháu cháu ngon lành. Không sao! Cũng phải thôi, may mà mẹ chưa gọi mình bằng cụ.

- Này, ông chủ cái nhà to to kia ấy mà, thế ông ta thường xuyên đi vắng à?

- Ông Tuấn hả bác?... Dạ, chẳng mấy khi có nhà.

- Thế thằng cha ấy sống có khá không?

- Ôi trời! Hết biết đâu mà nói. Cái nhà này chỉ là một thôi đó. Ông còn một ở Biên Hoà, một ở Sài.. ý quên! Một ở thành phố nữa kia. Mỗi nhà là một bà vợ nhỏ.

- Như vậy là bà cả ở đây, căn hộ trung tâm?

- Đâu có. Ông ở một mình với một bà thím ở ngoài vô. Hai bà kia kêu là vợ nhưng thực chất là nhân tình. Ông tuyên bố chưa đến lúc lấy vợ, chỉ cặp bồ

thôi. Ông bảo còn lo làm ăn, không có thời giờ cho bầu đoàn con cái. Mà ông làm ăn giỏi lắm bác ơi! Hồi mới về đây, chỉ có độc túp lều lợp tôn. Thế rồi chẳng rõ vốn liếng ở đâu, ông nhảy vô rừng buôn gỗ. Bắt đầu là làm thuê, sau là ông chủ xe Reo. Rồi cứ vậy phát lên. Tới nay ông có ba cơ sở sản xuất ở ba nơi cháu nói. Cái thì đồ mộc xuất khẩu, cái thì xà bông, cái thì ti vi điện tử gì gì đó, giàu lắm! Kia, cái trường học cấp hai mái bằng đẹp nhất tỉnh kia là ông giúp không cho thị trấn đó - Chị hàng ghé sát khuôn mặt bầu bầu xuống tôi, hạ giọng - Nghe nói ông trước cũng làm lớn lắm, sau bị đánh bật ra. Mấy ông người Bắc ở trong nay, trước sau cũng bị bật, người nào khôn ngoan lắm mới trụ lại được.

Không muốn nghe thêm cái điều đã trở thành nỗi nhức nhối quá nhàm chán ấy, tôi trở lại cái chi tiết đã neo bám vào đầu tôi từ hồi nãy:

- Chị nói ông ta chỉ ở với bà thím thôi à? Bà thím nào vậy? Thế ông già bà già của ông ta đâu?

- Nghe nói ông bà già bị bom chết cả ở ngoài đó. Chỉ còn bà thím này, mà cũng không phải thím bà con đâu. Người ta nói bà là mẹ của một liệt sĩ ngày trước cùng đơn vị với ông. Mà người liệt sĩ này chết khổ lắm, chết khi đang ở trong căn cứ, chết lúc đang nấu cơm...

- Thằng Bảo rồi! Tôi buột miệng thốt lên.

- Sao kia ạ? Chị hàng nhìn lên ngơ ngác - Thiệt mà. Ông không chỉ đưa bà thím mà còn đưa cả mấy người bà con của bà vô sắp xếp công ăn việc làm đâu vào đấy hết. Ông thường kêu bà bằng mẹ.

- Không!... Là tôi tính nói cảm ơn chị không cho tôi là kẻ xấu, là kẻ gian đi dò chuyện thiên hạ nên chị mới xởi lời kẻ hết như thế.

- Mèng đéc ơi! - Chị hàng cười giòn tan, hai hàm răng trắng bóng - Tạng người như bác, có quẳng vàng vào người cũng chẳng biết đường mà mang chứ nói chi đến chuyện trần lộn, lừa đảo của ai. Mà thời buổi cơ chế thị trường, nói chẳng nói thật có gì đâu mà phải giấu, bác! Nói giỡn chơi, em ngồi ngoài này tiếp xúc va chạm nhiều, kẻ gian người ngay, chỉ cần nhìn thoáng qua là biết à.

- Cảm ơn! - Tôi đứng dậy định móc túi giả tiền nhưng không hiểu sao lại nói thêm. - Ngồi đây, nếu cậu Tuấn về, nhờ cô nói giúp là có người cùng đơn vị cũ đến tìm chơi.

- Thế... Tên bác là gì ạ?

- Cứ nói tôi là Hùng. Hùng tàn bạo.

- Khí... khí... khí... Bác mà tàn bạo? Tàn bạo với con sâu. Nhưng ông muốn tìm bác thì tìm ở đâu, để em còn biết đường mà nói.

- Ồ... Có thể tôi lang thang ít bữa. Đêm nay tôi đang ở nhà Ba Thành, chắc nó biết đấy.

- Dạ! Em nhớ rồi. Ông bác cứ yên tâm.

- Cô tốt bụng và vui quá! Ly nước bao tiền để tôi trả.

- Khởi mà bác. Bạn của ông mà em lại lấy tiền ư? Cái quán này là ông cho vốn đó.

- Thôi, tôi đi! Cảm ơn!

- Dạ! Không có chi. Chào ông bác... Tàn bạo!

Có chứ! Tôi nghĩ trùng với tiếng cười khúc khích của chị hàng. Rút cuộc tôi cũng được nghe chữ em ở một người đàn bà kém tôi có chục tuổi, đáng cảm ơn lắm chứ. Bởi vì, nhờ ta trong mấy ngày trở lại miền Tây tính giáp mặt trực diện với người đàn bà đó tới đây, người ta cũng kêu tôi bằng bác xưng cháu thì sao? Hơn nữa, tôi nhẹ cười, chỉ cần nhìn cái mắt, nghe cái cách nói của cô khi nhắc đến nó kể về nó, cái thằng Tuấn ấy là tôi, tuy lẩn cẩn, cũng đủ hiểu con người của nó đang là cái gì đối với cô rồi. Cảm ơn!

*

- Ba Thành về đi! Để tôi ở lại đây một mình.

- Rồi mà về cách sao? Những bảy cây số lận.

- Bảy mươi cây cũng vậy thôi. Ngày xưa...

- Đẹp cha nó cái ngày xưa đi cha nội! Mà như cái thằng ăn mày ngày xưa. Lúc nào cũng ngày xưa, nghe chán thấy mẹ! Xưa khác, nay khác, hiểu chưa? Thời thế này để có thằng con mẹ nào nghĩ đến ngày xưa hết trời.

- Đối với tao không khác. Không bao giờ khác hết. Và tao cũng không phải

là một thằng ăn mày. Hiểu chưa? Về đi! - Tôi nói bật căng như bị chạm nọc.

- Hiểu cái con khếch! Thôi được, muốn thân làm tội đời thì cứ việc. Nhưng tao chờ ở quán nhậu đầu xã, nhớ đó.

- Tùy!

Nó phóc lên xe cun cút phóng đi, để rớt lại mấy tiếng làu bàu sên sệt hơi rượu.

Tôi lặng lẽ bước vào nghĩa trang liệt sĩ của huyện, tâm trạng chia hai thật là khó chịu. Nếu em chết thật rồi lại đi một nhẽ, tôi sẽ hun hút ngòi xuống bên em cho tới sáng. Nhưng em nửa sống nửa chết, buộc tôi phải nửa buồn nửa nghi, nửa mê nửa tỉnh trong cái hành vi đáng ra chỉ nên độc tôn một trạng thái cảm xúc này thôi. Cho nên bước chân tôi vừa hăm hờ lại vừa ngại ngần. Không thể không đi nhưng thực chất đi cũng chỉ để mà... đi!

Nghĩa trang ban ngày đã vắng, giờ này càng cô quạnh. đời, có lẽ cái gọi là bị quên lãng không nơi đâu có độ đậm đặc như nơi này. Một nghĩa trang liệt sĩ trong hàng trăm nghìn nghĩa trang nằm rải rác khắp nước. Vì một lý do chính trị hay xã hội bức bách nào đó, không loại trừ cả lý do nghĩa tình sâu xa, người ta vội vàng thu gom về đây những mảnh hài cốt vương vãi ở khắp các chân bãi, xô rừng, có cái có, có cái chi hàm nghĩa tượng trưng rồi xây trát, rồi cất bằng khánh thành, làm lễ truy điệu, đọc đôi lời ai điếu ròn rảng hoặc mùi mẫn và sau đó là hết. Hết nhãn cho một thời kỳ thương khó. Cỏ lác lại mọc lên, tường vôi tróc lở, hương hoa cả năm chỉ xuất hiện vài lần gọi là, thân nhân người tới người không, có nhiều người không bao giờ tới được. Đường sá xa xôi, tuổi cao sức yếu, tiền nong eo hẹp, ngòi một chỗ đã không sống nổi huống hồ còn đi đâu! Chỉ có những người cắt cỏ, người ghé vào nghỉ trưa lại thường xuyên có mặt cùng với tiếng con chim già kêu mãi ở ngọn cây cụt mạn bắc nghĩa trang...

Với chiếc đèn pin Thành cho mượn, tôi bước hụt hẫng qua từng nấm mộ để tìm em mà lại không phải tìm em(?).

Chiều nay, thể theo yêu cầu khẩn thiết của tôi, Thành đã lóc cóc đạp xe lên phòng thương binh xã hội. Năm tiếng đồng hồ sau, Thành trở về, mồ hôi mồ

kê như đi phát rẫy, cười khề khề: “Đã bảo rồi mà chú mình không nghe anh...”

"...Chết! Chết đứ đự! Hỏi ba thằng thì cả ba thằng đều phát cùng một giọng như phát với ông già nhà nó: Chúng tôi đã tìm kiếm, đã bóc cốt, đã đưa về nghĩa trang, đã làm đúng thủ tục, đã cho vào danh sách, đã... Đã cái con khếch nhà nó hay sao lắm đã thế? Sợ cái đầu dờ hơi của mày chưa tin, tao bò tiếp lên ban chính sách tỉnh đội, ban tổ chức tỉnh uỷ, gõ cả cửa lão bí thư, cha đại tá tỉnh đội trưởng, cha giám đốc công an nữa. Các cha đều khẳng định rằng con nhỏ đã chết. Thậm chí có cha còn hỏi lằng xẹt: “Sương nào hé?... Có phải Sương... ấy không?” Ha! Sương ấy thì đến ông cố nội tao cũng chịu. Mẹ con mẹ họ! Song được cái cũng còn ngon, cha nào cũng nhớ ra tao cả. Mà không nhớ thế chó nào được khi hầu hết mấy cha đều được tao lột truồng, chữa vết thương, vết bỏng cả. Tức cười! Tối sở công an, gặp cha đại tá giám đốc đang ngồi chễm chệ trên chiếc Ford xanh biếc bon ra cổng, tao chặn lại hỏi. Nó xuống xe, nói lần đó không nhờ có tao thì nó đã chết vì miếng đạn M79 rồi. Mẹ! Cha này hỏi ở rừng tao lạ gì. Phó ban an ninh, chơi gái thành thân, nhát như thỏ đế, được cái đọc báo cáo kêu như mìn nổ nên thăng tiến hoài. Thôi được, chú khoẻ anh mừng, miễn là thời buổi tham nhũng đầy trời này, chú phải làm ăn cho cẩn thận.

Nói xong, Ba Thành chui tọt vào bếp, quất đầy nhóc một bụng cơm nguội với dưa leo chằm mắm nêm rồi sang lối xóm mượn chiếc xe máy cà tềng chở tôi đi tiếp.

Trôi theo dòng bi thảm, tôi hỏi đường đến nghĩa trang với hy vọng cuối cùng. Và giờ đây, trong khuya khoắt rợn mình, tôi vật vờ đi giữa cái thế giới vô hình và hữu hình của người chết... Nguyễn Văn Hùng, quê Lạng Giang - Hà Bắc. Hy sinh ngày... Đặng Tuấn Bảo... Nghiêm Xuân Khiển... Quê quán... Hy sinh ngày... Quê quán... Mắt tôi nhoà đi. Những hàng chữ khắc trên bia nhảy nhót, phồng lên, nở ra, dài ngoằng thành những thân người, mặt người lạ lẫm và thân thuộc. Tất cả đều còn trẻ, rất trẻ, đều mang bộ đồ quân phục sắc xanh lá rừng, thịt da trắng như sáp, tất cả đều tráng kiện, vạm

vỡ, miệng cười tươi tỉnh, duy có đôi mắt chỉ hai lỗ trũng sâu vô định... Cây đèn trong tay tôi tắt lịm. Tôi lo sợ. Tôi ngợp. Chết nhiều quá! Trẻ quá! Hầu hết là trai tân, hầu hết ở ngoài kia vào. Họ xuất hiện mỗi lúc một đông, dàn hàng ngang, xếp hàng dọc, rùng rùng lay động, bóng thấp bóng cao, cái nét, cái mờ. Hơi thở của họ lạnh buốt, con ngươi trong hố mắt họ đỏ lòm...

Tôi rảo chân bước nhanh. Những cái bóng bước theo đuổi kịp, vây bủa chân lướt rần rạt không chạm đất. Tiếng chụp, đập lên vai, luồn vào tóc, chui cả vào ngực nhồn nhột, không mùi không vị: “Thủ trưởng ơi! Có nhận ra chúng tôi không? Có ân hận vì đã để chúng tôi chết chum chết đồng trong khi mình vẫn còn sống không? Hay thủ trưởng đi tìm ai, tìm cái gì, để chúng tôi mách cho. Biết mà, chúng tôi biết rồi thể nào cũng có một lần thủ trưởng sẽ đến đây. Chúng tôi vẫn chờ. Chờ gần hai mươi năm rồi. Lâu quá! Chậm thế? Chẳng lẽ quên phút anh em bè bạn rồi ư thủ trưởng? Ấy, đừng đi. Đứng lại tí đã...”. Tôi càng đi nhanh. Cái bóng của Viên vượt lên, hơi thở ram ráp liếm vào tai tôi: “Anh quên em rồi sao anh Hai? Giá như đêm ấy anh đừng lệnh đi thì em đâu có chết! Em biết là sẽ chết nhưng không thể nói ra, không dám nói. Em sợ anh đánh giá em là hèn nhất. Em chỉ còn cách dùng cái chết để biện minh. Khô vậy. Chị Ba thế nào rồi anh? Có đúng như lời em tiên đoán không? Sao anh lúc này trông cơ khổ thế?...” Bóng Viên biến mất, cái bóng của Bảo thay thế, cũng hơi thở ram ráp: “Sao lại chôn vùi thế thủ trưởng ơi! Lúc ấy giá anh cứ cho rút bỏ cái chuỗi đạn ác nghiệt ra khỏi bụng tôi, tất nhiên ruột gan sẽ theo ra cả đồng nhưng biết đâu tôi chả có thể sống? Sao ác thế? Anh đâu có nghĩ đến tôi, đến mọi người, anh chỉ nghĩ tới trận đánh, tới nhiệm vụ người ta trao sẽ bị ảnh hưởng thôi, đúng không? Cái bóng của Khiển xô tới, tanh nồng và rách rưới: “Anh khỏi áy náy. Tại tôi cả thôi. Tại tôi mù mịt, tôi ngơ ngáo. Đánh tới trận thứ mười mà chưa chết thì cũng thành ngơ ngáo mù mịt thôi phải không anh? Nếu đêm ấy, trước khi đi, tôi được gặp vợ tôi, hoặc bất kỳ một người đàn bà nào đó thì chắc tôi đã không nhét cái đồ giết người vào ngay túi áo ngực như thế. Tại tôi...” Một cái bóng khác, cái bóng khác nữa... Rồi lại một cái bóng... Xào xào, rin rít, khò khè. Không chịu nổi sức

ép quá tải của những tấm bia đá, tôi rơi người ngồi bệt xuống, lịm đi, tay chân từng chập run lên, mỗi rã rời. Một cái bóng khác thấp đậm hơn không biết từ đâu lướt tới, che chắn, ngồi xuống bên tôi nhẹ như chiếc lá, từ đó phả ra cái hương vị hoi hoi ngầy ngầy của đàn bà. Tôi bừng mở mắt. Cái bóng biến mất, chỉ còn vương lại một tiếng nói mơ hồ, oai vệ, nửa nam, nửa nữ: “Đẹp! Đẹp tất cả đi bọn bay! Đây không phải là lúc làm nhảm kêu khổ. Đứng hành lão ta nữa. Bọn bay thử mở to mắt ra mà coi: Lão ta có còn ra người nữa đâu. Này lão! Ngày xưa lão thế nào mà bây giờ nom khổ đến thế? Khổ! thôi tha cho lão. Lão sống đó mà có hơn gì tội mình đã chết. Sống để được như lão thì sống làm khi gì. Chết như tội ta lại hay. Trẻ nguyên, trẻ mãi và chẳng phải bận tâm về cái sống nhiều nhưng nặng nề. Lão đi đi!... Tiếng cười, tiếng nói, tiếng thở từ dưới thảm lá khô, từ trên lá lướt ngọn dương rì rầm dội lên. Tôi sững sờ nhận ra đó là giọng của Hai Hối! Trời ơi! Sao cô ấy lại ở đây? Cô ấy chiều hồi rồi kia mà? Và nếu có chết thì không thể nằm xuống ở chôn này. Phải chăng ở dưới kia, mọi đường biên, mọi đẳng cấp, cách ngăn, mọi học thuyết cách biệt đều bị xoá nhoà, đêm đêm chỉ có những linh hồn bè bạn vất vưởng tìm đến thăm nhau? Hay là... Một phán đoán chợt loé đầy tôi bật dậy. Hai Hối ơi! Có phải cô Hai đó không? Dừng lại cho tôi hỏi một tý, một tý thôi... Nhưng cái bóng thấp đậm, cái tiếng nói khàn khàn nửa nam nửa nữ đó đã không còn nữa và dưới ánh đèn pin run rẩy của tôi, trong hàng trăm những nấm mồ đứng xếp hàng như chuẩn bị làm cuộc xuất kích công đồn nơi đây, tịnh không một tấm bia nào có chữ Hối cả. Thế Sương đâu? Có tất cả sao không có giọng Ba Sương? Em ở đâu? Thử hiện ra một chút coi! Thà hiện ra giây lát để tôi được nghe em nguyên rủa, em giễu cợt, em khinh miệt còn hơn em vẫn biến mất trong mờ mịt sương đêm thế này!

Không còn sức lực, tôi lại buông rơi người xuống thảm cỏ ướt rượt. Bất chợt tiếng nói hách dịch của Hai Hối lại bay đến: “Đi đi lão già khôn khổ! Có phải hàng quân đâu mà lão làm động tác điếm danh. Lão tưởng bọn này chết rồi mà vẫn thích nghe lệnh lão để tiến lên à? Còn lâu! Trước thì có đầy

nhưng bây giờ thì... Còn lâu. Lão đi đi! Tôi không có ở đây đâu. Tôi có ở tất cả, ở bất cứ chỗ nào lão đặt chân tới. Đi đi! Đi tiếp một đoạn nữa, quẹo tay mặt, cái mà lão định tìm và không bao giờ tìm được đang nằm ở đó, sát bìa chân rào. Chia tay nhé! Lão già tội nghiệp!”.

Như kẻ hoàn toàn mất hồn, tôi thập thững đưa chân theo lời mách bảo vô hình... Và một dòng chữ khắc vội chói gắt đập vào mắt:

Phạm thị thanh Sương

Hy sinh ngày...

Quê quán...

Dòng chữ quê quán đã bị thời gian làm cho xói mòn nhìn không rõ nhưng tôi cũng lờ mờ đoán ra địa danh của một huyện, một xã nào đó dưới miền Tây. Như vậy là cô ấy khi xưa đã nói đúng về nơi chôn rau cắt rốn của mình và tấm bia này càng củng cố thêm niềm tin trong tôi rằng người đàn bà bí hiểm kia chỉ có thể là cô ấy. Tôi tắt phụt ngọn đèn. Nghẹn thở. Lại vội bật lên. Lại tắt. Lại bật... Dường như muốn mượn cái độ sáng loá của dòng điện pin để xoá đi, để khẳng định thêm cái cảm giác chói với cho rằng những hàng chữ kia chỉ là một ảo ảnh. Những dòng chữ vẫn còn đó, xù xì, giá buốt. Cuối cùng tôi ngồi im, chìm người vào vũng tối, đầu óc muốn rửa chảy.

Nhưng ở đây? Phạm Thị Thanh Sương... Tư Lan... Sao lại trớ trêu đến thế? Tấm bia đá giống như một sự trêu ngươi phũ phàng, thật hư, nóng lạnh đang lặng lẽ giễu cợt tôi, không cho tôi được chìm lịm đi trong một chút khoái cảm nhỏ nhoi. Tuy vậy, tôi vẫn thấy lòng mình sao mà tê tái quá thế. Dù sao dưới đó, dưới tấm bia câm lặng này cũng có một nửa em, một nửa sự thật và cả một đời trần mạc của tôi trong đó.

Giá như cái buổi sáng ấy cả hai đừng trần trọc lâu như thế, em không ngượng ngừng ngồi lên và tôi không dẫn em xuống, vồ vập, ngẫu nhiên? Giá như khi trái mìn màu xanh lá cây sắp nổ, tôi đủ tỉnh táo đẩy em lên trước, đủ can đảm để, và đây mới là cái điều khôn nạn nhất, không vùng dậy chạy cắm cổ cắm đầu phó mặc em phía sau mà chỉ cần nhìn lại một lần thôi, một lần ngay sau đó chứ không phải vọt qua bên suối rồi mới ngó sững trở

về? Giá như... Vâng, cả cái giá như ba đêm sau lấy được xác, tôi tỉnh trí vượt qua được cái mặc cảm hãi sợ tội tộ để nhìn kỹ vào mặt em, vào bàn tay thiếu ngón của em thì giờ đây, tôi đâu có đến nỗi lòng dạ phải ngược xuôi chia nửa bên mộ em! Mộ em hay là mộ của...

Chợt một ý định bạo liệt nổ ra nhoáng trong đầu như một viên đạn phá... Nhưng ngay liền sau đó tôi lại phải chua chát lắc đầu. Muộn rồi, quá tuổi rồi, hết khí lực để thực hiện hành vi đào mồ rồi. Đào mồ!... Chao ôi!... Cách đây hai mươi năm, tôi đã đào mồ chôn em xuống, và giờ đây, sau hai mươi năm, tôi lại nảy ý định đào mồ moi em lên để phân rõ thực hư ư? Sống nhọc nhằn mà chết sao cũng nhọc nhằn quá vậy? Đào mồ... Khi ấy, nếu bàn tay phải của em chỉ còn lại một nhúm xương còng queo phải rẫy rượu mới nổi lên, thiếu đi một lóng xương trở thì tôi sẽ sẵn sàng tin rằng người đàn bà đang quay cuồng trong cơn hãnh tiến kia chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên, rất ngẫu nhiên. Và như thế tôi sẽ thanh thản chịu riêng một bề ân hận mà chẳng oán thán ai, oán thán cái gì. Nhưng nếu dưới ấy, hai bàn tay em vẫn còn nguyên lành mười năm xương cơ quắp thì em là ai? Hay không phải là ai? Thậm chí không phải là cái gì, không có cái gì hết, trống không, vô nghĩa mà sự hiện diện nơi đây chỉ là một thứ tượng trưng đau đớn như thường xảy ra tại các nghĩa trang liệt sĩ thời hậu chiến? Nếu vậy lại càng buồn! Buồn lắm! Thà chỉ có một nửa em, một nửa sự thật được đất đai che giấu, đồng loã còn hơn cái khối hư không hình chữ nhật kia.

Lại một cái bóng thấp đậm từ ngoài cổng lệt quệt đi lại. Kệ mẹ bóng! Mà có đến hay đi thì mà cũng chỉ là một nửa hình hài. Tao cũng chỉ là một nửa tao. Tất cả đều một nửa. Chán lắm rồi! Chính ta cũng đang là một cái bóng tanh tưởi, u tối hơn bất cứ một cái bóng nào đây. Tôi gườm gườm nhìn nó. Thằng nào thế? Lại trách móc, lại làu bàu báo oán ư? Báo đi! Ta đêch cần. Chính ta cũng có cái để báo đây. Xin mời!... Cái bóng vẫn tiến đến, chân bước vòng kiềng, miệng thở phì phò, thỉnh thoảng lại vấp đánh hự! Mẹ, hồn ma bóng quế mà cũng vấp à? Xoàng thế? Lại còn hơi rượu phả ra nồng nặc nữa. Hiện đại thật!! Dưới ấy mà cũng có cả dịch vụ rượu chè thì đã thật.

Sương! Cái bóng đã tiến sát... Bực mình, tôi bám đèn vào giữa mặt nó... Trời đất! Hoá ra thằng Ba Thành! Nó đứng chạng chạng, nhìn tôi trợn trợn trợn trợn:

- Biết mấy giờ rồi không cha? Cha tính để tôi ngồi nốc hết cả chực lít rượu ở đó hay sao mà ngồi hoài đây vậy? Ngủ à? Giấc ngủ ngàn năm à? Khóc à? Hay táo bón kiết lỵ không rặn không ỉa ra được?

Tôi đứng dậy, đũng quần ướt đẫm sương nhưng lòng dạ tự nhiên thấy ấm lại:

- Ồ... Đang táo bón. Táo bón quá khứu mẫn tính. Nhưng... Xong rồi. Về đi.

Sáng hôm sau, tôi từ biệt Ba Thành nhảy xe đò trở lại miền Tây. Đưa cho tôi một túi giấy bóng to những bánh mì, giò chả, trái cây, thuốc lá và cả một chiếc võng chiến trận còn giữ được, Thành nhắn nhủ:

- Mà tao vẫn không hiểu mày lộn trở lại đó làm cái con khếch gì? Ủ! Thì cứ cho mày trở lại chính quê gốc cô ta để biết cở còn sống thiệt đi (Tất nhiên làm đêch gì có chuyện đó) nhưng mụ nhất định không nhận mày, chối bỏ mày thì chả lẽ mày lăn đùng ngã ngựa ra đó mà ăn vạ à? Mà giờ trò nọ kia à? Dơ thấy mẹ! Dẹp đi! Nghỉ cho khoẻ.

- Kệ tao. Tao phải đi. Sau đêm hôm qua tao càng không thể không đi, thế thôi. Tao không ăn vạ, tao đi tìm sự yên ổn ở trong tao. Đã chót lao vào vòng luân hồi nhân quả, dừng lại lúc này là tao sẽ tự nghiền nát tao, sẽ vữa nát thân kinh luôn.

- Sẽ con mẹ gì nữa. Thân kinh mày đã vữa nát ra rồi. Tao là thầy thuốc, tao nói thiệt đó. Ráng an thân, đừng nghĩ ngợi quá sức rồi chết sông chết chợ không ai biết mà tìm nghe cha!

- Yên trí! - Tôi nói vui để yên lòng nó - Chết tao khó lắm. Mà chết được đã may. Tao sẽ trở về. Chỉ xin mày một theo đất trồng dăm chực gốc điều sống qua tuổi già.

- Mày nói giỡn hay nói thiệt? - Mắt Ba Thành sáng lên.

- Thiệt.

- Hay! - Ba Thành vỗ vào đùi tôi cái bách - hai con sói già cô đơn dựa vào nhau, quắp lấy nhau, sống và nhậu tối ngày. Nhậu cho tới khi nhắm mắt. Đã!

Cha chả là đã! Má mày! Thế mới gọi là chiến hữu bang giao chí cốt chớ. Ý! ... Chắc mày cà trón rồi! Bộ thằng Tuấn nó nở để cho sếp của nó phải nai lưng ra đặng kiếm miếng cơm à? Nó là thằng biết trước biết sau, nhất định nó sẽ kéo thủ trưởng về nuôi không, ngày ngày hút thuốc thơm và nốc bia lon mệt nghỉ.

- Chưa chắc. Và nếu chỉ cần có như thế, tao đã không đến nổi lếch thếch tha phương cầu thực như thế này. Nó về, mày nhớ nói tao đến.

- Được! Trong khi mày ở dưới đó, tao với nó sẽ tìm đến chỗ thằng cha đại úy tình nhân của Hai Hợi coi nó về chưa? ở đâu? Vì nổi lòng ngó ngẩn của mày và vì cả nổi lòng ngó ngẩn của tao chớ thực tình tao ngán gặp hấn lăm. Có gì mới tao sẽ điện.

*

Trên đường đi ra bên xe, chẳng ngờ tôi lại gặp Quân.

- Ủa! Về hồi nào đó anh Hai? Sao hông ghé thăm em?

Chiếc LADA màu kem phanh kít trước mặt tôi và khuôn mặt tươi mơn của nó lộ ra hời um sùm, không kể gì đến ánh mắt của những người dân hai bên đường ngó lại lom lom. Họ ngó lại là phải. Một quan chức cỡ sang trọng như nó mà phải thảng xe lại, chào hỏi lễ độ một kẻ khố rách áo ôm giống kẻ vừa ở tù ra như tôi, âu đó cũng là chuyện lạ đời nay lăm chừ.

Biết tôi lại định đi đâu, Quân giơ cao hai tay lên trời, lắc đầu:

- Khô! Lại vẫn thế! - Em tưởng anh qua cơn rồi. Cuộc sống giờ đây đang hết sức xô bồ, thiên hạ phải lấn nhau từng bước, giành giật nhau từng miếng để khỏi chết đói mà anh lại cứ loay hoay vào ba cái chuyện đó hoài! Thôi được!

- Nó phẩy tay - Anh đã muốn thì em sẽ cho cái xe này đưa anh đến tận nơi rồi quay về. Chịu không?

- Không - Tôi giãy nảy - Ai lại làm phiền cậu thế? Vả lại, tớ lủi thủi một mình đã quen, dính dáng vào xe cộ, hông việc.

- Anh còn tiền không?

- Còn.

- Dóc! Ghé cơ quan em, cầm tạm vài trăm xài đỡ. Đi!

- Được rồi, khi nào thiếu mình sẽ tới.

Tôi nói thế nhưng thừa biết mình sẽ không bao giờ tới cả.

- À này - Như chợt nhớ ra điều gì hệ trọng, Quân kéo tôi vào một quán cà phê bên đường, gọi hai ly đen, một gói Hê rô rồi hạ giọng – Người đàn bà mà anh đang đi tìm đó nay đã là phó chủ tịch rồi. Phó chủ tịch kiêm giám đốc sở nông lâm. To phe lắm! Kiểu này còn lên nữa.

- Thế à? - Tôi cố làm ra vẻ tỉnh bơ - Mừng thôi.

- Mừng gì. Cái thế tuy vậy coi ra rất chênh vênh.

- Chênh vênh sao? - Tôi hỏi với vẻ quan tâm thật sự.

- Một là lên rất cao, hai là phá sản, xuống rất thấp.

- Nói đi! - Tôi đặt vội ly cà phê xuống như chính mình sắp phá sản thật.

- Qua làm việc mấy lần, nhất là lần đầu tuần vừa rồi, em thấy bả táo bạo thông minh, nhạy bén, dám quyết, dám chịu trách nhiệm nhưng táo bạo quá, táo bạo đến đôi khi không hiểu gì cả, bỏ qua cả những nguyên tắc kinh tế tối thiểu mà đáng ra ở cương vị ấy, bả phải hết sức thận trọng.

- Ví dụ?

- Trời! - Quân phì cười - Anh làm cái gì như quan thanh tra thế? Ví dụ hả? Thế mạnh của bả là rừng, là lâm sản. Thiên hạ tìm đến liên doanh liên kết, làm ăn với bả cũng trên thế mạnh ấy. Nhưng vừa rồi không hiểu bả nghe ai xúi dại mà cho phá trụ ráo trội giống cà phê, bạch đàn đi, trồng toàn điều. Loại này hiện nay đang có giá, dễ ăn, vốn đầu tư ít nhưng một khi giá điều trên thị trường hạ xuống, mà hạ để ghìm nhau, chơi khăm nhau là thường chớ, bả sẽ rơi vào tình trạng trắng tay, trong khi giống cà phê, bạch đàn tuy khó ăn đôi chút nhưng thị trường hồi nào cũng cần. Bả nóng vội quá.

- Thế thôi à? - Tôi nhẹ thở phào trong lòng ngực.

- Chưa hết. Bả khá bốc đồng. Không lượng sức tình nhỏ, táo tợn vươn tay tùm lum ra cả nước ngoài, mới nghĩ thấy cái lợi là vung tay ký kết lung tung, ký kết không cần biết nó chơi với mình có thật bụng hay là chỉ thăm dò, dèn dứ, chưa nói tới chuyện nó tìm cách khai thác triệt để sự ngờ ngẩn thích ăn xôi ở mình. Trong làm ăn đầu tư, liên kết, thiên hạ lo giữ miếng nhau nhiều

chớ thân tình mấy. Nhưng nguy hại nhất là người ta nói bả đang choáng váng trước bước đường công danh đang thẳng tiến vù vù, không biết ta biết mình, không thích nghe lời khuyên thật, chỉ ưa nghe lời ngon ngọt. Kiểu dùng người như thế, theo kinh nghiệm của em, sẽ bị phản hồi nào không hay. Trong thương trường và trong chính trường của bọn em, người như vậy kêu bằng hãnh tiến.

- Thôi! - Tôi chóng mặt thật sự vì hàng loạt những mệnh đề và phản đề rắc rối từ miệng nó luôn ra một cách quá lạnh lùng, sắc sảo.

- Về đời tư thì nghe nói gần đây - Có vẻ thoải mái thấy thái độ của tôi, nó lâu lâu nói tiếp - Cũng chỉ là nghe nói thôi heng! Bà bắt đầu sanh tật cưa sừng làm nghe. Tức là cặp bồ toàn loại trai trẻ, vâm con, vừa phục vụ công việc vừa đáp ứng sinh lý luôn. Hồi xuân mà.

- Kệ mẹ cái hồi xuân ấy - Tôi sầm mặt, bỗng dung gất lên - Cậu nói cái chuyện đó ra ở đây làm gì? Tôi muốn biết rồi Suong... Rồi bà ấy sẽ đi đến đâu?

- Đi đến đâu à? - Nó cười ngoác miệng - Sao nổi nóng ngang hông vậy anh Hai. Rất đơn giản: Theo nghiệp vụ kinh tế thì bả sẽ mất hết. Còn theo nghiệp vụ thanh tra thì chắc chắn bả sẽ được ra điều trần trước toà.

Tôi đứng phục dậy, toàn thân rung lên:

- Một chuyện như thế mà cậu có thể nói năng ráo hoảnh vậy được à? Đáng lẽ là chỗ làm ăn đi lại thì cậu cũng phải nhắc bà ta mấy câu chứ.

Nó cũng đứng lên, gần như ôm lấy vai tôi:

- Ôi! Hoá ra ông anh tôi còn nặng tình nặng nghĩa dữ! Ngày trước thế nào, bây giờ vẫn thế. Yên tâm đi! Những thông tin đó có thể đúng, có thể không mà cho dù có đúng đi nữa thì với một người như bả, thiếu gì những cái ô che chắn. Em nói đại như vậy để anh Hai nản, anh Hai bỏ phút cái chuyến hành hương vô vọng về dĩ vãng này đi. Vô lý, vô bổ và vô cùng! Thôi, lên xe, ta làm một châu ăn sáng cho ấm bụng. Nào mời anh!

- Không! Chính thế tôi càng cần phải đi. Cám ơn cậu.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XII

Như một sự sắp đặt quái ác của số phận, chiếc xe tốc hành đi về miền Tây hôm ấy đáng lẽ bon thảng theo xa lộ Đại Hàn, nó lại cắt chéo vào đường rừng để đón thêm khách.

Thế là, dù muốn hay không, một lần nữa tôi phải nhìn lại, sống lại cái mảnh đất ngọt ngào những ký ức này. Lại gốc cây ấy, ngã ba kia, thằng này sống, đứa kia chết... Lại ong ong những nhúc nhối và hờn tủi trong đầu và lại buộc phải xin các bạn độc giả kiên tâm dừng lại với tôi một chút mà chưa thể về ngay cái vùng sông nước, nơi mà tôi hy vọng rằng cuộc hành trình của tôi sẽ vào hồi chung cuộc. Dù thuận hay nghịch.

Vâng! Từ đầu câu chuyện đến giờ, tôi đã cố né tránh để khỏi phải nghĩ, phải nhắc đến cái đêm... Không! Sao lại là đêm? Chẳng lẽ cứ động đến buồn đau là nhất thiết phải gắn chặt với bóng đêm cho thêm phần bi lụy ư? Vâng! Đúng ra là vào chính cái buổi sáng mùa khô năm ấy...

Những ngày sau hiệp định Pa ri 73 là những ngày tốt cùng cô đơn và cũng tốt cùng khốc liệt đối với đám lính bám trụ vùng giáp ranh chúng tôi. Cái dòng gian nan, chết chóc thà cứ chảy suốt một luồng lại còn dễ chịu đựng. Đang chảy, chạm khắc 73 thái bình, tưởng rằng thế là xong, là không còn chết chóc ở phía trước nữa nhưng rồi nó lại tiếp tục chảy, gian nan hơn, chết chóc hơn, thật là kinh khủng. Ấy vậy, không hiểu do thần phật độ trì hay do nghệ thuật bám trụ đã thành tinh, hay do chính cái ý chí duy vật kiên cường chống lại điềm tâm linh bi thảm khi dính dáng chuyện tình ái với Suong mà tôi vẫn tồn tại, chưa chết, chưa tự sát, tự thương? Đúng là một điều kỳ lạ, một kỷ lục hiếm có về khả năng kéo dài sự sống trên vùng đất ít ai giữ được cái gông trên cổ ngoài sáu tháng này. “Tại vì anh yêu em và được em yêu lại. Tại vì thân chết, dù có chai sạn nhất cũng chẳng nở chia lìa lứa đôi một khi cái lứa đôi ấy yêu nhau đã gần trọn năm năm mà vẫn chưa có dịp hiểu về

nhau ở nơi tận cùng xác thịt. Đúng không?” Tôi thường trả lời Sương như thế mỗi khi lâu lâu gặp lại vẫn còn nhìn thấy nhau sống sót nguyên lành trước mắt mình. Khi ấy, em chỉ khẽ gật gật đầu, để mặc cho nước mắt trào ra...

Thời gian này, cùng với độ dài chiến tranh tưởng chừng như vô tận, Sương đã thay đổi, đã cứng cáp hơn lên chút ít nhưng vẫn thế, rụt rè, bé bỏng và hay tha thân ngồi một mình. Riêng đôi mắt em nhìn ra cửa rừng có nhiều nắng là hơi già đi. Sau khi Hai Hối chiêu hồi, Sương rơi người vào một khoảng lẳng chìm khá lâu. Rồi em bừng tỉnh, nhận làm xã đội trưởng thay chị. Đánh được vài trận, trên đề cử làm bí thư. Em lắc đầu. Và xin thôi chức xã đội trưởng luôn để tiếp tục trở về làm cô y tá như xưa kia. Tại sao vậy? Một lần tôi hỏi, em trả lời: “Ráng đánh thắng ít trận để chuộc tội lỗi cho chị Hai thôi, Sương không ham”.

Còn đơn vị tôi, không biết đã bị xoá phiên hiệu đi, xoá lại đến lần thứ mấy nữa? Bị kích được lặp đi lặp lại nhiều lần nó cũng trở thành nhàm, thậm chí thành hài kịch. Sau hiệp định Pa ri, thực sự những kẻ cầm súng trực tiếp như chúng tôi sống trong một màn bi hài kịch đẫm máu. Mỗi lần bị xoá là mỗi lần mấy đứa còn lại lủi thủi theo giao liên ngược lên rừng già nhận thêm quân ở ngoài kia mới vào. Có quân là có việc làm, có mục tiêu để nổ súng và để lại tiếp tục ngã xuống, ngã xuống đến người chót cùng. Nhưng trận đánh ngày càng xa dần cái bến sông hiu quạnh đã ngậm ngùi chôn nhau ngót nghét không dưới năm chục mang người, xa dần em để xuống sâu hơn nữa. Ai chết cứ chết, đơn vị nào bị xoá phiên hiệu cứ xoá, nhưng đường đi bao giờ cũng vươn về phía trước, chỉ có phía trước, nơi vàng sáng đô thành Sài Gòn đang hắt lên không trung những ánh màu đầy ma quỷ song cũng thật là quyến rũ. Do đó mà suốt độ dài năm năm dằng dặc, tôi và Sương chẳng mấy khi được gặp nhau, được có dịp chiến đấu bên nhau như cái thời kỳ trước, trong và sau Mậu Thân hồi nào. Phải chăng, tôi lặng người đi trong một suy nghĩ, phải chăng chính sự xa cách đó đã củng cố lại được cái lời tiên tri độc địa của Viên. Tôi chưa chết và em cũng chưa làm sao. Nhưng còn em, em lại

ngĩ khác. Giúi đầu vào ngực tôi một lần gập lại, em đã nói: “ Tại vì ở đâu, lúc nào, gần anh hay xa anh, đêm cũng như ngày, Suong đều cầu nguyện cho anh, nhớ về anh nên thần phật thương, thần phật không nỡ bắt anh Hùng phải đi như những người khác. Thần phật không nỡ để em lủi thủi một mình trong những cánh rừng trụi lá toàn bom đạn...”. Tôi hôn em, nụ hôn giữa rừng trộn nước mắt mặn chát. Trong những trường hợp như thế, tôi phải gồng mình làm giá đỡ tinh thần cho em: “Nếu mai mốt còn sống, anh và Suong sẽ kết hợp làm một luận chứng khoa học nhằm đả phá tan tành bọn duy tâm bói toán mà bằng chứng hùng hồn là sự tồn tại nghiêm nhiên của cả anh và em đây. Số má ư? Làm gì có. Chẳng lẽ hàng trăm người chết trong một trận B52 rải thảm, một trận bị phục kích cỡ trung đoàn lại cùng chung một số, một ngôi sao chiếu mệnh ư? Láo toét hết. Cứ mời các vị chiêm tinh phòng khách ấy vào đây một lần, ném qua bom đạn một tí, chôn nhau một tí, nã súng vào ngực thẳng thù một tí là mọi mớ lý thuyết han rỉ, sản phẩm của một trái tim yếu đuối, một bộ não phù nề bị phá sản ngay. Ví như anh. Số anh cầm tinh con gì? Ngày sinh tháng đẻ ra sao? Ai là quý nhân phù trợ mà có muốn cũng chả dễ gì chết được. Nào! “Đừng... Đừng nói trước điều gì hết, anh. Em sợ lắm! Chiến tranh còn dài, đã biết bao giờ kết thúc đâu. Nhưng nếu ở đời có cái chuyện quý nhân phù trợ ấy thì em xin là người phù trợ cho anh. Phù trợ bằng cả tính mạng mình...”.

Song, chuyện tình của hai đứa tôi không phải khi nào cũng một màu sắt son lãng mạn pha cả ngậm ngùi bi thương như thế. Mặt trận chuyển động không theo quy luật, có bận chúng tôi phải hoạt động xa nhau cả năm trời. Và cũng cả năm trời ấy, em không thèm viết cho tôi lấy một chữ, nhắn nhe cho tôi lấy một câu. Nhớ em quá! Và lòng dạ cũng nghi hoặc quá, nhân lúc rảnh rang chưa vào mùa đánh giặc, tôi liều mạng một mình cắt rừng hai đêm, vượt qua ba con lộ máu, chực cái bốt gác dữ dần để đến với em nhưng em lại giữ bộ mặt thản nhiên như chuyện gặp nhau vẫn xảy ra cơm bữa. Sao vậy? Cái gì đang xảy ra trong cái đầu nhỏ nhắn của cô thế? Tôi trợn mắt hỏi, em chỉ lắc đầu cười buồn: “ Em mệt! Em mệt lắm! Đừng hỏi, đừng hành hạ em thêm

nữa”. Thế là về! Lại hai đêm cắt rừng, ba con lộ... Gió sông gió đồng thổi vào đầu lồng lộng mà sự tê tái bao phen cứ chực ứa ra thành nước mắt!

Gần đây, theo những nguồn tin vừa tin cậy vừa không tin cậy, người ta bảo em đang dính dáng đến một sĩ quan ở ban tham mưu quân khu đẹp trai, cấp hàm cao, vừa học ở Nga về, lại có gia đình làm ăn khá giả tại Sài Gòn, mỗi lần móc nối được, tiền của xài cả mùa không hết. Lần khác lại nghe nói em đang quan hệ với chính ông tỉnh đội trưởng chưa đầy bốn mươi tuổi. Ông này dự kiến đưa em ra Hà Nội đào tạo bác sĩ hay trường Đảng cao cấp, đăng trở về làm rường cột cho quê nhà một mai khi bước vào thời hậu chiến. Lần khác nữa lại có tin đồn em công khai gắn bó tình cảm với một cậu du kích kém mình năm tuổi, vốn là sinh viên luật mới ở Thành chạy vào, gắn bó trên danh nghĩa em nuôi. Em nuôi!... Mẹ, chao ôi sao chỉ một mình em là lắm lời đồn đại thế? Cái nào đúng cái nào sai? Đúng cả hay sai cả? Sự thật hay miệng đời khôn nạn dệt thêu? Cao cấp uy quyền ư? Trẻ trung học vấn ư?... Phải thôi! Toàn những miếng thăn miếng nạc, thơm da thơm thịt cả. Bì làm gì với cái thằng tôi ở dưới này, sần sùi, cóc cáy, dai nhanh nhách, chân tay hòi nào cũng nhớp nháp máu người và ngày một ngày hai sẽ đến phiên chết giúi giúi trong bờ trong bụi hay chết banh xác trên mặt đường. Dại gì! Đúng thôi. Nước đời bao giờ chẳng thế! Mẹ!... Tôi ném tiếng chửi ra mặt sông nhạt thếch màu hoa bèo. Hoá ra trong những cánh rừng bom đạn, cái sống cái chết cách nhau không tày gang tấc, ái tình cũng được cân đong cẩn thận đáo để. Tôi chỉ là một hình ảnh loà nhoà đi qua cánh rừng bên sông ấy. Qua rồi là biến nhem, là thôi luôn sau khi đã góp phần lấp đầy một phút trống trải cho đứa con gái ấy. Sau tôi lại tiếp tục những kẻ khác, lại lấp đầy rồi lại qua đi, chỉ có cô ta là còn lại như là cái nơi tập kết của những tình yêu giả trá khoác màu thống khổ. Khôn nạn! Vậy thì cóc cần, cả mạng sống, cả cuộc đời còn dám quăng vào ngang ngựa, một chút tình bạc nhạc con con, sá gì. Tốt nhất là tiếp tục vùi đầu vào công việc chém giết cho khuây.

Nhưng quái lạ! Càng thế càng không làm sao khuây được. Càng ác liệt, càng gian truân, càng mỏng manh sự sống, đêm về mắt võng nhìn lên khoảng trời

nhỏ bé đầy gió và sao, hình ảnh em lại càng níu buộc, thuôn xoáy, giăng ra chùng nào, lại xô vào chùng ấy, ngấm chìm, lặn hụp vào trong...

Tình trạng chông chênh lúc có lúc không ấy làm tôi mệt nhoài, thậm chí dẫn đến sự héo tàn rồ dại chưa lường được nếu một ngày kia phân đội trinh sát chúng tôi không được lệnh trở lại chính cái địa bàn đó...

...để kết hợp với cơ sở nội tuyến tìm diệt đám thám báo, gián điệp có nợ máu vừa thực hiện xong hành vi chỉ điểm đánh phá có hiệu quả vào căn cứ ba xã trọng điểm.

Nhận nhiệm vụ, chúng tôi nhìn nhau im lặng. Lại tổn hại! Lại teo tóp! Sau hiệp định hoà bình, ai dè sự tổn hại, sự teo tóp lại diễn ra thâm hơn cả hồi Mậu Thân? Nản lắm, nhiều khi muốn lỏng tay cầm súng lắm mà không thể nói ra. Tuy vậy ở riêng tôi, tôi cũng có một chút bồi hồi khi biết rằng mình sẽ trở về nơi ấy, sẽ gặp lại con người ấy. Rất bồi hồi.

...Chuyến đi diệt ác này, tất nhiên, có cả bán đội du kích của Sương đi cùng với tư cách là lực lượng địa phương dẫn đường. Sương vẫn làm y tá nhưng do cậu xã đội trưởng mới ngã xuống khi đêm nên cô ấy lại phải tạm thay, làm luôn cả hai chức năng.

Buồn quá! Lâu lắm mới gặp nhau mà em chỉ lạnh nhạt khẽ chào. Chào như chào một đồng đội không hề quen biết đến làm nhiệm vụ phối thuộc. Bị chạm tự ái nặng nề, tôi cũng khinh khỉnh quay đi. Cả hai giữ nguyên trạng thái căng thẳng cố tạo đó, ít nhất cũng là ở tôi, cho đến khi dẫn được đám tù binh trở về.

Họ gồm bảy người, cả chủ lực lẫn bảo an, cả nam lẫn nữ, cả cảnh sát lẫn tình báo phượng hoàng. Họ bị bắt gọn trong lúc đang tụ tập ở tại nhà viên trung úy xã trưởng để bàn tính chỉ điểm đánh ta một đòn chí mạng nữa vào ngay căn cứ tỉnh uỷ. Trong số đó, tôi thoáng để ý thấy một thanh niên dong dỏng cao, đeo kính trắng, trán đẹp, mặt đẹp, khôi ngô, có dáng một sinh viên hay giáo sư trung học hơn là một tên thám báo, chỉ điểm. Hấn ngời hơi tách riêng ra một chỗ, mắt nhìn xuống đất, dăm chiêu chứ không đến nỗi đờ đẫn, cóm róm vì một ám tượng hãi hùng đang có khả năng ập xuống như sáu người

kia. Có một cái gì đó rất lạ không gọi được tên bất chợt nhen lên trong tôi như một sự mách bảo, lại như một giao cảm vô hình, băng láng thường xuất hiện trong chiến tranh giữa hai kẻ nằm hai bên chiến tuyến hận thù. Tôi gọi hẳn riêng ra một chỗ.

- Tên anh là gì? - Tôi hỏi vừa đủ nghe.

- Dạ... Thưa tôi tên Tường - Tiếng trả lời nhỏ nhẹ, thanh thoát, rung nhẹ.

- Anh người ngoài đó?

- Dạ... Ba má tôi người Hải Dương.

“Thì ra anh ta là đồng hương với tôi!”. Một chút nữa tôi buột miệng thốt lên điều đó nếu không chợt nhìn thấy con mắt hẳn sau đôi kính loé lên một tia sáng khó hiểu. Tuy vậy, giọng tôi cũng chùng xuống:

- Anh là cái gì trong đám ác ôn sắc máu này? Tại sao anh lại có mặt giữa bọn họ?

Cái ngây ngô của tôi, một gã lính chiến quen đánh võ mặt mà không biết đường dò tìm góc ngách trong nghệ thuật hỏi cung, nằm chính trong câu hỏi gần như nói giáo, gần như gợi ý cho đối phương này. Hẳn nhìn nhanh sang đồng bọn, một cái cúi đầu trả lời khẽ khọt:

- Dạ... Chỉ là một sự ngẫu nhiên. Tôi... Tôi về thăm nhà rồi chẳng may... Tôi thực sự không biết những người kia là ai. Dạ...

Về thăm nhà? Chẳng lẽ hẳn là người bà con hay anh em họ hàng ruột thịt gì đó với thằng cha trung úy xã đội trưởng trông giao hoạt kia? Thăm nhà? Rất có thể lắm chứ. Cái gì chẳng có thể xảy ra trong cuộc chiến tương tàn này. Tôi định hỏi thêm hẳn mấy câu nữa nhưng lại thôi vì lúc đó Sương đang đi tới. Thì ra, trời ạ, vừa rồi chẳng qua tôi hỏi chỉ để mà thôi, chứ thực ra hỏi để khỏi phải nhìn thấy ánh mắt trông trái xa lạ của em và cũng vì tôi thấy hẳn có cái gì đó là lạ, không giống những tù binh khác.

Một tiếng nổ đầu nòng bất thần vang lên ở phía thị xã bên kia sông.

Tiếng Sương cất lên mệt mỏi:

- Sắp đến giờ pháo kích. Mấy em cho tù binh xuống hầm lẹ đi!

Như bị cái tiếng nói dửng dưng ấy xúc phạm, bỏ quên, tôi cũng ấy mạnh vào

vai gã đeo kính, quát trở lại:

- Xuống hầm! Lẹ lên!

Giây phút đó tôi đã không biết rằng hắn chưa hề bị trói trở lại như đũa khác. Và thưa bạn đọc, cái không biết đó có đúng là không biết thật chưa? Mãi sau này, mỗi khi kiểm nghiệm lại, chính tôi, tôi cũng không thật rõ nữa.

Sau đợt pháo kéo dài gần một giờ đồng hồ, trời lại bắt đầu hửng sáng.

Tuấn, khi đó đã là đội phó của tôi, từ chạc cây gác nhảy xuống, lắc đầu chán nản:

- Chúng nó đã lỗ nhố đen đặc của cửa rừng rồi, anh Hai? Thế là bị bao vây con mẹ nó rồi. Nhanh thật! Chúng tính trả đũa cái vô bị hốt gọn đám thám báo khi đêm đây. Tính sao anh?

Tôi biết tính sao là ý hắn muốn hỏi cái khoản tù. Theo nhiệm vụ, nếu bắt sống được số này, bọn tôi bằng giá nào cũng phải giải được lên trên để điều tra xét hỏi. Bây giờ tình thế xoay chuyển bất ngờ, ngay đến chúng tôi cũng chưa chắc đã lên trên được hưởng chi là chúng nó!

Tuy vậy, tôi vẫn nói Tuấn dẫn một tổ tinh nhuệ cắt thử một đường rõ thật bất ngờ xem có lọt không. Nửa giờ sau, nghe có tiếng súng nổ rộ rồi Tuấn trở về, quần áo rách bươm, kêu hét xí quách rồi! Một con chồn lùn cũng chẳng thể lọt qua. Chưa hết hy vọng, tôi xách tiếp một tổ đi nữa. Cũng không ăn thua! Chúng nắm tay nhau đứng giáp vòng như đi xem hội, khó lắm! Ai đời, một khoảnh rừng bé xíu chưa đầy hai sào ruộng mà chúng rùng rùng kéo đến án ngữ tới ba tầng, cả bộ binh, thám kích và cơ giới. Đúng là đánh nhau kiểu công tử con nhà giàu cũng nhàn thân thật.

Tình thế mới đây tôi phải bước đến hầm của Sương mặc dù tôi chưa hề muốn đến lúc này.

- Chào đồng chí! - Tôi đứng nghiêm như một chú lính kèn. Sương nhìn lên tôi khẽ rùng mình một cái.

- Anh... Chào anh! Có việc gì không... anh?

- Tất nhiên là có việc. Tôi đến để bàn với đồng chí một việc hệ trọng (Đôi mắt đen im lạng của Sương chỉ hơi nhướng lên). Nếu bây giờ ta quyết định

giải tù binh đi theo phương án thì chết hết. Chết cả người giải lẫn người bị giải. Đó là điều chắc chắn.

- Dạ!... Tiếng dạ rõ ràng tỏ ra lơ đãng.

- Cho nên, nếu đồng chí đại diện chính quyền địa phương thống nhất (những tiếng này tôi nhấn mạnh đến nỗi vàng trán xanh xao của em phải chau lại) tôi chính thức đề nghị, xét theo tội trạng đã rõ mười mươi của từng tên và căn cứ vào hoàn cảnh đặc biệt của địa bàn, ta có thể tiến hành xử tử hình ngay tại chỗ.

Có lẽ đến lúc này Sương mới nghe thủng câu chuyện, vẻ mù mịt trong đôi mắt biến mất, em đứng dậy, ngỡ ngàng:

- Tử hình?... Tử hình ai?... Sao lại tử hình, anh Hai?

Trời! Hỏi nghe mới sượng chưa? Như cái kiểu hỏi đối với một thằng cha trẻ trung, cấp hàm cao, lăm tiền nhiều của nào đó. Tôi càng nhấn giọng:

- Đơn giản: Có thể không trúng như lệnh trên nhưng lại bảo toàn được lực lượng. Vô lý khi chỉ vì ba cái đũa ác ôn có nợ máu này mà ta phải hy sinh thêm nữa, thậm chí hy sinh tất cả. Đồng chí có hiểu tôi nói không? Nếu bất cứ ai vào địa vị tôi, dù là ông tư lệnh Miền hay ông tư lệnh Bộ, chắc cũng phải hành động như tôi thôi. Hết!

- Khoan đã - Sương chới với trước những loạt đạn bắn thẳng dồn chứa mọi sự âm ức từ lâu của tôi - Em... Em thấy chưa cần phải làm như thế. Đề nghị đồng chí xem xét lại coi. Biết đâu...

- Trong chiến tranh không thể có cái chuyện gọi là biết đâu ấy - Cái vì tiếng đồng chí khô khốc của cô hơn là những lập luận áp úng đó, tôi càng áp đảo.

- Là người chỉ huy cao nhất ở đây, tôi muốn đồng chí trả lời chính xác. Trong hai khả năng, ta chỉ có thể chọn một.

- Không! - Bất thần nét mặt em đánh lại dễ sợ - Tôi sẽ chọn cả hai. Tại sao đồng chí không tiến hành mở một trận tập kích nhỏ như tập kích chiến đoàn 52 Mỹ ngày trước, thu hút lực lượng của chúng để dẫn cách vành đai án ngữ ra?

- Hả?...

Tôi thoáng chột dạ. Chột dạ vì cái giọng nói đột biến trở nên uy lực kia hơn là nội dung câu nói, dẫu rằng dù muốn hay không, cũng phải công nhận rằng đó là một sáng kiến có giá. Chà! Góm cho đàn bà chân yếu tay mềm một khi đã đi qua chiến tranh đều có thể trở thành đao đẽ, sắt thép hết. Sắt thép từ khi nào thế này, cô bé? Đã vậy thì tôi chỉ còn cách phải... mềm lại thôi.

- Đúng, tôi đã nghĩ đến điều đó. Nhưng ngày trước chúng chỉ có một vòng vây mà lại vòng vây lính Mỹ ngơ ngáo, còn bây giờ là ba vòng toàn bọn sư 5 lọc lõi, ranh mãnh đã quá quen với các ngón nghề của ta rồi. Muốn tập kích hay phục kích, lực lượng ta đòi hỏi phải gấp mười hay chí ít cũng gấp năm thế này.

Sương im lặng. Trước kia, thường những lúc tôi cố ý lái sang những vấn đề, những thuật ngữ quân sự rắc rối thì bao giờ em cũng im lặng. Trong thoáng chốc, cô lại trở về cái hình hài con chim sẻ tội tình ưa ngồi nơi râm mát ngày nào. Em gượng lên một lần nữa:

- Giả dụ... Giả dụ ta cứ trụ lại, trụ lại cùng với tù binh vài ngày nữa rồi lựa thế tìm cách ra sau? Được không?...

- Thế là tự sát! - Tôi cười không thềm giấu đi vẻ giễu cợt cứ lồ lộ hiện ra - Nhóm người chúng ta sẽ rơi vào tình trạng thù trong giặc ngoài, hết đường chống trả.

Lại im lặng. Im lặng rất lâu... Thực lòng tôi khao khát được chìm mãi vào vùng không khí lặng tờ này mà không phải nghe, không phải nói gì hết. Dường như trong im lặng mông lung, em mới có dịp trở lại là em, yếu mềm, cây cỏ... Sương bẻ ngón tay, bẻ thềm, bởi vì còn có cái gì trong xương trong cốt nữa mà kêu.

- Thôi thì tùy... tùy anh. Tuy vậy tôi... tôi...

- Yên tâm đi! - Tôi cười nhạt - Tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự việc này. Nếu sau đây có gì rầy rà, tôi sẽ trả lời rằng, đây hoàn toàn là hành động đơn phương mặc dù đồng chí đại diện địa phương đã khẳng khái phản đối.

- Không... Không phải thế! Anh không...

Giọng nói cô khổ não như sắp khóc. Kệ! Tôi muốn trả thù. Lấy câu chuyện

tù binh để trả thù chứ chưa hẳn câu chuyện này là nguyên cơ gay gắt áp đảo nhau.

- Tuấn đâu! - Tôi gọi khê.

Tuấn đi đến, nét mặt vẫn tỏ ra căng thẳng:

- Anh Hai gọi.

- Cậu thay mặt bà con và thay mặt cách mạng khử chúng đi! Khử hết!

Nét mặt nó rạng lên:

- Em biết trước là thế nào anh cũng phải buộc lòng quyết định như thế. Nhưng... Khử bằng gì ạ? Bắn vào sọ thì không ổn rồi. Ở đây có đánh rầm, địch cũng nghe thấy. A... Xin lỗi chị Ba...

- Bằng gì tùy cậu. Miễn là gọn. Xong chôn cất từng người đàng hoàng. Nhớ đánh dấu từng tên để sau này nếu trong chúng ta thằng nào còn sống, biết đường mà báo cho gia đình người ta. Nói rằng đây là việc làm bất đắc dĩ, ta muốn họ chết ở đây hơn là để họ chết lăn lóc bởi chính những viên đạn của phía bên họ trên mặt lộ. Thế thôi.

- Rồi!

Tiếng rõ của hắn nghe không được mạnh mẽ lắm. Cũng như câu ra lệnh của tôi cũng cố gồng lên mà ra lệnh. Nói đùa, nếu vừa rồi Sương tỏ ra thương cảm hơn một chút, bất lực và yếu đuối hơn một chút thì chưa biết chừng tôi đã thay đổi ý định rồi, đâu biết rằng phải trả một cái giá thật đắt cho sự thay đổi đó.

Để mặc Sương ngồi đó với ánh mắt nhìn lên tôi đượm vẻ ngỡ ngàng, ai oán, tôi quay lưng bước đi, lòng dạ không thể không cộm lên một chút xốn xang, day dứt. Xót ruột lắm ư cô gái? Xót ruột họ những người ở phía bên kia vừa gây thương tổn không lấy gì bù lại được của đồng đội cô à? Cuộc chiến tranh này là cuộc chiến tranh gì vậy? Sự thương xót từ trong vô thức mờ mịt không thể hiểu được kia là thế nào đây? Thế còn hàng trăm, hàng ngàn những người đồng hương của chúng tôi thay nhau ngã xuống bôn đật cho vùng sông này thì sao? Chuyện đùa, chuyện trẻ con chắc, hờ cô đảng viên nòng cốt của Đảng Nhân dân cách mạng miền Nam?

Tuấn huỳnh huých chạy đến, mặt mày ngơ ngác:

- Anh Hùng!... Sao chỉ còn có 6 đứa? Hồi hôm ta tóm gọn cả 7 cơ mà?

- Hả? - Tôi chợt dạ - Thằng nào thoát?

- Không thấy cái thằng đeo kính trắng nói giọng Bắc đâu hết.

- Thằng Tường?... Tôi bắt giặc thốt lên và định nhào đến cái hầm khi đêm tôi vừa đẩy nó xuống đó nhưng rồi vẫn đứng lặng. Không cần thiết nữa. Chắc chắn là hắn đã trốn mất rồi. Và một ý nghĩ chớp sáng rất nhanh trong đầu, tôi cả cười, nói át đi - Sáu đứa là đủ. Cái thằng kia là giáo học hay sinh viên gì đó, vô hại, cho nó sống, giữ lại làm gì.

- Anh thả nó ư? - Tuấn tròn mắt nhìn tôi.

- Không thả nhưng... Cũng coi như thả. Chắc! Nó về thăm nhà ấy mà. Biết đâu lại đỡ đi được một oan hồn vất vưởng?

Đến đây thì cái thân hình con gái đang xiêu lả kia lẳng lẳng đi tới, tiếng nói cô nặng nề dội vào tai tôi như dội vào tôn thiếc:

- Trời đất ơi! Đồng chí có biết đồng chí vừa làm một việc rất vô nguyên tắc không? Tên Tường ấy chính là một tên nguy hiểm, phái viên của tiểu khu phái xuống chỉ đạo bọn này.

- Thế à?...

Tôi buông một tiếng hỏi vô nghĩa rồi chết lặng. Đã trót nói là thả thì không thể nói lại là vô ý. Nhục lắm! Tôi lảng mắt đi để tránh cái nhìn không thể chịu được của Sương, rồi đột nhiên tôi nổi khùng:

- Vâng! Rất có thể tôi đã vô nguyên tắc và tôi cũng xin chị trách nhiệm luôn về cái vô nguyên tắc này. Đồng chí Tuấn! Tiến hành đi! Lẹ lên! Không còn thời gian để tranh cãi nữa đâu.

Nhìn theo cái bóng chắc đậm của Tuấn khuất đi rồi, tôi mới thấy lo. Lo vì chuyện khử tù binh tất đã đành nhưng cái đáng lo hơn lại thuộc về sự bảo toàn căn cứ và sinh mạng của anh em một khi thằng phái viên kia đã từ trong ruột mình chạy ra và dứt khoát sẽ dẫn quân đánh trở lại. Đúng là tự dung lại dâng gọn cả sơ đồ phòng thủ căn cứ cho nó xơi ngon lành! Khốn nạn!... Bất giác tôi đưa mắt nhìn về phía Sương... Em đang ngồi đó, quay mặt ra sông,

nước mắt lung tròng, giống một bé gái bị mẹ mắng đang tủi thân tủi phận. Tôi ngần ngừ định đến nói với em một câu gì đó để trấn tĩnh cho em, trấn tĩnh cả cho tôi nhưng chẳng ngờ, như đón bắt được những suy nghĩ chộn rộn trong đầu tôi, em chủ động đứng dậy, bước đến gần, tiếng nói rầu rầu cam chịu:

Anh... Việc đã rồi, đành vậy. Cái cần trước mắt là ta phải xé vòng vây chuyên đến dự bị ngay không thì chết hết.

Tôi im lặng không nói gì chỉ nhìn chăm chú vào mắt em. Chao ôi! Tất cả những cái vừa rồi vớ vẩn và vô nghĩa làm sao trước cái nhìn buồn phiền, hun hút, thật hư không rõ rệt này. Cái nhìn hoàn toàn tách khỏi thực tại. Cái nhìn của đàn bà đang khắc khoải... Nếu cái nhìn này đã thuộc về kẻ khác, thuộc về ai đó mà không còn là của riêng tôi nữa, vĩnh viễn không phải là của tôi nữa thì cái căn cứ này, đám tù binh kia và cả cái án kỷ luật chắc rằng sẽ rất khắc nghiệt đang treo lơ lửng trên đầu ấy, tất cả sẽ trở nên nhạt thếch hết.

- Yên tâm đi Sương! - Lần đầu tiên kể từ lúc gặp em đến giờ, tôi mềm giọng - Thằng này sẽ không chỉ điễm dẫn lính vào đây đâu. Nhìn vào trong mắt nó, nghe giọng nó nói, tôi biết chắc điều đó...

... Những thằng lính cầm súng thực thụ, dù ở bên nào, cũng có cách đọc trong mắt nhau mà không mấy khi sai. Và dù nó có dẫn thì đã sao? Ta sẽ tương kế tựu kế, đặt bẫy ngay trên đường nó đi vào.

Tôi khoát tay, cầm một điều thuốc rê ướm nhoét lên miệng ra ý bảo câu chuyện trao đổi công việc đến đây là chấm dứt và thực chất cũng chỉ là trao đổi công việc.

Lúc ấy, cả tôi và Sương đều không ngờ rằng cái con người đeo kính trắng một lần đến rồi đi tưởng như mờ nhạt này lại đã gắn bó với chúng tôi mãi đến những năm tháng sau này!

Nhưng đó là sau này. Còn bây giờ, công việc xử giáo khủng khiếp ấy đã xong. Tuần đang ngồi bên sáu cái ụ đất đỏ tươi vừa được đắp điễm bằng những xẻng đất vôi vàng. Một trong sáu ụ đất đó, trên bề mặt vẫn còn vương lại mấy lọn tóc dài của đàn bà. Một ngọn gió thổi qua, mấy lọn tóc dính đất

quần lên, vật vờ nhưng vẫn không chịu rời khỏi chỗ. Tôi hát hàm ra ý hỏi. Tuấn nhìn lên, hai tròng mắt âm u, thất thần và bọt bọt, như không phải đang nhìn tôi mà là nhìn vào một cái gì đó mịt mù lẫm lẫm! Tiếng nói của nó cũng âm u không thoát ra được:

- Con phượng hoàng tóc dày quá... Đập mãi không chết... Phải...

- Thôi, không nói nữa! Đứng dậy, về hầm!

Tôi gất. Thực ra là gất với chính mình để xoá đi cái hình ảnh ghê rợn vừa rồi.

*

Cái buổi sáng hôm ấy...

Vâng! Tôi vẫn nhớ cái thời điểm ấy nhưng chưa thể kể về nó liền mạch được. Tôi muốn nói lướt qua những buổi sáng chiến tranh bình thường khác để dẫn đến cái buổi sáng chiến tranh cuối cùng tôi còn được gặp em. Và trước khi đi vào mảng ký ức đau buồn cuối cùng kia, tôi không thể dừng lại một chút với những gì đã xảy ra sau lần tìm và diệt gọn tốp thám báo nguy hiểm đó.

Đúng như tôi đã dự đoán bằng trực giác, thằng đại úy Tường đó đã không hề chỉ điểm cho lính đánh thốc trở lại. May cho tôi và cũng may cho nó. Bởi lẽ, nếu nó thực hiện hành vi này thì biết đâu cả hai đứa đều rất có thể ngã xuống và như vậy còn có gì để mà kể, còn ai mà kể nữa? Thêm một lần tôi khẳng định tính chính xác trong trực cảm của người lính, thứ trực cảm thường xuất hiện giữa lần ranh mỏng tang của cái sống và cái chết mà không thể có bất cứ một luận thuyết khoa học thần bí nào lý giải nổi. Cái chết tức tưởi của Viên là một ví dụ.

Năm ngày sau, vào giữa ngày rằm, để thoát ra được khỏi vòng vây và quật lại chúng một đòn đáng kể, khiến cho ba vành đai án ngữ tan tác, gây vụn, khiến cho phong trào chiến tranh nhân dân toàn địa bàn tồn tại thêm được ít ngày, đơn vị tôi lại mất thêm gần một phần ba quân số. Phần còn lại, ngo ngáo có chín thằng, phải nói là đã bại hoại sức chiến đấu, chỉ có thể làm được một động tác duy nhất là ôm nhau ngồi thờ.

Chưa kịp thở cho hoàn hơi, ngay chiều hôm ấy, cái dáng đi chúi về phía trước của ông tham mưu phó phân khu đã đột nhiên xuất hiện ở cửa rừng. Không hiểu ở các địa bàn khác, ở các quân binh chủng khác thì sao chứ ở đây, cứ mỗi lần có cấp trên xuống là mỗi lần có ác liệt, chết chóc xuống theo. Đó là một con người đánh giặc đến cùng, một anh hùng quân đội, trưởng thành từ thẳng lính lâm lũ mà lên. Y như rằng, chưa kịp uống cạn ca nước, ông đã chính thức truyền đạt mệnh lệnh của Bộ chỉ huy: tìm mọi cách san bằng bằng được cái chi khu Phú Thuận, nơi xuất phát của mọi cuộc hành quân phá hoại hiệp định hoà bình của đối phương.

Mới nghe tôi đã thấy nhọn sống lưng. Hít một hơi thở thật sâu vào ngực để lấy lại bình tĩnh, tôi nói:

- Báo cáo! Mệt mỏi, mắt mắt có thể khắc phục được, dẫu rằng cái mắt mắt này đã lên đến mức quá sức chịu đựng nhưng có một trở ngại không phụ thuộc vào ý chí tuyệt đối của con người là ánh trăng. Bí quyết tác chiến của chúng tôi là bóng tối. Giữa đêm rằm, chín mông, mông nào cũng chỉ còn nửa sức lực, phải đánh vào một vật rắn hàng trăm quân có dư thừa phương tiện phòng thủ thì có nghĩa là tự sát. Thưa, tôi nói thật lòng.

- Biết! - Ông tham mưu phó còn một mắt trả lời nhẹ nhàng, thấu hiểu, theo cái kiểu trả lời của những người lính chiến với nhau - Rất biết nhưng tình hình quá gấp, để chậm hơn, chúng nóng ra, ta sẽ mất hết đất.

- Mất một ít đất còn hơn mất toàn bộ con người...

Tôi chợt dừng lại khi thoáng gặp ánh mắt của Sương. Một ánh mắt đau đáu, không nói lên điều gì. Cô ta muốn cái gì trong cái nhìn ấy? Khích lệ à? Hay dè bủ? Hay thương tình?... Được thôi! Tính bất cần và kiêu hãnh nhiều khi đến cuồng dại đã trở thành cố tật sau mọi gian truân của bọn lính chiến ven đô trong tôi trở dậy mãnh liệt, tôi bật ngón tay cái rốp:

- Được! Tôi chấp hành lệnh dù cái lệnh này không có chút xíu nhân đạo nào. Ông tham mưu khề gặt đầu và đến lúc ấy, vẫn với thái độ không vui vẻ gì hơn, ông lôi từ trong bồng ra một chai rượu nếp thang gọi là quà của Bộ chỉ huy mừng chiến công đã phá tan vành đai án ngữ địch của chúng tôi. Uống

ly rượu như ly máu. Khốn nạn! Vì một chút danh dự mà thí thân đồng đội đã chả ra làm sao, vì ánh mắt trống rỗng của một con đàn bà mà nhào vô bắt kẻ sống chết, lại còn tội tệ hơn. Thôi, đã trót rồi, thử thời vận một keo nữa xem sao? Chết trẻ khoẻ ma. Đẳng nào cũng chết. Không chết vô lý trận này thì cũng chết vô lý trận khác, vậy cả thôi, hơi đâu mà tranh luận, dẫn đo sau trước. Uống! uống đi bọn bay. Còn sống phút nào cứ uống cho đã phút đó. Mắt tôi mờ đi và chắc là lúc ấy trông ghê rợn lắm nên ánh mắt đàn bà quái ác kia tuy đã hai, ba lần tìm bắt nhưng không gặp.

- Trận này tôi sẽ đi cùng với các cậu - Ông tham mưu nói - Chết cùng chết nhưng làm thẳng lính cách mạng, ráng đừng để chết mới ngon. Nào, làm hết đi rồi ta bàn công chuyện.

Tôi ngược nhìn ông giây lâu. Chà! Đến lúc đó tôi mới chợt nhớ ra cái ông sĩ quan tham mưu một mắt này vốn đã từng có thời kỳ tập kết và người vợ hiện giờ của ông đang sống ở ngoài đó là một người đàn bà thất khăn mỏ quạ. Tự dung tôi nắm lấy bàn tay xương xẩu của ông, siết nhẹ.

Nhưng rút cuộc, chúng tôi đã trả giá tức thì cho tính kiêu hùng nhưng thực chất là tính nhu nhược hàm nghĩa vị kỷ của mình. Ngay đêm đầu tiên đi nghiên cứu, bộ đội của tôi, dù đã lựa những đũa thiện chiến, còn sức lực nhất nhưng vẫn có người ngắt xiú ngay trong vòng rào gai đầy mìn trái của cái chi khu quái quỷ ấy. Cả chục ngày vất kiệt sức mình lo diệt ác, phá vây, lo tập kích, phục kích... Lại cả chục năm (Nếu ai đó may mắn sống sót được chục năm) luôn luôn đói ăn, đói muối, luôn luôn chỉ vận độc một chiếc xà lỏn đánh hết trận này qua trận khác, hết mùa mưa qua mùa khô, hết ngày tạnh sang ngày ướn, cái chuyện đang bò mà giụi đầu ngắt đi kia, âu đó cũng là chuyện dễ hiểu.

Lạ thế! Khi đã vào cuộc rồi, mọi cái hỗn mang đều vất lại đằng sau hết, trong đầu chỉ phừng lên ngọn lửa quyết chiến xen lẫn hận thù tàn bạo. Đêm thứ hai, hết một con thú bị thủng ruột, say máu, liếm máu, chính tôi dẫn hai tay súng nữa ra đi.

Lần này có khá hơn một chút ở giai đoạn đầu. Nhưng rồi cái kết cục bi thảm

vẫn không thể tránh khỏi. Sắp vào đến hàng rào chót cùng, tức là sắp sò được vào gan ruột phổi phèo của nó để chuẩn bị thọc dao kết liễu thì bất ngờ người lính bò đầu bật ho lên một tiếng. Trời ơi, giữa đêm khuya vắng lặng, nằm sát ngay chân thẳng gác, chỉ cần sôi bụng, đánh rắm lên một cái cũng đủ bỏ mạng huống chi đây lại là ho! Lạnh quá mà ho, yếu quá sinh ho hay kiệt sức, chán đời, mệt mỏi quá mà ho lên một tiếng rồi chết đi cho đỡ khổ? Chưa ai đoán chắc được điều gì và cũng có thể có tất cả mọi điều, chỉ hay rằng, lòi được cậu ta ra ngoài hàng rào thì mặt mày đã tím bầm, sung tấy, mồm miệng nhoè nhoét những dải dớt trộn máu, trộn đất. Ở giây phút cuối cùng, cậu ta đã âm thầm tự nhét đất, nhét cỏ vào đầy cổ họng mình đến tắc thở để cho tiếng ho thứ hai khỏi phụt ra kéo theo cái chết của bạn bè!

Tôi gằn giọng nói vào mặt ông tham mưu phó tuy hai đêm vừa rồi có đi theo nhưng không quyết định được điều gì:

- Ông thấy cả rồi chứ, ông trung tá? Nửa hay thôi?

- Tùy! - Ông ta trả lời như người bị mộng du bệnh hoạn.

- Tùy hả? - Tôi bấu chặt tay vào hai đùi để tránh một hành động bột phát không kiềm chế được - Vậy thì đồng chí có thể báo cáo thẳng lên trên, tôi, Lê Văn Hùng, đội trưởng đội đặc nhiệm quyết định huỷ bỏ mục tiêu. Rút!

Đi sau cái cáng tử sĩ trên đường về cứ, cái bóng gầy guộc của ông ta cứ ngã lên ngã xuống, thỉnh thoảng lại làu bàu: “Cái cậu này... Cái cậu này... Đã có gì đâu mà dữ vậy...”.

Rất may là hai đêm nay không có Sương đi theo - Cô ấy đang lên cơn sốt rét - Nếu không, bằng cái nhìn nhúc nhối không thể hiểu nổi của em, bằng sự mệt mỏi, chán ngán đến tận kẽ răng và bằng cái nỗi đau hai sinh mạng đi tong không nguyên có, tôi dám quay lại xách cổ ông ta dậy quẳng mạnh về phía trước lắm. Nhưng một khi đã không quẳng thì lại thấy thương. Nói cho cùng ông ta cũng chỉ là chi tiết máy trong một guồng máy chiến tranh không thể cưỡng được. Nghĩ vậy, tôi lui lại, giúi vào tay ông ta cái đèn pin và không muốn nói thêm một lời nào nữa.

Năm 73 là năm xấu chơi của kẻ thù, là năm trực trặc nếu không muốn nói là bất hạnh của dân tộc, cũng là năm quá đỗi nhọc nhằn của riêng tôi, tất nhiên đối với kiếp lính thì năm nào chả nhọc nhằn, ê ẩm.

Mười ngày sau cái đêm ho hen ấy, cậu bé giao liên nhanh nhẹn và sống dai nhất trong màn lưới giao liên toàn địa bàn đã làm một cú cắt rừng tuyệt vời để đến được nơi tôi với cái lệnh triệu tập khẩn không mấy tuyệt vời trên tay. Cùng được triệu tập lên trên với tôi, cậu ta cho hay còn có Ba Sương và ông Ba Tiến.

Cuối cùng cậu ta ghé tai tôi nói nhỏ: “Bình tĩnh nghe anh Hai!... Em nghe xì xào kỳ này mấy chú ở trên tính mần thật anh đó. Anh Hai tính sao thì tính nhưng ráng giữ cái đầu cho ngon nhen! Em cũng nghe người ta nói, không có anh Hai chịu chơi thì ba cái cụm rừng giáp ranh này sức mấy mà giữ được. Em phục lắm. Cánh giao liên ngang dọc tụi em cũng phục lắm. Cho nên không ai muốn anh Hai gặp khó dễ trong vụ này đâu”. Tôi ôm ghì lấy cậu bé, thơm vào má nó một cái rõ kêu mà lòng dạ trào lên cái mùi vị cay đắng xen lẫn chút bùi ngùi. Tới đây, dù số phận tôi có hẩm hiu như thế nào, dù còn sống hay chết, song ít nhất tôi cũng có một số đồng bạn bè hiểu tôi, thương tôi và tin cậy ở tôi. Cậu bé giao liên đáng yêu này tên là Quân, mười bốn tuổi, cha mẹ đều chết hết trong phong trào đồng khởi. Sau lần này, Quân được trên cho đi học văn hoá ở đâu không biết, tôi không có dịp gặp lại nữa.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XIII

Tới thủ phủ miền Tây kỳ này, vì là để mở một trận đánh cuối cùng với quá khứ nên tôi quyết định sẽ cải biến con người mình thành một hình hài khác hẳn. Và tôi cũng quyết định huỷ bỏ cái ý định lần tìm về quê quán thật của Cô ta như trên mộ chí đã ghi. Tìm về làm gì khi tôi biết chắc ở đó thông tin lại còn mù mờ hơn.

Để có thể đối diện và đối thoại, trước hết tôi cần phải biết chắc chắn cô ta có mặt ở cái thành phố này không đã. Đơn giản thôi: Gần tới giờ làm việc buổi sáng, tôi đón lững một cô gái mặc áo dài xanh vừa xuống xe đạp ở trước cửa nhiệm sở rồi bằng một giọng Nam Bộ rất mà chưa đến nỗi quên nhiều lắm, tôi hết sức lễ độ hỏi:

- Thưa cô! Dạ... Nếu có thể được, cô cho phép tôi hỏi bà giám đốc đây đi họp ở Hà Nội về chưa? - Thoáng thấy con mắt khá đẹp sau gọng kiếng mát nhìn tôi nghi ngại, tôi tiếp luôn - Mong cô bỏ lỗi! Tôi vừa ở Rạch Giá lên, tàu xe vất vả dữ quá!

- Về rồi. Có việc chi vô trông mà hỏi, ai lại đi hỏi ở giữa đường giữa phố thế này.

Nói rồi cô ngoắt người dắt xe tọt vô cổng luôn. Cha! Tôi hơi nhếch mép. Gớm cho cái ngữ cán bộ thời nay, nói năng với thiên hạ mới bảnh choẹ làm sao chứ. Cứ làm như là phu nhân tổng thống hay thủ tướng cả một giuộc không bằng. Thôi, thế cũng xong.

Sau khi đã kiểm kỹ lại toàn bộ số tiền chẵn, tiền lẻ còn lại trong túi, tôi khoan thai ghé vào một cửa hàng quần áo cũ bày bán ngay vỉa hè để chọn một bộ cánh kiểu ký giả màu cà phê sữa đăng hợp với thời trang quan dạng bây giờ. Một ý nghĩa chợt loé: Khéo không lại si đa thì bỏ mẹ! Nhưng một ý nghĩ khác chồm lên phủ nhận ngay: muốn mặc si - đa tưởng dễ à? Phải nhiều tiền, nhiều cửa, phải ngẫu nhiên vào được những hotel sang trọng, nơi có

những con điếm cỡ quốc tế hành nghề thì họa may mới mong dính được cái bệnh rừng mỡ con nhà giàu này. Chứ còn cái anh nhà nghèo ấy ư? Giỏi lắm thì cũng chỉ mắc được ba cái bệnh giang mai, hậu lậu của gái đứng đường. Còn lâu. Lo bò trắng răng. Vớ vẩn. Thế là sau gần nửa giờ đồng hồ nhắc lên, hạ xuống, găng một tý, mềm một tý, giả vờ bỏ đi rồi lững thững quay lại, lại bót lại lộn... cuối cùng tôi cũng có cầu nhàu, thậm chí té tát của thằng cha chủ hàng. Vậy là trúng. Bán mà còn chửi, còn cầu nhàu tức là mua được giá. Chỉ sợ trao hàng xong nó cười toe toét, khen mình đẹp trai, mặc vào trẻ đến hai chục tuổi thì mới bỏ mẹ! Trừ đi bốn chục, trong túi vậy vẫn còn gần hai chục ngàn. Rùng rợn chán. Làm tới luôn. Ăn chơi là phải tốn kém. Cuộc đời là cái chó gì. Tôi bỗng phì cười vì câu nói cách điệu quen thuộc ám chỉ dân xứ nghèo đó rồi tạt thẳng vào cái nhà vệ sinh công cộng có những bãi phân hoang to bằng cả cái vành nón mà bất cứ kẻ nào bị đại tràng táo bón đều nhìn mà phát thèm... Năm phút sau, không phải tôi mà là một lão già khác hẳn, nom vừa đom đàng vừa nát nhàu từ nhà vệ sinh bước ra và vẫn bằng cái dáng đó, hấn khùng khinh rẽ vào một tiệm hớt tóc bình dân có lấy ráy tai nhưng không có mát-xa thông thường.

Thêm nửa giờ đồng hồ nữa, chỉ mất có năm ngàn cả tắm lẫn gội, khi bước ra đường, lén nhìn vào tấm kính của một cửa hàng mỹ phẩm, tôi mới thấy mình bắt đầu có vẻ có hình hài một con người thật sự. Tóc húi cao vừa phải, vàng trán rộng và đẹp ra dáng, lại thêm những lọn tóc bạc thanh cao điểm xuyết hai bên thái dương, quần áo trắng ly, màu thật trang nhã chứng tỏ chủ nhân của nó là người có gu, có chữ nghĩa và dưới chân là một đôi dép dự án màu mận chín, cái màu lịch sự nhất cho những người đứng tuổi, có quai hậu đàng hoàng. Tóm lại cái thằng tôi, sau khi vớt ra có chưa tới năm chục ngàn mà đã thấy nhân cách, nhân quyền lên nhiều đáo để hướng chi là người khác. Giờ đây, nói mình là thanh tra, là trưởng phòng, là giám đốc chứ là bộ trưởng thì thiên hạ cũng cứ tin. Vãi vốc! Mẹ nó, phải nói là hay thật! Ấy! Hình như vẫn còn thiếu thiếu một cái gì nữa? Đây rồi! Làm tới cho nó đủ comple luôn! Tôi xia mười ngàn nữa lấy một cây kiếng đôi màu biết chắc là thứ rôm của một

gã vận quần áo bò lãng nhăng bám theo tôi từ nãy.

Đâu đó, tôi hắng giọng, nhúc nhích người một cái cho thứ gì vào thứ ấy rồi ngẩng cao đầu bước vào quán cà phê nằm xé trước cửa toà nhà năm tầng. Tôi lặng lẽ kiếm một chỗ khuất ngồi xuống rồi gọi một ly đen để nhìn nó nhỏ giọt đếm thời gian. Thời gian bây giờ là của tôi. Bao giờ cũng là của tôi. Từ giờ đến tối còn cả một buổi trưa và buổi chiều, thong thả chán. Ấy, sau ly cà phê cho thư giãn thần kinh này, tại sao tôi lại không tự cho phép mình húp thêm một tô hủ tiếu hoặc một ổ bánh mì chấm thịt bò kho nhỉ? Chả dại gì mang cái bụng sôi óc ách vào trận đánh cuối đời, thua hay được nó cũng khổ sở ra. Dẫu rằng do cuộc sống lang bạt bấy lâu, một ngày ăn một bữa, hai ngày, ba ngày ăn một bữa, rồi cả tháng không tắm giặt, cả tuần không đặt lưng xuống giường ngủ... đối với tôi cũng chả lấy làm điều. Đó cũng là dấu vết một thời đánh đấm còn lưu lại. Giống như cái dấu vết ấy giờ đây đã làm sống dậy trong cái đầu óc lười nhác mù mịt của tôi những thủ đoạn tiếp cận, những biện pháp an ninh lắt nhắt, và cả những ngón tấn công, phòng thủ gọi là để thực hiện cú đột nhập khá phiêu lưu sẽ xảy ra ngày hôm nay, đúng hơn là tối nay, đêm nay.

Tôi vẫn ngồi. Ôi chao! Đối với cô ấy, với người đàn bà đã có một thời gian gắn bó hơn máu thịt ấy, ai dè lại có một ngày phải ngồi rình rập như rình rập quân hãn thù trong vùng căn cứ lổm thế này!

Tôi gọi thêm mấy điều Hêrô và rít thật sâu từng khói. Kệ! Cứ hút cho đã đời. Chỉ cần đủ tiền xài từ giờ đến chiều, còn ngày mai, nếu ngã ngũ, dù theo chiều hướng nào, có phải đi ăn mày cũng cam. Gần năm chục tuổi đầu, đã nếm trải đủ mọi vinh nhục, đắng cay, nghèo tàn nghèo mạt có, sang trọng chức quyền cũng có, khôn khổ khôn nạn hơn thế này, đã nếm... Để rồi lúc này đây, tôi chỉ một chiều khát thèm sự yên tĩnh trong tâm, yên tĩnh tối thiểu và cái sự yên tĩnh này lại phụ thuộc một phần đáng kể vào sự thật về người đàn bà kỳ bí kia.

Thế đấy! Nếu cuộc đời của tôi suôn sẻ hơn, nếu tôi biết lựa thời mà sống, mà mềm mại đi đôi chút thì giờ này tôi đâu có phải ngồi com róm ở đây, biết

đâu tôi chả là thượng khách của bà ta, là thượng khách của cả cái ban lãnh đạo tỉnh này. Biết đâu? Vâng! Biết đâu...

Từ lúc vào đây đến giờ, tôi đã để ý nhưng tịnh không thấy bóng dáng ông cựu đại tá thường trực đâu. Ông nghỉ ca, nghỉ phép hay nghỉ hẳn vì không được lòng bà chủ, không được lòng cái gã Phản ngược kia? Càng tốt. trở lại lần này, tôi thực lòng không muốn gặp ông. Người xấu không muốn gặp đã đành nhưng lạ thế, người tốt quá ta cũng ngại ngần khi phải giáp mặt lần thứ hai. Không muốn gặp lại cái giây phút thảm hại của chính mình. Trận đấu thô bỉ này tôi muốn chỉ mình tôi được biết và nếu có thua thì chỉ mình tôi lãnh đủ. Có một ai đó, dù thân thiết thế nào chứng kiến cũng không ỏn. Bởi lẽ gọi là trận đấu nhưng nó có ra cái hình hài trận đấu đâu. Gặp ông, tôi rất ngại ông lại buông ra những lời can gián, những lý lẽ thương tình có thể khiến tôi ngã lòng hoặc nổi khùng lên, nhờ việc.

...Buổi chiều, sau ly cà phê thứ năm, tôi lại tự thưởng cho mình thêm một đĩa sườn nữa. Chao!... Phải nói rằng đã khá lâu rồi tôi mới lại có một buổi ăn ung dung thong thả như thế này! Nếu trong số bạn đọc một ai đó có chút xíu máu lãng du thì tôi thành thực khuyên hãy cố tạo cơ hội để có một bữa ăn đầu hè xó chợ trong một vùng đất thật xa lạ như tôi lúc này. Ngon ư? Dĩ nhiên. Lạ ư? Dĩ nhiên. Nhưng cái chính là qua đĩa cơm xa xứ, trong lòng mình bỗng nhen lên nhiều suy nghĩ lạ lẫm về cuộc đời, về con người, về ý nghĩa sự sống mà nhiều khi toàn bộ giá trị của nó chỉ là một thìa cơm nóng và vào miệng...

Bà chủ quán thấy tôi ngồi quá lâu, lại ngó không chớp mắt sang toà công sở phía bên kia đường, cũng tỏ ý ngại, cứ bòn chòn đi ra đi vào nhưng không tiện nhắc. Thấy vậy, tôi mỉm cười trấn an: “Bà yên tâm đi. Tôi có đứa con gái đang làm việc ở toà nhà kia, nhân viên tài vụ, tính chờ cháu cùng về luôn. Chắc! Có chút việc gia đình”. Bà ta gật đầu chả rõ có tin thật hay không nhưng sau đó kêu cô con gái mặt tàn nhang có bộ ngực không lồ mang cho tôi phích nước và bộ đồ pha trà.

Tối. Đèn đường, đèn nhà dường như cùng một lúc bật sáng. Thành phố về

đêm giống một ả đàn bà dạn dày bỗng trở nên bí hiểm và thơ mộng hơn. Tôi nhìn lên và đột nhiên chột dạ. Căn phòng quen thuộc nơi tầng năm, căn phòng mà suốt mười giờ đồng hồ qua, dù cố căng mắt nhưng tôi vẫn không hề thấy một khuôn mặt, một cái đầu đàn bà nào ló ra giờ đây vẫn tối om om! Thế là thế nào nhỉ? Bà ta chưa một lần ra khỏi nhà, kể cả đi bách bộ buổi chiều hay đi chợ kia mà? Hay đi rồi mà trong một tích tắc lơ đãng, tôi đã không biết? Còn nếu vẫn ở nhà thì chỉ có người hủi mới ưa ngồi trong tăm tối giờ này. Tôi hơi hẫng trong dạ. Chết cha! Kiểu này mà phải nán lại thêm một ngày nữa thì quá căng. Căng cả thần kinh lẫn túi tiền. Chờ thêm nửa tiếng nữa vẫn không có gì khác hơn, tôi quyết định cứ sang, vào trận rồi thì tối hay sáng đâu có nhằm nhè gì.

Vừa lúc đó, như động lòng trắc ẩn với kẻ tha phương, cửa sổ căn phòng đột ngột bừng sáng cái ánh sáng của cửa thiên. Thế là thẳng bước đầu. Thở ra một hơi dài để nén sự hồi hộp, tôi chỉnh lại quần áo, nhằm thẳng cổng toà nhà bước tới. Trời đất! Mới có thế mà chân tay đã muốn riu vào nhau như cái anh bị phong giật. Nửa đời trận mạc, hàng trăm lần người thấy cái chết nhưng khôn khổ, đã có lần nào chân tay tôi lỏng ngóng như thế này? Bình tĩnh! Bình tĩnh lại đi! Nào, thẳng cái lưng già nua lên mà bước tiếp! Chú mình!...

Cánh cổng sắt sơn nhũ đóng kín như cửa khám Chí Hoà. Nhìn qua khe cửa, tôi thấy một cô gái mặc áo dài xanh, tóc xù, khá xinh, đang nâng tô mỳ lên ngang miệng nhai nhồm nhoàm. Cô bé ăn ngon đến nỗi, đang trong trạng thái bần chồn đó mà tôi cũng buộc phải nuốt nước miếng theo ừng ực. (Thì ra cái giới đàn bà kiêu sa e ấp như thánh thần, nếu chỉ có một mình, họ cũng nhồm nhoàm, ngấu nghiến như bất cứ một đấng mày râu hoặc kẻ tà dục nào). Tôi trầm nghĩ và sau một chút ngần ngừ, đưa tay lên định bấm chuông thì một tiếng quát dường như có cả hành cả tội nhừa nhựa bay ra, khiến tôi giật nảy người:

- Ai đó? Ai hỏi chi đó?

- Tôi. Tôi đây đồng chí. Đồng chí giám đốc có nhà không?

- Không có giám đốc giám đốc gì giờ này cả. Có chuyện chi, mời mai tới.

- Tôi nhắc lại: Cô Tư Lan có nhà không?

Có lẽ bị ngợp bởi cái giọng đầy oai vệ của tôi, cô ta vội buông tô mỳ, lấy đũa quệt ngang miệng cái rẹt rồi nhon nhót đi ra. Nửa khuôn mặt thanh thanh ló ra ở khoen tròn cánh cổng:

- Ai? Ai đó ạ?

Tốt! Chí ít cũng phải thế chứ. Tôi dẫn thêm ga:

- Mở cổng đi! Tôi là thanh tra trên thành phố mới xuống, muốn gặp cô Tư có việc cần.

... Biết ngay mà. Cái cụm từ “thanh tra” lâu nay đã trở thành chiếc chìa khoá vạn năng cho cái lưng của các vị quan chức biết gập xuống, đã trở thành con ngáo ộp, ông ba bị, vừa là hung thần vừa là đáng cứu tinh của ráo trọi mọi cơ quan, xí nghiệp trong cả nước và chính tôi cũng từng là nạn nhân của cái đảng toàn năng ấy cho nên mới nghe vậy, cô ta đã dạ dạ rồi rít rồi cánh cổng nặng nề được từ từ mở ra. Tôi nhanh chóng lọt vào, làm bộ phiến muộn:

- Chết thật! Thế cô Tư không dặn gì đồng chí à? Việc như lửa cháy mà lần khần quá! Coi chừng đổ bể hết bây giờ.

Ý này tôi lựa theo thông tin của Quân mới cung cấp mà phát nổ. Cô bé càng cuống cà kê, vội đánh lưỡi chẹp chẹp cho cái cọng rau thơm hay một sợi mỳ nào đó lẩn ra đằng sau răng.

- Dạ! Dạ!... Bà giám đốc đang nghỉ ở trên lầu, mời... mời đồng chí thanh tra lên. Ý! Hay là để em kêu điện thoại mời bà xuống?

- Thôi khỏi! Chuyện này đâu có thể trao đổi bậy bạ chỗ nào cũng được. Để tôi lên. Có ai hỏi bà, cứ nói đi vắng nghe!

- Dạ... Cứ nói... đi vắng ạ!

Cầu thang xoáy tròn ốc màu huyết dụ hiển nhiên mà mắt tôi lại toàn nhìn ra màu xám tro, y hệt ngày xưa, càng gần nguy hiểm, lòng dạ càng yên tĩnh. Rõ thể thảm chưa? Chẳng lẽ đến với em hôm nay lại như đến với kẻ thù thật sự hôm qua ư? Tuy vậy tôi vẫn bước những bước dài theo nhịp thở yoga để tránh cho lồng ngực ọp ẹp khỏi quặn lên vì cơn hen suyễn có thể nổ ra bất

thần do phải vận sức leo cao...

Rồi tầng thứ năm cũng hết. Tấm biển con kẻ chữ vàng óng ánh chắn ngang mặt đã báo cho tôi biết đang đứng trước cửa phòng giám đốc. Cửa phòng cũng đóng kín như suốt đời chỉ đóng kín. Đây là phòng làm việc. Phòng ở chắc là nằm bên trong hoặc chỉ ngăn cách nơi làm việc bằng một tấm ri-đô kín đáo theo thói thường mà một giám đốc độc thân ưa xếp đặt. Giống như tôi của bảy năm về trước, cũng một tầng lầu lộng gió Hồ Tây, cũng một phòng làm việc kiêm phòng ở như thế này. Tôi thoáng lưỡng lự giây lát và thấy rõ ràng trái tim mình co thắt chậm lại. Ở trong kia, sau cái cánh cửa quyền uy âm đạm này, em đang làm gì? Đọc kinh điển hay rà soát lại đồng công văn giấy tờ? Sắp đặt bài tham luận ngày mai cần đọc trong một buổi hội thảo khoa học về rừng hay tường trình những vấn đề nhân sự gay cấn trước phiên họp thường vụ sắp tới? Hoặc em đang không làm gì cả, không nghĩ suy gì cả, chỉ tần ngần ngồi bên cửa sổ chải tóc và vợ vẫn nghĩ tới thời con gái tóc rụng từng đám ở rừng mà trạnh lòng cho thân phận đàn bà quan chức chẳng chồng con, chẳng gia đình hôm nay?

Ôi!... Một lát nữa đây khi đẩy cửa bước vào, khi buộc phải gỡ thói côn đồ bạo liệt, cố sao lòng dạ ngổn ngang, vừa muốn đẩy là em lại vừa muốn không phải là em!

Không thể sử dụng cái lối gõ cửa trịnh trọng thông thường, tôi đưa tay xoay nhẹ nắm đấm... Cánh cửa hé mở vừa đủ cho một vệt sáng xanh lét tựa luồng đạn B40 bay ra, bên tai tôi chột vang lên chói lói một cái giọng đàn ông khề nông: "... Tôi cần ngay cái giấy đó. Vấn đề chỉ là một chữ ký của em. Hai trăm héc-ta điều đang bị hoang hoá, công nhân bỏ việc, cỏ đang mọc lút đầu, không tìm cách bán đở bán tháo đi thì mất hết!". "Bán cho ai?". Một giọng phụ nữ khề khàng hỏi lại. Vẫn cái giọng mềm âm, vuốt nhọn ở âm tiết cuối cùng tại nhà hàng đêm ấy. "Thiếu gì thằng ngu chui đầu vào để mong kiếm được món hời, ví như thằng, liên hiệp trồng lúa phía bắc sông của tỉnh bên cạnh chẳng hạn. Họ chưa nắm được cái thông tin về giá điều trên thế giới đang tụt xuống thảm hại như thế nào. Còn dụ được họ". "Vậy ư?". Giọng

nói càng khê khàng hơn. “Thôi đi! Đến lúc này mà em còn mất công đi lo giùm cho thiên hạ. Thời buổi chụp giật này, thằng nào biết cách nhích lên trước thằng khác nửa bước thì thằng ấy tồn tại”. “Thôi... Tôi không thích nghe mãi một thứ lập luận ấy. Tôi chỉ ngại hai trăm héc-ta đất ấy bán được rồi, trồng cà phê, bạch đàn trở lại liệu có ăn không hay lại thất thu, lại bị động với giá thị trường?”. “Thất thu hay bội thu, thầy kê! Hơi đâu mà chạy theo các ngón chơi của mấy cha tư bản. Đó thuộc về cái ngây ngô của Nhà nước, cái trách nhiệm cụ thể của mấy tay giám đốc dưới quyền, em là cấp chỉ đạo chung, lấy gì làm bằng. Mà, đến lúc ấy, biết đâu em đã lên ghế chủ tịch rồi?”.

Tiếp liền là một tiếng cười vón cục, tiếng cười quen quen, nghe một lần thấy ngứa ngáy mãi. Hành lang đang trống không. Tôi ghé mắt nhìn vào... Cha! Thảo nào! Không ai khác mà chính là thằng Phản ngược đang đứng trước mặt cô ta, ngực áo mở toác, mồ hôi mồ kê, mặt mũi đỏ gay, chiếc quần bò ôm cứng lấy cặp giò căng mẩy. Chao! Giá đừng phải nghe, đừng có đối thoại gì cả thì gã đàn ông râu ria, to tát và gân guốc kia đúng là một con đực chính hiệu, chắc chắn sẽ luôn luôn gọi nhắc nổi thềm thường đến nhều nước miếng của mấy mẹ sồn sồn và biết đâu trong đó có... Lòng ngực tôi bỗng bị thúc mạnh! Chả lẽ người đàn bà kiêu hãnh, nhất mực uy quyền kia cũng là một thứ con mồi của hắn ư? Cái lối xưng hô bỗ bã giữa nhân viên và thủ trưởng ấy là cái gì vậy nếu không phải là cái lối xưng hô của một cặp tình nhân cái đực? Phải chăng câu nói tung tung của thằng Quân, phản ánh cái khía cạnh này? Chà!... Nếu thế thì...

“Thì sao nào?” - Giọng gã Phản ngược như tiếp nối được cái mạch nghĩ đang rối rắm trong đầu tôi. “Cô mất gì nào? Chỉ mất một chữ ký như cô đã từng mất mà đổi được cả danh dự, uy tín và đường công danh rộng mở mai này”.

Trong phòng im lặng một chút rồi người đàn bà từ từ đứng lên, giọng nói mất hẳn đi cái vẻ khê khàng cam chịu lúc đầu, nghe rõ những âm tiết cuối vuốt nhỏ như tiếng kim khí va nhau:

- Anh Địch! Anh nói thiệt đi! Trong chuyện này anh được gì? Người ta hứa

trả cho anh bao nhiêu?

- Hả? - Gã ngó ra, hơi lù lịm lại - Cô nói cái gì? Ai trả và trả cho ai? Tôi làm việc này và ráo trội những việc trước là vì em, vì... tình yêu của chúng ta.

- Tình yêu ư? - Người đàn bà cười nhạt (Trời ơi! Vẫn cái kiểu cười khi cãi vã về chuyện tù binh năm nào!) - Tình yêu!... Vậy trong trái tim góm guốc kia, ông đang chứa chấp mấy chục loại tình yêu cỡ như vậy? Thôi được, tôi nghe anh bấy lâu thế là đủ rồi. Bây giờ anh về đi. Đã đến lúc tôi nghĩ không hiểu có nên gắn bó tiếp với anh nữa hay không? Một thứ duyên máu chứ không phải duyên nợ. Còn chuyện hai trăm héc-ta điều nghèo kiệt cũng như mọi chuyện khác về uy tín, về danh dự, tôi sẽ có cách lo của tôi, lo đảng hoàng. Và nếu không lo được, tôi sẽ sẵn sàng trả giá. Thực chất ngay từ khi gặp lại anh, cái gọi là danh dự của tôi đâu có còn nữa. Anh phá huỷ nó đi từng ngày và tôi cũng tự phá huỷ nó, phá huỷ mà không cần viện đến những công chuyện làm ăn nợ kia.

Đột ngột cái thân hình cao chừng một mét tám mươi, và nặng cũng chừng tám mươi ký của gã óp xẹp lại, gã gằn như quỳ xuống:

- Tur Lan!... Chị Tur Lan! Đồng chí Tur Lan!... Đồng chí nghĩ lại đi! Đây đâu có phải chỉ là hai trăm héc ta rừng làm ăn thua lỗ mà nó còn có khả năng làm đổ bể toàn bộ công chuyện của tôi, của... chúng ta. Khách sạn ba sao đang có nguy cơ rạn nứt chân móng, bốn bản hợp đồng ký tắt với Hong Kong, Singapore có nhiều dấu hiệu mất cả chì lẫn chài, chuyên tàu chở hàng điện tử đổi bằng ba ngàn khối gỗ đang bị bọn đặc nhiệm trung ương...”.

- Thôi, đủ rồi! - Tiếng nói người đàn bà vang lên ảo não - Cái gì thuộc về anh, anh chịu. Cái gì thuộc về tôi, tôi không chối từ. Tuy vậy tôi cũng xin nói trước, tất cả mọi chuyện đều vẫn có thể cứu chữa được phần nào nếu ta biết dừng lại, biết chỉnh lại cái cách làm ăn điên cuồng chỉ chạy theo lỗ lãi của mình. Anh về đi! Tôi đang mệt...

Gã Phản ngược nhao người lên định nói một điều gì nữa nhưng thấy nét mặt của người đàn bà quá mệt mỏi nên đành phẩy tay quay ra. Tới cửa, gã còn nói vớt lại:

- Tuy bà. Nhưng bà chỉ cần nhớ rằng, nếu có chuyện gì xảy ra thì người chết đầu nước sẽ là bà chứ không phải là tôi. Không bao giờ là tôi, một bóng ma quá khứ như bà thường nói. Chào! Chúc ngủ ngon. Sáng mai tôi sẽ quay lại và khi đó, tin rằng bà sẽ tỉnh táo, biết điều hơn.

Mãi nghe, mãi nhìn, đến khi gã đột ngột xoay nắm đấm cửa thì tôi không còn kịp lánh đi đâu hết nếu như chẳng lạnh chân tạt vào sau cánh cửa vừa được bung ra phía ngoài... Không hề hay biết, gã thở phì phì, sặc mùi bia rượu, văng tục một tiếng rồi nhảy từng ba bậc thang một xuống tầng dưới, dáng bộ hệt một nhà thể thao hay một tên găng-xơ có hạng. Hú vía! Đang lúc cúi sườn u uất, chẳng may bắt gặp tôi, chưa biết chừng gã có thể tiện tay quăng nhẹ cái thân xác không đầy 45 kilogram này qua cửa sổ xuống dưới đường như một chiếc bao tải tã lã!

Chờ cho tiếng giày hẫ hẫ ở phía dưới, hít một hơi dài cho đầy ngực rồi nhẹ nhàng thở ra, tôi lặng lẽ bước vào... Bà ta đang ngồi bên cửa sổ, xoay lưng lại phía tôi, điều thuốc thơm cặp hồ giữa hai ngón tay toả khói thơm ngậy khắp phòng. Tôi khép cửa lại, gài chốt thật khế. Chà! Cũng đã hút thuốc rồi kia đấy. Trước đây... tôi còn nhớ cứ mỗi lần ngồi bên cạnh người hút thuốc là cô lại muốn nôn khan cơ mà? Hay là không phải? không phải cô ấy?... Vớ vẩn! Để tránh cái phân vân phải hay không phải trở đi trở lại trong đầu dai nhách như một chú vắt xanh bám nhằng vào trí não bao ngày nay, tôi lạnh tanh mặt trong một sự xác định thẳng thừng: Đã lọt chân vào vòng rồi, phải hay không phải, không quan trọng, cái chính lúc này là tiến đến đích.

- Anh vẫn chưa về à?

Chắc bà ta tưởng tôi là thằng cha kia quay trở lại. Tôi không trả lời. Im lặng... Chờ cho cái khoảnh khắc im lặng ấy kéo dài vừa đủ, tôi bất thần cất tiếng gọi:

- Ba Sương!

Cái bóng kia khẽ giật lên rồi nhón nhác quay mặt lại... Trong cái thoáng nhón nhác đó, tôi thú vị nhận ra rằng có cả sự đóng góp không thể không quan trọng của bộ cánh, cái tóc và cặp kiếng mát hợp thời trang của tôi.

Nhưng liền đó rất nhanh, nét mặt kia cùng một lúc chuyển dịch qua ba trạng thái: sững sốt... kinh ngạc... và cuối cùng là giễu cợt hay cố làm ra vẻ giễu cợt.

- À! Lại ông đó à?

- Vâng! Lại tôi đây! - Khó khăn lắm tôi mới giữ được cho tiếng nói của mình khỏi rung lên.

- Mời ông khách ngồi! Ông tới có việc gì vậy? Hay là vẫn cái chuyện làm lẫn ấy?

Khẩu khí thì có vẻ khoan thai nhưng những âm tiết cuối lại có vẻ hụt hẫng thế cô bạn? Tôi nhếch mép cười, tiến sát lên một bước nhìn thẳng vào mắt bà ta, lặng lẽ lắc đầu. Trong giây lát đó, tôi thấy rõ con người trong mắt bà ta co thắt lại, bọt bọt đi rồi nở phình ra chứa đựng tất cả những ánh sáng đèn rọi tới. Toàn thân bà cũng co rúm lại... Khi ấy, trước mặt tôi mọi cảnh vật đều biến đi, chỉ còn dáng hình kia trở lại mười sáu năm về trước, vận bà ba đen, khăn rằn, đôi vai chim sẻ, nón tai bèo, thân thể mỏng mảnh đi giữa những cánh rừng đông gió...

Phiên họp quân chính thời chiến bất thường có cả ông bí thư tỉnh uỷ và ông phó chính uỷ phân khu đến dự đó đáng ra sẽ trôi qua rất nhanh nếu ngay từ đầu tôi nhận tất cả lỗi lầm về mình và làm bộ nhận một hình thức kỷ luật nặng nhẹ nào đó mặc dù biết rằng dẫu có nặng nhất, người ta cũng không thể cách chức tôi, nhò tôi ra khỏi cái địa bàn trọng điểm ấy. Bởi lẽ, người ta đang cần tôi. Nếu tìm được ai thay thế, họ đã thay tôi từ lâu rồi.

Song tôi không thể hèn như thế. Danh dự lính chiến và nhân phẩm buộc tôi không thể phản bội lại chủ thuyết lý tưởng trong sạch, phản bội lại bạn bè thân yêu.

Do thế phiên họp kéo dài đến gần cả ngày. Đại loại các đồng chí ấy phê phán tôi là kiêu ngạo, có một chút thành tích, một chút công hiến đã đâm ra chủ quan, coi thường mọi người, coi nhẹ tổ chức, vi phạm chính sách tù hàng binh nghiêm trọng, ảnh hưởng đến công tác binh địch vận toàn Miền, có chủ đích chống lại mệnh lệnh cấp trên (cụ thể là trận đánh giữa đêm rằm), coi

thường và xúc phạm đến cán bộ Đảng. Cuối cùng ông chính trị viên tỉnh đội kết luận: Ngoài tất cả những sai lầm không thể tha thứ được đó ra, tôi còn nêu gương xấu cho bộ đội trên các mặt sinh hoạt, tác phong, phát ngôn và tư tưởng, động cơ anh hùng cá nhân suy thoái...

Tóm lại, các đồng chí ấy nói nhiều lắm, có cái đúng, có cái... chưa thật đúng, có giọng truy chụp nhưng có cả giọng ôn hoà nhân ái, song tựu trung là họ muốn tôi phải thuần chủng, biết thân biết phận và thề nguyện từ đây sẽ là một sinh vật cầm súng khác hẳn những ngày đã qua. Phải nói thật, từ đáy lòng, tôi cảm ơn và xúc động trước mối thâm tình của những người trong cùng một cảnh ngộ chiến tranh đó nhưng cũng tự đáy lòng, tôi không thể thực hiện một hành vi giả trá khác mình cốt để yên thân. Nếu có thể sống khác mình, gần chục năm trời làm sao tôi có thể trụ vững với tư cách người cầm súng trên một địa bàn hóc hiểm? Nếu khác mình, giờ đây tôi đã có thể ngồi êm đềm dưới mái lá trung quân của một cơ quan nhân nhả nào đó ở phân khu hay ở tỉnh đội chứ đâu đến nỗi mới chớm bước vào tuổi hai mươi bảy mà tóc đã bạc đi từng đám, thần kinh hư hỏng quá nửa và vài ba tháng lại vĩnh biệt bạn bè trong thảm hoạ bị xoá phiên hiệu một lần? Chao ôi! Những sai lầm không thể tha thứ được đổi bằng những năm tháng như vậy đây ư?...

Con u trâm tựa một dòng tham thạch ngàn độ chảy dọc sống lưng lên đầu. Không còn nghĩ đến chuyện kiếm chế nữa, tôi đứng thẳng dậy, nói liền mạch những suy nghĩ chất chứa bấy lâu như một tràng đại liên nã thẳng:

- Là người lính, là một đảng viên cộng sản, tôi xin được nói một lần để hy vọng không bao giờ phải nói nữa. Chúng tôi, những con trai con gái từ hậu phương lam lũ và đau thương tình nguyện từ trái tim chân thật vào đây để thực hiện ý tưởng giải phóng quê hương chứ không phải là quân viễn chinh Bắc Việt mở cuộc hành chính đi tiếm quyền, tiếm đất. Như vậy, chúng tôi là công cụ của Đảng chứ không phải là công cụ vô tri của một Đảng bộ riêng tư nào. Chúng tôi đã ngã xuống, sẽ còn ngã xuống và có thể ngã xuống tới người cuối cùng nhưng không hề oán thán, không hề đánh mất đi lòng kiên

trung và sự lãng mạn trong tâm hồn mình. Song, không phải vì thế mà chúng tôi đi cam tâm chấp nhận mình là nạn nhân của một thứ chủ nghĩa địa phương hẹp hòi. Nó sẽ có tác dụng đau xót là làm thuyên giảm nhuệ khí chiến đấu, làm chậm tiến trình đi đến thắng lợi của cuộc kháng chiến hôm nay và nguy hại hơn, nó có thể làm rệu rã lòng người, làm tan nát cơ đồ ngày mai. Không thể có sự vô lý nào hơn một khi hàng triệu thanh niên ưu tú ngã xuống để cho bờ cõi nối liền nhưng lòng người lại chia hai! Thử hỏi, bao đau thương xảy ra ngày hôm nay phỏng còn có ý nghĩa gì?

Vâng! Tôi đã phạm những lỗi lầm, thậm chí có những lỗi lầm không nhỏ nhưng với tư cách người lính cách mạng, tôi không hề hối hận. Tôi chính thức xin từ chức đơn vị trưởng đơn vị đặc nhiệm vùng sông. Từ chức nhưng không phải để lui về phía sau làm kẻ cầu an bảo mạng trong một cơ quan tham mưu, chính trị hay hậu cần nào. Tôi từ chức để xin được xuống làm người lính ở vùng vành đai sát Sài Gòn, nơi mà con người ít khi tồn tại được quá ba tháng, nơi không mấy ai dám xuống và các đồng chí bao năm nay vẫn chưa tìm được ai để điều xuống cả. Hết!

Cuộc họp bỗng chìm đi trong không khí ngột ngạt, nghe rõ tiếng những tàu buông sắc cạnh cọ lá vào nhau... Ông bí thư tỉnh uỷ trắng trẻo và đẹp trai cúi xuống với điều thuốc rê trên tay quần mãi không tròn. Ông tỉnh đội trưởng day mặt nhìn ra sông hắng giọng khan, đồng chí phó chính trị viên tỉnh đội khịt khịt mũi, luôn tay lần giờ đồng giấy tờ. Chỉ có ông phó tham mưu trưởng gầy gò là ân cần đưa cho tôi một điều thuốc Bastô mời lửa sẵn, con mắt lành nhấp nháy nhìn tôi như muốn nói: “Bình tĩnh! Bình tĩnh chú em! Chuyện đã có gì đâu mà làm ồn lên thế?”... Khoảng cách ngột thở ấy, tôi chợt thấy lòng mình mềm lại, yếu đuối. Tôi vừa nói những điều gì ấy nhỉ? Có căng quá, có cạn tàu ráo máng quá chăng? Có làm cho những con người đang ngồi đây, những con người mà xét đến cùng cũng tận cùng gian khổ như tôi phải đau lòng không? Tự dưng muốn nói một câu gì đó làm chùng không khí lại, một câu xuê xoa, một câu xin lỗi chẳng hạn nếu như không có cô ấy ngồi bên cạnh tôi, hơi thở dồn dồn, hai bàn tay đan xoắn vào nhau, cặp

mắt buồn thăm thẳm như một sự thương tình lại như một sự thách thức. Tôi im lặng. Và tình thế nếu có phải nói thì tôi chỉ nói một câu, nói riêng với em thôi: “Vì em đấy. vì em tất cả đấy Sương ạ! Sao u? Vì dù em có thay lòng đổi dạ, em không còn là của tôi nữa nhưng trước em, tôi cần phải khẳng định tôi là một thằng người biết cầm súng chứ không phải là cái máy biết nhả đạn”.

Đúng lúc ấy thì Sương đứng dậy, mặt hơi tái đi một chút... Nào! tôi biết rồi thế nào em cũng sẽ nói và tôi cũng đang có ý chờ em phê phán đây, phê phán rõ mạnh vào, chỉ nghe một mình em thôi. Là người trong cuộc, lại hiểu biết tận cùng căn nguyên những khuyết tật gan ruột của tôi, chắc rằng tiếng nói của em sẽ có sức thuyết phục đáng kể với những đồng hương của em đang im lặng ngồi kia. Xin mời! Bất giác tôi hơi vươn người ngồi thẳng lên như sẵn sàng hứng đón.

- Thưa các chú... Các anh, các đồng chí! - Cô mở đầu nghèn nghẹn, những âm tiết cuối cùng vượt mồm ra, run rẩy - Cháu không biết gì về tác chiến cũng như về những nguyên nhân động cơ, tư tưởng gì sâu xa nhưng có nhiều dịp được cùng sống, cùng đánh giặc với đồng chí... với đơn vị đồng chí Hùng, cháu thấy đồng chí ấy được hết thầy bộ đội du kích, bà con trong ấp chiến lược hết sức thương yêu, kính trọng và tin cậy. Nhiều bà má, ông già đòi được mang đầu heo củ kiệu ra rừng tế sống ảnh. Nói thiệt tình, nếu thời gian ác liệt qua không có anh thì cháu nghĩ đơn vị đặc nhiệm đã mất sức chiến đấu từ lâu rồi và phong trào giành dân giữ đất ở dưới đó có nguy cơ bị tan rã. Còn... Còn... thú thiệt! Cháu không biết sao mà nói nhưng lúc này mà không có ảnh ở dưới thì cháu e rằng mọi việc sẽ... sẽ hư hết. Còn... Còn... ba cái chuyện đụng độ với cấp trên, chuyện phát ngôn, chuyện sanh hoạt gì gì đó, đề nghị mấy anh mấy chú nghĩ lại giùm. Dạ!... Phải ở trong hoàn cảnh ấy kia, hoàn cảnh mà người ta cứ phải ráng cười lên cho khỏi khóc thì mới hiểu được. Dạ, cháu xin nói vậy... Còn chuyện này nữa: việc vi phạm chính sách tù binh, cháu cũng chịu trách nhiệm vô đó một phần, phần lớn. Vì cháu đã thay mặt xã đội và địa phương... tán thành. Nếu không thế thì bữa nay cả

cháu, cả đồng chí Hùng và hết thầy anh chị em dưới kia đều đã nằm sâu dưới ba thước đất rồi. Nếu... Nếu có kỷ luật, cháu... cháu xin chịu chung với anh. Và tất cả đơn vị đặc nhiệm cũng như xã đội cũng chịu chung luôn. Dạ!... đây là chữ ký của mọi người dưới đó.

Nghe Sương nói, tôi đã lặng người đi, lúc này nhìn tờ giấy ó vàng Sương đưa ra với những con chữ loằng ngoằng quen thuộc, mắt tôi nhoà hẳn... chao ôi! Phải chăng đây chính là niềm an ủi thiêng liêng và ngọt ngào vô giá cho suốt những năm tháng nhọc nhằn của tôi?... Cảm ơn! Cảm ơn em! Cảm ơn tất cả bạn bè! Tôi không muốn trắng án, tôi không cần được nhẹ tội nhưng những con chữ chân thật này mới là tất cả đối với tôi.

Cuộc họp tạm nghỉ mười phút để lãnh đạo hội ý, giống như giấc nghỉ giữa chừng của một phiên toà để cho các vị chánh án, thẩm phán luận tội bị can. Và lời luận tội được gói gọn vào mấy từ sau của đồng chí chính trị tỉnh đội: “Bàn giao đơn vị cho cấp phó rồi nhanh chóng lên khu nhận nhiệm vụ khác”. Nhiệm vụ gì? Hơi sững người, tôi hỏi nhưng nó đúng nguyên tắc, không một ai trả lời.

Trời ơi! Nếu lúc ấy tôi biết rằng tôi sẽ rời bỏ đồng đội, rời bỏ em, rời bỏ những cánh rừng quen thuộc, rời bỏ tất cả vĩnh viễn để lếch thếch đeo bông lên rừng già nhận một cái chân thu dung, cái chân phé thải, treo giò, ngồi đếm thời gian trôi trên nương rẫy thì tôi đã nổi cơn điên khùng và khổ đau tuyệt vọng đến thế nào! Nhận công tác khác... Nhanh chóng bàn giao... Vậy đó! Tôi cay đắng nghĩ. Xét đến cùng người ta đâu có thật cần tôi. Họ sẵn sàng hy sinh tôi, bỏ quên một vùng đất, thẳng tay san bằng một tư tưởng một chiều để khẳng định uy quyền và tính nguyên tắc bất di bất dịch của mình kia mà. Biết thân phận chưa hả cái thẳng tôi chỉ khur khur đi ôm lấy cái giá trị trung thành với lý tưởng mà lơ đi biết bao điều vật vãnh khác!

Trên đường trở về địa bàn hôm ấy sao bầu trời âm đảm thế? Dường như đi sau tôi, Sương chỉ cúi đầu im lặng đếm bước chân. Và đi trước tôi, cậu giao liên tên Quân cũng chẳng hề rằng nói một lời, chỉ thỉnh thoảng khẽ liếc nhìn tôi ái ngại.

Đến một cái muội nước nằm xa toạ độ pháo, Quân cho đoàn tạm dừng lại nghỉ. Gió mát quá, cảnh vật về đêm trải ra mênh mang thật thái bình. Không dừng được, tôi đến bên em, ngồi xuống.

- Sương!... Sắp xa nhau rồi. Lần này có thể xa lâu... Xa mãi. Muốn hỏi em một câu, trả lời hay không tùy em: Tại sao em lại làm thế trong cuộc họp vừa rồi?

Sương cúi xuống giây lâu rồi hất nhẹ mái tóc nhìn lên, đôi mắt to đưng cả bầu trời đêm địch hậu buồn vời vợi. Tiếng em nhỏ như gió thoảng:

- Sắp có trăng rồi!... Trăng đêm nay mỏng năm. Giá mà được ngồi đây nhìn trăng khi nó từ từ lên? Chắc là đẹp lắm!

- Sương chưa trả lời câu tôi vừa hỏi?

Lúc này em mới quay lại, ánh trăng xanh ngà như từ khuôn mặt em toả ra, chòm ngọp... Em nói như đang chờ để nói, như đã ủ dấm sẵn từ lâu trong lồng ngực:

- Vì em thương anh!... Khi nào cũng chỉ thương có một mình anh.

Tôi lặng người đi trước câu nói tôi không hề chờ đợi nhưng lại hằng mong muốn đó. Cầm lấy tay em, tôi thoát run người lên trong một cảm giác mình có thể sắp tan chảy:

- Sương... Tại sao đến bây giờ ... Người ta bảo em...

Em vội đưa bàn tay gầy gầy có những ngón lạnh buốt, thoảng mùi dầu sả lên bịt ngang miệng tôi.

- Đừng! Đừng nói nữa... Em hiểu! Không có chuyện đó đâu. Không bao giờ có hết. Tự em tung ra để anh giận, anh điên, anh sẽ từ bỏ em.

- Tại sao?

- Em sợ... Sợ anh cứ dính đến em hoài, anh sẽ... sẽ chết mất như miệng thế gian rửa độc.

Một trái cối nổ tung trong ngực tôi. Bất chấp sự có mặt của Ba Tiên, của cậu bé giao liên và của một vài người khách đang đứng ngồi lơ nhố gần đó, tôi ghì chặt lấy vai em, nước mắt ứa ra...

- Trời ơi! Chỉ có vậy thôi ư? Tội nghiệp em! Chỉ có vậy mà em nữ làm khổ

em, làm khô tôi. Khô lắm! Mà sao tới tận lúc này em mới nói, lại nói?

- Mai mới anh lên an toàn khu, chắc sống rồi, chẳng còn sợ nữa nên em...

- Anh hiểu! - Tôi càng ghì chặt em hơn.

- Kìa! Bỏ em ra! Người ta...

- Mặc người ta! Mặc tất cả! - Tôi cúi xuống siết chặt vào môi ướt lạnh của em một cái hôn tức tưởi và ngùn ngụt yêu thương chắt chứa lâu nay - người ta có cần biết sự có mặt của anh, của em, của hai đứa mình trên đời này đâu. Em biết không? Cuộc họp vừa rồi đã tước đoạt của anh đi rất nhiều nhưng lại trả lại cho anh một cái còn nhiều hơn. Đó là em. Lúc này đây, chỉ cần có em, có tình yêu chân thật và không bao giờ có thể mất đi nữa của em, một mình anh cũng sẵn sàng tiến hành cả một cuộc chiến tranh, sẵn sàng lập ra cả một chủ thuyết chính trị, một tổ chức siêu quần của riêng hai đứa mình để tôn thờ và để chết cho nó.

Tuấn đứng bực dậy, con mắt trợn trừng lên. - Không! Không thể có chuyện như thế được! Nếu người ta nhất quyết điều anh đi thì tất cả bọn em cũng sẽ tự động rời bỏ vùng sông này theo luôn. Rồi muốn ra sao thì ra. Buồn cười! Vô lý hết sức!

Tôi im lặng nhìn Tuấn rồi nhìn vào từng khuôn mặt bạn bè... Thế là lại chỉ còn có bảy! Vẫn bảy! Đơn vị chưa khi nào nhích được lên con số chuẩn ba mươi. Và may mắn có lên tới thì chỉ ít ngày, rất ít, chiến tranh lại bốn cột giật xuống những con số ít ỏi như thế này, hơn thế này. Bảy người! Trong bảy người chỉ mình Tuấn là còn sống sót lại với tôi từ ngày đầu. Bảy người cho cả mười năm. Bảy người cho cả chiều sâu lẫn chiều rộng của một địa bàn ác liệt nhất miền Đông. Đứng đằng sau con số bảy này là bao nhiêu những con số bảy thể lương khác? Ẩn đằng sau bảy khuôn mặt thân yêu đây còn biết bao khuôn mặt khác không bao giờ còn hiện diện trên đời này nữa? Nếu hôm nay về tụ về đây đông đủ quân số của cả mười năm thì sẽ là bao nhiêu con người? Cái vạt rừng cháy sém này có chứa đủ không hay là phải đứng lên gò, đứng tràn xuống mí sông? Hai trăm, ba trăm hay bốn trăm? Bốn trăm chỉ còn lại bảy! Bốn trăm trừ đi bảy là bao nhiêu? Rồi chia đi cho mười

là bao nhiêu nữa? Mai một tôi đi rồi, cái con số bảy ngàn người nay sẽ còn rút xuống bao nhiêu? Ai sẽ dò tìm được những nấm mồ vô danh trong sâu lùm bụi, hang hốc một khi cả bảy con người còn lại này không một ai sống sót?...

- Không! Em không nhận nhiệm vụ thay anh đâu - Tuấn vẫn đứng sừng sững

- Bất cứ ai làm thay anh lúc này đều là phản bội cả. Không phải chỉ phản bội anh mà còn phản bội hết cả những thằng đã nằm xuống.

Cũng may nói tiếng choác choác của Tuấn đã có tác dụng ngăn không cho những giọt nước mắt của tôi chực chảy ra. Tôi ghì giọng để tiếng nói khỏi oà vỡ:

- Đừng nói thế, Tuấn! Việc gì ra việc đó, đừng nên nhập vào. Chính vì mình, vì đơn vị, vì những thằng sống và những thằng chết, Tuấn phải thay mình. Chúng ta, dù cuộc sống có khốn nạn đến dường nào đi nữa thì cũng không được quên rằng, bọn mình là những thằng lính cách mạng có ý thức chứ không phải là đám tứ chiếng giang hồ. Nhé!

Tuấn quay đi, hai má chảy ra. Tôi biết nó chưa chịu nhưng giờ phút này nó không muốn cãi tôi. Sáu anh em kia cũng vậy, họ chỉ im lặng bập thuốc, dăm chiêu không nói, không cả nhìn vào người chỉ huy sắp từ giã họ ra đi của mình. Rồi đây... những con người này, liệu tôi có một lần được nhìn lại, được thấy lại hay là...

Mới chỉ kịp nghĩ đến đó, nước mắt tôi đã trào ra không thể kìm được nữa. Thấy tôi khóc, họ cũng khóc, khóc âm thầm, có người khóc nấc lên, người khác bỏ chạy ù vào hầm...

Bạn đọc thân mến! Nếu như tôi ra đi ngay buổi sáng hôm ấy, cái buổi sáng ướt đầm nước mắt của những tay súng thiện chiến hầu như không bao giờ biết nhỏ nước mắt, mà đừng nghe Sương khuyên nên nán lại một đêm để vào áp chào hỏi bà con cô bác lần cuối thì cái mốc câu chuyện, cái sự việc đau thương đó chắc sẽ không xảy ra.

Vâng! Tức là tôi đang đi vào điểm mấu chốt của câu chuyện xuất hiện ngay vào buổi sáng hôm sau, khi tất cả vừa từ áp chiến lược trở về.

Xin lỗi! Không hiểu trong số các bạn đã có ai trong cuộc đời từng đột áp

chiến lược một lần chưa? Đột rất dễ chết nhưng nếu không chết thì đó lại là cả một ngày hội của những năm tháng rừng ảm đảm. Được sống lại một khoảnh khắc thân thương của đời thường với mái lá, tiếng chó sủa, mùi rom rạ, phân trâu bò, nhang khói, tiếng trẻ thơ, cái cười của những bà má, đôi mắt của những cô gái dậy thì nhìn lên anh Việt Cộng với sự tò mò đến nao lòng... Đó là bát cơm nóng ăn với cá kho tiêu, lát dưa leo mát rượi chấm với nước mắm thứ thiệt, điều thuốc Ru-bi thơm nồng hút với ly cà phê sữa pha đặc quẹo, bánh tráng cuốn khổ qua, bánh tráng cuốn nhân dừa... Chính cái món bánh tráng cuốn nhân dừa đặc sản phía nam này đã làm cho miệng lưỡi chúng tôi bị lừa. Càng ăn càng thèm, càng chấm càng mềm môi, đến khi hơi ngán ngán rồi thì bụng dạ đã chình ình ra không thể đi lại bình thường được nữa. Càng chình ình càng khát nước. Uống bao nhiêu khát bấy nhiêu. Nước và bột thay nhau bóp nặn, làm tình làm tội cái dạ dày vốn xưa nay chỉ quen với lá cây ngọn cỏ trong rừng. Và dường như mọi hiểm họa sáng hôm ấy cũng bắt đầu từ cái miếng bánh tráng mỏng dính này mà ra.

Gần sáng, công việc chào hỏi từ biệt đã tạm xong xuôi, lại mỗi đứa mỗi bông đầy nhóc những đồ ăn thức uống, chúng tôi tính ra về thì bất chợt một cô bé cơ sở hốt hải chạy đến báo xung quanh áp lính đã bao vây đen đặc vòng trong vòng ngoài rồi! Mọi người nhìn nhau sững sờ. Chết rồi! Trời sắp sáng, đi không được, ở lại không xong, làm sao đây? Mà tại sao chúng lại biết chúng tôi lọt được vào áp mà bao vây nhỉ? (Lý do này mãi về sau tôi mới được biết chứ lúc ấy tâm trí hoàn toàn rối bời, không phân tích được cái gì đến đâu đến đũa cả). Kiểu này chỉ cần một vài giờ nữa thôi, khi trời đã sáng hẳn, từng đứa chúng tôi dù có giỏi giang cỡ nào cũng lần lượt bị đối phương lượm về bắn bỏ ngon lành như lượm con cá con cua trong hom, trong giỏ! Cha trời! Vì một phút ngẫu hứng mà phải trả một cái giá như thế này thì đắt quá! Tôi tránh không nhìn vào mắt Sương, đôi mắt lúc ấy đang tỏ ra ân hận đến khổ sở. Không sao đâu Sương ạ! Tôi an ủi em và tự an ủi mình, chuyện đi áp đêm nay cũng là ý của anh, của mọi người kia mà. Yên tâm đi! Để cho anh tĩnh trí một chút là sẽ tìm ra cách ngay thôi. Đây vẫn chưa phải là tình

huống nan giải nhất. Sương không nói gì, chỉ khẽ gật gật đầu.

Và không đầy mười phút sau, không phải tôi mà là chính em đã tìm được cách xử lý táo bạo, bất ngờ. Ém lại ngay trong lòng áp anh ạ! Sương nói. Ém bằng kiểu nào? Tôi hỏi. Tại bìa vườn sâu riêng còn bốn căn hầm đào từ năm Mậu Thân em còn nhớ được. Anh! Trong khi em theo má Sáu ra kiểm tra lại, anh nhớ dặn mọi người nếu xuống hầm thì phải tuyệt đối bí mật. Cứ hai người một, xen kẽ bộ đội và địa phương thành một cặp kèm nhau. Hầm nào biết hầm đó, hầm nào lộ hầm ấy tự chịu, không biết được hầm thứ hai để nếu trong trường hợp bị tra tấn quá dữ buộc phải khai báo ra. Còn em? Tôi hỏi. Em sẽ... Sương thoát bối rối rồi nói lướt đi, người chỉ huy lực lượng sẽ ở chung hầm với người chủ trì địa phương để tiện bàn bạc công việc. Rõ! Tôi nói. Và không thể không nhìn theo bóng hình em khuất vào bóng tối đầy chết chóc với một chút xao xuyến rất lạc lõng trước tình thế mỏng manh này. Thật là may khi Sương trở lại báo tin cả bốn căn hầm đều còn dùng được. Và vào lúc tiếng xe bò đầu tiên lăn bánh lọc cọc ra bung để vô tư bắt đầu một ngày đồng áng, chúng tôi đã nhanh chóng thực hiện xong cái công việc độn thổ bất đắc dĩ của mình. Một lát nữa đây chúng sẽ xộc vào, sau vài giờ lung sục, sau mấy câu tra hỏi bà con gọi là, không thấy gì, chúng sẽ tiếc ngẩn người cho rằng Việt Cộng đã tìm được đường riêng thoát hiểm và đành hậm hực bỏ đi. Lúc đó, chao ôi, tôi sẽ có một ngày hay ít nhất là một buổi với em trong lòng đất êm đềm, sẽ nói với em tất cả những gì đáng nói để rồi khi màn đêm buông trùm, tất cả sẽ trở lên mặt đất, ra khỏi áp, thông thả về rừng tiếp tục cuộc chia tay chưa biết bao giờ gặp lại vừa bị kẻ thù làm gián đoạn. Thế thôi. Chỉ cần một giờ, một ngày như thế thôi cũng đủ thay cho cả một đời...

- Ngủ đi một chút anh! Thức cả đêm rồi, mệt lắm! Tôi nay anh còn phải... đi. Giữa lòng đất bốn bề ảm tối, tiếng Sương càng ngậm ngùi diu diu. Ngủ? Trời! Làm sao có thể ngủ được khi có em sát cạnh thế này? Tôi khẽ cựa mình nằm ngửa, nhìn trần trần lên hầm. Bên tôi, Sương vẫn ngồi ôm gối, thu nhỏ mình hết cỡ để khỏi đụng chạm vào tôi. Cả hai dường như chỉ còn nghe thấy hơi thở của nhau, hơi thở nhọc nhằn và dập dờn hơn trên mặt đất...

Trong các căn hầm chiến tranh đã trải qua, chưa có thứ hầm nào gọi cho tôi nhiều xúc cảm trái chiều nhau như loại hầm mật này. Nằm lọt thỏm giữa dân, giữa địch, cả căn hầm chỉ rộng bằng nửa tấm chiếu con, nằm một người hơi rộng, nằm hai người lại quá chật, nằm tráo trở đầu đuôi thì tạm gọi là. Tối lạ lùng! Toàn bộ ánh sáng chỉ trông vào mấy cái lỗ thông hơi nhỏ bằng đồng xu từ đỉnh hầm rọi xuống lúc có lúc không, lúc mờ lúc ảm. Cửa hầm đã đóng kín, khít khao như người ta nút cái nút chai bằng nút để nếu có ai đi qua, ngồi lên, thậm chí nằm xuống cũng không hề biết ở dưới mình là cái gì. Và nóng. Nóng kinh khủng! Giữa cái lòng đất ảm mà nóng nóng như trong lò nung mới lạ! Cái nóng của đất hay cái nóng của thân thể đàn bà còn trinh nguyên toả ra, tôi không thật rõ nhưng chỉ hay rằng, một con người bình thường mà phải sống liên tục ở loại hầm này chừng ba tháng, khi lên, chân tay bỗng trở nên thừa thãi, da thịt trắng hếu như bạch tạng.

- Anh cười gì thế? - Sương hỏi nhỏ.

- Anh đang mừng tượng ra cảnh hai đứa mình nếu nửa năm nữa mới lên khỏi đây thì chắc hoá thành ông Tây bà Đầm.

Sương không cười. Em cúi xuống có vẻ đang mãi nghĩ ngợi một điều gì đó không thấy ngẩng lên nữa. Tôi nắm lấy tay em, bóp nhẹ:

- Nằm xuống đi em! Nằm nghiêng, quay mặt vào nhau hay cùng quay mặt vào vách cũng được. Vừa đó.

Em lắc đầu.

- Hay anh ngồi dậy cho em nằm nhé! Hai đứa cứ thay nhau, một đứa gác, một đứa ngủ và ngược lại có được không?

Em vẫn lắc đầu. Cái lắc đầu âm thầm đó đã kéo tôi ngồi dậy, nhẹ kéo đôi vai gầy mảnh của em vào ngực mình. Ở nơi đó, tôi cảm nhận rõ có một rё xương của em tì vào ngực tôi nhói đau.

Này! - Tôi cố nói một câu vui vui để em cười lên - Ước gì hai đứa cứ ngồi thế này mãi, ước gì cửa hầm đã bị nêm chặt như cửa hầm Thạch Sanh, ước gì chiến tranh đừng bao giờ kết thúc trên miệng hầm, anh và em hai đứa sẽ hoá thạch hay thành bộ xương khô ôm cứng lấy nhau nhỉ? Nói đùa, có khi thế lại

hay hơn đây nhé! Được không?

Em vẫn im lặng.

- Em sao vậy? Hay lại linh cảm thấy một điềm gở gì chẳng? Thôi, bỏ quách những cái linh...

- Không phải thế - Đến lúc này Sương mới khẽ cựa mình, giụi giụi mắt vào cổ tôi, hơi thở bồng rạt và tinh khiết như hơi thở trẻ thơ - Em thương anh.

Siết chặt em hơn, môi tôi cuống quýt lần tìm môi em nhưng em vội lấy tay che miệng lại:

- Đừng... Em sợ lắm!

- Sợ gì? - Tôi nói trong nhịp đập bần loạn của trái tim trong ngực - Giờ đây trên thế gian này, trong cả lòng đất mênh mông này chỉ có hai đứa mình.

- Không... Không phải thế đâu.

- Anh yêu em!

Lần đầu tiên tôi nói ra câu đó bằng tất cả sự dồn nén ngọt ngào bấy lâu trong lòng. Em hơi rướn ngực lên một chút rồi thở dài nhẹ nhẹ:

- Anh có trách em giữ anh lại để bây giờ phải đến nỗi như thế này không?

- Anh ngược lại phải cảm ơn em, cảm ơn đất trời thần phật mới đúng.

- Cảm ơn?

- Nếu không, làm sao anh có được em ở bên cạnh thế này.

- Còn giận em gần một năm qua làm mặt lạnh với anh không?

- Không! Càng yêu hơn. Yêu nhiều lắm!

- Em... Em thương anh! Yêu anh.

Yêu! Cũng là lần đầu tiên em nói ra với tôi câu đó và thả nhẹ bàn tay che miệng ra. Tôi nhột nhạt cúi xuống... Em khẽ rùng người, lả đi trong vòng tay nhớt nhớt mồ hôi của tôi và để mặc cho hai đôi môi gắn chặt vào nhau ngỡ ngàng, run rẩy, vội vàng, tức tưởi...

Bị nỗi đam mê lâu lắm mới lại có đốt cháy, tôi bất giác lần mở khuy áo ngực em. Chính lúc đó em choàng tỉnh, đẩy mạnh tay tôi ra, giọng hỏn hển hụt hơi:

- Không!... Chưa nên. Đêm nay anh đi rồi, em sợ... sợ lỡ xảy ra chuyện gì,

mình em ở lại, tội nghiệp!

Chỉ cần một câu ấy thôi cũng đủ làm tôi tỉnh táo hoàn toàn trở lại.

- Sương!... Anh hỏi thật: đây là lần đầu tiên em va chạm với đàn ông phải không?

Sương không trả lời, chỉ cầm bàn tay tôi đưa lên miệng cắn cắn... Vết răng con gái, vết răng của sự vụng dại, trinh trắng lan nhanh vào thân thể tôi mát lạnh. Tôi lại ngã người xuống, nhắm mắt... Ở đây, trong căn hầm này, cái chết có thể ập đến bất cứ lúc nào, trưa nay, chiều nay, lát nữa... nên thương nhau quá, trân trọng nhau quá mà không nỡ làm điều gì xúc phạm đến nhau. Nhưng cũng vì trưa nay, chiều nay, lát nữa hoặc ngay bây giờ có thể chết mà tiếc gì cho nhau, không nỡ làm nhau thất vọng. Có lẽ tôi sẽ chọn mệnh đề thứ nhất. Mệnh đề không thật phù hợp với tôi nhưng lại thích hợp với con người như em. Vì em, vì những kỷ niệm ngọt ngào và cả cay đắng đã có với em, vì những ngày xa cách mịt mù trước mắt, tôi buộc phải nén đi cái phần thật nhất đang sôi réo trong con người mình. Để thực hiện được ý định quá đổi khó khăn ấy, tôi xoay người giụi mặt vào vách hầm ẩm mốc mong tìm được sự trợ lực của đất.

- Anh ngủ một tí đây - Tôi nói - Em có thể yên tâm.

Em nhìn xuống tôi lâu lắm, môi mím chặt, không gật đầu. Và đến đây hậu quả cái món bánh trắng với cà phê khi đêm bắt đầu xuất hiện, như một sự đến trước dự báo cái tai họa sắp sửa giáng xuống. Tôi trần trọc mãi, thực lòng muốn chộp mắt một chút nhưng không sao chộp được. Cà phê đêm qua pha quá đặc lại một bọng nước óc ách có nhu cầu đòi được phóng toả ra ngoài nên hết nằm ngửa lại nằm nghiêng mà mắt cứ trơ thao láo. Cuối cùng tôi dán chặt bụng vào vách đất có ý nhường chỗ cho em rồi đành nhắm mắt để đấy. Thời gian lững đờ trôi qua những lỗ tròn thông hơi. Giọt sáng đã có vẻ gắt hơn, tức là đã quá nửa buổi rồi mà trên mặt đất vẫn chưa thấy có động tĩnh gì. Vẫn tiếng gió thổi mơ hồ, tiếng bò kêu, tiếng trẻ con gọi nhau í ới, một vài tiếng chân người qua lại và tiếng cành khô rơi lạo xạo xuống miệng hầm... Vô lý! chả lẽ bọn đói ăn này lại dễ dàng buông tha con môi béo

bỏ đến thế? Hay chúng đã biết chắc chúng tôi không thể thoát được nên giờ cái trò dèn dứ phong toả của con đười ươi khi vớ được môi? Được thôi! Cứ dèn dứ, cứ phong toả đi các chú lính! Phong toả một ngày, hai ngày... bao nhiêu ngày cũng được, càng dài càng tốt miễn là chớ có đánh điếm vào một căn hầm nào. Như thế tớ càng được ở bên cô bạn gái của tớ nhiều hơn, cảm ơn lắm chứ!

Tôi chợt thấy một bên lưng ấm sục lên rồi từ từ mát lạnh như có một chiếc khăn ướt vừa đắp vào... Không cần nhìn lại tôi cũng biết đó là em. Em đã lén nằm xuống bên tôi theo lối nằm tráo trở đầu đuôi quen thuộc. Tức là chân tôi ở phía đầu em và chân em chạm nhẹ vào vai tôi. Cái ấm sục rồi lại mát lạnh ấy chính là nơi bắp đùi của em kê khẽ vào. Tôi nằm cứng người và để em có thể chợp mắt được một chút lấy sức lực dự trữ cho cả ngày nay nếu tình huống xấu xảy ra, tôi giả vờ ngáy nhẹ nhẹ... Em cũng thở đều đều dù rằng tôi thừa biết em chưa hề ngủ.

Thường trong một căn hầm ngột ngạt và chật chội như thế này, làm thẳng đàn ông nhiều bề dễ xử hơn. Hấn ta cứ việc cởi trần, vận quần đùi thoải mái. Còn đàn bà con gái ư? Thật trăm sự rườm rà. Nằm cạnh thẳng đàn ông xa lạ không phải là chồng mình, đâu có thể hở hang thoải mái được dù có bức sột như thế nào. Chỉ còn một cách là nén chờ anh bạn cùng hầm ngủ say đi cái đã rồi mới dám từ từ rón rén vén bớt quần áo lên. Nhưng quần cũng chỉ dám vén lên đến trên đầu gối, còn áo thì hất lên đến ngang bụng, thế thôi, miễn là cho dịu thoáng hơn một chút.

Tuy đã gí cái mũi vào thật sát vách đất nhưng nghe tiếng sột soạt thật nhẹ đàng lưng, nhẹ như gió lùa ngọn tóc, tôi cũng đoán được em đang thực hiện cái động tác thông thường và muôn thuở của những người ít nhất trong đời cũng có đôi lần chui hầm mật đó... Kỳ lạ! Trong mùi đất mốc mác bị bỏ quên lâu ngày dường như tôi ngửi thấy cả cái mùi ngai ngái của phần da thịt đàn bà để hở. Chao! Cái phần da thịt ấy chắc là trắng lắm, tròn lắm, mát lắm và... gân xiết bao nếu tôi chỉ quờ tay qua một chút, một chút thôi... Nhưng tôi vẫn nín thở nằm yên. Hơn lúc nào hết tôi hiểu rằng nếu giờ đây tôi chỉ vô tình

hay cố tình đụng chạm em thêm một lần nữa hoặc giả cựa mình quay lại là chiếc cầu dao điện dòng cao thế sẽ được bung nổ ngay mà thực lòng tôi lại chưa muốn bung nổ gì cả hay chí ít cũng là vào lúc này. Hãy để cho nó êm trôi qua cái giờ tử này đã. Sau đó chúng tôi còn cả một buổi trưa và một buổi chiều kia mà. Khi đó, cái gì cần xảy ra nó sẽ xảy ra, đừng ép.

Có lẽ đã nắm bắt được cái mạch nghĩ xốn xang trong đầu tôi hay là chính trong đầu em cũng cùng chung mạch nghĩ đó, Sương khẽ thở dài rồi nắm nhẹ lấy tay tôi, giống như một tín hiệu ma-níp:

- Ngủ đi!... Ngủ đi anh! Chóng ngoan.

Không ngờ cái tín hiệu buồn buồn giống như một lời ru đó đã khiến cho tôi tĩnh lặng và thiếp đi một chút thật. Khi chợt tỉnh hoặc tôi buộc mình phải tỉnh vì kẻ thù đang còn ở phía trên, thời gian được thức bên em là quý giá khôn cùng, tôi vô tình đập phải cái ống lon để ở đằng chân kê cái reng!... Đây chính là ống sắt tây dung tích chừng một lít dùng để chứa nước tiểu trong trường hợp cần thiết mà chưa thể lên được.

Chết thôi! Tiếng lon kê kích thích cái bụng đang óc ách của tôi đòi giải toả dữ dội. Khẽ liếc nhìn sang, tôi thấy hai mắt em đang nhắm hờ, nhịp thở đều đều, thỉnh thoảng lại vấp nhẹ trong thanh quản hết một đũa bé lăn ra sau khi đã bú no sữa mẹ. Đoán chừng mệt quá em đã thiếp đi, bằng những động tác hết sức gượng nhẹ, tôi chống tay rón rén ngồi dậy. Em vẫn thở sâu. Tốt rồi! Tôi hơi quỳ xuống, kê nhẹ... cái của mình lên thành lon rồi nín thở... Dòng nước thải do được kê kích, được định hướng đang hoang nên dẫu rằng không gian ắng lặng đến mấy, nó cũng chỉ phát ra những âm thanh ri ri rất nhỏ không nhận biết được loang thành lon rồi tản dần xuống đáy. Tuy vậy tôi vẫn chỉ có thể cho ra cảm chừng. Thả rồi bóp... Bóp rồi thả... Trong đầu xốn lên cái ý nghĩ hài hước: Đúng là vừa... đái vừa run! Đâu có, dĩ nhiên là đâu có dám thoải mái phóng ra hết, tôi lại làm động tác mèo vờn chuột trên mái nhà hạ lưng... không, hạ cánh sườn xuống cho trở về trạng thái ban đầu, bụng dạ nhẹ tênh tang như cả thế kỷ nay chưa hề nhồi nhét một thứ gì vào đó cả.

Em vẫn nằm nguyên trong tư thế cũ, phần da thịt để trống miết vào lưng tôi rờn rợn. Tôi nằm im để cho cái rờn rợn đó lan chảy khắp người, rờn rột xuống tới tận đầu ngón chân... Và con mắt cay xè của tôi không thể không dừng lại ở mấy cái rẻ xương sườn mỏng mảnh đang nhô lên, đôi bắp chân một bé gái mới chớm bước vào tuổi dậy thì đang duỗi thẳng của em. Tim tôi thất lại! Tội tình và bé bỏng làm sao một dáng nằm con gái thời chiến tranh như thế! Đoán rằng em chưa ngủ, em không ngủ, ngủ thế nào được khi Hai Hợi đã có lần nói rằng em thường mắc bệnh mất ngủ cả đêm. Nhưng tôi không muốn, không nỡ đánh động em dậy chỉ vì những cử chỉ, những lời nói yêu thương đang từng đợt, từng đợt dội lên trong lòng mình. Tôi hôn nhẹ vào mấy cái rẻ xương đó và ngả đầu xuống.

Trên kia vẫn lặng tờ. Một sự lặng tờ khác lạ mà kinh nghiệm bám trụ vùng ven lâu ngày đã cho tôi biết nó đang chứa đựng những hiểm nguy không thể lường trước được.

Sương khê cựa mình... Lại cựa mình nữa... Em muốn nói chuyện với tôi chẳng? Hay em cũng đang cùng một dự cảm kinh hoàng về hiểm họa như tôi?... Không phải! Cái cựa mình của em không hàm chứa một sự giao cảm tâm lý. Nó là một thứ cựa mình hoàn toàn mang tính chất sinh học, bất an, bồn chồn... Tôi chợt hiểu: cái hậu quả của cà phê và bánh tráng mặn cũng đang làm tình làm tội em, có thể làm tội từ lúc đầu nhưng vì là đàn bà con gái nên em không thể tùy tiện hành động như tôi được. Thế là tôi chỉ còn một cách lại giả vờ ngủ, ngủ thật say. Và tôi bắt đầu cất tiếng ngáy. Ngáy to dần, ngáy cả bằng mũi lẫn bằng mồm, ngáy thật sâu, ngáy nhọc nhằn như thật, ngáy sao cho ra cái phờng ụy tử phàm phu càng tốt, thỉnh thoảng lại đệm một tiếng ề ề trong cổ, vài tiếng hự hự trong mồm...

Đúng như tôi dự đoán. Chỉ một lát sau, tôi bỗng thấy lưng mình trông trớn, dường như có cả hơi mát thổi vào. Tôi biết rằng em đã ngồi dậy. Tiếp liền là một chút sột soạt của vải, một chút lục cục của khớp xương va nhau, một chút dừng lại... Và sau đó là im lặng. Im lặng giả tạo đến nổi gai người. Rồi giữa cái im lặng mênh mông đó, một tiếng xoè bật ra hân hoan, nói mở

nhưng lại tắt ngay. Im lặng sâu hơn. Như vĩnh cửu. Như không cùng... Rồi lại xoè. Tiếng xoè dài hơn một chút. Rồi lại tắt... Lại xoè... Tắt... Xoè... Xoè... Tắt! Khốn khổ! Có ai hiểu thấu cho người đàn bà trong chiến tranh phải chịu cơ cực như thế. Một cái ống lon trong hầm mật? Chuyện thật đơn giản nhưng lại vô cùng phức tạp đối với họ. Đã vậy, cái âm u huyền bí trong lòng sâu lại cứ đùa dai, khuyếch đại lên ngàn lần thứ âm thanh quý quái đáng lẽ phải xoá chìm đi ấy. Tắt xoè, tắt xoè... Thử hỏi trên hành tinh này, trong mọi cuộc chiến tranh của mọi quốc gia, của mọi thời kỳ lịch sử, đã có nơi nào xuất hiện và tồn tại những âm thanh tức tưởi và nao lòng đến rã rời tâm can như thế không? Không, chắc chắn là không! Tôi có thể quả quyết như vậy.

Tôi không ngáy được nữa. Chẳng phải vì cái cổ đang có chiều hướng rất bông lên mà chính vì sự nhọc nhằn mang tính chất trẻ thơ của âm thanh ấy vừa làm tôi thương cảm lại chút nữa thì khiến tôi phì cười.

Càng nhin cùng với tiếng tắt xoè mỗi lúc mỗi dồn dập hơn kia, tiếng cười càng muốn bùng ra. Và cuối cùng, không nhin nổi nữa, tôi đã để mặc cho tiếng cười phì ra khỏi miệng. Phì rung cả người... Tiếng xoè đột ngột ắng lại như từ nãy đến giờ, từ ngàn xưa đến nay, chưa hề có thứ tiếng động nào như thế. Một cái véo vào đùi tôi đau điếng, tiếp liền là một cú phát vào lưng rất bông... “Đồ quý! Vậy mà làm người ta...” Em nói và mặc dầu không nhìn lại, tôi cũng biết chắc mặt em đang đỏ rần lên.

Tôi không cười nữa:

- Trời! Làm thì làm đại đi mà! Cứ tắt xoè, tắt xoè mãi, nghe như tiếng rút chốt tạc đạn, ớn cái xương sống lắm!

- Kỳ! Ai bảo nghe? Ngáy ngủ mà nghe tinh thế? Dơ!

Lại một cái véo chết người nữa. Lại đỏ mặt. Thế là cười xoà.

Chẳng ngờ cái âm thanh đó, cái phát, néo, câu chửa ngưng đồ quý và cái cười xoà đó đã xoá nhoà đi cả mọi lần ranh giới tính, đã đốt cháy mọi dẫn đo sau trước, đã xích hai đứa lại gần nhau trong một sự cuồng nhiệt đợi chờ có sẵn trong tâm tưởng. Tôi ngồi nhanh dậy, không cần biết cái gì sẽ xảy ra trên

kia. Cái gì sẽ xảy ra sau đó, còn cào ghì siết em vào người, hồi hả đỡ em nằm xuống và lấy băng đạn kê đầu cho em khỏi lấm tóc. Em chỉ kêu rên khẽ lên một tiếng sâu thẳm trong lồng ngực rồi duỗi dài chân ra, nhắm mắt lại... Hàng khuy áo được bong dần từng cái. Chao ôi! Dưới ánh sáng huyền ảo mờ màng của ba giọt thông hơi, tôi hoàn toàn không thể ngờ ngực em lại đẹp thế! Nhỏ nhắn, no tròn và trắng đến loá mắt. Dường như toàn bộ sức sống tuổi hai mươi nơi em đều dồn tụ vào cả khuôn ngực trinh nữ này? Tôi gục mặt vào đó, nghệt thở, yên bình, ngào ngạt hương thơm cây trái và tan rã... Gục mặt vào màu trắng tươi nguyên, màu trắng khổ đau và màu trắng của sự thanh cao tuyệt đỉnh. Tôi khóc...

Thế rồi chính trong khoảnh khắc đôi mắt được rửa sạch bằng những giọt nước mắt chân thành đó, bất thần tôi đã nhìn thấy đôi nốt ruồi đen, nhỏ, nằm e ấp trên khuôn ngực trái của em như hai con mắt hiền lành, nhỏ xíu của con chim câu đang sắp vỗ đôi cánh trắng bay vút lên khỏi hầm.

Tôi phủ nhanh người xuống cái màu trắng đó, để ràng níu, để giữ buộc, để không cho nó bay tan đi mất, bắt nó phải là sự thật chứ không thể là ảo ảnh trong lòng sâu. Lặng lẽ và mềm mại, bằng một cử chỉ vị tha khắc khoải, em hơi rướn người lên, thẳng căng cái độ căng của dây cung sắp cho mũi tên rời khỏi ná rồi liền ngay đó lại chùng xuống... chùng xuống nữa, chìm ngấm, vô hình... Buổi sáng hôm đó, với tất cả sức lực của tuổi trẻ, của mười năm dồn nén, của hết thảy những khổ đau, mất mát và dịu ngọt đã trải qua, sắp trải qua hay không bao giờ còn dịp được trải qua nữa, chúng tôi, hai sinh vật của thời loạn đi vào nhau trọn vẹn, đam mê tột cùng và cũng ngậm ngùi tột độ... Một giọt sáng hay một chút màu hồng tươi vương dính vào góc chiếc khăn rằn rải dưới đất đã thúc mạnh vào mặt tôi sự chói gắt của trinh tiết và lòng biết ơn sâu thẳm không thể nói ra được. Em khóc... Những giọt nước mắt cũng rơi ra lặng lẽ, âm thầm.

- Sương ơi!... Cầu mong cho mọi việc qua đi, chiến tranh rồi sẽ tới ngày cùng, khi ấy dù thế nào, ở đâu, anh cũng sẽ tìm đến em để xin cưới em làm vợ.

Tôi hôn cạn những giọt nước mát trên má em mần mẩn rồi cúi xuống, rên trên ngực em lời nguyện cầu chặt ra từ máu.

- Em chết mất! - Em thốt lên rồi cắn vào bả vai tôi đến róm máu.

Phải chăng đó chính là câu trả lời tuyệt diệu nhất của người đàn bà trong những trường hợp như thế này? Không nói gì nữa, cả hai ngồi im lặng, trần truồng, nhom nhóp mồ hôi, lắng nghe hơi thở và nhịp tim đập thật mệt mỏi nhưng cũng thật êm ả nơi ngực nhau...

Thời khắc bỗng bênh lãng quên đi tất cả đó, ai dè đôi cánh nghiệt ngã của số phận đã qua lỗ thông hơi để lạnh lẽo đậu xuống bờ vai của cả hai đứa chúng tôi! Sau một loạt những tiếng xăm hăm sột sột như thuôn vào chính màng tai mình, là một tiếng nói âm âm khoái trá vang lên từ loa điện trên mặt đất: “Lên đi các bạn Việt Cộng! Chúng tôi đã biết các bạn đang ở dưới đó rồi. Tốt nhất là tự mở nắp hầm chui lên đầu hàng để tránh cho chúng tôi khỏi phải dùng đến những biện pháp cứng rắn. Lời hứa danh dự của người lính quân lực Việt Nam cộng hoà sẽ bảo đảm an toàn tính mạng cho hết thầy mọi người, cả nam lẫn nữ, cả địa phương lẫn chủ lực, cả Việt Cộng lẫn cộng sản Bắc Việt, hết thầy! Trung úy đồn trưởng đang kêu gọi các bạn đây...”.

Giống như bị quăng từ trên độ cao ngàn mét xuống nước, chúng tôi sững sờ nhìn nhau... Vậy là cái điếm báo xấu nhất đã xảy ra, xảy ra ngay sau khi, bằng cánh tay thần bí của mình, thần phạt đã đẩy chúng tôi nhập vào với nhau! Đều thật! Nhưng tại sao chúng lại tìm ra? Ai chỉ điếm? Hay đã có một hầm nào bị lộ rồi?... Trời đất! Thì ra chính cái lúc chúng tôi đang cuộn chặt lấy nhau để mơ những giấc mơ vĩnh cửu thì thần chết đã ngồi chồm hổm ở ngay trên miệng hầm rồi! Sao đây? Tôi siết chặt bàn tay của em đang run run mặc lại quần áo vào người. Cái lãng mạn đang vón cục lại thành cái nặng nề quá tải. Sự chơi vui từ bên trong đã thoát ra thành sự hoảng loạn ụp từ bên ngoài vào...

“...- A lô! Các bạn còn chân chừ gì nữa? - Vẫn cái tiếng nói khoái trá và hãi hùng lọt xuống từng chập như tiếng gào của ma quỷ dưới địa ngục - Dù muốn hay không, các bạn cũng chỉ có một con đường đầu hàng hay tan xác?

Ba trái mìn cực mạnh đã được đặt trên nắp hầm, dây đã ròng xong, chỉ còn chờ thái độ của mấy người là phát nổ...”.

Lửa bùng lên trong đầu cùng với hình dạng những trái mìn clâymo bay lãng đãng như những chiếc quan tài màu xanh. Giơ thử tay đẩy nhẹ nắp hầm thấy nặng trĩu, tôi biết chúng không đùa. Thế là cùng đường. Chỉ cần một chú không cả ba trái mìn hình cong như viên gạch kia thổi vào cửa hầm là chúng tôi cũng đủ vỡ óc, giập ngực, lòi con người chết ngay. Đã bao phen chúng tôi đánh vào giữa giấc ngủ của kẻ thù để đến bây giờ, kẻ thù lại đánh vào chính cuộc tình của chúng tôi. Như một luật chơi sòng phẳng, lại như một sự báo oán khắc nghiệt. Chỉ buồn một nỗi, nếu như trước kia phải đánh cho chủ thuyết, đánh vì lý tưởng thì tôi lại hoàn toàn ở trong thế chủ động, lúc này tôi mới có dịp đánh cho em, cho tình yêu của tôi thì lại phải đánh trong tư thế thúc thủ.

Bất giác tôi nhếch mép cười. Mẹ mày! Con ạ! Chết đối với tao nào có nghĩa gì mà mày dậm dọa thế? Đáng lẽ thằng cha mày phải chết rồi, chết từ lâu rồi kia, bây giờ mới tới lượt là hơi chậm, quá chậm, quá lãi rồi các con ạ! Nhưng còn Suong?... Mặt tôi nhăn quắt lại. Tôi không đành lòng để em cùng tan biến vào cái thế giới hư vô nhọc nhằn tất yếu của tôi được, nhất là sau mọi chuyện đã xảy ra vừa rồi.

“...Đù mẹ bọn mọi ăn đất cát! - Bây giờ là tiếng chửi tục tằn vọng xuống - Nhẹ không ưa, ưa nặng. Com không muốn ăn, ăn cứt! Thân con lừa! Vậy tao cho bọn bay chết mẹ luôn. Lính đâu? Tao đếm từ ba đến một, không lên, bằm!”.

Gấp rồi, không thể chần chừ được nữa, tôi rút chốt sẵn hai trái dự án lạng USA cầm ra hai tay rồi nói nhanh với Suong:

- Lên nhé! Đẳng nào cũng chết, thử lên xem. Anh bật nắp hầm tung tạc đạn xong, em nhảy lên ngay, cứ hướng suối mà chạy, anh sẽ lần sau... Không! Anh phải lên trước dẹp đường, em lên sau, hết sức nhanh.

(Thế là cái sai lầm thứ nhất đã xảy ra ở ngay cái cách phân công sau trước như thế! Trời ơi! Nếu như tôi nói ngược lại thì kết cục đâu đã đến nỗi bi

thảm như vậy?)

Không rõ em nghe có hiểu thấu lời tôi dặn không mà chỉ thấy đôi mắt to nhìn lên tôi vờ vờ như tách thoát ra khỏi hoàn cảnh, như là em đang đứng với tôi trong một bầu trời lộng gió giữa đôi trăng. Em hỏi:

- Thế... Thế chúng mình gặp nhau ở đâu?

- Anh chờ bên kia suối, chỗ ruộng khô qua. Nhớ rằng bằng giá nào anh cũng chờ. Cầm lấy cây súng này, vừa chạy vừa bắn thật mạnh. Nào, chuẩn bị nhé! Thật bình tĩnh nhé! - Tôi đặt vào tay em khẩu K.54 mát lạnh rồi đặt vội một cái hôn vào môi em - Em là sự sống của anh. Em không được chết. Vĩnh biệt!

Đến lúc này thân thể em mới run lên như đã cảm nhận thấy hết tầm nguy hiểm của sự việc. Em cuống quýt kéo tôi lại, vừa khóc vừa hôn lên khắp mặt tôi. Một giọt nước mắt chảy vào miệng tôi mặn như máu.

- Nhớ chờ em với nhé! Em sẽ chạy kịp anh, không chết đâu! - Em nói.

Nhớ chờ em với... Tôi sẽ suốt đời mang theo lời nói non nớt này vào trong ký ức buồn đau của mình mà không tài nào dứt ra được.

“... Bắt đầu! - Tiếng loa trên kia rền lên như bão - Ba!... Hai!...”

Con mẹ mày! Nửa đi! Tôi nghiêng chặt răng để nuốt đi sự bất lực gằn như tuyệt vọng... Một! Không để cho thằng đồ tẻ kia đếm tiếp đến tiếng sau cùng, vẫn với hai trái dự án lúng lẫm nắm chặt, tôi vận sức dùng cả hai tay đâm mạnh nắp hầm lên. Một vuông sáng tấp vào mắt chói loà. Chỉ chờ có thế, tôi vươn tay tung mạnh hai trái tạc đạn có sức công phá dữ dội sang hai bên, về phía những thằng người có lẽ đang đứng ngồi lơ nhô trong cảm nhận trực giác rồi tung người vọt lên theo...

Tôi chạy giữa đất trời nắng gió chan hoà... Trong cái trạng thái cuồng nhiệt đó, tôi vẫn còn kịp nhìn thấy những thằng người màu xám chì hoảng loạn giạt ra, rẽ ngược, kêu thét, lăn lông lốc, bẹp xuống... để tránh xa cái chết từ hai khối tròn lành hiền đang lọc cọc lăn tới. Lựa cái thể thông thoáng nhất thời đó, tôi phóng giò chạy thêm được mười bước nữa rồi mới chịu nằm xuống, để mặc cho thân thể gằn như tung lên khỏi mặt đất trong một sự hứng

khoái khác lạ do hai tiếng nổ chát chúa vừa tạo ra. Đất đá bay như ngày tận thế, không gian mù mịt khói vàng, khói xanh, khắp mọi nơi khét lẹt mùi pháo đêm giao thừa. Ngon rồi! Ít nhất cũng đốn gọn dăm con. Tôi hét lạc giọng trở lại: "Lên lẹ đi Suong ơi!..." rồi lao người ra khỏi chỗ trống, nơi rất dễ hứng đủ đạn của đối phương một khi chúng tĩnh lại. Trước lúc chạm được bìa suối, kỳ lạ, cái tôi nhìn thấy cuối cùng không phải là em mà lại là một khuôn mặt quen quen, trẻ trung đeo kính trắng trong đội hình chúng nó đang la hét nhau lồm cồm chồm dậy. Anh ta là người duy nhất đủ điều kiện để kịp rê mũi súng bám theo tôi nhưng không hiểu sao, do khói đạn hay đất đá bay lên che chắn, khi bốn mắt đụng nhau, cái họng súng toang hoác đen ngòm kia lại từ từ hạ xuống?...

Từ hầm đến suối chỉ ước chừng hai trăm mét. Chạm suối rồi, lợi dụng một bụi tre gai xoắn bện đạn bắn cũng không lọt qua, tôi thẳng thốt đôi mắt lại tìm em... Trời! Em kia rồi! Suong của tôi kia rồi! Em mới vừa lên khỏi hầm và đang cố gắng lao về phía tôi.

Cái dáng người nhỏ nhắn trong bộ bà ba đen lúc ẩn lúc hiện trong đám khói đang tan loãng như bay như lượn, tóc xoã tung, hai ống quần giạt về sau đập phần phật... Và khẩu súng nhỏ xíu trên tay em thỉnh thoảng lại nảy lên một phát đi đâu đó như cô nữ sinh tinh nghịch đang bày trò chơi trận giả với đám con trai. Lòng ngực tôi muốn vỡ tung trong nỗi vui sướng và lo sợ đến tột cùng. Đội hình chúng chưa hoàn hồn, em còn có thể chạy được nhưng mà nhanh, nhanh nữa, thật nhanh lên mới được! Và bắn, bắn mạnh vào, cứ nhác thấy thằng nào đang chĩa súng vào em mà bắn! Trời ơi!...Kìa! Phải chạy dích dắc chữ chi chứ ai lại cứ lao thẳng thế! Hay lắm! Cố lên! Ráng lên! Sắp tới rồi. Năm chục thước... bốn chục thước... ba mươi lăm thước... Ba mươi... Còn một đoạn nữa thôi. Nào, sắp tới rồi. Anh đang ở đây. Sang được bên kia bờ, lẩn vào ruộng mướp đắng bạt ngàn thì có mà trời tìm...

Nhưng tất cả đều đã không kịp! Chính cái gấu quần bà ba gọi một nét lãng mạn ấy đã hại em. Em đã không kịp xắn lên, dưới đó tôi đã quên không nhắc em xắn lên, để bây giờ sức lực con gái yếu mềm, em đã không kịp nhảy

tránh cái gốc tầm vông tậ hại chia ra cản đường, đã không kịp làm gì cả... Sau một tiếng soạt nã nùng, thân thể em đang bay là là đến cõi sống bỗng đập mạnh người xuống đất, khẩu súng văng bắn sang bên... Khi em trở dậy được thì hàng chục mũi AR15 và đế giày bột-đờ-sô đen trũi đã bao quanh mất rồi!...

Hộc lên một tiếng đau đớn, tôi dằn mạnh trán xuống đá sỏi để biết rằng đó là sự thật, là mình đã hoàn toàn bất lực. Cái sai lầm thứ hai của tôi lại nằm chính ở chỗ đó. Giá như cái lúc vừa nhìn thấy em vật xuống, tôi phải bung ra, phải la hét, phải ào tới đỡ em dậy, nhặt lấy cây súng của em, phải bắn chí chạp về mọi phía, thậm chí phải chạy ngược lại để thu hút hoả lực của chúng, làm chậm bước xung phong của chúng và như vậy biết đâu sẽ kịp cho em vọt qua được bờ suối bên này, rồi cùng lắm có hy sinh thì hy sinh cả hai. Vậy mà tôi vẫn nằm im, mắt mở thô lộ, lầm rầm tin ở một phép lạ nào đó sẽ đến cứu giúp em, sẽ sà xuống đỡ nâng em ra khỏi cái vòng tặc luy. Khốn nạn!... Khi tôi mở được mi mắt nhưc bóng ra thì em đã bị trói giật cánh khuỷu lại rồi. Những bóng súng, những đế giày, những tiếng gầm rít hận thù cứ nhằm cái thể xác mảnh mai của em mà đổ ập xuống, nghiêng ngả... Lần này thì trái tim rách nát của tôi không còn chịu nổi nữa, không thể tin vào một cái gì khác ngoài mình nữa, tôi quyết định lao ra đâm đá, phanh đập, cắn xé bằng bất kể thứ gì, sẽ trả lại vào thể xác chúng tất cả những gì em đã phải nhận nhưng... từ khuôn mặt sung húp, đầm đìa những máu, một tia sáng còn sót lại trong mắt em hướng về tôi, ngăn cản tôi, vừa khắc khoải van nài, vừa nghiêm nghị đến rợn người. Chính cái tia sáng thôi miên đượm vẻ đau buồn đó đã làm tôi tê dại hoàn toàn. “Anh không được ra, không có quyền ra, nếu thật lòng thương em, anh hãy chạy đi, hãy trả thù cho em! Em yêu anh! Xin vĩnh biệt anh!...”

Vừa lúc các làn đạn nhọn, đạn cầu vòng và cả những bóng xám nhằm thẳng vào tôi phóng đến...

Ba ngày sau, mặc kệ cho nhiều người can gián, mặc kệ cho chiếc điện đài PRC25 đã nhắc nhở tôi ít nhất là hai lần phải có mặt đúng ngày trên phòng

chính trị phân khu, mặc kệ cho tâm trạng đang rơi vào khoảng chán ngán, bã bời, thấy mọi sự ở đời đều vô vị, vô nghĩa và vô cùng, tôi vẫn quyết định nán lại để đi lấy xác... không, ai cho mày lấy? Đúng hơn là đi cướp xác em.

Cơ sở mật báo ra xác em đang bị chúng phơi trên mặt lộ, giữa ngã ba chợ đông người để răn dạy, để trả thù những tên phiến Cộng khác còn đang ẩn nấp ở trong rừng rắp tâm phá hoại hiệp định Hoà bình mà cả bốn bên đã ký kết một cách rạch ròi, nghiêm túc.

Chao! Kể lại cái đêm đi cướp xác này lại cả một đoạn đường thê thảm mà tôi không muốn nhớ lại nữa nếu như không có cái chuyện hoang đường về người đàn bà bí hiểm kia ám ảnh. Chỉ biết rằng, nhờ có lực lượng của Tuấn (thực chất tôi đâu có còn là chỉ huy, là quân số của đơn vị nữa) tình nguyện hỗ trợ, mặc dù tôi muốn thực hiện một mình như hoàn tất một hành vi cá nhân, một trách nhiệm tình cảm hoàn toàn riêng tư. Sau đó có một đêm chúng tôi đã mang được xác của em về rừng. Trận ấy chỉ một mình em là ngã xuống và lúc đó, em không còn là em nữa. Sung tẩy, rách nát, bầm máu và bắt đầu đã có mùi hôi khắm... Trong trời đêm tịch hậu lất phất mưa bay, ôm xác em gói tròn trong tấm nilon đã chiến, mắt tôi khô cạn, không dám nhìn sâu vào cái vật thể mới cách đây có mấy chục tiếng đồng hồ đối với tôi còn là tất cả! Trời!... Con người ta khi sống sao nhiều buồn tủi, khổ đau lẫn thật nhiều trăn trở mà khi chết lại ngon lành nhẹ thỏm, lại chỉ còn lại một đống những thứ bùng nhùng như thế này thôi ư?

Chúng tôi âm thầm đào hố chôn em ở bìa rừng. Bể một cảnh bằng lăng làm dấu xong, lợi dụng bóng đêm còn đang chìm sâu thẳm, lợi dụng cả tình cảm của anh em trước nỗi đau thống khổ của mình, tôi đưa nòng súng AK lên trời nã đủ một băng. Ba mươi một viên đạn mang theo ba mươi một phần máu thịt của tôi xé lửa vào không gian im lặng...

Sáng hôm sau, uống với đồng đội mỗi người một nắp bi đông rượu nhạt, tôi thất thểu như kẻ mất hồn theo giao liên về nơi có một cái án kỷ luật đang chờ. Và để lại đằng sau một cái án số phận đã được thực hiện xong theo lời tiên đoán của Viên - Em đã chết trước tôi.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XIV

Chuông đồng hồ treo tường gõ chín giờ. Tôi tiến lên một bước nữa, vẫn chỉ nhìn không nói. Chắc cái bản mặt tôi khi đó nhìn lạnh lẽo, cô hồn lắm hay sao mà toàn thân người đàn bà bỗng chao đi, rùng mạnh nhưng vẫn không đứng lên, đôi mắt đen im lặng cũng nhìn tôi trân trân trở lại. Trời ơi, đôi mắt! Nó giờ đây đã kiêu sa, từng trải lắm nhưng dù có ai chọc cho nó mù loà đi, nung cho nó nát bét ra thì tôi vẫn không thể không nhận ra vẫn là chính nó.

Nhớ chờ em nhé!... Cái tia sáng non nớt chắt ra từ mắt em sáng hôm đó làm sao có thể nhân chìm đi được?

Biết rằng nếu bước thêm một bước nữa, con người đang cố làm ra cái bộ diêm tĩnh, bề trên kia sẽ chuyển mình thét vánh, tôi kịp dừng lại, kiếm một chiếc ghế đối diện ngồi xuống:

- Vâng! Bà đoán đúng thừa bà giám đốc. Vẫn là cái chuyện lầm lẫn đáng xấu hổ đó - Tôi không nói giọng Nam nữa mà trở về cái tiếng nói năm xưa quen thuộc của mình - Và hy vọng rằng, tôi quả tình là lầm lẫn thật như vậy tốt cho bà và tốt cho cả tôi hơn.

- Ông nói gì tôi không hiểu?

- Cũng mong rằng bà không hiểu.

- Kỳ cục quá! - Bà ta đứng dậy, đôi lông mày được tĩa rất đẹp cau lại - Tự dung đêm hôm ông tới đây rồi nói với tôi những lời lạp xạp là tại sao?

- Xin lỗi bà - Tôi cũng nhẹ nhàng đứng dậy - Bởi vì không còn một cách nào khác. Tôi là một linh hồn vất vưởng, một tâm thân tàn tạ, gặp được bà khó lắm. Gặp được rồi, tôi chỉ muốn thông qua bà, rất nhanh chóng thôi, để tìm hiểu một sự thật. Xin bà cứ tin rằng sự có mặt đột ngột của tôi là hoàn toàn thiện chí. Tìm được, tôi sẽ đi luôn và không bao giờ quay lại.

Có vẻ không chịu nổi cái nhìn căng thẳng đến mê dại của tôi, bà ta chớp

chớp mắt như bị chói nắng rồi bối rối nhìn xuống, tiếng nói mềm mại lại, hơi rung lên ở âm tiết cuối :

- Thôi được! Đã đến đây rồi, mời ông cứ ngồi chơi, rồi chuyện xảy ra như thế nào, ông có thể kể lại cho tôi nghe. Nhưng xin nhớ cho là tôi, xin lỗi, có rất ít thì giờ. Ông uống gì tôi pha? Trà hay cà phê? Nhìn ông, tôi cũng biết ông là người lương thiện đang có nhiều tâm sự uẩn khúc.

Tôi chợt thấy hoang mang. Chẳng lẽ cho đến tận lúc này, chỉ có hai người trong tư thế mặt giáp mặt mà bà ta vẫn đủ trầm tĩnh để giữ được cái lời nói tinh uỷ đang tiếp dân như thế à? Hay là không... Kệ! Đã vào đến đây rồi, dù thế nào cũng phải nổ súng. Nổ một lần cho mãi mãi.

- Cảm ơn bà đã quá chu đáo. Song, cũng mong bà hiểu cho rằng, hôm nay tôi đến đây thực lòng không phải để tâm sự. Tôi đến để được nhìn kỹ lại bà một lần. Thật kỹ, thế thôi.

Vang lên một tiếng cười nhỏ trong cái miệng hơi héo héo:

- Ông kỳ quá! Ông làm như tôi và ông đang sống trong một tích tuồng cải lương mùi mẫn không bằng. Mời ông hút thuốc đi, cứ hút rồi nhìn gì thì nhìn. Nhìn kỹ coi tôi có phải con gái ộp hay một nhân viên tình báo, một nữ phản gián có hạng không?

Lại một tiếng cười nữa, tuy có phần nhỏ hơn, chìm hơn. Cái cười không để lộ ra chiếc răng lầy bên khoé miệng như ngày nào. Đâu rồi? Nhỏ đi rồi à? Trám bạc vào rồi à? Mà sao có thể nói năng ráo hoảnh như thế nhỉ? Vô lý!... Bậy! Không thể là ai khác được. Thì đấy, đôi mắt buồn buồn có dám nhìn thẳng vào tôi, một lão già vô tích sự và quá ư đàn hiền đâu, trong khi cũng với đôi mắt ấy, bà ta có thể khinh bạc nhìn thẳng vào hàng ngàn những khuôn mặt khác.

Thấp thỏm chưa thật tin vào cái nhận xét còn mang màu sắc vô đoán ấy, tôi hạ nóng bắn thẳng một loạt đạn ria:

- Bà không phải là một cái gì hết. Đúng thế. Bởi vì bà chính là Ba Sương. Y tá Ba Sương! Xã đội trưởng Ba Sương của ba xã vùng hạ lưu sông Sài Gòn cách đây hai mươi năm.

Một thoáng xao động vút qua rất nhanh trong đôi mắt mở to, một chút chuyển màu trên đôi môi không son phấn, một chút rung giật ở gò má phơn phớt hồng... Tất cả những tín hiệu đó đã được thu nhận chuẩn xác vào con mắt một thời là lính trinh sát nơi tôi. Lạnh lẽo, tôi bồi tiếp một loạt nữa:

- Bà có muốn nhận bà là Ba Sương hay không. Tuy! Đó là quyền của bà. Nhưng tôi, tôi lại cần phải biết tại sao một xác chết đã chôn sâu ba thước đất mà lại có thể còn sống lại? Hiểu cho riêng tôi, cho nỗi giày vò và ân hận của riêng tôi. Ngoài ra không để làm gì hết. Vì rút cuộc, bà vẫn là bà và tôi vẫn là tôi, xa lạ, tách rời, không quá khứ, không hiện tại, tương lai.

- Thôi đi! - Bất ngờ người đàn bà hất mặt lên đầy quyền uy và khắc nghiệt - Sau một ngày làm việc mệt nhọc, lúc này tôi đang cần nghỉ ngơi. Xin lỗi! Tôi không đủ thì giờ để ngồi nghe những lời nói rồ dại, ngớ ngẩn của ông. Mà thực chất ông là ai nhỉ? Ông nhân danh ai, nhân danh cái gì để cho mình được cái quyền đến đây hạch sách tôi? Cơ quan sắp đến giờ đóng cửa, ông nên đi xuống kéo nhân viên bảo vệ họ lên lại phiên. Mời ông!

Bà ta đi đến mở rộng cánh cửa, ra ý bảo tôi đi ra... Chà! Lại những âm tiết cuối cùng rít lên khi xúc động. Lại còn tính mạng bảo vệ, mang công việc ra doạ nhau nữa kia đây. Được! Trái thủ pháo hạng nặng tôi thủ từ nãy không còn lý do gì nữa để không bung nổ. Cái giọt máu lính chiến còn sót lại duy nhất ở một góc sâu kín nào đó trong cơ thể tôi bất thần chuyển động. Tôi lấy chân đóng sầm cửa lại, dùng bàn tay hất mạnh bà ta về chỗ ngồi cũ rồi cười nhạt:

- Nếu giờ đây tôi buộc phải làm một cái gì đó thô bạo với bà thì cũng là vì tôi muốn được dọn dẹp quá khứ cho thanh thản lương tâm. Mong bà cảm phiền!

Nói rồi tôi từ từ tiến đến, hai bàn tay run run lên bần bật...

- Cái gì? Cái gì? Ông định làm gì vậy? Tôi sẽ gọi cảnh sát ngay bây giờ - Bà ta nói và đi đến chiếc máy điện thoại đặt trên bàn.

- Có gọi ông giờ! - Tôi đã nắm được một bên vai con môi.

- Buông ra không tôi... Đồng chí bảo vệ đâu? - Tiếng gọi không đủ to để bay

được ra khỏi cửa phòng.

Tất nhiên là tôi không buông và cũng tất nhiên tôi phải nhận một cái tát nảy đom đóm. Giọt máu man dại đã vọt lên đến đỉnh đầu, gào réo. Tôi đẩy mạnh bà ta vào sát tường nói sít răng:

- Bà không dám kêu đau, bà cũng không dám gọi gì hết. Nếu đúng là bà thì bà đang làm một hành động khôn khở là chạy trốn quá khứ. Kẻ chạy trốn có mấy khi la làng. Bây giờ đến lượt tôi. Xin lỗi bà!

Rất nhanh, tôi đưa tay giật phăng mảnh áo màu hồng nhạt che ngực con môi. Vẫn chỉ là bề vỏ, tôi nghiêng răng giật tiếp cái xu chiêng màu trắng có thêu ren nơi mép vải... Một mảnh trắng sáng chói vỡ oà, vút mạnh vào mắt tôi, quỳnh quáng. Trời ơi! Vào cái tuổi này mà bà ta vẫn còn giữ được bộ ngực của đứa con gái chớm bước vào tuổi dậy thì. Tôi bất giác nhắm mắt lại rồi bùng mở ra ngay, sục sâu tia nhìn vào vùng ánh trắng bên trái... Sâu nữa, mò mẫm, dừng lại, lướt đi... Rồi bùng lên một tiếng nổ khoái trá, sững sờ và buồn thảm. Nó đây rồi! Cuối cùng rồi nó cũng hiện ra trước mắt tôi, đôi mắt lành hiền, nhỏ xíu của con chim câu đang vỗ cánh chực bay lên ấy. Tôi lại nhắm mắt lại, toàn thân lả đi trong cái cảm giác đến đích mệt mỏi và ê chề rồi để rơi người xuống mặt ghế, mồm miệng tự dưng thấy khô khát lạ lùng. “Thôi, thế là có thể chết được rồi!”. Trong đầu tôi vang lên một tiếng nói ngậm ngùi và có cả phần viên mãn.

Trước mặt tôi, đứng sát vào tường, toàn thân co rúm, hai bàn tay lập cập cầm chiếc áo che ngực mà không đủ sức mặc vào, hai gò má xanh lướt, mái tóc xỏ tung. Ba Sương, vâng, từ bây giờ trở đi, tôi sẽ gọi là Ba Sương chứ không cần phải gắn với một cái tên họ dài dòng nào khác, gương đôi mắt thất thần nhìn tôi, con người không động đậy...

Lạ lùng sao! Hàng ngàn những câu hỏi, hàng núi những ngạc nhiên, day dứt muốn đổ ập xuống em, muốn nghiền nát em ra lúc này nhưng tôi vẫn ngồi im, cười gằn và khôn nạn hơn nữa, đôi môi khô nẻ của tôi lại phải hứng đựng cái vị mặn chát của hai dòng nước mắt đang lặng lẽ chảy xuống... Tôi khóc ư? Sao lại khóc? Khóc cái gì lúc này? Hả? – Nỗi nhọc nhằn chát chửa

gần mười sáu năm qua đã chạm phải cái kíp nịt xoè của sự tủi hổ hôm nay, đột nhiên tạo thành sự thèm khát thèm nóng bỏng chảy ngược chiều với những giọt nước mắt. Màu trắng bờ vai, sức căng của cặp vú, nét rung của làn môi đã lồi ngược đầu óc tôi trở lại cái buổi sáng ân ái, cái buổi sáng tình yêu và tình dục tưởng đã vĩnh viễn quên đi. Không! Sao lại Có thể chết được rồi? Tiếng nói thứ hai trong tim tôi bật phản trở lại. Như thế là em không chết. Tức là tôi không giết em, tôi vô tội, tôi trắng án trong toà án lương tâm, vậy thì tôi có quyền trở về với em, giữ chặt lấy em, cướp lấy tình yêu một thuở và muôn thuở của tôi, nuốt lấy kỷ niệm vào họng, ngấu nghiền, mãnh liệt, tươi nguyên như ngày nào, hơn ngày nào.

Tôi đứng dậy, chơi voi và nóng bức, từng bước tiến lại những cánh rừng quá khứ đang hiển hiện ở chân tường. Mắt tôi mờ đi, còn mắt em vẫn mở to, kinh sợ và hình như có cả chờ đợi...

Đúng lúc đó, trong phòng chột vang lên một loạt những tiếng còi nổ chất chúa, hỗn hào. Cánh rừng tắt lặng. Tiếng còi nổ biến thành tiếng đập cửa dồn dập. Em vẫn đứng, bất động, mắt hơi ánh lên một chút mừng rỡ tê dại. Chính cái chút ánh lên đó đã khiến cảm xúc nơi tôi cũng tê liệt theo. Tức là giữa tôi và em không còn gì hết. Hoàn toàn xa lạ và ngăn cách hận thù, chỉ còn lại mối quan hệ hình sự giữa hung thủ và nạn nhân. Tôi dừng lại, buông hai tay xuôi, nghe máu trong người đang tháo chạy xuống chân.

Ổ khoá rung lên dữ dội, then cửa oải ra, gãy gục và liền đó cánh cửa nặng nề bị bật tung. Thằng Phản ngược xuất hiện, cao một mét tám mươi, nặng tám mươi kg, đứng che gần hết bề ngang cánh cửa. Bằng đôi mắt của kẻ sắp uống máu người, nó nhìn xoáy vào tôi rồi nhìn sang bà chủ của nó... Rồi nó cất tiếng cười gằn, man dại:

- A! Hoá ra lại là mày, thằng thanh tra khôn nạn! - Nó tiến về phía tôi một bước - Thoạt đầu tao cũng chỉ nghĩ mày là một thằng ăn xin cao cấp, ăn xin theo cái kiểu lên thẳng phòng các sếp đặt vấn đề tình thương yêu giai cấp, lập trường dân tộc, lại nhân danh đồng chí, đồng đội nọ kia để moi tiền. Nhưng cuối cùng - Hấn tiến lên một bước nữa và nắm lấy ngực áo tôi xoắn

manh - Mà chỉ là một thằng lưu manh đốn mạt, một thằng cường dân bản thiu!

Búp!... Tôi chưa kịp hiểu gì thì toàn thân đã bị đánh bật vào tường, đầu va cạnh cái kệ sách nghe đến cốc như vừa ăn gọn một viên đạn nhọn vào đó, choáng lộn muốn xỉu ngay người xuống...

- Kìa!... Thôi, cậu Địch! Đứng...

Tôi nghe lảng máng tiếng cô ta ở đâu đó... Say máu, thằng Phản ngược tiếp tục ra đòn nữa, những miếng đòn xem chừng có vẻ quen thuộc như tôi đã từng va đụng ở một nơi nào đấy, một thời nào đấy? Chát!... Mang tai tôi ù lên và liền đó đã thấy mặt mình vập mạnh xuống nền nhà, chả hiểu máu hay nước mũi chảy ra nhoè cả mắt. Ở cái tư thế thảm hại đó, tôi nhác thấy cái mũi giày nhọn hoắt của hấn cụ cựa chuẩn bị văng ra... Chưa kịp tránh, mạng sườn tôi đã bị xoáy mạnh rồi lật nghiêng, dường như nghe có cả tiếng xương gãy bên trong.

- Trời!... Tôi đã bảo thôi!

Tiếng đàn bà lại văng vẳng bên tai... Tôi biết đó là tiếng của em, cố giương mắt để nhìn em nhưng không nhìn thấy gì cả, chỉ thấy loàng nhoàng một màng đỏ che chắn.

- Mẹ mà? Biết thân chưa con!

Thằng Phản ngược chưa buông tha tôi, hấn rít giọng, nắm ngực áo tôi dựng dậy như dựng một con bù nhìn rom rách nát có đôi chân quờ quạng không dính đất. Cái miệng có hàng râu như kềm gai gi sát, bắn cả nước bọt lẫn mùi men rượu, mùi cốc chét thum thum vào mặt tôi. Hấn hỏi cô ta:

- Nó đã kịp làm gì em chưa?

Cô ta lúc này đã kịp mặc lại áo và mắt tôi cũng kịp nhìn thấy cái đầu cô lắc khễ:

- Chưa, chưa, thôi! Tha cho người ta. Ông không có ý gì đâu. Ông làm lần chút thôi. Tôi xin Địch...

- Tha này!

Một cú giơ-nu nhằm bụng tôi thúc mạnh. Ruột gan tôi lộn lên, phèo phọt, vỡ

nát... rồi ói ra một búng máu lẫn cả dải dờm. Mẹ nó! Tôi thâm nghĩ trong con mụ mị. Mình có phải trái banh đầu mà nó chơi đầu gối dữ vậy? Hà có gì mà nó đánh mình mãi miết như định trả mối thù ngàn năm thế nhỉ? Đây không thể chỉ là đánh ghen, đánh trừng phạt những ai tính xúc phạm đến thân thể chủ nó, đây là kiểu đánh cho chết, đánh để phi tang đi một cái gì. Phải chăng qua vài lần đụng mặt, nó đã hiểu mình là ai? Mình lòng sục tới đây thực chất để làm cái gì? Nó là ai? Thằng nào?... Cái mùi tanh nồng của búng máu nằm dưới đất xộc lên khiến tôi tỉnh lại. Máu của tôi đang tràn ra ướt láng sàn nhà! Tại sao lại máu của tôi? Cả cuộc đời binh lửa, tôi đã bị ai đánh đến nổi bò lê bò càng, nhục nhã như thế này đâu? Và tại sao nó lại đổ ở đây, giữa mùi bia rượu và mùi đàn bà mà không đổ cùng với bạn bè trong những năm tháng oanh liệt ấy? Tại sao!... Giọt máu nóng cuối cùng còn sót lại trong trái tim bệnh tật của tôi vỡ ra, nhớp nhầy, xộc lên óc ngây ngất. Bằng một cố gắng cuối cùng của thói quen tự vệ đã bị quên lãng, của một mẫu ý chí và tự trọng cuối cùng còn sót lại, vừa lúc cú đầu gối thứ hai của hắn chực bay lên, tôi tựa lưng vào tường, lấy đà bật trở lại, húc mạnh đầu vào cái hàm râu kềm gai đen nhúc đang chập chờn trước mắt... Một tiếng cành khô gãy rắc, lại một tiếng hộc tột cùng đau đớn của con heo lừng bị thọc dao vào cổ họng. Thằng Phản ngược ôm mặt, đội ngược người trở lại, máu tứa qua những kẽ ngón tay hồng hào có đeo nhẫn. A!... Thằng Mỹ đen, thằng Mỹ trắng có cái dương vật thâm lầy to tướng đá vào mặt tôi dạo nào đang loạng quạng! Chết cha mày này!... Bằng một cú đá dữ tợn đột nhiên thức dậy sau mười sáu năm im ngủ, tôi vận sức ở cả bắp vế, gân đít, thịt lưng bả vai, cần cổ... tung mu bàn chân để trần, xương xẩu của mình vào đúng cái ám tượng thâm lầy giữa hai ống quần bó chặt của thằng người không hiểu là quá khứ hay hiện tại kia... Sướng! Nó rú lên, bung chặt lấy cái của quý trời cho mà chắc về mặt kích thước ngang dọc cũng không thua kém gì thằng Mỹ đen ấy, nhảy tung người vào cạnh cửa rồi lăn ệch ra sàn, đôi mông ngòn ngòn cứ nảy lên, quay đảo hết một con đực đang nhập vào cơn hưng phấn. Ấy thế mà cái giọt máu sát nhân lạc loài trong tuỷ sống tôi vẫn chưa đông

cạn, nó đòi được tồn tại nữa, thúc tôi nhào lên định kết liễu đời con đực cũng bằng một ngón đòn thù hận ngàn năm vào yết hầu nhưng... cái vạt áo ký giả khốn khổ của tôi bỗng bị níu chặt, rồi tiếng con đàn bà ướm sững bên tai:

- Anh Hùng!... Tôi xin anh! Xin anh tha cho nó...

Khoái! Cùng một lúc tôi nhận thức được ba cái khoái. Thứ nhất, trong suốt quá trình nó lê lét, hình như tai tôi chưa phải nghe một lời can gián nào trong khi nó nện tôi thì lại văng vẳng nghe những hai lần. Như vậy là tôi hơn nó một lần về mức độ thương xót. Hai, khi được can, tôi dừng liền. Tức là tôi biết điều, tôi cao thượng hơn nó và giọt máu sát nhân ở tôi cũng nhẹ nồng độ hơn. Và thứ ba là anh Hùng!... Khoái!

Kiệt sức, tôi rơi người ngồi bệt xuống nền nhà, ngay cạnh mấy cái răng dính máu nằm nhớp nhua trong vũng nước đá vừa són ra của con bò cạp. Tự dung tôi bật cười, cười mà nước mắt trào ra... Ô hô! Hùng tha cho nó...xin nó hãy tha cho Hùng... Quá khứ và hiện tại, hai thằng đàn ông, hai cuộc tình, hai mạng sống hồi thối đều được xin tha! Khốn nạn! Tôi quay mặt lại... Trời! Cái bản mặt tôi lúc ấy máu me chết chóc lắm sao mà vừa nhìn thấy, cô ta đã bung chặt lấy mắt, lùi bắn ra phía sau kệ sách? Kệ! Sợ cho sợ luôn. Cô đã ghê sợ tôi suốt hai mươi năm nay rồi còn gì nữa? Có đúng không?

- Ba Sương! - Vẫn ngồi phệt dưới đất, tôi nói - Tóm lại em là một con đàn bà độc ác, nếu không muốn nói là phản bội. Độc ác nhất trong mọi con đàn bà độc ác. Trước đây mới chừng vài phút, tôi cầu mong em còn sống để gạt bỏ được mọi giày vò khổ sở đeo đuổi tôi bao năm nay và cũng bởi vì tôi còn... còn... Nhưng bây giờ, sau khi biết được mọi sự thật, tôi lại tiếc rằng tại sao em không chết đi, chết hẳn đi trong cái buổi sáng ma quái ấy - Tôi đứng dậy, xiêu vẹo bước ra cửa, chân không giày dép - Bây giờ mới là hết. Hết thật sự. Hết quá khứ, hết những năm tháng trận mạc khổ mà vui, hết tình yêu, tình đồng đội và cả tình đồng chí. Hết hẳn! Tự trung mọi sự chỉ là trò đùa của quỷ. Để không bao giờ gặp lại, em có thể yên tâm một điều: Sự bí mật về đời em, dù hiểu theo khía cạnh nào đi nữa, cũng hoàn toàn được chôn chặt. Xin hứa lời hứa danh dự của người... đã chết. Bởi vì chả để làm gì cả. Chào bà

giám đốc, chúc bà gặp được nhiều tốt lành trong cuộc đời chắc là rất ít tốt lành này.

Tôi đóng sầm cửa lại. Cái tôi nhìn thấy cuối cùng trong phòng là một đôi mắt mở to, mọng nước, khắc khoải nhìn theo...

Trong các bạn đã có ai nếm trải một lần thất tình? Thất tình với một người đàn bà mà mình yêu thương hơn cả cuộc sống? Tôi đang ở trong tâm trạng ấy. Đau hơn tâm trạng ấy.

Vì lẽ tôi không chỉ mất riêng một người đàn bà, mất riêng chỉ một tình yêu. Lòng dạ trống rỗng, đầu óc chơi vơi, chân bước thập thững trên hè phố về đêm, bỗng nhiên tự trách mình sao không đi tìm em, gặp em từ trước, từ cái thời còn đang xên xang trong cái ghế bao người thềm ước của một nhiệm sở quan trọng để bây giờ, thân tàn ma dại rồi mới lại gặp em! Trời già quý quyết. Số phận cợt đùa!

Đường phố lúc này đã thưa thớt bóng người, bóng xe qua lại. Từ bên sông, ngọn gió thổi dọc theo hai bên hè, thi thoảng dừng lại ngả ngón ở các ngã ba, ngã tư, ở các cây trụ đèn, góc rẽ.

Một chiếc xe đạp phanh kít trước mặt tôi rồi tiếp đến một giọng nói lễ độ đến mũi lòng: Chú Hai về đâu để con chở, chú Hai?

Tôi nhìn lên: Một thanh niên có nét mặt khôi ngô, nhẹ nhõm đang nhìn đau đáu vào tôi, đợi chờ...

- Cảm ơn! Tôi đi... Đi dạo bộ thôi. Cảm phiền nghe!

- Dạ! Không có chi. Con đi, chú!

Anh con trai chao người đạp đi, cái màu trắng của chiếc sơ mi còn vương vãi trên mặt đường nhập nhoà tối sáng. Chao! Nếu cuộc đời không còn chỗ dung thân tạm gọi là yên hàn nào nữa, sắm một chiếc xe tàng tàng rồi tôi đi mời chào khách vãng lai như cái cậu có vẻ là sinh viên đi kiếm tiền học thêm kia cũng được chứ sao. Giống như ngày nào sau cái lần xin từ chức và nói năng quyết liệt bị người ta đẩy lên rừng già phụ trách trông cà, trông bí, mình chả đã ao ước được trở thành một anh chàng người Thượng, lấy một cô vợ người Thượng và để những đứa con người Thượng để rồi cũng xong một đời người

đó sao?

Một chiếc hon đa cúp giảm tiếng động ngay phía sau lưng tôi rồi dừng hẳn lại... Tôi giật thót. Chết mẹ! Coi chừng bọn đàn em thằng Phản ngược rượt theo đánh đòn thù? Theo phản xạ bản năng, tôi vội dế chân chèo bước xuống lòng đường... Không phải! Đằng sau quàng đèn pha xe máy là một khuôn mặt con gái rục rở phấn son.

- Anh Hai!...

Cô gái bước xuống xe, tắt máy, gọi khẽ. Đang u uất, cho rằng đây lại là một ả giang hồ cỡ trung lưu đi kiếm khách làng chơi, tôi gắt xẵng:

- Hai, ba cũng vậy thôi. Tôi đang bận. Tôi không có tiền.

Bật lên một tiếng cười trong vắt, ắp đầy nữ tính:

- O hay! Em có đòi tiền nong gì đâu!

- Không cũng vậy mà có cũng thế - Tôi trở giọng nói mát - Xin lỗi! Cô nhầm đối tượng rồi cô bé xinh đẹp ạ!

- Xinh đẹp nữa kia à! Ác nhỉ? - Lại khúc khích - Anh Hai thử nhìn kỹ lại em út một lần coi em có phải là cái loại gái ấy không?

Tôi miễn cưỡng nhìn lên và lần này thì nhận ra đó chính là cô bé nhòm nhào húp hủ tiếu sau cánh cổng sơn nhũ hồi chiều. Trong tôi bỗng gợn lên một điều gì đó mơ hồ, nhột nhạt. Tôi hỏi phập phồng:

- Xin lỗi!... Có việc gì thế?

- Anh quên cái chứng minh thư và đôi dép. Cô Tư nói em đuổi theo đưa lại.

- Chỉ vậy thôi?

- Chứ còn gì nữa? Anh Hai còn quên thứ gì nữa à? Tội nghiệp hôn! - Rõ ràng là trong giọng nói có cả cái cười nụ ả núp.

- Không... Không quên cái gì hết và nói chung - Tôi bỗng gắt lên - Là tôi không quên cái gì cả. Cả đôi dép và cái chứng minh vô tích sự này.

- Ý! Sao lại thế anh Hai?

Tôi cười chua chát, tiếp tục bước đi. Thì ra là thế. Chỉ là thế. Vậy thì hà tất chi mà lại không phải chính bà ta mang ra? Nghĩ được điều ấy trong đầu, tôi mới chợt nhận ra rằng, suốt từ lúc bước ra khỏi căn phòng đó tới giờ, tuy làm

bộ không cần gì hết, không thiết gì hết, nhưng tại một góc nào đó sâu lắm trong lòng, tôi vẫn thắc thỏm thềm vô vùng một tiếng gọi da diết của bà ta ở đằng sau.

- Tối nay anh Hai tính nghỉ đâu? - Lần này cô gái hỏi với vẻ thành thực và vẫn dong xe đi bên cạnh tôi.

- Bến tàu, nhà ga vỉa hè, mái hiên, công viên... Bất cứ chỗ nào.

Im lặng giây lát, cô nói tiếp:

- Nếu có thể được, em xin phép được mời anh Hai vô nhà khách hay một hotel nào đó nghỉ ngơi, tắm giặt. Lên xe em chở đi!

Hơi bị bất ngờ, tôi dừng lại, nhìn sâu vào mắt cô ta để mong tìm được một ẩn ý gì trong đó... Tuyệt nhiên không! Chỉ có một nét mặt và ánh mắt chân thật, hồn nhiên.

- Xin lỗi cho hỏi một câu: Cô mời hay bà giám đốc của cô?

- Trời! Câu nệ chi anh Hai! Ai mời chả vậy. Ít nhất tối nay anh Hai cũng là khách của sở, khách của bà giám đốc. Hồi chiều, chính anh Hai chả nói thế là gì. Thôi lên xe đi, anh!

- Cảm ơn! - Tôi lắc đầu - Nhờ cô về nói lại với giám đốc của cô rằng, tôi rất cảm ơn nhưng cái đời nằm võng ở rừng ở rú quen rồi, nằm khách sạn không hạp.

- Không - Cô gái bỗng xì mặt - Hồng có cảm ơn gì hết. đây là nhiệm vụ của em, chức trách của em, làm không tròn, em sẽ bị quở trách, bị phê bình, thậm chí bị... cho thôi việc.

- Cha! Bà thủ trưởng của cô dữ thế kia à?

- Ủa! Dữ lắm đó! Anh Hai không chịu, em theo đến sáng luôn.

Nhìn cái miệng cô ta trề ra, cái mũi chun lại, dù biết đấy chỉ là cách thức nhấn mạnh thái độ, tôi cũng bất giác bật cười. Thôi thì cũng chả nên cố chấp làm gì, một liều ba bảy cũng liều, nhân cách đã xuống tới đáy rồi, có gồng lên thì vẫn là đáy mà thôi. Vả lại, cũng mệt mỏi quá rồi. Những cú đòn huỷ diệt của thằng cha kia đến lúc này mới ngấm. Tôi cần ngủ, cần lót bụng cái gì một chút, cần hạ tấm lưng đau nhức xuống rồi sau đó điều gì sẽ xảy ra, kệ

mẹ nó.

Tôi lóng ngóng xỏ đôi dép vào chân và ngồi lên sau xe. Chắc giống một ông bố già ở quê ra tối nay được con gái rong đi chơi phố phải biết.

Trong phòng ăn tầng hai ở một khách sạn bảy tầng.

Trên mặt bàn trải khăn trắng trông trơn không có một thứ gì ngoài mấy cái bát, mấy đôi đũa, tập giấy thơm lau tay và cái ly thủy tinh nhỏ đựng một thứ rượu gạo trắng nhè.

- Bữa nay đãi anh Hai món đặc sản miền Tây, thứ đặc sản chỉ dùng để tiếp thượng khách. Mong anh Hai nhậu thiệt tình.

Đâu? Đặc sản miền Tây đâu? Thiệt tình, thượng khách gì đâu mà ngồi cả tiếng đồng hồ rồi vẫn không thấy gì hết trơn. Chà! Giá lúc này mà được một tô cơm tú ụ với khúc cá kho tiêu, dầm quả cà muối xổi, bát canh chua thì tốt biết bao! Húp sì soạt, nhai rau rầu một chập là xong có phải khoẻ không, cần chi cứ phải là đặc sản với đặc...nhiệm. Cách rách quá! Vậy mà vẫn phải nán ngồi, che miệng ngáp mà ngồi, gượng ho gượng cười, gượng cả con đau đang dội lên từ bốn phía thân xác mà ngồi. Cứ ngồi để thử xem sau cái trò này là cái gì? Biết đâu... Vâng! Biết đâu người đàn bà ấy sẽ... Sẽ gì? Sẽ gì chính tôi cũng không rõ nữa! Chàng mòng hy vọng và chàng mòng đợi đón, thế thôi.

Rút cục là cô ấy đã không chết, không chết trước tôi như lời thằng Viên đã tiên đoán, và tôi, tôi cũng chả chết chóc gì cả như câu rủa của bạn bè trong rừng. Hay là tôi đã chết, cô ấy cũng đã chết? Chết dần chết mòn, chết mà không biết mình chết? Phì...

Khếch!... Tôi giật nảy người bởi một tiếng rần hổ phi ngay dưới chân. Nhìn ra đã thấy một gã trai nửa già nửa trẻ, cao lòng không, cái đầu cũng nhọn như một con rắn đang khật khưỡng bước tới.

Điều đáng nói là hai bàn tay sần sượng vết rằn rần độc của gã liên tục đưa lên tát trái tát phải vào hai mang tai một con rắn hổ dài chừng một thước đang vừa khếch ghê rợn vừa bò quần quèo trên sàn nhà, tiến sát về phía chân tôi. Khếch!... Khếch!... Con rắn bị đau càng khếch to, cái lưỡi nhọn hoắt nháy ra

nháy vào như tia lửa hàn xì. Tôi bất giác co chân lên

Cô gái cười to và xua tay:

- Thôi đi ông! Biểu diễn vậy đủ rồi, ớn thấy mồ!

- Em đâu có tính biểu diễn - Gã trai vừa đánh tay chậm lại vừa càu nhàu cãi - Em đánh vậy để phân nó dồn xuống dưới đó chớ.

Nói rồi, chừng như đã thấy đủ, gã nắm nhẹ cổ con rắn lên, để mặc cho thân hình nhầy nhụa của nó cuộn chặt vào bắp tay. Bắp tay đen, thân rắn đen, giống hai con rắn cuộn nhau. Cùng lúc một cô gái vận mini juýp trắng từ đâu đó bước ra với một cái thớt xinh xắn và con dao sáng bạc trên tay. Thành thạo và dẻo quẹo như một nhà ảo thuật đao phủ, rất nhanh, gã kê ngay cái đầu rắn đang ngáp ngáp xuống mặt thớt và... Bụp! Cùng lúc với cái cục tròn nhọn góm ghiếc lăn xuống sàn nhà, gã dốc ngược cái cổ cụt ngắc của con rắn vào miệng ly rượu. Huyết rắn chảy ra, từng giọt tong tả đỏ tươi... Chỉ một loáng, ly rượu màu trắng đã chuyển dần sang màu hồng. Ly máu! Chưa hết! Vẫn bằng con dao mà cô gái mặc váy ngắn nhưng lại có cặp đùi dài giữ vai trò như một y sĩ tiếp dụng cụ đưa cho, nhà giải phẫu ma quỷ như như định vị một chút rồi... Sụt! Hơi chéch xuống dưới một chút cái đoạn cổ cụt của con vật, theo lưỡi dao tòi ra một trái tim thật nhỏ màu hồng nhạt, có hai cánh rung khẽ. Trái tim rắn cũng được thả nốt vào ly rượu. Máu và tim của một thể xác bắt gặp, ngào trộn, rui bọt rồi lặng tờ chìm xuống. Trái tim chết chìm trong máu. Kỳ lạ hơn, khi chìm đến đáy, nó bắt đầu đập thoi thóp, thoi thóp khôn nguôi cùng với cái mình con rắn đang lặng phắc dần dần, duỗi ra, mềm oặt.

- Đây chính là khách sạn của tỉnh do cô Tư chủ quản, đồng thời cũng chủ trương xây dựng - Cô gái nói, mắt vẫn không thôi nhìn chăm chăm vào trái tim rắn đang thập thồm. Anh chàng kia là ông thầy rắn thuê từ Minh Hải lên, mỗi tháng trả hai triệu.

Dường như đã hoàn tất xong màn dạo đầu cụp lạc, gã ảo thuật “hai triệu” cúi gập lưng chào tôi rồi đi xuống, vẫn khật khưỡng như lúc lên. Đến lượt hai cô đầu bếp váy ngắn thi nhau bặm chặt, xào nấu thi thể con vật ngay trên cái

bếp lò đặt chính giữa bàn. Và chúng tôi cầm đũa. Cần đến đâu, bỏ lò đến đó. Thịt rắn mềm như thịt ếch, thơm như thịt chim mà lại dai như thịt bò. Đúng là đặc sản. Ấy vậy nhưng nhìn trái tim rắn đập thoi thóp trong lòng máu suốt bữa ăn, tôi lại cảm giác mình đang nhai nuốt những miếng thịt người. Chao ôi! Cả thân xác con vật đã biến thành những mảnh vụn trộn hành xả thơm tho, riêng trái tim là vẫn chẳng chịu yên cho. Trái tim khổ đau, tan rã nhưng chưa được chết để phải chứng kiến cái biến đi của toàn thể. Trái tim chết hai lần. Trong lòng rượu, trong lòng cuộc đời, trái tim như nhỏ máu, như khóc than. Đôi cánh sen hồng nhạt đập lả dần, lả dần... Và cho đến khi con người buông đũa không gắp vào cái phần thân thể của nó nữa, trái tim mới lặng lẽ ngừng đập!

- Anh Hai uống đi! - Cô gái chỉ ly rượu - Cái này là thứ quý nhất, bao giờ cũng thuộc về khách.

- Hả? - Tôi ngần người.

- Cả huyết, cả tim, bỏ dũ lả! Anh Hai đừng ngại, trái tim nó đã được luộc chín tái rồi.

- Không! - Tôi đẩy ly rượu ra xa - Tôi không uống. Tôi không phải là thượng khách và tôi cũng không cần là thượng khách.

Cô ta cười cười đứng dậy, lấy góc khăn chấm miệng:

- Tùy anh Hai ! Nhưng dù sao nó cũng bị luộc chín rồi. Chín tái. Nó chẳng bao giờ còn đập được nữa đâu, quên nó đi thôi đồng chí thanh tra đa cảm ạ! Chúc anh Hai ngủ ngon! Sáng mai gặp lại.

Nói xong, cô ta ra quây nói nhỏ cái gì đó với người cửa hàng trưởng rồi hướng mặt về phía tôi, đưa ngón tay lên miệng bai và uyển chuyển đi xuống...

Thất thủ trở về căn phòng có gắn máy lạnh, tôi không thể nào chớp nổi mắt. Bữa tiệc rắn diễn ra quái dị và chóng vánh quá khiến tôi không kịp hỏi, không kịp nói và cũng không kịp ăn gì cả, cái bụng vẫn đói nguyên. Chín tái!... Cái gì chín tái? Rắn hay người? Trái tim tôi hay chính trái tim của người đàn bà độc ác đó? Sao lại quên? Cô bé mặt trát bụi phấn có cái cười bí

hiềm định nói điều gì trong cái trái tim rắn đập thốc thỏm tội tình suốt bữa ăn đó? ả nói hay ả nói lời của bà ta? Chín tái!... Ha ha! Trái tim chín tái, cuộc đời chín tái, tình yêu chín tái, ráo trội mọi sự trên đời đều chín tái hết. Khốn nạn!...

Sáng ra, cô hầu phòng có dáng người đầy đà, ngực đùi căng ninh ních đưa tôi một túi du lịch căng phồng, mới tinh, nói của cái cô gì tối hôm qua gửi cho.

- Cô ấy đâu? Có... bà nào đi cùng không? - Tôi hỏi vót vát.

- Dạ không! Cô đi một mình. Về lâu rồi.

Tôi lặng người đi. Thế là tia hy vọng cuối cùng trong tôi đã lụi tắt. Bất thần lục túi xách không thấy có một mẩu thư nào, một lời nhắn gửi nào, tôi quăng ráo trội cả mấy bộ quần áo, cây thuốc, hai đôi dép, gói tiền, chiếc đồng hồ mạ vàng... trở lại túi đồ.

- Cô bé! - Tôi nói - Cho cô. Của cô cả đấy. Coi như tôi cảm ơn cô đã tạo cho tôi một đêm ngủ ngon lành. Chào!

Để mặc cho cô gái đầy đà đứng như trời trồng ở đó với chiếc túi mang trị giá chục triệu đồng, tôi bước ra hành lang.

Đã sáng bảnh. Cái nắng sông Hậu vốn sánh vàng tươi rói mà sao sớm nay lại có màu chín tái!

*

Khoảng tám giờ sáng thì bạn bè tìm được tôi ở bên xe tốc hành về thành phố. Từ chiếc LADA màu xanh dương nhảy xuống là một người đàn ông to lớn, bệ vệ, chừng bốn mươi tuổi, bụng đã bắt đầu phình phính, ria mép tĩa gọn, đeo kiếng gọng vàng, mũ phớt, vận comple màu hạt dẻ, trông trẻ trung, sang trọng hết một chuyên gia Nhật Bản, Hong Kong hoặc Đài Loan mà gần đây họ đã bắt đầu xuất hiện nhan nhản theo làn sóng đầu tư nước ngoài trên khắp các đường phố phía Nam.

Anh ta đứng sững nhìn tôi. Tôi cũng nhìn lại anh ta, miệng còn ngậm miếng xôi sào riêng tanh ngóm và thoáng nghĩ rằng, lại thêm một đệ tử nữa của cô ta hay gã Phản ngược đến tìm mình?

Nhưng hình như không phải. Gã người nước ngoài chắt đầy một đồng hàng ngoại trên vai này từ từ tiến đến rồi bất ngờ dang hai cánh tay béo trắng ôm ghì lấy cái thân hình bầm dập, hôi hám của tôi, miệng thốt được mỗi một tiếng:

- Thủ trưởng!...

Thủ trưởng nào nhỉ? Hay là ông ta nhầm? Mà lại nói quá sõi tiếng Việt nữa! Đang ngơ ngác và ngỡ ngàng cả với những người xung quanh đang ngoái lại nhìn, Ba Thành đột ngột thò cái đầu bù xù ra khỏi buồng lái hét toáng lên, làm như đây chính là vườn tược nhà nó.

- Ê!... Biết ai đó không?

Ai? Tôi quay đầu nhìn lại gã đàn ông quý tộc và lắc đầu, chịu, không nhận ra? Thành xuống xe, bậm bạch đi tới, đứng chen vào giữa hai người, thấp cùn, giọng vẫn oang oác:

- Chưa hả? - Hấn giật mạnh cái mũ trên đầu gã đàn ông, để lộ ra một cái trán đẹp nhưng hơi hói - Ra chưa?

- Cũng thấy quen quen... Tôi nói.

- Đ. mẹ! Thằng Tuấn đó chứ ai.

Trời đất! Tôi trố mắt. Thằng Tuấn! Thằng Tuấn mà lại thế này ư? Chẳng còn một chút gì bóng dáng của một thằng Tuấn quần xà lỏn năm xưa nữa cả! Dầu rằng đã hình dung ra trước dáng dấp một ông chủ liên tổ hợp tư nhân ở nó nhưng lúc này tôi vẫn bị quynh quáng. Còn nó, nó lại đứng im phỗng sau khi rời tôi ra, nước mắt lưng tròng:

- Anh Hai... Em nghe anh Ba kể về anh nhưng tuyệt nhiên em không ngờ anh lại đến... nông nổi này! Hai mươi năm...

- Trông như cái thằng Bù Chao chồn lính ngày nào ở bìa sông hồ?

Tôi cố nói một câu vui để tự che đi những giọt nước mắt của mình cũng đang chực chảy ra.

- Tóm lại - Tiếng Ba Thành - Đi suốt đêm, sáu giờ sáng bọn tao mới tới đây. Kéo luôn đến sở nông lâm tìm mày. Một con nhỏ mông núng nính nói mày đi rồi và nghe đâu, trước khi đi mày còn cho một thằng to con nào đó rút ba

cái răng xuống đất thì phải. Ngon! Phải vậy chứ! Thỉnh thoảng cũng nên vung tay vài cái cho chạy máu, cho mấy thằng ăn cháo đá bát hôm nay đừng quên rằng nhờ ai mà chúng trơn lông đỏ da như thế. Ngứa mồm, bọn tao hỏi thăm luôn mục giám đốc. Con nhỏ cũng bảo bà đi họp rồi. Mẹ! Bộ cứ giám đốc là hồng biết làm một cái gì khác ngoài họp à? Bộ tưởng rằng cứ họp là sẽ thay đổi được số phận dân tộc à? Còn khuya! Nhưng giám đốc cũng kệ cha hấn, bọn tao chỉ muốn ngó qua cái mặt của nó chút xíu coi yêu quý cỡ nào mà làm cho mày khốn khổ khốn nạn dữ vậy.

Đang nói ào ào, hấn đột nhiên chững lại, hai vai nhún lên rồi hạ xuống như lão gà Tây già - Chết mẹ! Còn cái này nữa. Bất lịch sự với bạn bè quá! Đi! Đi ra xe, xem mày có nhận ra ai đây không?

Ai? Chẳng lẽ lại một thằng đơn vị còn sống đi tìm tôi nữa. Thằng nào?... Nhưng rút cuộc chẳng phải thằng nào cả mà trước mặt tôi, ngồi trong xe là một người đàn ông ngoại quốc già, quần bò, áo sơ mi nâu bình dị, cả tóc và râu đều bạc trắng.

- Một người Mỹ à? - Tôi hỏi.

- Sao mày lại biết là Mỹ?

- Đánh nhau với chúng nó mãi, chỉ cần ngửi hơi cũng biết.

- Thằng này khá! Nhưng mà mày biết thằng đó không?

- Buồn cười! Làm sao tao có thể biết được.

- Thôi được rồi, vào xe để tránh thiên hạ dòm ngó đã, tao sẽ nói.

Chiếc xe do Tuấn lái đi được một đoạn ra hướng bờ sông, ba Thành gằn như ngồi xồm lên đệm xe, tay vỗ vỗ vào vai người Mỹ bồm bộp:

- Thằng cha này tên là Giôn, đúng không? (Người Mỹ cười hiền lành, gật đầu) Thằng Hùng! Mày có nhớ trong chiến dịch Mậu Thân đợt ba, nửa đêm mày còn dẫn xác lên tao hỏi thăm thằng Tám Tính chết thật hay chưa?

- Nhớ!

- Thằng Tám lúc ấy cẳng đi rồi, nhưng thay vào chỗ nó là một thằng Mỹ vừa ôm dái vừa la khóc câu gì, nhớ không? Câu gì ấy nhỉ? ờ, ờ... Câu gì mà tao hỏi mày có biết tiếng Anh không, dịch cho nghe thử một cái vì nó la lối suốt

đêm nhưc đầu quá, mày nói có biết sơ sơ, đại thể là ồi giờ oi! Tôi mất dái rồi! Tôi mất con c... rồi!...

- Ai-vơ-lôtx-mai-cóke! Nhớ rồi! - Tôi bật cười - Mai-cóóc-kờ! Đúng không? Chính là người này đây à?

- Hấn đây! Cờc-kơ! Ha! Ha! - Thành vỗ hai tay vào nhau cười ha hả như đứa trẻ nít vừa tìm ra được cái gì lý thú lắm - Mất dái rồi! Cờc-kơ...

- Êm!... Lôtx-mai-cờc-kơ! - Người Mỹ già cũng ngả người ra thành xe cười to, cười rất lâu, cười ra cả nước mắt rồi trọ trọ bắt trước tiếng Thành - ồi giờ oi!... Tôi mất dai rồi... Mất rồi!

Tuấn cũng cười. Cả xe cười nghiêng ngả, tôi cũng gượng cười theo. Một chút nữa thì Tuấn cho xe húc vào vỉa hè nếu không kịp đánh tay lái lại. Một người đi đường chửi vóng lên: “Đ. mẹ bọn tham những rừng mỡ!” Lại cười. Người Mỹ cười to nhất và lôi chai Uytski nhỏ xíu ở trong túi ra, chia cho mỗi người một hớp. Ba Thành bá vai Giôn, nói:

- Thằng cha này có con giống ngon lắm! Vậy mà lại ăn đạn vào cuống. Không biết thằng nào bên mình bắn độc thế? Có khi chính thằng Hùng cũng nên. Tao nhớ khi băng cái củ ấy cho nó cực nhọc vô cùng. Khi băng, nó cương lên, vòng quấn rất chặt. Đâu đó rồi, nó lại xẹp xuống, băng tuột trượt trơn. Đ. mẹ! Băng đi băng lại hoài không băng nổi mà thằng chả lại cứ ôm cứng lấy rên rỉ: “Cờc-kơ... Mai-lôtx-cờc-kờ!”

Lại cười rộ lên một chập rồi, có vẻ lồm bồm hiểu và nói được tiếng Việt, Giôn chỉ sang tôi nói trọ trọ:

- Ông nay là ai?... Tôi thấy ông buồn?

- Là ai hả? - Ba Thành trả lời - Người hùng của Vi-ci đó Giôn ạ!

Người anh hùng hiểu chưa? Tay này đánh sập bộ chỉ huy chiến đoàn 52 của các cậu đó. Năm hai, hiểu chưa? - Thấy vầng trán của người Mỹ nhăn lại khó nhọc, Ba Thành huých vào hông tôi - Hùng! Mày dịch cho hắn nghe đi. Cho hắn ngán.

- Chiên đoàn năm mươi há? Tôi hiểu - Thấy tôi vẫn ngồi im lặng phóng tầm mắt đi đâu, người Mỹ lên tiếng - Người hùng? Ô kê, tốt lắm! Tôi hiểu... Xin

hỏi ông Hưng, ông đang... đang đau ốm à?

Tôi mỉm cười lắc đầu, nói một câu tiếng Anh tỏ ý xin lỗi. Và chính Thành lại lạnh chanh diễn giải, làm như hấn mới là người thông thạo tiếng ngoại quốc ở đây:

- Tức là hấn bảo mày là anh hùng anh liếc gì mà trông thảm hại thế? Tức là hấn muốn nói... Chúng mình cũng chịu chung hội chúng chiến tranh tâm thần bán loạn như chúng, đúng không? Hùng! Mày dịch lại cho cậu ta nghe: thằng lính Việt Nam sau hậu chiến khổ thật, khổ như chó nhưng chả có tâm thần tâm thiếc, sấm hồi sấm hiếc gì cả. Nếu phải oánh nhau lại một lần nữa, vẫn oánh hết ga. Dịch đi! Không họ lại thương hại mình. Ráo trội những thằng tỏ ra sấm hồi, tỏ ra bệnh hoạn đều là lính rỏm hết, đều là nô lệ cho cái một đương đại hết, chúng nó chưa bao giờ là một thằng lính thực thụ cả.

- Kìa! Anh Ba! - Tuấn nhắc và khẽ đưa mắt nhìn về phía Giôn.

- Ba, tư gì! - Ba Thành gắt và tiếp tục bốc máu như vẫn thường bốc máu trong trường hợp đụng chạm đến cái bản chất của cuộc đời, của con người tương tự - Thằng cha Giôn này dù sao nó cũng là một người lính thực thụ vì nó từng bị thương, hết chiến tranh rồi, bây giờ hấn là bạn. Không một ai dễ chấp nhận kẻ thù hơn là những thằng lính đã có thời nện chí chạp vào mặt nhau. Thoáng lăm! Nhưng cũng không thể như mấy cha ở thành phố hay ngoài Hà Nội kia! Việc gì phải xun xoe, phải xoắn vào, phải tâng bốc rằng cuộc chiến tranh nào cũng ghê tởm, rằng suốt cuộc chiến tranh tôi toàn bắn chỉ thiên lên trời, rằng chúng ta, cả xâm lược lẫn tự vệ đều là trò chơi của chính trị, đều là con vật của lịch sử... Nghe ngứa cái tai lăm! Chúng muốn gì, những gã trí thức nửa mùa, những thằng cựu chiến binh bàn giấy ấy? Muốn được một chuyến đi Mỹ à? Muốn tỏ ra mình là có tầm nhìn nhân đạo toàn nhân loại à? Hay là đứng trước những kẻ giàu có bỗng thấy ngọt người, thấy hèn cái đầu đi. Quan niệm của tao ấy à? Ngày xưa oánh nhau vỡ mặt, bây giờ không oánh nữa thì là bạn, bạn sòng phẳng, đến nhà sẽ được tiếp đón cẩn thận, nhưng dù muốn hay không, mi cũng phải nhớ rằng ngày xưa mi là thằng bại trận. Có thể mới ngồi với nhau được. Có phải không Giôn?

Ba Thành quay qua Giôn cười hề hề. Giôn cũng gật đầu cười hề hề:

- Phai rồi... Ngày xưa đánh nhau... Bây giờ là ban... Là bạn đảng hoang!
Thanh kiu!

- Cho nên - Thành nói tiếp - Tao chán, chán cái tư cách người đời hôm nay, tao bỏ về nửa chừng. Hả? Bỏ về cái gì ấy à? Đ. mẹ, quên. Chả là có cả đoàn cựu chiến binh Mỹ sang Việt Nam, mấy cha ở thành phố có biết tao đã từng chữa chạy cho những thương binh Mỹ thời chiến tranh nên mang xe xuống rước tao lên. Và gặp lại lão Giôn này ở đó. Vừa gặp tao, lão đã nói, tất nhiên là qua phiên dịch: “Cám ơn ông! Tôi vẫn thường hỏi thăm về ông. Không có ông đốc-tơ kỳ tài ngày đó thì tôi đâu còn có ngày hôm nay quay lại Việt Nam để tìm về kỷ niệm, để đi tìm sự yên ổn lương tâm, biết ơn ông nhiều nhiều”. Có phải vậy không Giôn? (Người Mỹ tru miệng, tròn mắt lắng nghe khó nhọc từng từ nhưng rồi cũng hiểu chút ít, gật gật đầu). Tao mới nói: “Khỏi cám ơn! Tôi đâu có ý cứu ngài. Đang đánh nhau hy sinh thấy mẹ, cứu ngài làm gì. Nhưng tôi cứu... con giống của ngài. Cái cơc-kơ đó. Con giống của ngài quả tình đẹp quá, giống ra giống nhé! Tiếc thì cứu, thế thôi!”. Thế là hấn cười âm lên, ôm lấy tao: “Tôi là một ký giả, tôi đã đi nhiều nước trên thế giới nhưng tôi chưa thấy ai nói một câu hay như thế cả. Rất văn hoá, rất đảng hoàng, chỉ có những người lính chân chính mới có được những suy nghĩ ấy. Tôi đã có hai con, một trai, một gái, con trai tôi đặt tên là Thành để ghi nhớ công lao của ông. Cả nhà tôi đều hay nhắc đến ông. Rất mong được một lần mời ông qua đó chơi ít ngày”. Nghe cũng khoái cái lỗ tai, nhưng tao nói: “Tôi già rồi, yếu rồi, vợ con ngài có qua đây thăm tôi thì qua chứ tôi chả muốn đi đâu hết. Qua đây, chính tay tôi sẽ nấu những món ngon nhất ở Việt Nam cho mà ăn. Có phải không Giôn? (Người Mỹ lại tròn mắt gật đầu) Biết tao với thằng Tuấn tính đi miền Tây tìm mày. Giôn cũng đòi đi, nói rằng có thằng bạn đã chết ở vùng này, muốn đến thăm cảnh vật rồi về kể lại cho cha mẹ hấn nghe! Đ. mẹ! Ba cái thằng cha Mỹ này cũng tình cảm ghê. Trong khi bọn mình ở ngay tại chỗ mà bây giờ vẫn có những gia đình chưa tìm được mồ mả tung tích của con em.

- Nói nhiều quá! - Tuấn trêu - Bây giờ đi đâu anh Ba?

- Đi ăn sáng. Kiếm một món ăn Việt Nam nhất đãi Giôn, cho thằng Hùng ăn luôn, dòm nó như cái thằng chết đói mười năm vừa sống dậy, sau đó đưa Giôn trả lại cho hội cựu chiến binh tỉnh rồi... tất cả hành quân lại sở nông lâm.

- Cái gì? Tôi hỏi - Sao lại về đó?

Tuấn vừa lái xe chậm chậm vừa lầm rầm nói gì đó bằng tiếng Anh với Giôn, và chắc là đang nói về tôi vì cứ thấy đôi mắt nâu của Giôn nhìn tôi đăm đăm, đầu gật gật liên tục, thấy tôi hỏi bèn trả lời:

- Em nghĩ rằng, tại đó biết đâu sẽ phát hiện ra được một điều gì đó người đàn bà kia? Nếu đúng là chị Ba thì có hoá thành quỷ cũng không qua nổi mắt em. Còn nếu thật, mời anh Hai yên tâm trở về, nhậu.

- Không cần nữa đâu - Tôi nói âm thầm - Mình đã gặp rồi, gặp kỹ rồi. Cô ấy đã chết. Hoàn toàn chết hẳn.

Vậy thì ô-kê! - Ba Thành vỗ đùi cái đét - Ăn sáng xong, ta bỏ mẹ nó vùng sông nước nhạt hoét này, trở về rừng luôn. Nhân bảo như thần bảo mà: việc gì qua cho qua, đừng đào mồ quá khứ lên nữa. Mà dù cô ta có sống lại thiệt thì cũng coi như đã chết. Quên đi! Phải biết quên! Quên! Đó là biểu hiện nhảy vọt về nhận thức, về tâm sinh lý của đám lính chiến u ê hay ngoài đầu gặm nhấm dĩ vãng chúng ta. Tớ nói thế có phải không Giôn?

Chả biết có hiểu không nhưng bị hỏi bất ngờ, Giôn cũng vội gật gật đầu, mái tóc màu bạch kim xoã từng lọn xuống vàng trán trắng ngà, trông đẹp như một học giả thời cổ đại Hy Lạp. Tuấn mỉm cười:

- Anh Hùng ạ! Em vừa nói với Giôn là anh đang đi tìm một người tình đã chết cách đây hai mươi năm. Giôn bảo anh lãng mạn quá, phải chăng chính vì thế mà sau chiến tranh người lính Việt Nam ít kẻ phát điên? Giôn có vẻ thích anh lắm, muốn viết một bài về anh...

Tôi cười chua chát, nắm lấy bàn tay hồng hào của Giôn bóp mạnh. Điên ư? Đây là một chứng khoa học khó có thể kết luận ngay được. Điên! Sau cuộc đâm chém tàn canh, lại tiếp một thời kỳ tàn tệt, người lính nào không điên,

chỉ có biểu hiện cái điên đó ra theo cách thức nào, khả năng tự kiểm soát ra sao.

Buông tay người cựu chiến binh Mỹ ra, tôi hỏi một câu bấy lâu vẫn ám ảnh trong đầu:

- Ba Thành ơi! Cái gã đại úy gì đó, đã... đi cải tạo về chưa?

- Về rồi! Về lâu rồi nhưng thực ra tao không muốn đi tìm.

Ba Thành trả lời và ánh mắt hần đột nhiên sẫm buồn.

Sau một đêm ngủ cũng tạm gọi là yên giấc, không mộng mị, không chập chờn trong toà nhà của Tuấn, mới hừng sáng, Ba Thành đã đập cửa ầm ầm:

- Dậy! Dậy đi! Tiếp tục hành quân.

Hắn đứng chạng chạng ngay trước cửa phòng tôi, mình trần trụi trụi, trắng nõng, quần đùi dài đến khoeo chân, dây rút lỏng thòng, để lộ cái thân thể đã xệ ra ở khắp mọi chỗ. Kỳ lạ! Với cái thân thể này mà hắn vẫn thức khuya dậy sớm, vẫn đi lại nhanh nhẩu như hồi ở rừng được? Chắc thằng cha lại nổi cơn hứng nhậu nhẹt gì đây? Vẫn nằm ườn trên giường, tôi thờ ơ hỏi:

- Hành quân đi đâu? Hai thằng cứ đi tự tiện. Tao hơi nhức đầu.

- Hai thằng nào? - Đến sát giường tôi, hắn đưa tay kéo tuột tấm chăn đang đắp trên người tôi vạt xuống cuối giường rồi tay chống nạnh, hai đầu gối củ lạc chạng ra - Sao lại hai thằng? Đi việc của mày mà hai thằng nào?

Tôi ngồi dậy, ngáp một tiếng rõ to:

- Việc của tao? Việc gì?

- Đi gặp thằng cha đại úy. Tao hỏi ra được chỗ ở của hắn rồi. Long Khánh.

- Đại úy à?... Gặp làm gì. Muộn rồi.

- Thôi đi cha nội! Đừng giả bộ nữa. Trong cái sọ nhàu nát kia nghĩ gì tưởng không biết sao? Cha nội vẫn canh cánh về ả đàn bà đó, đúng không? Tức là vẫn chưa thật thoả mãn cái chuyện dờ dẩn ả còn sống hay đã chết - Thấy tôi im lặng, hắn cười khò khò - Mẹ họ! Thằng Ba Thành này ít nhất đã đục dao kéo vào thân thể mày trên ba lần, chả lẽ con mắt mày nghĩ gì tao lại không biết sao? Hớ! Nó chết rồi! Chết thật rồi! Cái miệng mày nói vậy nhưng con mắt mày lại méo sang hướng khác. Chết rồi thì thôi nhưng hà cớ gì mà cái

bản mặt mày lại ủ ê như vừa đánh mất trứng dái thê? Chú mày đã quên rằng tao từng là bác sĩ tối cao của ráo trọi các loại nội ngoại khoa và cả tâm thần phân lập rồi à? Đi! Quyết rồi.

Vừa lúc Tuấn bước vào, xúng xính trong bộ pyjamas màu ghi nhẹ cùng với mùi nước hoa thơm ngàn ngát:

- Mời hai đại ca ta đi ăn sáng rồi lên đường.

- Ủa! Mày cũng tính đi? - Ba Thành hỏi.

- Chớ sao không.

- Bậy mày ơi! Ở nhà. Làm ăn. Phát đạt. Một ngày bây giờ đối với mày là tiền, là vàng, đi lòng rỗng theo tụi tao, những thằng phé loại, có mà hư người. Cứ cho mượn một cái xe máy phân khối lớn là xong, vài bữa trả lại.

- Anh mới tầm bậy thì có, anh Ba! Anh nhìn nhận thằng em sao xoàng quá vậy? Có kiếm tiền vàng cũng là để cho thiên hạ khỏi khinh khỏi chê những thằng lính trong rừng ra chỉ biết đâm chém, ăn no vác nặng chứ tiền vàng thay thế thế quái nào được cú hội ngộ này. Ba ngày, bảy ngày, nửa tháng, cả tháng, cả năm -Tuấn cười hóm - Công tư kết hợp một chút. Đến nơi hai anh cứ vào trước, thằng em tranh thủ bay ra Vũng Tàu xem cái 500 khối gỗ xuất cho thằng Xanhgapo đã bốc xong lên tàu chưa. Hi!

- Kệ mày với cái đồng gỗ của mày. Mày đi một ngày, một tháng, một năm cũng được - Ba Thành nói vẻ nôn nóng - Miễn là đưa được tao với Hai Hùng đến chỗ đó... Nhìn gì tao chẳng chẳng vậy mày, Hùng? Bộ tao lạ lắm hả?

Tôi giả vờ đánh đầu bẻ cổ để che đi một cái cười khó giấu. Với tính khí mang hồ lửa của thằng cha cựu bác sĩ này, nếu tôi lì lợm nhìn hấn thêm một chút nữa là dễ ăn chửi té tát vào mặt lắm. Dễ thường chuyến đi này chỉ là vì tôi như hấn nói chứ không phải vì cả mối tình tuyệt vọng của hấn với Hai Hợi nữa chẳng? Cái thằng! Tính khí kỳ cục! Xấu tốt, nổi chìm cứ lộ tuốt luốt ra ngoài.

Chao ôi! Đã lâu lắm rồi tôi mới lại có một chuyến đi dễ chịu như thế. Đường êm, xe tốt, gió mát, bạn bè chân tình ruột thịt, thiên hạ đủ màu sắc xuôi ngược hai bên thành xe cũng hiền lành, thuận phác biết bao!

- Năm ấy, sau khi anh đi rồi, tụi em ở lại còn mấy người, buồn thối ruột - Tuấn vừa vắn lái vừa để cho dòng tâm sự bây giờ mới có dịp chảy ra - Tình hình lại xấu đi, rất xấu. Lác đác lại có người chiêu hồi, đầu hàng như dạo cuối trào Mậu Thân. Nản dữ lắm. Anh em đã tính rủ nhau cắt rừng trở về đội hình chủ lực để nếu có chết cũng chết trong không khí người nhà, chết đàng hoàng, chết trong danh dự người lính chứ không phải chết lủi thủi ở dưới cái vùng sông ấy. Nhưng chạnh nghĩ đến anh, đến con người, công tích và những thiệt thòi của anh, nghĩ đến những đứa đã ngã xuống, những thằng thương tật, rồi nghĩ đến ngay cả những đồng đội người ở đây cũng đang từng phút hy sinh, khổ đau chẳng kém gì mình mà bảo nhau cắn chặt răng trụ lại. Nói cho đúng, đơn vị ta khi ấy vẫn là đơn vị của anh mà không có anh. Rồi mọi việc cũng kết thúc. Còn năm thằng. Ba thằng chống nạng ra Bắc. Một thằng ở lại lấy vợ vốn là cơ sở cũ. Được vài tháng thì vào tù vì ra chợ nhậu xin, bắn chết người. Có gì đâu. Cũng chỉ là chuyện khích bác Bắc Nam thông thường. Thằng này nói: “Về má chúng mày đi! Ở trong này hoài, đem theo cái nghèo, cái lạnh vào theo”.

Thằng kia nổi sùng: “Đ. mẹ! Vậy thì hồi chiến tranh, mày rúc vào l... con đĩ ngựa nào để bây giờ ngu si hưởng thái bình lại còn nhảy ra nói láo?”. Thằng kia chồm lên. Thế là bắn.

- Nếu phải tao, tao cũng bắn như vậy - Ba Thành nói âm thầm.

- Còn em - Tuấn nói tiếp - Được tin cậy hơn, họ cho chuyển ra làm huyện đội phó, huyện đội trưởng rồi chủ tịch và sau đó là bí thư huyện. Công việc đang đà tiến triển tốt với vị trí ở một huyện vững mạnh về mọi mặt của toàn tỉnh. Trong chiến tranh hay trong hoà bình, những thằng lính may mắn còn sót lại như em thực sự coi mảnh đất này như quê hương ruột thịt của mình. Ấy vậy mà - Tuấn nhếch mép cười, đột nhiên nhấn ga cho xe tăng tốc vọt nhanh lên một đoạn - Kỳ đại hội lần thứ hai, em bị đánh bật ra khỏi cấp uỷ rất vô cớ. Tội vạ gì ư? Chẳng có gì hết. Nếu có thì chỉ là cái tội cả tin, không chịu vào một ê-kíp nào, công tâm, yêu quý tất cả mọi người, làm việc không kể ngày đêm, không chịu được sự khuất tất của kẻ này hay kẻ khác và liêm

khiết đến từng điều thuốc lá của công quỹ... Khôn nạn! Hồi chiến tranh, người ta cần mình đứng ra lấy ngực hứng tên, hứng đạn. Yên hàn rồi, họ lại sợ mình tiếm quyền, sợ mình làm một cuộc xâm lược văn hoá và trí tuệ trở lại. Khô!

Nhìn nhanh vào gương chiếu hậu, tôi bấm vào lưng Tuấn. Chẳng dè Ba Thành nhìn thấy, hấn văng luôn:

- Bấm mẹ gì. Để cho nó nói. Bộ chúng mày nghĩ tao là thằng Nam, thằng Nam rặt thì tao cũng cùng một giuộc như chúng nó hả? Mẹ! Thử xét nghiệm máu, thử lục lại gia phả coi, tao đảm bảo rằng ráo trội những thằng thích phân biệt nhất đều chảy dòng máu Bắc kỳ thứ thiệt trong người, đều là dân Bắc kỳ từ đời ông đời cha, đời ông cố nội, ông tăng tổ đời đời mà di dân vào đây chứ vinh vang con mẹ gì.

Ngoài kia nghèo, đói, rét ư? đúng! Cả trí tuệ bảo thủ ư? Đúng! Nhưng phải hiểu tại sao lại như thế kia chứ. Vất kiệt sức mình cho hai cuộc chiến tranh thì bố thằng nào mà chẳng đói, chẳng rét. Tất nhiên các cha cũng phải bớt bớt cái ì ạch, trì trệ đi và mấy cha Bắc mới vào trong này sau 75 cũng phải gạt bớt cái tham lam đi. Tham quá, đãi bôi quá, cái miệng và cái bụng không ăn khớp, tệ hại hơn là lại còn xô nhau, lục đục với nhau làm xấu cả những thằng Bắc thứ thiệt khác. Tao nói vậy có trúng không, Tuấn?

- Trúng. Y giọng Ban tuyên giáo Trung ương - Tuấn cười.

- Cà trớn mày! Không cẩn thận thì thành một hố sâu ngăn cách không sửa được đâu. Chất địa phương cát cứ trong này là biểu hiện của tư tưởng nông dân văn hoá thấp nhưng chất đãi bôi, tham vặt, ưa dòm ngó nhau ngoài kia cũng là tư tưởng manh mún, văn hoá thấp nốt. Hai thằng nông dân trong một nước nông dân nhất định đụng chạm nhau. Tao là một thằng nông dân, tao cứ nói đại thế, trúng thì nghe, không trúng thì bỏ. Tao nhớ hồi tập kết ra ngoài, dân ngoài thì xin mời, mấy cha Bắc nhường hết. Lại muốn làm ông to bà lớn nữa ư? Cứ tự nhiên, chả ai tranh giành, tốt bụng vậy chớ. vậy mà bây giờ thái bình rồi lại đáp nghĩa bằng sự hẹp bụng, coi kỳ lắm, hông biết điều. Nhưng cũng đừng chấp. Ngoài đó dù muốn hay không vẫn là cái nô văn

hoá, cái văn minh Mẹ. Mai một cuộc sống khá lên, tự nhiên mọi sự kỳ thị tầm bậy tầm bạ rồi cũng biến mất thôi. Ráo trọi đều khởi nguyên từ cái sự nghèo. Nghèo là hèn. Có anh hùng, có triết nhân vẫn hèn. Tao nói vậy nghe được không?

- Được! - Tuấn nói - Lần này thì hết một nhà sử học kiêm dân tộc học... Bắc kỳ. Có khi phải lo kiếm cho anh Ba một cô vợ Hà Nội cho nó đã.

- Hà Nội hả? Hà Nội thì số dách rồi. Ở ngoài đó mọi thứ còn xập xệ dữ lắm nhưng con gái lại quá đẹp. Trắng nõn, răng đều chẵn chặn không như cái cười toàn răng giả ở trong này. Phải không Tuấn?

Tuấn không hưởng ứng câu nói của Ba Thành, cái nhìn ra ngoài nắng trở nên đăm chiêu:

- Lắm lúc nghĩ cũng buồn. Có được đất đai dài rộng ngày hôm nay cho dù có điếm này điếm nọ chưa tương đồng nhưng người ít suy nghĩ nhất cũng phải thấy rằng đó là kết quả bằng máu của cả hai miền cùng đổ xuống ròng rã mấy chục năm chứ. Ngẫm lại câu nói của anh Hai hồi ở rừng mà thấy thấm! "... Hàng triệu thanh niên ưu tú của cả nước ngấm xuống để tới đây có một bờ cõi nối liền nhưng coi chừng lòng người lại chia hai..." Nhỡn tiền bây giờ đang phân hoá thành hai thật. Hai nền văn hoá, hai kinh đô, hai vùng dân cư và rất có thể sẽ là hai hệ tư tưởng. Cái manh nha trong chiến tranh lúc này đã trở thành một nguy cơ thật sự. Nếu không có điều này thì cuộc đời của anh Hai đâu ra nông nổi này và cuộc sống của bao nhiêu người khác sẽ dễ chịu biết bao.

- Tuấn! - Tôi nhắc khẽ - Bỏ qua đi!

- Bỏ qua lúc này là tự sát. Không hiểu các cụ ở trên có thấy không?

Bài học tan rã vì xung đột lãnh thổ ở Đông Âu chưa đủ là một bài học đau đớn sao? Buồn thật! Kỳ thị xét đến cũng là sự sợ hãi và phân biệt xét đến cùng cũng là vị kỷ. Chiến tranh mất còn thì quyền lợi chịu chung. Mới bập vào làm kinh tế, vào trò chơi đầu tư với tư bản là đã lợi ích tranh giành, ruộng bỏ nhau.

- Đ. mẹ! Không nói chuyện chính trị, đau cái đầu lắm - Ba Thành la lên - Nói

chuyện chính trị lúc này là ba cái thằng đã ngã xuống chúng nhất loạt đội mồ lên đòi máu bây giờ. Tao nói bay nghe một kỷ niệm về điều thuốc nghe chơi. Cái dạo đó phẩu tao thềm thuốc gần chết. Thềm đến nổi giá ai cho một điều thuốc rê thì hút xong sẵn sàng lia đời. Bỗng một cô gái trong áp lập cấp quân mang ra cho được một cục thuốc bằng trái ổi. Sướng quá, tao đem chia đều. Cái gì đã xảy ra nào? Thằng khu Năm nửa đêm trèo lên ngọn cây cao hút, nhả khói vào lá cành. Thằng Nam Bộ khá hơn chút. Sáng sớm chèo ghe ra giữa sông giả đò đi ỉa rồi mới lạng lẽ châm thuốc, nhả khói vào sương sữa cho tan luôn. Cuối cùng chỉ mấy thằng Bắc được hơn cả: ngồi tại võng, nhíp giò hút phì phèo, thằng nào hết rồi, thềm quá, cho ké một hơi. Tao dẫn chúng vậy là nghĩa gì? Vấn đề không phải là một điều thuốc mà vấn đề là nền văn hoá từng vùng. Văn hoá nào thì nó phản ánh lối sống thế đó.

A-lê! - Hấn chọt kêu lên - Thời buổi cuộc sống bấp bênh, cuộc đời đen bạc này, thằng nào chủ trương phân biệt, thằng nào thích Nam Bắc phân tranh thì cứ phải đem ra mà bắn bỏ như bắn một tên tội phạm lịch sử, một tên đái vào mồ mả ông bà. Còn chúng tao, những thằng lính thiết thời, những thằng dân thường khốn khổ, chúng tao đi có cái kỳ thị của bọn ham tiền của, ham quyền uy ấy. Tao nói vậy nghe có tầm bậy không?

Tôi nắm lấy bàn tay chuỗi mẩn của hấn siết nhẹ nhẹ. Để có được những suy nghĩ gan ruột thẳng băng như thế, trái tim hấn phải có những nhíp đập lạnh hiên, trong trẻo thế nào với bạn bè, với đồng đội thân yêu đã cùng sống chết trên mảnh đất này. Giá như, vâng, cũng chỉ là giá như thôi, ở đâu đó trên cao kia người ta cũng có hay cũng giữ được nhíp đập ấy thì mười mấy năm hậu chiến đã làm gì đến nổi.

- Stop! – Ba Thành bỗng đập vào vai Tuấn cái đét khi xe chớm đến ngã ba Dầu Giây – Dừng lại đã. Thằng Tám cọt hình như ở đâu gần đây? Thái bình, trời yên biển lặng, ghé nó nhậu bậy cai coi. Mười bảy năm rồi.

- Ô-kê!

Tuấn nói - Còn anh Hai cũng ô-kê chứ?

Tôi gật đầu. Qua Tám Tính, tôi cũng muốn biết thêm về Hai Hợi, qua Hai

Hơi biết đâu tôi chả lần ra cái đầu mối bí mật của cô ta. Chắc phải có một điều gì đó ghê gớm lắm thì cô ta mới chạy trốn quá khứ, chạy trốn tôi, trốn mọi người dữ dội như thế.

Hoá ra tôi vẫn không thể quên được người đàn bà này, như không thể quên được một bí mật kỳ lạ có liên quan đến chính cuộc đời tôi. Mọi sự vận động thật bề bàng. Thế nào mà trong cùng một thời điểm, kẻ ăn mày quá khứ và đứa chạy trốn quá khứ lại cùng song hành ngược chiều nhau. Liệu rồi tới đây có va chạm nhau không? Và nếu va chạm thì sẽ nổ ra một cái gì?

Hoá ra nhà Tám Tính cũng dễ tìm. Đó là một căn nhà lợp ngói rộng chừng bốn chục mét vuông nhưng bù lại là một khu vườn sum sê cây trái có những căn lều lợp lá xinh xắn nằm e ấp đó đây, thoạt nhìn đã thấy cái mùi vị rạo rục phong tình.

Chẳng ngờ con cạp đen một thuở ấy giờ đây lại thay đổi nhiều đến thế. Cậu ta đã hoàn toàn hoá thân thành một ông lão làm vườn hiền lành, cần mẫn: quần bà ba, áo bà ba, khăn rằn trên trán, râu để ba chòm cái đen, cái trắng, đặc biệt là cái cách nói năng, đi đứng đã ra chiều an phận lắm rồi. Duy chỉ có mấy cái bắp thịt ở tay, ở vai lộ ra còn giữ được dấu vết một thời dọc ngang sức vóc.

Tay cầm một cái kéo to tướng từ trong vườn bước ra nhìn thấy chúng tôi, cậu ta chỉ khẽ gật đầu chào, hỏi một câu lảng xẹt làm như vẫn thường gặp nhau, mới xa nhau có tháng trước, năm trước. Hơi hắng một chút, sau đó lại chính Ba Thành lên tiếng trước:

- Sao? Độ này mấy vợ rồi?

Con cạp cười hiền, mấy chiếc răng nơi cửa miệng gầy gàn trọn:

- Một. Vẫn một từ năm 75 tới giờ.

- Cha trời! Thằng Tám cạp coi ra tu nhân tích đức dữ!

- Vẫn Ba Thành sồn sồn - Thế con cái đi đâu hết?

- Đưa đi học, đưa đi mẫu giáo, đưa theo mẹ đi làm - Tiếng trả lời không hào hứng hơn.

- Tóm lại là bao nhiêu cái tàu há môm?

- Mươi hai.

- Trời đất quý thần ơi! Mỗi năm tòi ra một đũa. Giỏi! Định mấy chục thì dừng?

- Trời cho để cứ để, biết nhiều mà tính?

Sau đó là im lặng. Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau... Ba Thành chỉ tôi:

- Còn nhớ thằng này không?

- Nhớ! - Đôi mắt hùm hụp của hắn không sáng hơn lên một chút nào - Hai...

Hai Hùng, đội trưởng đặc... đặc nhiệm. Người yêu của... Ba Sương.

Đây là cái giọng của một thằng dở người, bị giam vào hầm tối lâu ngày, Thành lại chỉ Tuấn:

- Thế còn thằng này?

Đôi mắt mờ mịt của hắn dừng lại hơi lâu hơn một chút:

- Quen quen nhưng không thật nhớ. Hình như ở... ban kinh tài huyện uỷ?

Ba Thành cười rống lên:

- Kinh tài cái con mẹ họ! Đ. mẹ! Tại thằng này béo tốt nên nó mới nói như vậy. Giỏi! Thời chiến hay thời bình, cứ kinh tài là người ta lập tức có ấn tượng chuột sa chĩnh gạo liền. Mở to mắt ra! Thằng Tuấn, dân Hải Phòng, cướp cò B41 hạ gục thằng Bảo, sau đó thay thằng Hùng, nhớ chưa?

- Nhớ.

Hắn nói nhớ mà mắt hắn rõ ra cái điệu không nhớ gì cả. Phun nước miếng một cái phèo xuống đất, hắn bảo mọi người cứ ngồi chơi tự nhiên rồi lẳng lẳng dắt xe máy ra cổng, một chiếc suzuki cũng lem nhem cóc cáy như chủ nhân của nó.

- Chắc nó đi đón con hay vợ - Tôi nói - Ta nên đi đi. Xem chừng mình tới không đúng lúc. Để khi khác.

- Khoan đã - Ba Thành cản - Chẳng lẽ cuộc sống tòi tệ này đã làm cho hắn quên hết nghĩa tình bạn bè rồi à? Được thôi, nhưng cũng phải chờ nó về đây dỗi nó vài câu. Mẹ! Bọn nhà giàu, bọn tham nhũng, bọn quan chức quên bạn bè còn bỏ qua được, đến thằng lính trần thân trần mặc như nó mà cũng ngờ ngợ là láo! Rất láo! - Nói láo nhưng cái miệng của Ba Thành lại ngoác ra

cười - Biết thế cái dạo nó bị thương thập tử nhất sinh, toàn thân chỉ còn là cái giẻ rách, tao bỏ mẹ vào bụng nó một cục bùn cho rồi. Hớ! Thuốc rê! Nhà cửa đâu đã đến nỗi gì mà sau gần hai mươi năm gặp lại, chiến hữu lại bỏ thuốc rê ra mời? Tuấn! Đưa tao gói ba số đề lát nữa nó về, tao sẽ mời lại nó. Nhưng mà này, Hai Hùng ạ! - Đột nhiên Thành chuyển giọng như phải gió - Cái Hà Nội của mày ấy mà, cũng phải nhanh chóng thay hình đổi dạng đi. Năm kia tao ra, nhìn mà rầu thúi ruột. Thủ đô gì mà nghèo tàn nghèo mạt, bụi bặm bay khắp trời, đường sá, nhà cửa lúp xúp không bằng cái phố huyện ở đây. Nếu tao là các cụ cấp ở ngoài đó ấy à? Hàng ngày phải nhìn thấy cái Thủ đô ngổn ngang bừa bãi như cái chợ trời ấy thì mắc cỡ lắm, nhục lắm, ăn ngủ không ngon được kia. Đẳng này chỉ thích ngồi trên các bàn chủ tịch nói những điều cao siêu chẳng dính dáng gì đến quốc kế nhân sinh cả. Ấy, các chú ơi! Nhiều khi chính cái bộ mặt của quốc gia, cái trung tâm văn hoá, chính trị (chứ không phải kinh tế) của cả nước ấy sẽ quyết định đến sự tồn tại của thời kỳ thị Bắc Nam đấy.

- Hút thuốc anh Ba! - Tuấn chìa ra trước mặt Ba Thành gói Marlboro chưa bóc - Nói hay quá! Không dè ông anh tôi nhìn nhận mọi việc cứ sáng trưng, đáng ra phải ngồi ghé cầm cân nảy mực.

- Bậy mày! - Thành thoát tỏ ra bối rối - Tao mà ghé ghế gì. Và tao cũng thềm vào ghế. Ghế ngồi càng cao, tư cách càng méo, ăn thua mẹ gì. Có cái ghế bệnh viện trường quèn mà còn bị cúp cua thì hỏi còn nước mẹ gì mà ham. Thời nào cũng vậy, chả ai dại gì đi sử dụng cái đĩa mạnh mẽ. Vậy tao về. Sống với nhân dân, buồn vui sướng khổ cùng với nhân dân như hồi chiến tranh là đã nhất, cái miệng cũng mạnh và cái óc cũng mạnh. Khỏe! Ủa! Nhưng sao đang không lại nói chuyện chính trị vậy hè? Nè, không có nói chuyện chính trị nữa mấy cha... Đó, thằng Tám cộp nó về rồi kìa! Coi nó có vô được con nhép con nào về theo không.

Tám Tính lụi hụi dắt xe vào cổng, đằng sau buộc một bó rau lang cao chất ngất.

-Ủa! - Ba Thành kêu lên - Bữa nay mày tính đãi bọn tao món rau lang luộc

chấm muối này đó hả? Ngon vậy mà?

- Nuôi heo - Tám Tính trả lời trống lỗng - Nhà nuôi chục con heo, mỗi ngày phải mất hai bó như thế này. Đỡ giùm tao cái túi này chút, Ba Thành!

- Hả? Cái gì nữa đây? Cám hả?

Tám Tính cười hiền, rút khăn lau cái cổ nhénh nháng mồ hôi:

- Bà xã đi vắng. Nhậu bậy ba cái đồ nguội mua sẵn ở chợ đỡ đi.

Nói rồi, trước con mắt ngạc nhiên và thích thú của ba đứa chúng tôi, bằng bàn tay đầy sẹo nhăn nhúm, hấn lôi từ cái túi xách to tướng ra một con gà luộc sẵn vàng ươm cỡ ba cân, một cân giò nạc, bịch bún, mớ rau thơm, một tảng thịt heo quay cỡ hai ký đỏ au... Hấn lôi tiếp ra hai chú cá lóc đã bỏ lò, mỗi con ước chừng cũng phải tới cả ký, bịch củ kiệu, nước chấm có củ đậu thái nhỏ, tệp bánh tráng, nửa ký chả quế, một cây thuốc Caravena... Và cuối cùng hấn quai tay lại phía sau tháo ra một cái hộp được quấn bao tải kín mít. Chao ôi, cả một két bia Heneken xanh biếc nằm xếp lớp như một trung đội lính kèn sắp hành quân ra lễ đài.

Đứng trước đồng đồ ăn ngon ngon như cả một cửa hàng thực phẩm được chuyển về đây, Ba Thành trố mắt, méo miệng nhìn hai đứa tôi ra ý bảo: “Thấy chưa? Thằng lính bao giờ cũng vẫn là thằng lính. Chỉ có cái tình cảm nó nổi ra ngoài hay lặn vào trong”.

Trong bữa nhậu, Tám Tính trở nên linh hoạt hơn. Như thể suốt mười sáu năm qua anh ta phải tạm đánh mất mình trước gánh nặng của cuộc đời sinh nhai, nay bỗng chốc gặp lại bạn bè một thuở, hấn thoát sống lại những ngày đau thương lãng mạn xưa kia, một cánh rừng, một cây súng, một bầu trời, một mạng sống, một đối tượng, một cánh võng thoáng đặng, nhẹ tênh. Sau ly thứ nhất, hấn bắt đầu cười. Sau ly thứ hai, hấn bắt đầu nói. Sau ly thứ ba, hấn trẻ lại mười tuổi và sau ly thứ tư thì hấn đã hiện nguyên hình phần nào cái dáng bộ thằng Tám cộp đánh giặc khét tiếng ngày xưa. Kiểu này tôi e rằng, chỉ cần qua ly thứ năm là hấn có thể lồng ra phở vồ con gái nhà người ta lắm.

- Tóm lại là thế nào? - Ba Thành đã uống khá nhiều, càng uống càng tỉnh, miệng lưỡi càng nhọn hoắt - Ai cũng nghĩ mày chết rồi. Vậy tại sao còn

sống?

- Chết thiệt rồi còn gì nữa - Tám Tính ngừng uống, chống hai tay lên cằm, mặt mũi bỗng trở nên trầm ngâm, Mũi bảy vết thương vào người, trong đó có tám vào chỗ hiểm, phẫu đi phẫu lại tới hàng chục lần thì còn gì nữa mà chẳng chết. Nói điều này tụi bay có thể không tin, khi chuyển lên quân y viện Rờ, tao chỉ còn nằm chờ chết. Bỗng một buổi sáng sau hàng chục buổi sáng hôn mê, tao lơ mơ tỉnh dậy, cảm thấy có ai đang cúi xuống bên sạp, sạp chứ không phải giường đâu nghe! Gượng mở mắt ra nhìn thì đó là khuôn mặt của cô y sĩ từ ngoài Bắc mới hành quân vào. Tưởng tao vẫn hôn mê, cô không cần giữ gìn ý tứ gì cả, vừa cặp nhiệt, vừa kiểm tra lại băng, vừa vô ý chịn cả cái bộ ngực chắc nịch, thơm ngậy vào giữa mặt tao...

- Sắp chết mà vẫn còn ngửi được cái mùi thơm ngậy?

- Ba Thành cười hóm chêm vào.

- Sao không thơm mà - Tám Tính cãi một cách ngây thơ - Sắp chết cái đầu chó cái mũi nó có sắp chết đâu. Nói tiếp: Tao khi đó đúng là mũi phần đã chết chín nhưng riêng... cái kia lại gần như sống nguyên. Sống bù cho những phần đã chết nên mạnh mẽ dữ lắm! Thu tàn lực, tao mới nhẹ nhẹ hít lấy cái mùi thơm quen thuộc đó, hít một lần cuối để chết mà. Tao lại còn cố mở hé đôi mắt sung mọng nhìn vào cái ngân trắng rợn mình đó nữa.

- Có thấy trắng không hay là thấy thâm sì?

- Trắng. Tao cố mở mắt nhìn lần nữa và kỳ lạ! Tao bỗng thấy tỉnh hẳn, toàn thân rần rần chuyển động như có kiến bò vào tận từng lông xương, mạch máu. Cô ấy đi rồi, tao mới lảng máng nghĩ: “Cuộc đời còn đang đẹp thế, đàn bà con gái còn đang nhiều quá trời, thơm tho thế, chết uổng lắm, ráng mà sống, sống què quặt cũng được”. Thế là, cùng với mỗi buổi sáng được hít thở, sức khỏe tao hồi phục dần. Tao như đứa trẻ Sài Đạn ngày ngày được uống sữa từ bộ ngực ấy mà cô không hề biết. Tất nhiên không thể không kể đến sự hỗ trợ của thể lực và tuổi tác nữa.

Tám tháng sau tao ra viện, gầy xẹp đi đến gần hai chục cân, giò căng khăng khiu nhìn muốn chảy nước mắt luôn. Trước lúc đi, tao nói: “Đồng chí y sĩ ơi,

nếu không có bộ ngực của đồng chí hà hơi tiếp sức cho tôi thì giờ đây tôi đã ngoẻo củ tỏi rồi. Suốt đời thằng Tám Tính này mang ơn đồng chí. Sau này dù ở đâu, làm gì, tôi cũng xin phép được kêu đồng chí là mẹ đỡ đầu...”. Cô ta đỏ bừng mặt và bỏ chạy vào lán. Một năm sau, sát ngày giải phóng, khi đó người ngợm trông ra cũng được được, nhân một lần đi công tác qua, tao đã ghé vào thăm. Cô ấy nhìn tao lom khom. Khi nhận ra, cô rơm rớm khóc. Tao cũng rơm rớm... Và hai tháng sau, tao chính thức ngỏ lời cầu hôn.

- Nàng nhận lời? - Tuấn hỏi với vẻ bị cuốn hút thực sự.

- Không! Bảo rằng nghe đồn về tao đủ thứ kinh lắm, e rằng không có hạnh phúc.

- Đồn trước kia hay sau khi ra viện? - Tôi cũng buột miệng hỏi.

- Sau khi ra viện.

- Trời đất! – Ba Thành vỗ đùi – Chỉ còn bộ xương khô mà vẫn... vô!

- Vẫn! – Tám Tính gãi đầu – Cái đó nó ăn vào máu rồi, xương cốt thì ăn nhằm gì vào đây.

- Rồi làm sao nữa?

- Chẳng làm sao cả. Vì tấm lòng của người mẹ đỡ đầu, tao cắn răng chừa. Bắt đầu thì khổ sở lắm. Như cái đũa lên cơn nghiện thuốc phiện, ngủ không được, ăn không được, bấp thịt oải ra, thần kinh nhão nhoét, chẳng thiết làm thiết ăn gì nữa. Sau quen dần. Vì tình yêu và lòng biết ơn với cô ấy mà quen. Nửa năm sau, thấy trong mình sạch sẽ rồi tao mới ngỏ lời một phát nữa. Nàng nhận lời. Hai tháng sau Sài Gòn giải phóng và thế là từ đó đến nay, cứ đều đều năm một. Dự định đến đũa thứ mười bốn, sao cho trai gái cân bằng thì dừng.

Chao, mười bốn đũa con cân bằng trai gái! Trước ba thằng đàn ông chưa có con hoặc vợ con lỡ cỡ, con số này nghe mới ngợm ngựa làm sao! Thả ra một câu triết lý, Tuấn nói:

- Rút cuộc, bệnh của anh Tám thực chất là căn bệnh của chiến tranh, đáng yêu thôi. Cũng như thói trâm uất là bệnh của tất cả nhưng ai đã một lần cầm súng, chẳng đáng yêu chút nào. Lòng biết ơn và tình yêu như anh nói chỉ là một

phần thôi. Đứng ra, thái bình, không chết chóc mới làm cho bệnh anh tiêu tan. Khi đó, năng lượng khủng khiếp của con đực không rải ra bốn phương mà gom tụ về một hướng thì mười hai hay mười bốn con vậy vẫn là ít.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XV

Vừa lúc ấy, có hai đôi trai gái ăn vận trẻ trung, sặc sỡ, gái váy ngắn, trai quần thụng đúng moden 90 phóng Dream ve ve vào ngõ.

- Có khách – Tám Tính nói rồi đứng dậy – Cứ nhậu đi! Hết bia chuyển sang đế. Bia hoai, mắc đáí thấy mờ.

Dáng bộ rất khoan thai ông chủ, hấn hắng giọng đi ra dẫn khách lách sâu vào khu vườn rậm lá. Tôi còn kịp nhìn thấy đôi cặp giò trắng nuột, thon thả của cô bé vận soọc đen bước sau cùng. Trước khi khuất sau vòm lá, cô bé còn ngoắt đầu nhìn chúng tôi một cái vừa nghi ngại, vừa thăm dò lại vừa thách thức.

Lát sau Tám Tính trở ra, mặt tỉnh như không, có pha thêm một chút phiền muộn nơi khoé mắt.

- Cái gì thế? – Ba Thành hỏi – Không phải đám bạn của con mày à?

- Bạn mẹ gì. Dân chơi. Trai gái từ thành phố, từ thị xã lên đây mượn phòng chơi.

Tới đây thì cái vẻ sồn sồn và cái điệu bộ làm ra vẻ sành sỏi của anh bác sĩ già biến mất, đành phải nhường cho tuổi trẻ lên tiếng.

- Thuê ngày hay thuê giờ anh Tám? – Tuấn hỏi thản nhiên.

- Ngày giờ như nhau, ráo trội đều hai mươi đồng. Thang giá ngoại thành vậy thôi.

- Máy chòi?

- Mười. Đang tính phát triển thêm năm cái nữa.

- Hết công suất chớ? – Tuấn vẫn hỏi xoắn.

- Hết. Ngày nghỉ, ngày lễ, ngày... nói chung là ngày động tình, thường là thiếu. Có khi một chòi phải gồi ba, bốn lượt người ra vào.

- Xin lỗi hỏi thêm anh Tám: trong chòi có trang bị gì?

- Trông trơn. Một cái bàn uống nước tay tao đóng lấy, một cái giường xếp,

một cái xô, nếu có khách tao sẽ cho mấy đứa nhỏ xách nước đổ đầy.

- Xem nào! - Tuấn lôi chiếc máy tính chạy pin nhỏ xíu ở trong túi ra, sự khôn ngoan chạy rần rần trên trán. Cứ cho là cả 15 chòi đều có sử dụng trong một ngày đi. Mỗi chòi hai chục, mười lăm chòi là 450, tức gần nửa triệu. Trung bình mỗi tháng nhét túi 15 triệu, chưa kể ngày lễ, ngày nghỉ rồi đồ ăn thức uống bán thêm, mua thêm cho khách, rồi lại còn thứ khách sộp, khách sang hào phóng puộc - boa thêm. Tóm lại là món kinh doanh này ít vốn mà lãi dữ quá, bền nữa, khỏi cạnh tranh chơi xấu, chơi xỏ nhau. Móc tiền lên từ chính đất đai vườn tược của mình. Anh Tám! – Con mắt hấp háy của nó sáng lên – Ta thử bàn cách làm ăn chung đi. Em sẽ bỏ vào đây chừng năm trăm triệu để mở rộng vườn, thiết kế cam-pinh nửa dân tộc nửa hiện đại, có bể bơi, có sân chơi tennis, có suối có rừng và có cửa hàng ăn đặc sản. Trời ơi! Con người càng ngày càng có nhu cầu đòi hỏi được sống hết cái phần người của mình, đã vào tới đây thì đều là dân giàu rủng mỡ hay bọn thanh niên con nhà tham nhũng, không tranh thủ rút ruột chúng còn rút ruột ai? Làm đi? Không thất thu đâu. Năm trăm triệu! đảm bảo sau sáu tháng lấy lại vốn. Từ đó về sau lãi chia đôi, anh Tám chịu không?

- Ờ... ờ! – Tám Tính gật đầu nhưng không nói gì.

- Tao có ý kiến – Ba Thành giờ cao tay y như một cuộc họp Đảng ở trong rừng – Thêm cả dịch vụ mát xa nữa để như bọn Tây. Sắp tới, cứ cái đà này, chúng sẽ lũ lượt kéo vào như quân viễn chinh Mỹ ngày xưa cho coi. Cả khách Việt kiều nữa. Nếu chúng mày ưng, tao xin tình nguyện làm chân bác sĩ da liễu kiêm bảo vệ mà không cần lương, chỉ cần cơm ăn ba bữa thuốc hút cả ngày, rượu mỗi lần mười ly thôi. Sao? Tao nói vậy nghe được không Hai Hùng.

Tôi gật đầu cười gượng gạo. Chẳng lẽ cuộc sống hôm nay nó xiết chảy đến nỗi gạt hẳn tôi ra khỏi dòng rồi chẳng mà mới chỉ nghe hai tiếng cam-pinh đã thấy lòng dạ tui tui. Hình ảnh dây cam-pinh rung bần bật bên dòng hoài niệm khổ đau ở khúc sông hôm nào lại hiện lên, nấn bóp trái tim tôi đau thắt. Song chẳng lẽ lại cứ giữ bộ mặt đưa đám trong lúc bạn đang vui vẻ đường kia. Tôi

nói mà biết rằng điều nói ra sẽ lạc lõng:

- Cho mình hỏi một câu, Tám Tính! Hai Hợi thế nào? Còn sống hay đã chết? Nếu sống, hiện giờ ở đâu?

Bàn nhậu ửng đi một chút như có một phát súng nổ đột ngột dưới gầm bàn. Tuấn nhìn lên ngọn cây, nhả khói thuốc. Tám Tính hạ cốc bia định uống xuống, mắt buồn hẳn đi. Riêng Ba Thành nhìn sang tôi, khe khẽ gật đầu. Thì ra từ đầu đến giờ, mọi sự ồn ào cười nói của nó chỉ là giả vờ, chỉ là che đậy cái điều hẳn nóng lòng muốn hỏi nhưng lại không tiện hỏi, cái điều mà nó chắc mẫm trước sau gì tôi cũng phải bộc lộ ra.

Uống một hơi hết nửa ly bia còn lại, Tám Tính đưa mu bàn tay nhăn nhúm quét bọt ngang miệng, nhìn xuống mặt bàn một lúc lâu rồi mới ngẩng lên nói:

- Sau khi thoát chết, tao được người ta điều về phòng hậu cần Quân khu. Thì tui bay lạ gì, cứ thẳng nào thương tật, thẳng nào bẻ bai hết xài được là lập tức được đưa về đó. Thời gian ấy, không hiểu sao Hợi lại biết tao còn sống nên tìm mọi cách móc rập để lên thăm tao được một lần. Vừa nhắc thấy tao, cô đã khóc âm lên rồi ôm lấy tao kể lể đủ chuyện. Thương quá, tao cũng khóc. Tới lúc đó tao mới hiểu vì sao, chỉ vì tưởng tao đã chết nên cô mới bỏ vào áp chiêu hồi. Hai Hợi bữa đó đẹp dữ dằn, dòm như một ả tư sản thường vào rừng buôn bán với Việt Cộng. Cổ mặc một bộ bà ba nâu bằng cải xoa, tóc chải bông theo kiểu dân thành thị, gò má có thoa một chút phấn nên mặt mày cứ hồng rực lên như đào xi-nê, đặc biệt chân tay da dẻ trắng nõn mịn màng, chả còn một chút nào cái cô Hai Hợi ngày trước nữa và lời ăn tiếng nói xem ra đã rất mực dịu dàng. Cổ nói không biết tại sao, chỉ trở về làm dân có chưa đầy một năm mà người ngợm thay đổi đi nhiều đến thế? Hỏi cổ bây giờ làm gì sống? Hợi không trả lời nhưng tao biết, với cái tính khí ấy, cổ nhất định không chịu cam phận làm cái anh lam lũ kiếm miếng ăn nhọc nhằn. Tao có hỏi về bọn mày và địa bàn bên sông. Hợi bảo trước đó thỉnh thoảng còn biết tin, thỉnh thoảng có cơ hội lại tranh thủ gửi thực phẩm, thuốc men vào trồng, kể cả một vài tin tức quân báo cần thiết nữa. (Tôi lặng lẽ gật

đầu). Nhưng sau năm 73, hồng biết các cha ở trên ký kết trật giuộc thế nào mà các địa bàn nơi ấy bị đánh tróc gần hết. (Tôi lại gật đầu) Và từ đó Hợi bắt tin luôn.

Nghĩ cổ cũng tội! Chỉ có hai sợi dây ràng níu với cách mạng, với cuộc đời chiến đấu là cô em bà con tính nét như thiên thần, lời của cổ, và tao. Cô em mất tin không hiểu chết hay sống, cổ dồn cả tình thương vào tao; kêu tao ra ngoài sống và dưỡng bệnh, cổ sẽ nuôi, nuôi suốt đời. Tao lắc đầu. Làm sao mà không lắc đầu được. Cổ cáu, nói tao là cuồng tín, đánh giặc đến thân tàn ma dại, đủ rồi, anh hùng lắm rồi, thoả chí trai và hết phận sự rồi, lúc này hoàn toàn có quyền nghỉ. Quốc gia nào, chính thể nào cũng không nỡ bắt thương phế binh phải ở mãi nơi hòn tên mũi đạn. Tao lắc đầu nữa. Bí bách quá! Cổ nói bừa: hay là cổ lại bỏ ráo trọi như đạo nào, cùng vô rùng chịu cực lần nữa, sống chết có nhau? Không thể lắc cái đầu lần thứ ba và trong ruột cũng không muốn làm khổ cổ thêm nữa, thu hết can đảm, tao nói thiệt mọi chuyện, từ chuyện tại sao tao thoát chết, đến chuyện từ đó mang nặng cái ơn cứu tử ra sao. Nghe xong, cổ thâm lặng khóc và cũng thâm lặng ở lại với tao cho tới sáng hôm sau. Trời ạ! Đêm đó, chúng mày biết máu tao rồi đó, tao mò sang giường Hợi. Cổ đẩy ra và nói: “Đời em bị phản bội nhiều rồi. Em không muốn một ai khác chịu cảnh ngộ như em, nhất lại là một người như chị y sĩ ấy. Nhớ cho em hỏi thăm chi...”. Sớm hôm sau Hợi đi luôn, đi một mạch. Không ngờ đó lại là lần cuối cùng tao còn nhìn thấy cổ. Nghe nói lại rằng thời gian đó, cô bỏ quê lên thị xã mãn ăn phát đạn lắm nhưng rồi bị bạn hàng hãm hại. Sau 75, tao có đi hỏi thăm nhiều nơi nhưng không một ai biết gì hơn. Chuyện chỉ có vậy, biết thế nào tụi bay cũng hỏi nên tao đã có ý nhớ và sắp xếp lại cho khỏi lộn xộn.

Ba Thành đứng dậy lẳng lẳng bỏ đi. Nhìn đằng sau thấy cái đầu to tướng có vàng trán hói của hấn chúi xuống... Chúi xuống... Tôi hiểu nó vừa trải qua một cú sốc khá mạnh, đang cần sự trấn tĩnh.

- Vợ mày bây giờ làm ở đâu?

Tôi cũng tự trấn an mình bằng câu hỏi thừa thãi và nhạt thếch ấy. Câu

chuyện về Hai Hối có tác dụng xoáy sâu trở lại cái hình ảnh cô em họ còn đang sống sờ sờ kia mà tôi đang cố quên đi, cố bút ra nhưng chưa được. Càng cố bút, nó càng bám dính nhằng nhằng, cái nổi bám dính chẳng có đầu mút để có thể sờ thấy, ngửi thấy, nếm thấy mà tháo gỡ cho xong một sớm một chiều. “Không! Chúng mày làm rồi! Tất cả lũ chúng mày, cả tao, cả Hai Hối đều làm thảm hại, đều bị lừa dối đến tột cùng. Cô ta không chết, chưa bao giờ chết cả” Giây phút ấy, giữa bàn nhậu đặt trong bạt ngàn cây lá, tôi muốn hét đổ tất cả mà gào lên như thế. Nhưng rồi lại đâu dám mở miệng, đành để tiếng gào tụt trở lại lồng ngực, quậy phá ê ẩm ruột gan mình.

Khôn nạn chưa? Một cái chết giả dẫn đến những cái chết thật, đến những giày vò đau khổ thật. Thế là thế nào? Chết cũng là đùa? Đau cũng chỉ là đùa thôi ư? Phải chăng, nếu cuộc đời hiện tại bớt khắc nghiệt đi một chút, những phi lý trái ngang đừng lộng hành như một đạo lý hiển nhiên và bản thân cuộc sống của tôi, của từng thằng không đến nổi thống khổ dường này thì cái sống hay chết của người đàn bà ma trôi kia đâu có tạo nổi một sức dội nặng nề trong cái đầu đã quá rộc rạc của tôi như thế!

- Vợ tao làm bác sĩ sản khoa ở bệnh viện huyện – Tám Tính trả lời. – Lương không đủ cho tao hút thuốc lá một ngày nhưng bù lại là tính tình nhân ái, phúc đức, cái mà lúc này tao đang cần.

- Chán nhỉ? – Tuấn góp chuyện vẫn bằng cái giọng hơi cụt non của nó – Có ba cái nghề cao quý nhất là dạy người, cứu người và giết người, tức là thằng lính thì lại là hẩm hiu nhất.

Lát sau Ba Thành từ ngoài vườn đi vào, mặt mày cô hồn như vừa ở chỗ đâm chém trở về. Đến trước mặt Tám Tính, hấn dừng lại:

- Mày... Mày là một thằng tồi Tám cọp ạ! Đáng lẽ mày không nên nói như thế, không được để cổ ra đi như thế. Mày chỉ biết ăn sống nuốt tươi con người ta thôi chứ trong cái đầu đặc sệt tinh trùng của mày không còn khoảng hở nào để mày hiểu rằng, khi người đàn bà tuyệt vọng thì họ có thể làm được ráo trội mọi điều như thế nào. Thằng khôn!... Tao... Tao...

Toàn thân Ba Thành rung lên, hai mắt xám xịt. Tám Tính bất giác lùi lại

không hiểu, đưa mắt nhìn sang tôi dò hỏi và cầu cứu.

- Coi như xong – Tôi buộc phải đứng dậy, to giọng – Tuấn dọn dẹp đi! Ba Thành nhảy xuống sông trầm mình một cái cho tỉnh. Thằng Tám Tính chắc sắp đến giờ đi đón con? Đi đi! Chà mùi hai đứa? Đón bằng xe ca hả mày? May mắn, bằng câu nói vô duyên đó, tôi đã kéo được những cái đầu đang nóng giãy dòng nham thạch ký ức mau chóng trở về với đời thường lăm vặt vãnh lo toan.

- Ủ, dẹp cha nó đi! – Ba Thành chọt xẹp xuống như một trái bóng xì hơi – Xong rồi. Có cà phê ngon, thằng Tám cho mỗi đứa một ly rồi lên đường.

Tuấn bỗng kêu khẽ:

- Ai như bà chị đã về?

Tất cả nhìn ra công. Một người đàn bà không còn trẻ nhưng nở nang, đường hông vồng ra hơi thái quá, khuôn mặt hồng hào tươi tắn đang nhẹ dặt chiếc Hon da 50 vào công. Tụ đọng, tôi dừng mắt vào cái miệng cười khá tươi và bộ ngực vẫn còn căng tròn hơi quá cỡ ấy. Chao, bộ ngực của một người đàn bà có mùi hai con, bộ ngực đã cứu sống một thằng đàn ông ngắc ngoải và ghê gớm hơn, đã làm thay đổi hoàn toàn tâm tính của một con thú hoang dã đó ư? Tụ đọng, không ai bảo ai, tất cả chúng tôi đều đứng dậy kính cẩn chào chị như kính cẩn đứng trước một tượng đài vĩnh cửu về lòng nhân hậu và sức sống bất diệt của người đàn bà đi qua trận mạc.

Bà chủ nhà hé mở hàm răng đều và trắng chào chúng tôi rồi bước vào sân trong. Tám Tính vội vàng chạy theo đỡ cái xe cho vợ rồi quay lại nhìn chúng tôi, lắc đầu cười...

Thưa bạn đọc! Chắc tôi cũng như các bạn, đang đều cùng chung một nỗi sốt ruột hết sức chính đáng rằng, vậy thì người đàn bà bí hiểm kia tại sao lại không chết?

Vâng. Tôi sẽ xin trả lời ở những dòng sau đây, dẫu rằng ngay từ những trang đầu tiên, tôi cũng đã có thể thỏa mãn các bạn được điều khúc mắc ấy. Bởi lẽ, mong bạn đọc thông cảm, ở đây thực lòng tôi không có tham vọng làm một nhà tiểu thuyết hình sự chuyên đi đào bới những xác chết rồi đem chứng

nghiệm pháp y. Tôi ao ước khôn nguôi rằng, đằng sau cái chuyện hồn ma sống lại đó, tôi sẽ nói được một điều gì đó ngoài chứng lý hình sự. Và rủi có đôi chỗ sa vào hình sự thì mong bạn đọc cũng thông cảm cho.

Vâng! Sau khi tạm biệt đôi vợ chồng có mười hai và khả năng là mười bốn con ấy ra đi, chẳng ngờ chỉ có mỗi mình tôi tiếp tục được cuộc hành trình. Tuần xuôi luôn Vũng Tàu như lời cậu ta nói, còn Ba Thành đột ngột lên con đầu đầu dữ dội phải nằm lại bệnh viện Long Khánh. Cả hai dường như ý nhị tìm có thoái thác để tôi được tự nhiên sống lại với phần hồn của mình mà họ đoán hiểu sẽ buồn nhiều vui ít nếu không muốn nói trắng ra rằng, đó chỉ là một hành động ném đá lên trời.

Kệ! Tôi ra đi một mình như thể số phận đã luôn luôn sắp xếp tôi phải đi một mình, phải chứng kiến cái kết cục bi thảm của màn kịch cuộc đời ấy chỉ một mình, đúng thế.

Phải lặn độn suốt ba ngày trong cái chòm xóm nằm sâu dưới chân núi cách xa đường quốc lộ ấy, tôi mới đón gặp được viên đại úy kia. Anh ta trôn, không muốn tiếp ai hết. Đến ngày thứ tư, tôi đành phải sục vào phòng ngủ của anh ta giấc giữa trưa, khi biết chắc rằng con người ở ẩn này đang có mặt tại nhà.

Đó là một người đàn ông chừng bốn mươi lăm tuổi, dáng nho nhã, luôn luôn đeo kính trắng, nói bằng một cái giọng Bắc lai tạp, nhỏ nhẹ mặc dù trên thân hình vẫn còn khoác nguyên bộ quần áo làm vườn lấm lem đất cát. Lại làm vườn? Vườn tược đất đai trong này sao sẵn quá! Vài trăm gốc điều, mấy trăm gốc cà phê, buổi sáng chim hót, tối về tắc kè kêu... Tất cả những cái đó sẽ cho anh một cõi sống yên hàn, no đủ và thoát tục. Chỉ cần thế thôi chứ kiếp đời còn đòi hỏi cái gì hơn nữa. Người đàn ông này sau một đoạn đời chật vật chắc cũng đang sống trong hoàn cảnh điền viên thoi thoáng mà lợi tức hàng năm bật ra từ điều, từ rặng cà phê lúc liu trái đỏ trái vàng kia. Chao, tuổi trẻ, con người ta hay nghĩ đến bầu trời và biển cả, về già lại chỉ hun hút thâm tóm cảm xúc mình vào mấy miếng đất hắt hiu màu cỏ dại thể này thoi sao?

Mãi nhìn ngấm lòng mình qua mảnh vườn mát rượi, tôi không để ý thấy đôi mắt cận queo nằm sau cặp kính trắng đang ngó tôi trùng trùng.

Tôi cũng ngó lại và... thoáng chốc bỗng nhận người! Quen lắm!

Quen quá! Đường như đã gặp, đã nghe ở đâu rồi? Trong rừng? Ngoài Hà Nội? Vùng Tây Đô sông nước hay trên đường phố Sài Gòn?

- Thưa... Xin hỏi - Anh ta rụt rè - Ông có phải là ... ông Hùng? Chỉ huy đội đặc nhiệm ở vùng tây nam sông Sài Gòn?

Một vệt sáng loé lên trong đầu tôi:

- Có phải anh là... là cái người đã trốn trong số bảy người hôm ấy?

- Dạ!

Tiếng dạ trầm trầm đó đã đục toang tất cả. Tôi đưa bàn tay ra cho anh ta nắm lấy... Trời đất! Tay đàn ông gì mà mềm ẹo, dập dính mồ hôi?

- Chà! Một khoảnh khắc nhập nhoạng ấy mà anh vẫn còn nhớ được. Giỏi!

- Người chịu ơn nhớ người ra ơn chứ mấy khi ngược lại, huống hồ đây lại là một cái ơn cứu tử, thưa ông.

- Cảm ơn! Nhưng thực ra bữa ấy anh chỉ ăn may thôi.

- Tôi hiểu. May hay không nhưng ít nhất nó cũng bộc lộ cái con người thật của ông.

- Thôi bỏ qua chuyện cũ – Tôi cười gượng – Sao, khoẻ chứ?

- Dạ! ... Ông Hùng khác đi nhiều quá! Duy đôi mắt và cặp lông mày rậm là không thay đổi mấy. Hồi đó ông khoẻ và mạnh như một đấng sĩ da đỏ, gặp một lần nhớ mãi, phục mãi. Khi trở về thành, thỉnh thoảng kể lại cho mấy đứa bạn ruột nghe, họ nói “Việt Cộng cỡ vậy, làm sao ta thắng?”. Và riêng tôi, sau lần gặp và được ông vô tình giải thoát ấy, hình như bên trong mình cũng bỗng nhiên cảm thấy cần phải thay đổi đi một cái gì đó.

- Cảm ơn! – Tôi lại buông ra một tiếng cảm ơn chua chát – Tuy vậy, cái bận anh trốn thoát đó, ở lại, tôi chịu bao nhiêu phiền phức, cũng rầy rà lắm, nói lại nghe vui. Rồi sau đó anh đi đâu?... May mà không dính đạn của nhau.

- Dạ! Tôi vẫn ở đó. Sau đây có gặp lại ông một lần nữa...

- Gặp tôi? Lần nào?

- Dạ!... Nhắc tới thêm buồn. Cái lần ông và một người đàn bà vừa nhảy lên khỏi căn hầm mật đang bị đánh mìn ở giữa ấp...

- Thôi đừng nói nữa!

Tôi vội xua tay và thấy lồng ngực mình nóng hực lên. Vệt sáng thứ hai chém thẳng vào ngực tôi, khuấy đảo. Tôi quay đi khỏi phải nhìn vào cặp mắt cận lúc này đang tỏ ra rất hiền lành ở ngay trước mặt. Có một cái gì đó mơ hồ nhưng cũng lại rất rõ ràng như những vụn sáng lấp lánh ở tất cả mọi chuyện vụn lả tả rơi xuống dòng cảm nhận của tôi.

Tôi nhẹ thở ra để giọng nói của mình khởi rung lên:

- Thế anh là người chỉ huy trận ấy?

- Dạ!...

- Sao? – Tôi tiến lên một bước – Chính anh là người cho mìn đặt ở miệng hầm và cũng chính anh đã bắn bỏ...

- Xin ông bình tĩnh – Anh ta cúi xuống - Đúng là chỉ huy nhưng tôi chỉ là cố vấn chỉ huy. Ra những mệnh lệnh trực tiếp khi ấy là người khác. Hoàn toàn khác.

- Phải chăng... – Mắt tôi dịu lại – Anh là cái người tôi nhìn thấy vào giây phút chót cùng khi quay đầu lại?

- Dạ!...

- Thế đấy! Chà, trận ấy mấy anh làm dữ quá! Chút nữa thì banh xác cả một đơn vị chúng tôi – Tôi nói để làm chùng không khí xuống – Nghĩa là trận ấy anh chỉ giữ vai trò cố vấn.

- Dạ! Không được như cố vấn – Anh ta cười nhẹ – Nói vậy, dễ thường ông nghĩ rằng tôi đang cố tình chạy tội. Sau hơn chục năm đi cải tạo về, tôi còn gì nữa đâu để chạy. Tôi đã trả giá đủ bằng sự trắng tay của mình hiện giờ. Chỉ huy trực tiếp bữa đó là một trung úy nổi tiếng hung tàn, có thể tôi sẽ có dịp nói đến con người dã thú này sau. Còn tôi, lúc ấy, trước đây và mãi mãi sau này, tôi chưa bao giờ được họ tin dùng để một lần cầm gậy chỉ huy trong khi phía các ông lại luôn luôn ấn tượng rằng thành phần cố vấn bao giờ cũng nguy hiểm hơn thành phần trực tiếp giết chóc, nên cần phải cải tạo kỹ càng

hơn. Oan! Nhưng thôi, không nên nói lại chuyện cũ. Bây giờ tôi hài lòng với cuộc sống hiện tại của mình tuy vợ tôi không chờ đợi nữa đã bỏ đi lấy chồng, chồng cách mạng, làm to hãnh hoi. Thôi, cũng mừng cho cô ấy đâu rằng, biết tin tôi về, cô ấy đã khóc xin được trở lại. Tất nhiên tôi không thể chấp nhận. Sang năm, nếu ông có dịp vào đây, mời ông dự đám cưới tôi, một đám cưới muộn mẫn. Tôi cưới một người đàn bà goá, vợ một chiến sĩ cách mạng. Cuộc đời đan chéo, hạnh phúc đan chéo, ông thấy số phận sắp xếp lạ không? Không để cho anh ta nói tiếp, tôi cắt ngang:

- Người đàn bà lên khỏi hầm cùng với tôi có chết không?

Mặt anh ta bất thần sượng lại, có một chút chấp chới ảm sâu trong đáy mắt. Một lát...

- Dạ!... Chết!

- Không đúng! Anh trả lời không đúng!

Anh ta nhìn tôi một lúc lâu như thăm dò, như nắm bắt, như không nhìn gì cả rồi kéo tôi vào nhà, lạng lẽ lôi vò rượu rắn ra...

- Ông vẫn giữ được cái lối hỏi thẳng băng, ghê gớm như hai mươi năm về trước. Bây giờ tôi xin kể hết với ông như tư cách hai người đàn ông, hai người lính, hai con người ít gặp may trong cuộc đời này – Giọng anh ta chậm rãi, buồn buồn - Ông dùng với tôi một ly! Rượu tôi nấu lấy, rắn tôi tự bắt trên rừng, uống cũng được. Mời ông! Dạ, ngay từ hôm đầu ông tới, thoát nhận ra ông, tôi đã giật mình lo ngại nên tôi tránh. Vì tôi dư biết ông tìm đến đây là vì cái gì. Tôi muốn ông phải thất vọng trở về. Nhưng nhìn dáng điệu tôi quá, lại tránh nhớ đến con người và đức độ của ông ngày xưa nên tôi cảm lòng không dặng. Vâng! Ông làm ly nữa? Tuổi tác chúng ta bây giờ không thể thiếu được cái thứ này. Đáng lẽ tôi sẽ im lặng, im lặng đến lúc chết nhưng riêng với ông, tôi lại có nhu cầu thổ lộ như một lời bộc bạch với chính mình. Cuộc đời đã xô đẩy cho tôi và ông giống nhau, gặp nhau ở một điểm nào đó mà nếu thiếu nó thì con người ta chẳng nên sống làm gì nữa. Đó là tình yêu. Dạ, cứ gọi trắng ra như thế dù cho đôi với tôi lúc này hai tiếng đó nghe xa vời, lạc lõng dữ lắm rồi. Tôi sẽ kể, thà tôi mang lỗi với người kia

còn hơn mang tội với ông. Duy có điều này ông nhớ hộ: ngoài tôi ra, chuyện này chỉ có một mình ông biết. Thì cũng là một cách tôn trọng lời hứa với người ta. Nhưng điều hệ trọng hơn là tôi không thể xúc phạm đến hương hồn người quá cố – Cô Hai Hợi.

Bạn đọc thân mến! Từ đây trở đi cho đến lúc cái thảm kịch kia xảy ra, tôi không còn việc gì để kể với các bạn nữa. Câu chuyện của người đàn ông này sẽ nói giúp cho tôi mọi điều. Mời các bạn!

Thưa ông, tôi xin được bắt đầu từ Hợi, người đàn bà đã tạo cho tôi một tình yêu quá nhiều thống khổ nhưng cũng không thiếu ngọt ngào.

Như ông đã biết, tính tình của Hợi thật là kỳ quặc. Như thể ở cô ấy hội tụ hết thảy những đen trắng, xấu tốt, tàn bạo vị tha, cứng cáp yếu mềm, thánh thiện và quỷ sứ của một người đàn bà. Tôi vốn là dân Bắc di cư, học hết tú tài và võ bị Đà Lạt. Thú thật, ngay từ phút đầu gặp cô ấy, tôi đã như kẻ bị hớp mất hồn. Mà cũng không hiểu tại sao nữa? Đẹp thì cũng không phải là đẹp, tài cũng chưa ra tài, cách thức đưa tình gợi cảm còn kém các cô gái sành điệu xa. Mãi về sau, khi Hợi không còn nữa, tôi mới vỡ lẽ ra rằng, toàn bộ sức quyến rũ đối với cánh đàn ông của cô ấy là cách sống và yêu hết mình, yêu tận đáy, yêu tận tuỷ, cho hết, yêu không giữ lại cho mình một cái gì cả. Có thể vì thế mà khi bị phản bội, cô ấy cũng trả lại sự hận thù cũng bằng một cường độ không kém, có khi còn tàn bạo hơn. Tôi nghĩ cái tâm hồn đó là dấu vết của một vùng đất hoang sơ, bạo liệt in hằn lên, vùng đất ở cực tây Nam Bộ. Xin lỗi ông, tôi đâu có muốn luận bàn về đàn bà cho dù tôi cũng khá tường tận về họ và từng bị họ làm cho điều đứng khốn khổ. Sĩ quan Đà Lạt ga-lăng có tiếng và chịu chơi ngất trời, chắc ông không lạ. Còn tôi, vì một nguyên cớ nào đó mà bản thân tôi cũng chưa ý thức hết được, tôi đã may mắn, hay bất hạnh khi lọt được vào mắt Hợi. Sau này, sau một đêm thức trắng với nhau. Hợi đã nói: “Tuồng biết không? Dạ tên tôi là Tuồng, bọn đàn ông bầu quanh em đâu thiếu, cứ vo ve suốt ngày đêm như nặng vàng nhưng em chỉ thương một mình Tuồng. Tuồng có đôi mắt lạ lắm! Nhìn vô lâu có thể khóc được. Giống đôi mắt của con nai con lạc mẹ trong vườn thú. Con

đàn bà như em có thể ngủ với cả chục thằng, khoái với vài trăm thằng nhưng thương thì chỉ có một thôi. Vì thương còn mạnh hơn yêu. Thương là vợ thương chồng, mẹ thương con, thương vô điều kiện, miễn là người được thương thấy hạnh phúc”. Tôi tin điều Hợi nói mặc dù biết em nói chưa đủ. Những giờ khắc có được ở bên nhau, tôi bị cái tình thương ấy trào ra đến ngạt thở, không còn biết mình là ai, ở nơi nào, đang làm gì nữa. Mạnh mẽ, nghệ thuật, thô ráp như gỗ nhưng lại mềm như tơ, từng nhịp thở, từng tế bào đều tận cùng dâng hiến. Hợi đã tạo cho tôi một cảm giác lần nào cũng như lần đầu, đói khát, ngấu ngiến như chưa hề một lần biết mùi đàn bà. Xác thịt và linh hồn của cô ấy hoà quyện vào nhau nhuỷễn như một. Nói thật, tôi đã đi qua đời không ít các thiếu nữ và cũng khá nhiều các thiếu phụ nhưng lúc gặp Hợi, tôi mới chùng hững: Hoá ra mình chưa biết một tí gì về đàn bà cả. Ông đừng cười tôi dài dòng tâng bốc. Tôi có tâng bốc nữa thì cũng chưa thể nói hết được những gì Hợi có đâu. Có Hợi rồi tôi không màng đến một cái gì khác. Phẩm hàm tướng tá, công danh địa vị, tất cả đối với tôi đều không bằng một cái cười đăm đúi của cô ấy. Tôi đã tính vất bỏ hết thảy: xe hơi, nhà lầu, bỏ những trận đánh không mục đích và, cái này mới tệ hại, tôi sẵn sàng bỏ luôn cả cô vợ lộng lẫy, văn hoá cao, vốn là con gái rọu một vị tướng ở Bộ Tổng tham mưu và nhờ có cô, tôi đã được thăng cấp tước trước thời hạn, cũng như sẽ hứa hẹn cho tôi một tương lai hết sức sáng sủa. Bỏ hết, để được ngày ngày ở bên cạnh Hợi. Đàn bà lạ lắm, ông thấy không? Đối với chúng ta, giá trị của họ không phụ thuộc bao nhiêu vào sự danh giá, kiến thức và dòng dõi. Thậm chí họ dốt một tí, ngờ ngờ, đẽm tối một tí càng hay, càng có cơ để ta chống gậy đi thăm dò.

Biết tính Hợi quyết liệt và sòng phẳng, tôi đâu dám nói vụ vợ con. Nhưng rồi cô ta cũng biết, biết qua một tay thượng sĩ dưới quyền tôi. Chính hẳn, để tâng công và để tìm đường lọt vào cõi lòng đang trống rỗng đau khổ của vợ tôi, đã lén chụp được toàn bộ những cảnh yêu đương, ân ái, dạo chơi của hai đứa tôi đem công nạp cho cô ấy. Một màn đôi chất độc địa theo kiểu Hoạn Thư được dàn dựng. Tất nhiên Hợi không bao giờ để mình rơi vào vị trí bẽ

bàng của nàng Kiều nhưng thế cũng là đủ. Từ đó Hợi hoàn toàn cự tuyệt tôi, cho tôi là xảo trá, hèn hạ, không xứng đáng với tình yêu của Hợi. Mặc cho tôi van xin khóc lóc, cả đập đầu xin lỗi nhưng cô ấy đuổi thẳng tôi ra khỏi cửa. Mấy ngày sau, Hợi cuốn tén các thứ đi vào rừng, chẳng để lại cho tôi lấy một chữ gọi là.

Đó cũng là thời kỳ bị chuyển sang làm đặc phái, làm cố vấn của tôi. Nói theo cách nói của các ông thì có nghĩa là tôi bị treo giò, bị mắc-kê, bị theo dõi, cần thủ thách thêm. Lý do rất đơn giản: Không có Hợi, tôi chả còn thiết gì nữa, kể cả phận sự đao binh. Đòi tôi bắt đầu tuột dốc. Vợ tôi công khai đi lại với gã thượng sĩ bò đực để trả thù tôi nhưng vẫn không chịu bỏ tôi vì có lẽ... vẫn còn yêu tôi. Nói thêm một chút về gã thượng sĩ này: Thăng cha cao to như lính Mỹ nhưng lại mang trái tim của lính Đại Hàn, một loại lính khát máu chắc ông đã biết. Gã nói năng bậm trợn, trên dưới chả nể sợ ai, rất vũ phu nhưng cũng rất mềm mại tùy lúc và có niềm say mê diệt Việt Cộng... xin lỗi, diệt đối phương khét tiếng. Sức vóc trận mạc cũng như vóc làm tình của hắn chắc dữ dần lắm nên mỗi lần hắn đi chém giết trở về, tôi để ý thấy người ngòm cô vợ tôi cứ gầy rạc đi. Tôi thấy kệ. ả trả thù vậy chứ trả thù nữa, tôi cũng coi như không. Vậy mà oái ăm, chúng tôi vẫn phải là vợ là chồng, vẫn không dám đả động tới chuyện ly hôn. Không hiểu bằng cách nào đó, cũng có thể do thằng người tình vâm con kia cung cấp, vợ tôi nắm được tư tưởng phản chiến của tôi trên tất cả những bằng chứng cụ thể nhất. Nếu tôi giờ trò, ông bố vợ có cái nhìn lạnh như tiền nhất định cho điệu cỗ tôi ra toà án binh ngay.

Tưởng làm vậy sẽ khiến tôi đau khổ nhưng thấy tôi vẫn trơ ra, ả giận điên lên và nói thẳng vào mặt tôi: “Anh chỉ là một thằng đàn ông liệt dương khốn nạn!”. Đúng, tôi liệt thật nhưng ả đâu có biết rằng toàn bộ ngọn lửa tâm sinh lý của tôi đã bị hút vào cụm rừng bên kia sông cả rồi. ả ta vẫn yêu tôi. Càng bị lạnh lùng, càng bị phản bội càng yêu, đàn bà họ kỳ thế. Và nói cho cùng, đối với vợ con, tôi là một thằng đàn ông khốn nạn, chả ra gì, cô ấy phỉ nhổ tôi là phải. Cuối cùng, không chịu nổi thằng cha bò mộng kia nữa, ả chán

nản chắm dứt cuộc trả thù tôi bằng cách máy móc ráp tổng cô gã xuống đơn vị với chức phận trung đội trưởng thám kích.

Rồi một thời gian khá lâu sau đó, tôi bị bắt và may mắn được gặp ông. Chắc ông sẽ nghi ngờ mà nghĩ, đang trong tâm trạng ủ ê thế mà sao tôi vẫn có thể chỉ đạo tốp thám báo đánh phá rừng ác liệt như vậy?

Dạ! Bao nhiêu lý do tế nhị khó kể ra một lúc nhưng chỉ biết rằng chiến tranh luôn có những niềm luật khắt khe vượt ra ngoài mọi ý muốn của con người.

Đau nhất là thời gian này tôi lại không hề biết Hợi đã bỏ rừng ra ấp. Cái đêm trốn khỏi tay các ông, tôi chưa dám trở về tiểu khu ngay. Chắc cũng giống như bên các ông thời ấy thôi: đã bị bắt rồi mà còn dẫn xác ra được là hết độ tin cậy, không còn ra người nữa, huống hồ một người dù không bị bắt cũng đã quá ít độ tin cậy như tôi. Tôi ghé qua nhà má nuôi tôi ở cùng một xã với Hợi để nghỉ ngơi, vừa là để thử nghe ngóng động tĩnh ra sao. Chẳng ngờ tôi lại gặp chính cô ấy ở đó. Kinh ngạc và xúc động đến ứa nước mắt nhưng cũng lại thấy thật buồn! - Xin phép cho tôi nói thật: không hiểu cuộc sống ở rừng thế nào, cũng không hiểu các ông rèn luyện con người ta theo lối ép xác ra sao mà Hợi đổi thay nhiều đến dễ sợ, không còn nhận ra nữa, đến khi nhận ra rồi, lại cứ mong là không phải cô ấy. Nhưng tôi vẫn đem lòng yêu. Yêu cái cô Hợi óng ả, đằm đuối này xưa đang còn tiềm ẩn trong cái cô Hợi đầy vẻ phong trần, bụi bặm hôm nay. Tôi yêu một người rừng.

Vậy mà trớ trêu thay, Hợi lại vẫn hoàn toàn dừng dung với tôi, như thể mọi chuyện trước đây giữa hai người chỉ là trong mộng. Ngay từ phút đầu gặp lại, Hợi đã không muốn chuyện trò, nhắc tới cái gì hết. Cô ấy bảo mình đã có chồng rồi, một người chồng tuyệt vời, tìm cả gầm trời này không có. Hơn nữa, cô ấy bực mình nói thêm: “Trong mọi điều chán ngán ở đời, cái trò yêu lại là chán ngán nhất”. Tôi biết thế là không còn hy vọng gì nữa. Cô ấy là đàn bà nhưng tính khí nam nhi, không khi nào nói hai lời.

Tình cảnh hai đứa lúc đó lại rất nguy nan. Hợi thì bị chính quyền gọi lên gọi xuống, đe dọa, thẩm tra, dụ dỗ, kêu sẽ đưa lên cục an ninh quân đội, lên Tổng nha cảnh sát, Tổng nha chiêu hồi để xác minh thêm. Hợi trả lời: “Mời!

Cứ đưa lên ông Thiệu luôn cho gọn một lần”. Cuối cùng viên trung úy chỉ khu trưởng yêu cầu cô vẽ sơ đồ căn cứ bên sông và dẫn lính đi. Ông biết Hợi trả lời sao không? Cô ấy đứng giữa công sở nói to: “Tôi chán chiến tranh, chán cách mạng, chán luôn cả Quốc gia nên tôi mới vứt súng trở về làm người mần ăn bình thường. Bây giờ mấy ông tính sử dụng tôi vào trò chém giết nữa thì tiểu nhân quá! Vậy thì cứ mổ bụng, moi gan tôi ngay đi cho rảnh nợ - Tôi đang muốn chết mà chưa tìm cách nào chết cho lẹ đây”. Nói rồi cô ấy xé toang ráo trội quần áo, xé cả đến nịt ngực và mảnh quần lót cuối cùng, đổ người nằm ngửa giữa nhà, mắt nhắm lại tỉnh bơ... Thế là họ ngán, họ bỏ qua luôn. Chính thể nào cũng chẳng đại gì xô đẩy người đàn bà đến bước đường cùng, nhất lại là một người đàn bà nổi tiếng liêu lĩnh và táo tợn như cô ấy, phải không ông? Về phần tôi, sau khi ra trình báo với tất cả những bằng chứng không mấy thuyết phục, cơ quan an ninh quân đội cũng tạm tin mà không nở hành lên hành xuống gì nhiều. Chắc cũng do cái tạng người của tôi, họ nghĩ rằng dù ở bên này hay bên kia, tôi cũng chả làm nên trò trống gì. Chỉ có bên các ông sau này lại đánh giá tôi hơi cao nên... xin lỗi, giam giữ kỹ quá!

Mời ông uống thêm một ly nữa! Thứ rượu này chỉ tạo ra sự ngây ngất chứ không nhưc đầu, sáng khoái lắm. Dạ, đã lâu lắm rồi tôi mới lại có được một buổi nói chuyện thành thật như thế này, lại nói chuyện trước ông, một nhân cách tôi hằng kính trọng từ lâu. Sau Paris, có lẽ cả hai bên đều đã thấm mệt nên mọi nguyên tắc sắt thép có phần phi nhân được áp dụng trước đây bỗng trảy ra, mềm èo trở lại. Tất nhiên ông tiểu khu trưởng, tức tỉnh trưởng, nguyên là thầy học của tôi cũng góp một lời bảo lãnh. Ông này cũng đã được ra khỏi trại và hiện đang sống với vợ con ở Sài Gòn. Ông ta có tiêu chuẩn bảo lãnh đi Mỹ nhưng không đi, trong khi đó, nói cái chuyện này ra cứ thấy tức cười; rất nhiều người trước đây tìm mọi cách để không phải đi cải tạo, để không bị liệt vào diện ác ôn nhưng từ khi có chế độ bảo lãnh chính trị này, ai cũng kêu to lên rằng mình trước đây có nợ máu, có mối thù thâm căn cố đế với Cộng sản, có vào diện cải tạo lâu dài... Mục đích chỉ để được người Mỹ

gọi đến tên. Lồ bịch!

Trở lại cái chuyện tôi tạm thời không bị nghi vấn. Lắm lúc tôi bạo nghĩ: giá như dân mình đánh lộn nhau chừng mười năm nữa thì đám vừa ngáp vừa nổ súng quá, và rồi cuối cùng tự ôm lấy nhau dàn hoà.

Được tự do nhưng Hợi càng hắt hủi tôi, có bạn hắt hủi rất sỗ sàng, đúng với tính khí của cô ấy, vậy mà tôi không nản. Trong cái chuyện trai gái này, nó phải duyên phải số, nó bất tinh bất thóp, nó được tiền định xếp đặt thế nào ấy, lạ lắm, càng bị khước từ, tôi càng lao tới.

Giai đoạn này Hợi không ở quê nữa mà lên hẳn thị xã lập nghiệp. Ông có mừng tượng ra cô ấy lập nghiệp thế nào không? Mở quán bán bar. Cuộc chiến đang vào giai đoạn cuối, thanh niên bị bắt lính càng nhiều, và đã mang áo lính rồi thì hầu hết đều lao vào cờ bạc, rượu chè, trai gái dễ đốt cháy những ngày tháng hãi hùng, đốt cháy nỗi chán chường. Quán bar của Hợi lại nằm gần sân bay nên khách khứa ra vào dữ lắm. Chả mấy hồi mà cả quân khu, cả tỉnh, cả vùng đều nức tiếng cô chủ quán Việt Cộng chịu chơi hết sẩy! Quán mang tên Đêm rừng. Tôi hiểu chắc không thể là ngẫu nhiên mà Hợi đặt cái tên ấy cho quán của mình. Đến với Đêm rừng có đủ các loại người. Tướng tá có, dân thường có, nhà giàu nhà nghèo, kẻ lưu manh, người đứng đắn, dân trí thức, đờn vô học... có hết. Và trong số khách đến quán thường xuyên, tôi thấy có cả gã thượng sĩ nữa mà hẳn đã đeo lon trung úy, nghe đâu sẽ còn lên nữa. Vùng tiền đồng ác liệt đã không giết chết được hắn mà chỉ tôi rên thêm cái chất tàn bạo, đều giả trong hắn mà thôi. Sau một số công trạng gần như đã trở thành một huyền thoại người hùng, hắn được trở lại vùng này để tiếp tục đánh phá. Hắn thường lai vãng ở quán không phải vì ba cái đồ nhậu bình dân khô khan lại chẳng có món đực cái này. Hắn đến chính là vì cô chủ quán. Ngay từ buổi đầu chợt nhìn thấy đôi mắt ngầu ngầu của hắn dòm như muốn dứt tung quần áo của cô ấy ra, tôi đã dự cảm có điều gì đó không tốt lành.

Xin lỗi đã làm ông mệt đầu vì tôi cứ đi kể lể mãi về người đàn bà này trong khi tôi biết ông đang muốn tường tận về người đàn bà khác. Thực chất nó là

một mà tinh một chút, ông sẽ đoán ra phần chót của câu chuyện.

Thấy tôi tội nghiệp quá, và cũng chân thành quá, dần dần Hợi không xua đuổi tôi nữa nhưng từ trong gan ruột, cô vẫn chỉ coi tôi là bạn. Bạn để tâm tình. Một lần ghé lại, tôi ngạc nhiên thấy Hợi đang thăm lặng làm đám giỗ một mình. Trên bàn thờ không thấy hình ai, chỉ có một tấm võng ni lông đã cũ được gọi gọn trong giấy bóng kính đặt trên đó, tôi hỏi, cô không trả lời. Mãi mười ngày sau, vào một buổi tối mưa tầm tã, nhân quán bar phải tạm đóng cửa để sang sửa đồ đạc do bọn lính biệt động dù thất trận về đây phá phách, ăn nhậu, bắn lộn nhau, Hợi đã kể lại cho tôi nghe trọn vẹn mối tình của cô với một người thứ tám tên gì đó tôi không nhớ hồi ở trong rừng. Vừa rồi là giỗ đầu của con người ấy. Tin tôi và vẫn còn đôi chút quý tôi, cô tâm sự: “Nhớ rừng quá! Nhớ con nhỏ em và bạn bè ở trong quá! Dù thế nào, những ngày ở rừng vẫn là những ngày đáng hoàng nhất. Nhiều phen muốn trở lại nhưng trót lỡ rồi. Trở lại lúc này, lúc tình thế cách mạng đang lên, nhục lắm!”.

Hợi có kể rất nhiều về Ba Sương, cô em bà con cùng ở miền tây dắt díu nhau lên đây mần ăn từ hồi nhỏ. Cô ấy bảo Ba Sương là một cô gái dễ thương nhất trong tất cả các cô gái sinh ra trên đời này. Vừa kể cô ấy vừa khóc, nói không hiểu bây giờ cô em ấy sống chết ra sao. Tất nhiên có kể cả về ông. Về mối tình lãng mạn giữa ông và cô em ấy. Tôi không dám nói lại cái lần gặp ông và Ba Sương ở trong rừng, sợ cô tránh lòng, thêm chán ghét tôi. Thú thật, phải đến lúc ấy tôi mới chợt nhớ ra hai chị em có những nét giống nhau đến lạ lùng, mặc dầu nhìn kỹ lại hoàn toàn khác, mặc dù tôi mới thoáng nhìn thấy Ba Sương đôi lần vào cái đêm rừng rợn ấy.

Thưa ông! Cuộc đời của Hợi sẽ cứ trôi chảy trong sự làm ăn ngày một khá giả, trong nỗi nhớ rừng và cô em gái âm thầm cho tới tận ngày ngừng bắn nếu như không có một biến cố xảy ra.

Ấy là cái lần Hợi đột nhiên đóng cửa quán bỏ đi đâu tới ba, bốn ngày trời, khiến thiên hạ đã quen ăn hàng xôn xao cả lên. Khi trở về, người ta thấy cô buồn rũ rượi, buồn rầu hơn cả cái đàn cô ấy mới ở rừng ra. Hợi như người

mắt hờn, mặt mày phờ phạc, hai tròng mắt trống lỗng, suốt ngày đêm không bước chân ra khỏi nhà. Khi tôi đến, mà cũng chỉ mình tôi có thể đến, đã không còn thấy cái bàn thờ dựng ở sát tường nữa. Tấm võng ni lông cũng bị quăng vào góc nhà, mặc cho mạng nhện chằng đầy. Linh cảm mách bảo cho tôi hay một cái gì đó đã xảy ra với Hợi nhưng không dám hỏi, không tiện hỏi.

Ngày hôm sau, như cô ấy kể, gã trung úy mò tới. Lâu nay gã đã nhằng nhẵng theo đuổi cô bằng tất cả những trò gì gã có thể có được. Lúc ngọt dịu, lúc dữ dằn, tuần này đau đớn ừ ê, tuần sau đã lại gằm gào, giơ móng giơ vuốt, khi thì kêu nghèo, kêu bất hạnh, lúc lại đổ lên người cô hàng lạng vàng, lạng đá quý... Tất cả đều bị Hợi gạt bỏ trong cái nhìn khinh bỉ, căm ghét, thậm chí có lần còn hất cả một chậu nước hành kinh vào mặt gã khi nửa đêm gã dám đường đột trèo qua cửa sổ vào giường ngủ của cô. Ai đó còn nói, cô thường có súng phòng thân và không ít lần bằng tay không đã đánh gục những thằng đàn ông ngứa nghề như gã. Hợi bảo tôi: “Anh là bạn của Hợi, tình nguyện làm vệ sĩ cho Hợi, vậy mà anh lại nhắm mắt làm ngơ cho cái thằng khốn nạn đã cướp vợ của anh ngày nào cũng vác mặt tới quấy rối à?”. Vốn tính nhu nhược từ bé, càng đi sâu vào trận mạc càng nhu nhược, lại tự biết rằng dính tới bọn côn đồ vô học như gã là rất mệt, thường là thất bại ê chề nên tôi đành cúi mặt làm thinh, dù biết thế là nhục, là đào sâu thêm cái hố ngăn cách tình cảm giữa cô và tôi.

Chẳng ngờ cái triết lý phủ nhận bạo lực làm thinh hèn yếu đó đã góp phần đẩy cô ấy đến một bi kịch không cách nào cứu chữa được.

Tôi nói tiếp cái chuyện ngày hôm sau gã trung úy mò đến quán đêm rừng. Lần này hắn đến với một bộ dạng hoàn toàn khác - vẫn lời của cô ấy - Quân hàm, quân hiệu, sao gạch, súng ống, mũ măng đầy đủ. Hắn đến để thực thi công vụ, để toan tính làm một cái cú áp-phe ái tình. Không cần biết thái độ của Hợi ra sao, vào một cái, hắn gài ngay cửa lại rồi đập luôn: “Thế nào? Tôi đến đây để nói một lần cuối cùng là tôi thương em, thích em, muốn ăn đời ở kiếp cùng em và chờ câu trả lời của em ngay tại đây, ngay bây giờ!”.

“Cút đi!” Cô ấy quát. Hấn cười: “Lần khác thì có thể đấy nhưng lần này thì không!” Nói rồi hấn xia ra giữa giường một tập ảnh, toàn những bức hình chụp gọn chuyén đi vào rừng vừa rồi của cô ấy. Cô gặp ai, nói chuyện với người nào, cô khóc, cô cười, ngồi trong lán, ngồi bên suối... đều có. Đặc biệt bức hình nào cũng dính đến cái con người mang thứ Tám kia. Tám... Hoà? Không, Tám... Tính, vâng Tám Tính, tôi nhớ ra rồi!

Để cho Hợi sững sờ nhìn chán tập ảnh, gã mới quát ngựa lá bài: “Một là em sẽ bị bắt ngay bây giờ giao cho bọn an ninh quân đội, sẽ bị tra khảo, bị nhốt chuồng cọp, bị rắn độc chui ống quần, chui cửa mình, bị đánh đến tắt kinh, đến tuyệt đường sinh đẻ, bị hãm hiếp hội đồng... Hai, em sẽ là của tôi, mãi mãi và cũng ngay bây giờ. Chọn đi!”

Lúc ấy là vào buổi sáng. Cô ấy thần thờ rất lâu rồi quay đi trả lời: “Anh khôn nạn và đê tiện lắm nhưng thôi được rồi! Tối nay anh quay trở lại đây. Ai lại làm cái trò đó giữa ban ngày ban mặt, kỳ lắm!” “Ô kê! - Gã nói - Buổi tối. Nhưng cô Việt Cộng trớ giờ trò gì và nhất là đừng có bỏ đi đâu. Quanh nhà đã có người của tôi canh chừng, động dạng gì là bị bắn bỏ ngay, bắn bỏ như bắn bỏ một phần tử nguy hại đối với Quốc gia có đầy đủ tang chứng!”. Và hấn đi.

Lát sau thì tôi đến và đây là tất cả những gì Hợi kịp kể cho tôi nghe. Không ngờ rằng đây lại là lần cuối cùng tôi được nhìn thấy cô, được nghe cô ấy nói!... Tôi hỏi: Em tính sao? Chẳng lẽ lại đành... Hợi nhìn thẳng vào ánh mắt tôi rất lâu rồi hỏi lại: "Anh có dám mạng đổi mạng để cứu thoát em ra khỏi vòng tay của hấn không?". Tôi gật đầu mặc dù chưa biết cứu cách nào? Hợi cười buồn: “Nói giỡn thế thôi. Anh không làm gì nổi đâu. Và nếu có định làm thì anh cũng không phải đối thủ của nó. Ôi, ông đại úy chuyên ngồi văn phòng của tôi!”. Thằng đàn ông trong tôi dẫu có èo uộc thế nào đi nữa thì lúc ấy cũng phải chồm dậy: “Tất nhiên, không ai có thể là đối thủ của bọn lưu manh, nhưng – Tôi rút khẩu ru-lô ra khỏi vỏ vung lên – Nếu cần, tôi cũng sẵn sàng vì em mà làm kẻ lưu manh hơn hấn. Tôi quyết định sẽ ở đây cùng em đến tối!”. Em cười, tiếng cười vang lạnh lói, cười rất lâu cho đến tận bây

giờ bên tai tôi vẫn văng vẳng tiếng cười kinh dị và đau lòng đó. Khi em không cười nữa thì nước mắt bắt đầu chảy ra. Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến em khóc nên đầu óc tôi muốn tan chảy thành bèo bọt luôn. Hợi bảo tôi ra đóng cửa lại rồi lên giường nằm với cô ấy. Và cũng là lần đầu tiên tôi được nghe từ em một giọng nói rất đổi dịu dàng: “Tuồng ơi! Nếu trước kia em thương Tuồng được là vì anh là người Bắc. Anh tế nhị, dịu dàng, anh biết yêu biết chiều em. Trái tim nổi loạn và thô ráp của em nghĩ rằng có thể ngủ bình yên trong tâm hồn đôn hậu, mềm mại của anh, của hầu hết những người con trai xứ Bắc mà đàn ông trong này không có được. Nhưng nay cũng chính vì anh là người Bắc, chất người hay dẫn đo sau trước, chất người ít dám quyết định một cái gì ngoài bản thân mình, chất người không hợp với chiến tranh, với những hoàn cảnh bạo liệt nên em buộc phải xa anh, em không thể thương anh được nữa mà cái chuyện anh dối em rằng chưa có vợ có con kia chỉ là một biểu hiện. Cũng vì thế mà em không muốn anh dính vào cái chuyện trung úy này, nó làm hư anh đi, nó làm anh không còn đúng là anh nữa. Em muốn ít nhất trong một vài chuyện đực ngầu, anh có quyền được đứng ngoài với cái vẻ hiền hoà, trong trắng vốn có ở anh, cái vẻ mà em đã hằng yêu thương. Thế ghen! Quên em đi! Dính đến em làm gì cho cục thân. Có thể ngày mai mỗi người mỗi ngã, có thể hồng bao giờ gặp nhau nữa, em cho anh được hưởng lại tất cả những gì còn có ở em. Anh nằm xuống đi. Lẹ lên! Lần cuối và chẳng bao giờ nữa...”

Ông bảo, đến nước ấy thì tôi còn có lòng dạ nào làm cái chuyện ấy nữa. Tôi có cần cô ấy sự thoả mãn nhục dục đâu? Càng không cần chấp nhận tình cảm nhất thời của em bằng một hành vi làm tình tức tưởi, làm lấy được, làm cho xong, làm để chết, làm cho đỡ tủi. “Này anh!” Hợi nói và lật mình ôm siết lấy tôi, hôn tôi thật lâu. Trong cái hôn nóng rát và mềm oặt đó, tôi nghe tiếng Hợi thì thào: “Vĩnh biệt cuộc đời! Vĩnh biệt tình yêu! Vĩnh biệt tất cả những người đàn ông xấu tốt đã yêu ta và ghét ta. Vĩnh biệt anh... Đêm rừng!...”

Chính hai tiếng cuối cùng đó khiến tôi lạnh giá người lại trong nỗi tự ái ủa vào bất chợt mà không kịp để ý đến chiều sâu câu nói. Khổ quá! Cho đến tận

phút cuối cùng cô cũng vẫn chỉ yêu có một người. Vì người đó mà cô bỏ rừng, vì người đó mà cô âm thầm cúng giỗ, mà lặn lội đi tìm và nay cũng vì người đó mà cô vứt bỏ cuộc đời. Người đó là ai? Hẳn là người nào? Là người nào mà có được tình yêu ghê gớm của người đàn bà cũng ghê gớm này? Tôi ghen kinh khủng và cũng tò mò kinh khủng với cái sinh vật đàn ông vô hình vô ảnh kia. Trong đầu tôi thoáng hiện ra một người con trai cao lớn, tóc bông bênh, mắt sáng rỡ hay nhìn lên bầu trời mơ mộng, có tiếng nói thật âm và mỗi khi vào trận thì chớp sáng như thiên thần hay ít nhất con người đó cũng phải được như ông cái năm tôi gặp. Có đúng vậy không ông...? Kia sao ông lại cười? Ôi, giá mà tôi được gặp con người đó, dù chỉ một lần!

Tôi là một con người nhu nhược, một sĩ quan bất đắc chí nhưng khi cần thiết, mà một đời người hy hữu cũng chỉ cần đôi ba lần cần thiết như vậy, tôi cũng biết hành động thế nào để đạt được ý định của mình.

Tôi hỏi cậu xế nhấn mạnh ga. Biết đâu vào giờ phút chót, gã trung úy quý quái kia sẽ thay đổi thái độ, cho xe phóng đuổi theo để cướp lại con mồi, đừng có hình hài cụ thể chứng minh công trạng với thượng cấp? Nhưng không, đằng sau xe chỉ có bụi đường vẩn lên cuồn cuộn và xa nữa, cái áp vừa xảy ra chết chóc kia vẫn đang nằm im lìm sau hàng dừa xanh ngắt. Sau này tôi mới được biết đám thám báo hùng hổ kia không sẵn thêm được một con mồi nào nữa. Người ta bảo trước khi đám này ập được tới thì căn hầm ấy và cả những căn hầm khác đã được bà con hay cơ sở nội gián gì đó của các ông gài ngay trong đội hình bảo an đánh tháo được rồi. Còn ông, tôi biết ông chắc chắn sẽ thoát. Với cái sức vóc và độ chạy như con thú hoang đó, không có một luồng đạn nào, một lực lượng nào có thể đuổi theo được. Tôi chỉ áy náy có một điều: không hiểu lúc đó ông có biết gì về người bạn gái của ông bị vấp ngã phải nằm lại không? Và nếu biết thì chắc ông cũng đành phải chịu thôi. Tôi hiểu, dù can đảm thế nào, lanh lợi đến mấy, ở trường hợp đó, nếu nói theo khái niệm quân sự đơn thuần thì cũng chỉ có thể bó tay, trừ trường hợp trong lòng đang ngự trị một thứ tình cảm siêu nhiên nào đó như tình mẹ

con, tình vợ chồng. Bản năng tự vệ và khát vọng tồn tại bao giờ cũng mạnh hơn quan hệ cộng đồng. Kia!... Ông sao thế?... Dạ, xin ông bỏ quá cho những nhận định có thể là rất hàm hồ, thiếu tế nhị của tôi. Chà, trước sau gì rồi tôi vẫn chỉ là một gã đàn ông bạc nhược không hơn không kém. Mong ông...

Xin trở lại câu chuyện

Xe phóng được một đoạn dài thấy có vẻ ổn, tôi kêu cậu lái giảm bớt tốc độ lại, cần hết sức tránh những ổ gà. Tôi sợ cô gái đang nằm kia bị chấn động mạnh sẽ tử vong mất. Cách đây mười phút, trong nanh vuốt của gã trung úy, tôi thậm mong cô cứ hôn mê bất tỉnh, thậm chí có chết thật đi cũng được, giờ đây tôi lại muốn cô cụ cựa, kêu to lên, rên la thật dữ để chứng tỏ sự sống trong cái cơ thể ấy vẫn chưa tắt hẳn. Song cô vẫn nằm thoi thóp, hai mắt nhắm nghiền. Trong lòng tôi bỗng trào lên một nỗi thương cảm lạ lùng. Thương cảm một thiếu nữ gầy yếu long đong trận mạc để rồi cuối cùng phải nằm quằn quại trong vũng máu, thương cảm vì cô gợi nhớ đến Hợi, gợi nhớ đến sự xâu xé vô nghĩa của con người, thế thôi. Tôi không thể nói dối lòng rằng, ít nhất cũng đã có một lần mình tỏ ra thương cảm chân thành một con người đứng ở chiến tuyến bên kia. Nói thế không ổn. Tình thương đồng loại đâu có phụ thuộc vào chính trị và những chủ thuyết khô cứng, phải không ông?

Đặt tay lên mũi cô vẫn còn thấy hơi nóng phả nhẹ ra, ghé sát tai vào ngực vẫn nghe tiếng tim đập rờ rạc, mừng quá, tôi vội kê cho đầu cô cao lên, rút tất cả bông băng dự phòng của tôi, của cả cậu tài xế quần bịt vết thương cho cô ấy. Xe tròng trành khiến cái lưng nhỏ như lưng con nít của cô hơi lật nghiêng, để lộ ra ở chỗ đó một vũng máu đã đông lại. Thú thực với ông, ở rừng ăn uống kham khổ như vậy, tầm vóc lại quá nhỏ bé, không hiểu cô ấy lấy sức lực đâu ra để cầm súng, để chịu đựng được những vết đau kinh khủng đến người khoẻ cũng phải tử vong như thế?

Nhấp xong một chút nước đường, cô ấy khẽ chuyển người rên lên một tiếng rồi từ từ mở cặp mắt sung húp ra... Sống rồi! Tôi thậm reo lên và kêu xe gia

tăng tốc độ. Khi đó, bên kia sông, trời đã chuyển sang chiều.

Thưa ông! Tôi mạn phép nhận xét rằng, ông có vẻ mệt. Tôi hiểu, để nghe trọn được câu chuyện này, ông đã phải cố gắng nhiều lắm. Để kể xong được câu chuyện này, sức lực tôi cũng quá tải. Nhưng thôi, nghe một lần và kể một lần để không bao giờ phải nghe, phải kể nữa, như hoàn tất một thủ tục không muốn hoàn tất nhưng phải hoàn tất.

Tôi nói đến đây, có thể ông đã đoán ra đoạn kết câu chuyện, một đoạn kết gay cấn, như xi-nê-ma, như không có thật phải không ông? Tuy! Người ngoài cuộc họ muốn nghĩ sao tùy họ, cơ bản những người trong cuộc chấp nhận nó đúng là nó, ví như tôi với ông.

Cái đoạn kết có thể nói gọn lại một câu: ngay tối hôm ấy, với sự trợ giúp của anh lái xe vốn là người thân tín và anh bạn cùng quân trường, tôi đã đánh tráo xác hai người đàn bà, hai chị em cô ấy. Xác Hai Hối được đưa về tiểu khu với lý do: đã chết dọc đường vì những vết thương quá nặng, tất nhiên sau khi đã cải trang chút đỉnh, thay quần áo và thực hiện những chi tiết tương tự. Còn xác Ba Sương nhanh chóng được chở về Sài Gòn, gửi gắm cho một anh bạn bác sĩ có danh tiếng vốn tốt nghiệp ở Pháp về. Một phép hoán vị đơn giản vậy thôi nhưng tôi đã làm tròn lời trăng trối của cô ấy ở một góc độ khác. Hối đã chết cho người em gái vô cùng thân thiết có cơ hội sống lại. Và suy cho cùng đến nỗi, xác cô ấy cũng được chôn ở bìa rừng, cạnh Sương, cạnh những kỷ niệm một thời và cạnh... Buồn cười! Tôi đã tránh không muốn nhắc đến tên cái người đàn ông ấy nhưng rồi vẫn cứ phải nhắc, lại vẫn như một định mệnh, một nghiệp chướng. Khác một điều, cái điều khiến tôi khổ tâm suốt những tháng năm sau này, xác của Hối ngay sáng hôm sau được người ta đem phơi giữa ngã ba xa lộ, gần chợ, mặc nắng mặt mưa, mặc dòng người, dòng xe qua lại suốt ngày đêm nhìn ngó. Họ muốn dựng một bài học sống động bằng thân thể đàn bà. Thân thể đàn bà... Ông có thể tưởng tượng được ra cái thân thể ấy chỉ cần đến ngày thứ hai thì biến dạng phồng tấy, ruồi nhặng đêm ngày vo ve như thế nào?...

Cám ơn Hùng đã tế nhị không ngắt lời tôi trong suốt buổi chuyện trò, trong

khi tôi biết trong mắt ông luôn luôn vẫn lên những câu hỏi nhức nhối, những đau buồn nặng nề. Bởi lẽ, nếu như ông tìm đến tôi ngay sau những ngày ngưng bắn đầu tiên, khi tôi chưa phải đi tập trung thì có nghĩa là ông đã biết cái xác đó không phải của Ba Sương. Tôi được biết chính ông và chiến hữu của ông đã làm một vụ cướp xác động trời có đèn pha rọi sáng, có ổ phục kích tầm xa và có lính gác nằm dày đặc vòng trong vòng ngoài mà báo chí Sài Gòn đã đua nhau đăng tải, họ cho rằng hành vi ấy mang tính huyền thoại, rất ít có khả năng thực hiện. Còn bây giờ, sau hơn mười sáu năm ông mới tìm đến tôi thì có nghĩa là ông vẫn đang trên đường tìm sự thật. Đúng thế không? Kể ra như thế cũng là quá muộn nhưng dù sao ông cũng đã đến. Mười sáu năm qua, nói thật lòng, tôi vẫn có ý chờ, dù ở ngoài hay ở trong trại tù. Chờ chả để làm gì, vô nghĩa nhưng vẫn không thể không chờ, như một sự bàn trao, một món nợ còn đang mắc. Nói cho cùng, trong chuyện này, chỉ có tôi với ông mới là hai người mất mát thật sự, mất mát một người đàn bà mà suốt đời đi tìm cũng không có nữa. Ông có hiểu ý tôi không?

Tóm lại là cô ấy, cô Ba Sương của ông ấy vẫn còn sống. Sau cả nửa năm chạy chữa ở Sài Gòn với những phương pháp tân kỳ nhất, Sương đã gượng dậy được, duy vết thương nơi đỉnh đầu là vẫn còn nguy hiểm. Động mạnh một chút hoặc trái gió trở trời, bị xúc động mạnh một chút là có thể lăn ra ngất xỉu.

Thời gian qua, tôi chỉ được gặp cô ấy có hai lần. Một lần trước khi đi cải tạo và lần gần đây nhất, cách đây ba năm, khi tôi từ trại cải tạo về. Lần thứ nhất cô khuyên tôi cứ bình tĩnh mà đi và tỏ ý tiếc là trong hoàn cảnh cô hiện nay, cô không có cách nào bảo lãnh cho tôi được. Hoàn cảnh gì? Tôi hỏi. Cô ấy không trả lời, chỉ nói phức tạp và tế nhị lắm. Mãi sau cô ấy mới cầm tay tôi, nói như khóc: “Cuộc đời khổ quá! Đáng lẽ anh Tường để yên cho tôi chết ngày ấy có khi lại đỡ nặng nề hơn. Nhưng thôi, anh Tường đã cứu tôi một lần, lúc này anh Tường hãy cứu tôi một lần nữa bằng cách quên tôi đi, coi như tôi đã chết thật rồi, trong mọi câu chuyện, nếu có ai hỏi, có ai muốn biết về tôi, anh hãy im lặng, im lặng tuyệt đối, kể cả cái người...”. Nói đến đó thì

cô ấy dừng lại nhưng tôi biết là cô ấy muốn nhắc đến ông. Nhìn trong mắt cô, tôi thấy cô vẫn còn nặng nợ với ông lắm, thấy hình ảnh ông vẫn còn in rõ. Hồi đó mới giải phóng, tôi không thật hiểu về con người cũng như về đặc điểm tư tưởng, tổ chức bên phía các ông lắm nhưng tôi cũng mừng tưng ra cô ấy muốn làm lại tất cả từ đầu, làm ở nơi khác, vô danh và vô hình. Cô ấy muốn sửa lại những lỗi lầm của người chị họ và đồng thời lại muốn đáp đền tấm lòng của người chị họ ấy. Có thể như thế, và cũng có thể không phải như thế. Nói gọn lại, dường như tôi cảm thấy cô ấy đã quyết định tự đặt mình vào chiều trái cuộc đời để yên ổn hướng tâm hồn về chiều phải.

Lần thứ hai cô cũng tự tìm đến tôi, chính trong căn nhà này, lúc biết tin tôi được trở về. Lần này nhìn cô ấy khác lắm! Khác hẳn với những dự đoán của tôi. Khác thế nào, tôi chắc rằng ông cũng đã biết. Cô đến tỏ ý chúc mừng tôi đã hoàn tất thời hạn cải tạo trở về tốt lành. Và cảm ơn tôi về sự thật của cô cho đến nay vẫn hoàn toàn được giữ kín. Sau đó cô ngượng ngịu đưa tôi một cục tiền, nhiều lắm, bảo rằng để tôi làm vốn sinh nhai mà nuôi vợ con. Trời đất! Vợ con nổi gì nữa! Trước khi về, cô ấy còn hứa mỗi quý sẽ gửi cho tôi một số tiền cố định khoảng năm, sáu trăm ngàn gì đó gọi là tri ân nghĩa cũ tình xưa. Tất nhiên là tôi không nhận. Đời tôi tuy nghèo thật, tuy lắm bất hạnh thật nhưng làm sao tôi có thể ngửa tay đi nhận cái tiền trả công cứu tử ấy. Tôi nói: “Thưa chị – Vâng, với dáng bộ sang giàu và vàng trán nhiều suy tư đó, tôi không thể gọi cô được nữa – Chị làm rồi chị Ba ạ! Hôm ấy tôi không chủ đích cứu chị mà tôi chỉ thực hiện lời trời trăng của Hai Hợi thôi. Đối với chị, tôi không có công cán gì và đối với tôi, chị cũng không có nợ nần gì hết. Coi như xong! Chỉ xin chị ở đâu, làm gì, cũng thỉnh thoảng trở về hương khói cho Hợi để hương hồn cô ấy đỡ trống trải”.

Cô ấy cúi đầu nhìn xuống chân, mắt rất buồn. Trong cái nhìn buồn đó, tôi đọc thấy cuộc sống hiện tại của cô, dù vẻ ngoài có bề viên mãn, vẫn có điều gì đó bất ổn. Cái cười, cái nhìn, cách nói của cô có vẻ thẳng thốt, nó không thật tương xứng với cái vẻ bên ngoài. Tôi mạnh dạn khuyên cô ấy nếu có điều kiện, có nhiều tiền nên bỏ ra một ít tu tạo lại phần mộ của Hai Hợi. Ba

Sương gập đầu nhưng mấy tháng sau, khi có việc phải đi qua đó, tôi vẫn thấy nấm mộ ấy y nguyên, sạt lở một góc. Ông thấy đấy, ngay cái chuyện ai đang nằm dưới mộ ghi tên cô ấy kia cũng là một lý do sâu xa và bất cập để cô ấy tự chối bỏ mình.

Gần đây có một sự kiện gây cho tôi sự kinh ngạc lạ lùng đến nỗi cho đến tận lúc này, tôi vẫn không hiểu được hoặc đổ tại mắt mình nhìn nhầm. Đó là bữa tôi về Sài Gòn – Xin lỗi cho tôi dùng tên cũ, gọi thành phố Hồ Chí Minh nghe dài dòng quá, gọi không khéo lại dễ xúc phạm đến Cụ – thăm hai cháu. Vừa chạm đầu đường Phan Thanh Giản, ý, đường Điện Biên Phủ chứ, thì một chiếc Lada vọt qua ngang mặt với một tốc độ khá lớn, tí tẹo nữa thì hất tôi vào vỉa hè. Vừa gượng dậy được, định cự lại anh lái xe mấy câu cho bỏ giận thì tôi chợt nhìn thấy khuôn mặt sang trọng, đẹp đẽ của cô ấy sau cửa kính xe. Điều kỳ dị hơn, ông có thể hình dung ra nổi không, người ngồi bên cạnh có dáng điệu rất ông chủ, một tay khoác qua vai cô ta lại chính là... gã trung úy giết người năm ấy. Thời gian qua lâu rồi, tuy gã có béo tốt, bộ điệu quý tộc hơn nhưng tôi vẫn nhận ra gã qua bộ ria mép cứng quèo để theo kiểu người hùng và cặp mắt cô hồn đang tròn trợn nhìn về phía trước. Chắc cả cô ta lẫn hẳn đều không nhận ra tôi vì còn đang bận nói cái gì đó với nhau nên chiếc xe chình lại đường lượn rồi vút đi ngon lành. Trời! Ông lại đang làm sao thế? Chân tay ông đang run lên kia kìa! Lại còn mồ hôi tháo ra đầy trán nữa! Cảm mất rồi. Thôi ông vào nhà nằm nghỉ đi, để tôi kêu bà thím nhà bên cạnh sang đánh gió giùm cho, khỏi liền. Sao?... Không phải cảm ả? Vâng! Có thể ngồi lâu quá, những vết thương cũ của ông nó hành? Nhìn ông lúc này yếu quá! Khô! Không còn lại một chút gì ngày xưa cả. Chiến tranh... Dạ chắc không nhận ra tôi nên chiếc xe ấy vẫn đi. Còn tôi thì đứng lạng trên vỉa hè, ngơ ngác. Thế là thế nào nhỉ? Tại sao lại có thể như thế được nhỉ? Đùa hay thật đấy? Đúng hẳn hay tôi quáng mắt? Và nếu đúng là hẳn thật thì tôi không còn hiểu cuộc đời này nó ra làm sao nữa! Quỷ ngồi với người, kẻ sát nhân ngồi với người bị sát hại, tội ác khoác vai nạn nhân, bình thản, tình tứ... Hay chính là cô ta cũng đã trở thành quỷ rồi?...

Sau này tôi được biết gã giết người đó không hề phải trải qua một ngày cải tạo. Giải phóng xong, gã được một người bà con nào đó làm lớn lắm trên thành phố bảo lãnh hoặc chính hẳn khôn khéo thoát được vòng cương toả để được nhận vào làm ở một công ty quan trọng ngay từ những ngày hỗn độn ban đầu. Rồi sau đó là cái gì nữa thì tôi chịu, không sao biết được. Bỗng thấy buồn. Buồn ghê gớm. Buồn vì cái quan hệ bí hiểm giữa gã và cô ta một phần, phần khác là buồn cho chính tôi. Rút cuộc, ở đâu, cuộc đời nào, thể chế gì đi nữa thì kẻ độc ác khôn ngoan vẫn có chỗ dung thân. Chỉ tội tình cho những kẻ thật thà không biết một mảy may tự vệ như tôi. Thôi, cái gì đã qua. Tôi chỉ nhức nhối không hiểu tại sao gã biết cô ấy còn sống? Và tại sao gã lại biết chỗ cô ấy mà tìm đến trong khi chính tôi, ân nhân của cô ấy như chính cô nói, lại không hề biết cô ấy ở đâu, làm gì? Tôi linh cảm thấy có một cái gì khuất tất ghê gớm lắm bên trong cái khoác vai đó, dẫu rằng nó chưa lên hình lên nét, vẫn đang còn nằm trong dự cảm thôi, song dứt khoát là có.

Chu Lai

Ăn mày dĩ vãng

Chương XVI

Vâng! Tên gã trung úy đó là Địch. Sĩ quan thám báo Đặng Thanh Địch.

Nghe xong, sau khi hứa sẽ giữ kín câu chuyện này như giữ một chút danh dự lính chiến còn lại trong mình, ông Hùng lặng lẽ đứng dậy, âm thầm bỏ đi ra ngoài.

Đêm đã về khuya. Gió thổi nhẹ. Xôn xao. Thanh vắng. Chưa có sao nhưng bầu trời vẫn bàng bạc trắng, có lẽ do khoảng trống khoáng đạt và huyền diệu từ mặt đất hát lên.

Cái kết thúc của câu chuyện đượm vẻ ma quái này đôi lúc đã thấp thoáng ẩn hiện trong dự đoán của ông nhưng thực sự ông không thể ngờ rằng nó lại diễn ra nghiệt ngã và thương tâm đến thế! Câu chuyện đã làm ông yên tĩnh trở lại rất nhiều nhưng cũng lại khiến ông nuối tiếc còn cào không kém. Giá cứ để nó trong dạng giả thuyết sơ khai có khi lại còn dễ chịu hơn, đâu có cái gì mập mờ ở phía trước mà dò tìm? Nay mọi sự rạch ròi trần trụi ra rồi, lòng dạ tự dung rơi tõm vào trạng thái nghịch, trạng thái yên tĩnh nặng nề.

Kiểm một vật cỏ mịn, ông ngả người nằm xuống, hai tay khoanh lấy đầu, mắt nhìn lên vòm cao trống rỗng. Lâu nay ông thường có thói quen nằm kiêu này, nằm rất lâu, có khi qua đêm để đầu óc tan toả ra với thiên nhiên rộng lớn, để đầu óc không phải suy nghĩ gì cả.

Vậy mà đêm nay, giữa thiên nhiên bao la hơn mọi đêm, mọi bộn bề cứ ồn ã dội về, càng nằm lâu, càng cố thư giãn, bên trái đầu càng ong ong nhức. Ông ngồi dậy đốt thuốc... Giụi thuốc... Lại nằm xuống... Lại đứng lên... rồi thất thểu đi tiếp. Cái câu hỏi ấy lại quay lại, vật vã trong đầu. Ừ, thì cứ cho là do một trường hợp ngẫu nhiên kỳ lạ mà cô ấy không chết nhưng tại sao cô ấy phải chạy trốn, phải chôi bỏ quá khứ quyết liệt như vậy? Cái căng tay vậy máu khoác lên bờ vai cô ta kia là như thế nào? Thăng Phán ngực có tên là Địch trời đánh ấy có tác động gì vào câu chuyện này không? Chắc chắn là có

rồi nhưng tại sao lại có thể như thế được? Chuyện đùa cả à? Ai đùa? Vô lý!... Bỗng dưng trong đầu ông sôi lên một nỗi giận dữ vô cớ và mãnh liệt. Ông quay người đi nhanh trở lại.

- Anh Tường ạ! - Ông đẩy mạnh cửa bước vào.

- Anh không đi dạo nữa? - Ông tưởng đã chuyển cách xưng hô mà không tự biết – Anh thấy cảnh vật nơi đây dễ thương không? Nó hao hao giống cảnh vật sông Sài Gòn: đất trời, mùi của gió, của nước, cây cỏ...

- Tôi biết nơi cô ấy ở và làm việc - Ông Hùng ngắt lời.

- Vâng! Tôi cũng đoán ra điều đó - Ông Tường trả lời bình thản.

- Biết cả cái gã thượng sĩ ấy nữa. Một cán bộ tin cậy của cô ta.

- Vâng, hình như thế. Một con người như vậy, thời nào, ở đâu nó cũng sẽ tạo được một độ tin cậy nhất định. Xã hội càng bất ổn thì thân phận hắn càng ổn. Ông cha ta vẫn gọi là “đục nước béo cò”.

- Vậy thì sao nào? - Ông Hùng bỗng hơi lớn giọng trước cái vẻ mặt quá ư lãnh đạm của người nói chuyện - Nó đã cướp vợ anh, đã không ngừng hãm hại anh, đã giết Hợi, đã đánh đập Sương và chính nó đã đẩy cô ấy vào ngõ cụt trốn tránh bạn bè, chôi bỏ quá khứ và cũng chính nó, tôi biết, đang tìm cách hãm hại và khống chế cô ta trong những hành vi làm ăn phi pháp không lường được.

- Vâng, vậy thì sao nào? - Đến lượt ông Tường hỏi lại - Trừng phạt ư? Thanh toán ư? Bắt nó trả mọi nợ nần ư? Hay tố giác? Hay tìm cách cảnh tỉnh cho cô ấy biết? Tôi đã có nghĩ, giống như ngày xưa nhiều lần tôi cũng đã có nghĩ nhưng rồi lại buông trôi. Không ổn đâu. Muộn mất rồi. Lũ chúng ta bao giờ cũng muộn so với bọn ác tâm thất đức. Vả lại, chuyện cách đây đã gần hai mươi năm, mọi ân oán giang hồ đã bị thời gian đánh nhoà, khơi lại tôi thấy khó khăn lắm. Cũng có thể đó là suy nghĩ của một kẻ bạc nhược, bạc nhược cho đến lúc chết nhưng tôi nghĩ cái hôm qua là của ngày hôm qua, mục nát, lên mùi rồi, còn cái hôm nay là của ngày hôm nay, của lớp người hiện tại, của dòng chảy nháo nhào không cần biết trắng đen, phải quấy ra làm sao. Mình khơi lại, dù bằng bất cứ hình thức nào, biết đâu chả làm trò cười cho

người ta. Chúng ta, xin lỗi, có lẽ hết phận sự rồi.

- Tại sao lại hết phận sự? - Ông Hùng run giọng lên – Thằng khốn nạn ấy không phải chỉ là của ngày hôm qua. Nó chính là của ngày hôm nay, nó đang luôn lách phá nát thêm hiện tại, nó là cái nọc độc còn sót lại và đang gặp thời phát triển. Tôi đã là một thằng bạc nhược, bạc nhược đến xấu hổ mà anh lại còn bạc nhược hơn. Thôi được, cứ cho là hẳn không dính dáng gì đến ngày hôm qua đi nhưng lúc này thằng Địch nó đang hiện diện như một tội ác bên cạnh cô ấy, một cái ác cần loại bỏ mà không ai khác, chính những kẻ thiết thời không tin cậy như tôi với anh phải tiến hành.

- Tức là...

- Tức là không cần biết nó là ai, trước kia đôn mạt như thế nào, chỉ biết giờ đây nó đang xúc phạm đến chúng ta, đến những kẻ lương thiện khốn khổ, tôi và anh, chỉ cần tôi với anh thôi, ngày ngày mai sẽ thu xếp lên gặp nó. Ít nhất cũng cứu được cô ta.

- Ông vẫn còn yêu người đàn bà ấy đến thế ư?

Câu hỏi thoáng nhẹ cùng với ánh mắt chân thành kia khiến ông thoát bối rối.

- Không!... Buồn cười! Thực chất đây không còn là chuyện cá nhân nữa mà nó thuộc về... Mà thôi, có lẽ ông nói đúng, ông Tường ạ! Trước ông, tôi không thể giấu: tôi vẫn còn... yêu mặc dù trước đây mới một tuần, sau khi khám phá ra cái nốt ruồi đen trên phần ngực trái của cô ấy, tôi tưởng trái tim mình đã hoàn toàn nguội lạnh.

Nét mặt ông Tường chợt chuyển sang buồn:

- Tôi hiểu anh, anh Hùng ạ! Tôi đã trải qua. Chỉ khác trái tim tôi mềm yếu hơn anh và, nói chung, chúng tôi đều mềm yếu hơn các anh, điều đó lý giải phần nào cái sự việc các anh đã là kẻ chiến thắng. Vâng! Đi gặp tên trung úy, đó là một ý hay nhưng anh hãy để cho tôi suy nghĩ thêm. Đã lâu quá rồi, trong cái đầu đã trở thành hoang hoá, sinh lầy của tôi không còn chừa một chỗ nào cho hai chữ hận thù ả nấp cả. Khổ!

- Ban đêm ở đây ổn chứ? - ông Hùng quay đi, ngáp khẽ một tiếng.

- Theo nghĩa nào kia?

- Mọi nghĩa. Trước hết là an ninh, trật tự.

- Anh có thể yên tâm - Ông Tường cười – Về chuyện này thì các anh làm cừ hơn chính quyền cũ rất nhiều. Nhưng để làm gì?

- Tôi muốn đi dạo xa một chút. Đêm nay tôi muốn đi dạo đến sáng, một mình.

- Tôi hiểu và tôi xin chia sẻ tâm trạng của anh. Trước đây tôi cũng thường có những buổi lang thang ban đêm một mình như vậy. Anh có thể đi ra ngoài bến xe. Một xã hội sống động đang vón cục lại ở đó. Họ thức suốt đêm, có cả quán nhậu hợp khẩu vị người Bắc. Tiền đây, anh cầm đi mà tiêu. Xin lỗi, tôi biết anh nghèo. Tất cả những người thoát chết đi ra từ cuộc chiến tranh đều nghèo, dù bên này hay bên kia. Chúc ông một đêm nhẹ nhõm.

Ông Tường móc túi lấy ra mấy tờ bạc 5.000 đồng đặt lên bàn. Ông Hùng định cầm lấy nhưng rồi lại thôi. Ông hiểu rằng đêm nay, mình sẽ không còn lòng dạ nào dùng đến tiền.

Lúc ấy ông không ngờ rằng mọi việc sẽ được kết thúc rất gọn ngay trong đêm ấy mà cuộc đời không cho ông kịp lang thang để nhâm nhi nỗi buồn man mác của mình.

Bởi vì, thả bộ gần đến bến xe, dưới ánh sáng nhấp nhòa của đèn đường, của các quán tiệm hắt ra, của mấy ngọn đèn xe máy vút tới, ông thoáng nhìn thấy một người đàn bà đầu quấn khăn rằn che gần kín mặt, vai khoác túi du lịch màu đen, bộ quần áo vận trên người cũng màu đen, có vẻ vừa xuống xe, vội vàng kê một chiếc hon đa ôm phóng ngược lại phía mình.

Tần ngần nhìn theo chiếc xe đang chìm dần vào vũng tối rừng cao su, ông linh cảm thấy có một điều gì đó có liên quan và quyết định huỷ bỏ chuyến dạo đêm, quay người đi ngược trở lại.

Cảm giác ấy ở ông đã không nhầm. Đến đầu ngõ rẽ vào nhà ông Tường, ông đã nhìn thấy chiếc hon đa có tiếng nổ như đại liên kia gầm gừ lộn trở lại. Đi tiếp thêm một đoạn nữa, vừa chớm bước vào sân, ông thoáng nghe được tiếng đàn bà vang khẽ ở trong nhà. Tiến nói quen thuộc lắm. Nhọn người, ông thẳng thốt dừng lại và qua khe cửa khép hờ, ông đã sững sốt nhận ra đó

là ai.

Trước mắt ông, khác hẳn với một Sương giám đốc, Sương tỉnh uỷ, Sương phó chủ tịch ngày hôm qua, tối nay trông cô thật bình dị, thật gần gũi trong bộ quần áo bà ba đen và khuôn mặt không hề tô thêm một chút phấn son nào. Cô gần như đã trở lại hoàn toàn là cô cách đây của hai mươi năm về trước, chỉ hơi già đi và mập ra một chút. Đứng ngoài cửa, ông Hùng như bị hút chặt vào khuôn mặt ấy, dáng hình quen thuộc một thuở ấy, bước vào không xong mà lùi ra cũng không được nữa. Một cảm giác ngộp thở của những lần sập hầm ụp vào ngực ông, đục phá ông quyết định cứ đứng nguyên như thế, cố cưỡng lại ý muốn được gõ cửa bước vào. Ông muốn chứng kiến toàn cảnh, được nghe mọi chuyện một cách khách quan, nếu mạo muội bước vào bây giờ là mọi chuyện có cơ lại rối tinh lên hết. Và ông chờ...

- Chị Ba bữa nay nhìn khác quá, tôi nhận không ra – Trong nhà, tiếng nói ông Tường vang ra đều đều, vẫn phảng phất một nét bình thản cố hữu – Nhưng cũng lại giống ngày xưa quá! Cho phép tôi nêu một hạn xét: Các chị cứ ăn vận thế này là đẹp nhất.

Ba Sương tháo chiếc khăn rằn xuống, nét mặt buồn buồn như bao giờ cũng buồn như vậy, lại tiếng nói vuốt nhỏ ở những âm tiết cuối:

- Tôi hiểu ý anh nói. Nghĩa là tôi cứ là tôi của hai mươi năm về trước, một con bé Việt Cộng gầy guộc lang thang trong rừng sẽ hợp hơn.

- Lang thang? - Ông Tường để rơi ra một tiếng cười nhỏ – Nếu chị gọi đó là lang thang. Chị uống nước đi! à, mà chị Ba đã cơm nước gì chưa để tôi đi nấu? Nhanh thôi, thức ăn đã có sẵn.

- Cám ơn, tôi chưa ăn nhưng không đói, không thể ăn được cái gì bây giờ hết

- Cô nhìn nhanh ra sân, vẻ bồn chồn khác lạ, tưởng như giây phút ấy, ánh mắt cô đã va mạnh vào ánh mắt ông – Anh... Anh có thể khép bớt cửa lại được không? Tôi... tôi lạnh.

Ông Tường đi ra gài cửa, vẫn vô tình chừa cho ông một chút khe hở để nhìn vào.

- Tôi thấy chị có vẻ bệnh? - Ông Tường lo lắng hỏi.

- Không. Anh Tường... - Cô đảo mắt nhìn quanh nhà - Anh vẫn đang ở một mình đó chứ?

- Ý chị muốn nói là...

- Không, tôi muốn hỏi... Thôi được, tôi xin hỏi thẳng luôn: Mấy bữa nay anh có thấy một người khách lạ nào đến tìm anh không?

- Lạ?

- Dạ! Cao, gầy, dòm tiều tụy, u uẩn, có dáng của một người suy nhược thần kinh.

Ông Hùng bất giác giật thót. Cô ta đang hỏi về mình. Nếu bây giờ ông Tường nói có, có đấy, thì không còn cách nào khác, ông buộc phải xuất hiện. Nhưng có đúng là cô ta đang hỏi về mình không? Có lẽ cùng một cảm nhận ấy, lại gặp nhau ở cái vẻ trầm tĩnh, từng trải của người già nên ông Tường hỏi lại:

- Chị cứ nói thẳng ra đi! Người đó là ai?

- Anh tên là Hùng. Hai Hùng, bạn bè cũ của tôi trào đánh Mỹ. Tôi cần gặp anh bàn chút công chuyện. Có không anh?

Có! Tiếng trả lời của tôi rung vang trong lồng ngực nhưng đôi chân tôi vẫn cứng vào đất. Trong nhà, để cho câu hỏi lắng đi một lúc, ông Tường mới nhìn sâu vào đôi mắt mở to chờ đợi của người đàn bà, chậm rãi gật đầu.

- Trời! Anh đâu? – Cô ta đứng nhanh dậy khỏi ghế, dợm chân như muốn bước vào nhà trong.

- Đi dạo rồi. Có thể qua sáng mới về.

- Anh có hỏi gì không và anh có nói gì không? Tôi... Tôi muốn nói là...

- Tôi hiểu - Ông Tường đốt thuốc, nhả khói bình thản - Anh ấy có hỏi và tôi trả lời. Trả lời hết. Với một con người như anh ấy, im lặng tức là có tội mặc dù làm vậy tôi đã không phải với chị, đã thực hiện sai cam kết cùng chị. Anh ấy có bảo, nghe để biết, để yên tĩnh linh hồn, sẽ giữ kín như giữ một chút danh dự lính chiến ít ỏi còn lại mình. Đó là một con người có tư cách. Xin chị Ba tha lỗi, và bây giờ tùy chị, trừng phạt thế nào tôi cũng chịu.

Ba Sương hơi ngửa đầu ra sau, mắt nhìn lên kèo nhà, buông một tiếng thở

dài mệt nhọc:

- Mọi cam kết cho đến giờ không còn ý nghĩa gì nữa. Chính tôi phải xin lỗi anh. Tôi đến đây không phải vì cái đó. Chậm mất rồi! Tôi đến để gặp ảnh. Tôi đoán ảnh sẽ tới đây, nhất định sẽ tới và chính tôi sẽ nói với ảnh mọi chuyện. Nhưng anh đã nói rồi thì thôi, cảm ơn anh, tôi không còn việc gì phải ở đây nữa.

Còn! Còn nhiều chuyện để nói lắm. Em không thể đi dễ dàng như thế được!... Tiếng nói trong ngực ông lại rung lên nhưng vừa lúc ông Tường đã đứng phắt dậy:

- Sao? Chị tính đi luôn? Đi trong đêm?

- Dạ? Nhờ anh nói lại, tôi đã có lỗi rất nhiều với ảnh. Lỗi cả trước kia, hiện tại và sau này. Gần hai mươi năm qua, tôi biết ảnh vẫn nghĩ về tôi, vẫn thỉnh thoảng hỏi tin tôi ở chỗ này, chỗ kia, thậm chí ảnh còn ghé thăm mộ... tôi nữa. Còn tôi, tôi lại im lặng dù rằng, suốt trong khoảng thời gian đó, ảnh làm gì, ở đâu, đường vợ con công danh lận đận thế nào, tôi đều biết, tôi đều... Nhờ anh...

- Không! Không có nhờ gì hết. Lần này tôi không thể cho chị nhờ gì cả - Ông Tường khoác vội cái bludông và người - Chị ở đây, tôi sẽ đi kêu anh ấy về ngoài bến xe, nhanh thôi, chỉ mười phút. Anh ấy cần gặp chị lắm! Rất cần. Anh ấy vẫn yêu chị.

Người đàn bà khẽ rùng mình một cái, giọng thoáng đi:

- Thôi, khỏi cần anh à! Gặp cũng chả để làm gì. Muộn rồi! Gần hai chục năm trời, mọi sự đã thay đổi quá nhiều, gặp thêm bẽ bàng, khó nói. Đối với ảnh, tôi muốn tôi bao giờ cũng chỉ còn là một cái xác. Vả lại - Cô liếc nhìn đồng hồ đeo tay - Tôi phải về gấp, làm sao trưa mai đã có mặt ở dưới đó rồi. Người ta đang chờ tôi. Tôi đến đây như một sự trốn để đến. Hơn nữa, tôi... tôi sợ gặp mặt ảnh. Cũng như tôi đã từng sợ gặp mặt với nằm mồ chị Hai, nằm mồ của... tôi!

- Người ta là ai?... Chả lẽ lại cái gã trung úy đồ tể ngồi chung xe với chị dạo nọ? Cái gã đã...

- Thì ra anh cũng biết hấn?... Trời! Thôi, cũng chả sao. Rồi tất cả mọi điều sẽ được biết hết. Nhưng riêng lần này thì không phải là hấn. Đông hơn hấn, khủng khiếp hơn hấn nhiều. Họ là...

Một tiếng xe máy rồ qua khiến Sương đột ngột chựng lại, mắt lộ vẻ bồn chồn nhìn nhanh ra ngoài, rồi lầm bầm một câu không đầu vào đâu:

- Làng quê mà sao cũng đến là nhiều xe máy...

Bạn đọc thân mến! Chắc các bạn đã từng có một lần chui vào tấm đắp dù xông lá thơm mỗi khi trời bắt cảm cúm? Đứng chết trân ở ngoài cửa, hình dáng y hệt một tên ăn trộm đêm thảm hại, nhân vật chính của chúng ta cũng đang ở trong trạng thái ấy. Mồ hôi ông toát ra đầm đìa, da thịt khi nóng khi lạnh, khi lại trơ ra không còn cảm giác gì nữa. Mỗi một câu nói, một cử chỉ, một cái nhìn của bà ta là một luồng hơi cay xộc thẳng vào mũi ông, đẩy nhanh ông vào một tình thế chơi voi, mềm oặt không cưỡng lại được. Ông thả người ngồi phệt xuống bậc hè, không muốn hay không dám nhìn vào trong nữa. Ông sợ lồng ngực ọp ẹp của mình nổ tung lên dưới một áp lực đa chiều biết là không cách nào chịu thấu.

Từ nơi đó, tiếng nói trầm trầm, hay vuốt nhọn ở những âm tiết cuối vẫn khe khẽ vẳng ra, mỗi lúc một dồn dập:

- Tôi có lỗi với anh, với chị Hai, với tất cả bạn bè trong rừng. Chính vì điều đó, vì hương hồn chị ám ảnh mà tôi phải bỏ xứ ra đi, phải ráng quên đi hết thấy...

- Nhưng mọi người và cả tôi...

- Xin đừng ngắt lời tôi. Đây có thể là lần cuối cùng, cứ để tôi nói hết, nói một lần... Ngày ấy, khi nghĩ rằng tôi đã chết, tổ chức và mọi người đã coi tôi như một người anh hùng. Họ ca ngợi tôi là một nữ sĩ kiên cường, một đảng viên trung kiên đã nêu một tấm gương hy sinh ngời sáng cho lý tưởng Cộng sản. Họ tuyên truyền, họ ghi vào sử sách, họ rao giảng trong các trường học, các nhà máy, công sở, các vườn trẻ, mẫu giáo một gương tuần tiết hào hùng, làm vẻ vang cho quê hương. Người ta còn định tạc tượng tôi, lập phòng bảo tàng về tôi... Trước vầng hào quang không có thật ấy, tôi biết phải làm thế

nào? Chẳng lẽ tôi lại ra đầu thú rằng tôi vẫn còn sống, rằng cái người đang nằm dưới mộ kia chỉ là một phần tử chiêu hồi ra làm nghề bán bar rồi bị lính hiệp chết? Tôi sợ... Tôi không nỡ làm mọi người, những con người thật tốt đối với tôi phải hụt hẫng, phải thất vọng. Họ sẽ phải làm một cuộc cải chính trên toàn bộ công luận, phải tẩy sạch ấn tượng trong tâm hồn bọn trẻ nhỏ, phải... Phải nhiều lắm. Tôi đã chẳng may đi vào lịch sử rồi, một khi muốn đi ra, đâu có dễ. Còn cá nhân tôi? Tôi chẳng là cái gì, tôi sẵn sàng dẹp bỏ hết thảy nhưng rồi tôi vẫn sẽ bị lục vấn, bị hạch sách đủ điều, sẽ quật mồ con Việt Cộng bán bar chiêu hồi lên để thay tôi vào đó hay sẽ nhắm mắt bỏ qua mọi chuyện? Tôi sẽ phải đứng trước những thủ tục rườm rà, những khai báo trở lại, những bằng chứng lời thề, nhất là một khi những bằng chứng đó liên quan đến anh, một đại úy tâm lý chiến, đến ông thiếu tá bác sĩ bạn anh, đến chị Hai Hối và đến... cả anh Hùng, con người dù không có tôi cũng đang khốn khổ đủ điều. Tôi không thể xúc phạm các anh, càng không thể động chạm đến vong linh chị Hai, người chị đã chết thay cho tôi. Tôi không thể... Xin anh cho tôi ly nước! Dạ, cảm ơn. Chính vì lẽ đó mà tôi phải chạy trốn, phải chối bỏ tất cả, chối bỏ bạn bè, chối bỏ quê hương, chối bỏ cả người đàn ông mà cho đến nay, sau bao nhiêu vui buồn, ngang ngửa, tôi vẫn không bao giờ nguôi được những kỷ niệm đã có. Không nguôi được nhưng tôi vẫn phải im lặng vì tôi đâu có còn xứng với người ấy nữa! Kia... Cái gì đập lách cách thế? Anh đã gài kỹ cửa chưa?

- Không sao. Gió đấy. Đêm nay đài báo có thể có bão. Chị cứ yên tâm.

- Dạ! Cách đây ít ngày, người ấy có đến tìm tôi. Trời ơi! Tôi không thể ngờ con người ấy giờ đây lại có thể tiêu tụy như thế được, trong khi tôi... Hình như tôi lại làm cho người ta khổ thêm. Làm sao lại đến nông nổi thế? Anh có biết không, tệ nhất là dần dà rồi chính tôi cũng ngây ngất với vàng hào quang giả dối ấy. Tôi bắt đầu sanh tật ngấm nghĩa, thương thức bản thân mình như chính mình là một người anh hùng lưu truyền sử xanh thật. Và vậy là tôi buộc phải chọn giữa hai nhẽ: can đảm đứng ra rũ tuột vinh quang để được bạn bè, được sự yên tĩnh suốt đời hoặc tiếp tục im đi để có tất cả, cả cuộc

sống và cả niềm vinh quang của người chết. Tóm gọn lại là, anh có văn hoá cao, tôi không muốn nói chữ nghĩa nhưng nó đúng như vậy, con người khôn khổ của tôi bao nhiêu năm trời cứ luôn tách ra làm hai: cái phần sống nếm nấp mùi vị ngọt ngào của phần chết và cái phần chết lại không ngừng day dứt làm tình làm tội phần sống. Tôi đã hèn nhát chọn nhẽ thứ hai bằng cách giặt hần về quê cũ, về cái nơi không một người nào biết tôi là ai để đầu thai làm một người khác.

Tiếng người đàn bà nhỏ lại như bị hụt hơi. Im lặng một lát rồi tiếng ông Tường hỏi:

- Nhưng ở đó người ta không điều tra, không tìm hiểu gì về tiểu sử của chị ư? Bộ máy tổ chức của các chị chặt chẽ lắm kia mà?

- Thời hậu chiến ngổn ngang, trăm sự còn đang rối mù, cái xấu cái tốt, cái giả cái thật dựa dẫm vào nhau cùng tồn tại, người nào lo phận người đó đã kiệt sức rồi, còn hơn sức đâu để ý, quan tâm đến kẻ khác nữa anh.

- Nhưng chị lại là...

- Là cán bộ đầu ngành, là cấp uỷ cao nhất, chắc anh Hùng đã nói lại với anh? Máy giờ rồi nhỉ? Trời, đã gần mười hai giờ rồi kia à? Không sao, vẫn còn kịp. Vấn đề là ở đó. Nếu tôi chỉ về làm dân, lấy chồng rồi sanh con thì dễ quá. Nhưng khôn nổi, tôi lại muốn sống sao cho tương xứng với cái vầng hào quang vừa thật vừa giả của mình. Hơn nữa tôi cũng muốn làm một điều gì khả dĩ có thể chuộc lỗi cho chị Hai, cho hương hồn chị nằm ở dưới đó được yên ổn và cũng muốn chuộc lỗi cho chính sự trốn chạy bạc bẽo của tôi trước quá khứ. Song tôi đã làm. Nhưng đó là ở đoạn sau. Còn lúc ấy, để có cơ hội thực hiện được ý định đau đáu của mình, tôi buộc phải nói hết với người bà con duy nhất còn lại là ông bác ruột, vốn là bí thư khu uỷ đã về nghỉ mất sức. Chính ông bác này tạo điều kiện cho chị em tôi chuyển cư lên miền Đông để trốn tránh sự truy bức của chính quyền xã hội đó. Ông bác tin tôi cũng như đã rất tin ở tư chất gia đình tôi (Ba má và hai anh trai tôi đều hy sanh hết trong thời kỳ đánh Pháp và đầu đánh Mỹ), đã đứng ra bảo lãnh cho tôi trước tổ chức địa phương với một nguyên cớ có thể tạm chấp nhận được:

Tôi vốn là cơ sở nội thành Sài Gòn hoạt động trong giới thủ công, bị bắt từ hồi Sáu Tám rồi bị địch đày ra Hồ Nai, Côn Đảo hay Phú Quốc gì đó, mãi cho đến Bảy Ba mới được trao trả, vẫn giữ vững khí tiết người chiến sĩ cách mạng và người đảng viên cộng sản ở trong tù. Tất nhiên không động đến cái địa bàn bên sông Sài Gòn để tránh những liên hệ tất yếu về khía cạnh tổ chức sẽ xảy ra. Đang thiếu nhân cốt cách mạng, lời giới thiệu của ông cựu bí thư khu uỷ được tổ chức ở đó dễ dàng chấp nhận. Thế là tôi lao vào công việc với tất cả sức lực và nỗi khát khao được bù trừ cho mọi khiếm khuyết của bản thân. Vốn được học xong trung học từ trước, lại tương đối tháo vát do những năm cạo xát liên tục với kẻ thù ở trong rừng tạo nên, tôi đã làm tốt tất cả mọi việc, dù khó khăn đến mấy. Rồi tôi được đi đào tạo ở nước ngoài, được tin cậy, được cất nhắc đảm trách những cương vị nhất định.

Nhưng tôi đã lầm. Đang khi nổi dằn vặt vì mặc cảm quá khứ đã voi nhẹ đi được phần nào thì như một tiền định khắc nghiệt, hấn bỗng đột nhiên xuất hiện.

Nghe tới đây, ông Hùng không thể ngồi yên chỗ cũ được nữa. Có một lực rất mạnh lại hút chặt tầm mắt ông vào khe cửa ban đầu. Sương vẫn ngồi nguyên chỗ, da nhợt đi, trán lấm tấm mồ hôi, hai ngón tay của bàn tay cụt ngón đưa lên bóp bóp thái dương.

- Trong nhà có sẵn xê-đuy-xen hay B6 gì đó không?

- Chị đau đầu? - Ông Tường ái ngại hỏi.

- Hơi nhức một chút. Vẫn vết thương cũ. Năm rồi được sang Đức chữa chạy, tưởng khỏi, chẳng dè lại trở lại như cũ, có chiều nặng hơn.

- Nhà không có sẵn, để tôi chạy ù ra phố.

- Thôi, không kịp đâu mà... tôi cũng đã đỡ rồi.

Ở ngoài, ông Hùng bắt giắc sờ tay vào túi áo ngực. đau đầu ư? Những người ra khỏi chiến tranh ai chẳng đau đầu. Trong túi ông lúc nào cũng trữ sẵn hàng vốc thuốc đau đầu đây. Ông quyết định bước vào. Dù câu chuyện kia có thể bị lỡ dở, dù bản chất sự thật sẽ không còn được nguyên vẹn khi có mặt ông nhưng ít nhất ông cũng sẽ giúp cho cô ta về một phương diện y tế

rất cần thiết trong lúc này. Nhưng một lần nữa cái ý định đó lại không thực hiện được. Ông chưa kịp đưa tay lên gõ cửa thì cái tiếng nói buồn buồn ấy lại tiếp tục cất lên. Khổ thật! Kết cục là người đàn bà ấy ngại gặp mặt với ông trong khi chính ông cũng đang ngại ngần gặp mặt với cô ta.

- Còn chừng mười lăm phút nữa, anh nhớ nhắc tôi nhé! Tôi, bằng giá nào cũng phải về kịp thành phố sớm mai, từ thành phố, tôi còn phải xuôi... Tôi kể tới đâu rồi nhỉ? Trời, độ này đầu óc tôi hay lú lẫn lắm à, tôi đang nói về sự xuất hiện của hắn. Hắn nói là hắn, chỉ mình hắn thôi là biết tôi còn sống. Khi quyết định mang xác tôi ra bêu giữa chợ (tức là xác chị Hai) hắn đã phát hiện ra cái xác này không có bàn tay cụt ngón như hắn vô tình để ý thấy trong cuộc vây ráp đó. Kiểm tra kỹ lại, hắn nhận ra đó chính là Hai Hối, người đàn bà chưa bao giờ thuộc về hắn nhưng hắn lại thuộc lòng cái hình dáng ấy không thiếu một chi tiết nào. Nhận ra nhưng hắn buộc phải im lặng bởi vì xói tung câu chuyện này lên, với tư cách là kẻ chỉ huy trực tiếp cuộc càn, chính hắn sẽ bị cấp trên rầy rà, chưa nói đến một việc còn hệ trọng hơn: dù có bằng chứng Hai Hối là một con Việt Cộng nằm vùng đi nữa, song cái tội hãm hiếp chết người còn chưa biết đường phi tang vẫn treo lơ lửng trên đầu hắn. Nhưng kể từ đó, hắn bắt đầu gặt gao theo dõi anh, tìm ra mọi sơ hở của anh để kiếm cách vô hiệu hoá, thậm chí để thủ tiêu. Không phi tang được người chết thì hắn quay ra phi tang người sống. Hắn dò hỏi được chỗ quân y viện tôi nằm, hơn nữa, đã có lần đến thăm tôi mà tôi mê man không hề hay biết. Tình hình chung lúc này rất bất lợi cho hắn. Nếu phải đi cải tạo thì với tất cả những tội ác đã phạm phải, hắn tự coi như rồi đời. Hắn đột nhiên nảy ra ý định nắm giữ tôi để làm vật bảo chứng sau chiến tranh.

Giải phóng xong, hắn bỗng biến đi đâu một thời gian, tới khi mọi việc ở tôi đã tạm ổn, hắn xuất hiện trở lại và yêu cầu tôi bảo lãnh, cuu mang. Kinh khủng hơn, hắn muốn có một lý lịch trong sạch, đã từng chiến đấu ngoan cường, hắn muốn có công ăn việc làm để bắt đầu một cuộc đời lương thiện, hắn muốn được ở dưới quyền tôi, được giao những trọng trách trong công việc buôn bán kinh doanh. Nghe miệng hắn nói, nhìn mắt hắn, tôi hiểu ra

rằng tôi không có đường từ chối. Từ chối ư? Lập tức mọi bí mật giữ kín lâu nay sẽ bị bật tung ngay. Và còn điều này nữa mà tôi chỉ có thể lộ riêng với anh: hấn muốn là tình nhân của tôi! Hấn nói tôi đẹp, tôi cao quý, tôi gợi nhớ đến người chị bà con đã làm cho hấn điêu đúng một thời. Quá kinh tởm, nếu có thể bắn hấn được thì tôi đã bắn chết hấn ngay lúc ấy nhưng... Tất nhiên là tôi khước từ, chỉ khước từ riêng cái gọi là tình yêu của hấn.

Sau rớt, do công việc phải va chạm nhiều, lại thường có những chuyến đi công tác dài ngày cùng hấn, hơn nữa hấn xét đến cùng cũng là người năng nổ, giúp tôi được khá nhiều vụ việc nan giải, rồi nhận thấy hấn cũng có vẻ muốn tu chí làm ăn sửa đổi lại lỗi lầm cũ thật, tôi đã, nói điều này có thể anh sẽ khinh miệt tôi, tôi đã dần dần xiêu lòng. Khi đoạt chiếm được tôi rồi, hấn bắt đầu lộng hành, tung phá, đưa đẩy tôi vào những vụ làm ăn phi pháp nhân danh Nhà nước, nhân danh cơ chế mà tôi thực sự không biết. Và cũng không cưỡng lại được. Vậy là tôi bị kẹt ở giữa danh dự công dân và danh giá đàn bà. Thú thật, đã nhiều lần tôi muốn chia tay hấn, muốn cảm hoá, muốn nói chuyện sòng phẳng với hấn, thậm chí thách thức hấn nhưng rồi lại bất lực. Hấn đã nắm được tôi. Còn tôi, tôi lại đi nhân nhượng với hấn vì nghĩ rằng, cũng như tôi, hấn cũng là một nạn nhân của cuộc đời nhiều sóng gió này. Hấn như một con rắn độc, lợi dụng lúc lòng dạ tôi đang trống vắng, cô đơn, đã bò vào đời tôi quá sâu, không rút ra được nữa.

Thế rồi mọi trò đen tối cũng được người ta sờ tới. Cả tôi và hấn, hai sinh mạng mang hai lý lịch giả, đều sẵn sàng bị đặt trên giàn lửa chưa biết chết lúc nào. Đúng lúc căng thẳng ấy, anh Hùng xuất hiện.

Hết mười lăm phút chưa? Sắp à? Chết! Khéo lỗ mất. Chuyến xe tốc hành cuối cùng chạy lúc 12 giờ. Tôi nói nốt câu nữa rồi phải đi thôi. Tôi sợ lúc này... Không, trưa mai tôi phải làm việc với đoàn thanh tra của Bộ. Tôi sẽ thú nhận tất cả, dù vô tình hay cố ý làm sai. Hấn đoán biết được điều đó và mấy bữa nay theo sát tôi từng bước. Hấn muốn tôi làm ngược lại, hấn bảo không muốn vào tù và cũng chẳng có chứng cứ gì để vào tù cả. Còn tôi, tôi đã quyết định và không thay đổi nữa. Tôi muốn vào giờ phút chót, tôi sẽ

ráng làm được một cái gì đó để tạ lỗi với bạn bè, với cuộc đời này. Cho dù hấn ập vào đời tôi như một thứ bóng ma của quá khứ, có lúc nằm ngoài, có lúc nằm ngay trong tôi. Khốn nạn! Vậy mà đã có những ngày tôi đã... yêu, đúng, tôi đã yêu hấn như yêu chính cái phần đen đúa của bản thân mình.

- Hấn có biết chị đi đâu và có biết cái nhà này không? Ông Tường hỏi cắt ngang.

- Biết. Hấn đã theo tôi đến đây một lần nhưng không vào. Tôi sợ rằng tự nhiên không thấy tôi, hấn sẽ đoán ra và mò đến đây. Cho nên...

- Thôi được. - Ông Tường đứng dậy - Tôi sẽ đưa chị ra bến xe. Nếu không có xe, tôi đưa thẳng chị về Sài Gòn.

- Anh tốt quá! Bao giờ cũng tốt. Anh Hùng cũng vậy. Mà sao đến lúc này ảnh vẫn chưa về?... Anh Tường biết không? Cuộc họp trưa mai, tôi có thể trắng án vì các bằng chứng đều được hấn tinh ranh hợp lý hoá hết nhưng từ buổi gặp ảnh, gặp anh Hai Hùng đó, tôi bỗng bị phá vỡ hoàn toàn vỏ bọc. Nhìn con người anh hôm nay lại nhớ đến hình ảnh tuyệt vời đẹp đẽ của anh ngày hôm qua, tôi đã khóc và thấy mình không thể sống như cũ được nữa. Tôi quyết định trở về con người thật của mình vào ngày buổi trưa mai, dù cho có phải trả giá thế nào.

Điều cuối cùng, sáng mai anh Hùng về, rất tiếc là tôi không chờ được, anh nói giùm, tôi đã không xứng đáng với tình cảm của ảnh, xin ảnh tha lỗi như tha lỗi cho một đứa em gái dại khờ và suốt hai mươi năm qua, đứa em gái đó vẫn không quên được người anh trận mạc của mình. Chúc ảnh mạnh giỏi và quên tôi đi! Chào anh!

- Không! Không đi đâu cả! - Ông Hùng xô cửa bước vào, giọng nói tắc lại.

- Trời!... Anh Hai! - Ba Sương lùi người trở lại, hai tay bắt giắc đưa lên che đỡ lấy ngực như hôm nào.

- Sương! Em cứ ở đây. Ngày mai tôi sẽ đưa em về - Ông Hùng đứng chắn ngang cửa, cặp mắt trũng sâu sáng lên - Nếu cái đoàn thanh tra ấy muốn, chính tôi sẽ trả lời, nhân danh những người chết và những người sống, tôi sẽ trả lời thay em.

Sương càng lúi lại, miệng lắp bắp:

- Không... Không được đâu anh. Đừng anh...

- Bởi vì dù đêm nay em không đến đây, ngày mai chúng tôi, có cả Ba Thành, cả thằng Tuấn, cả anh Tường đây cũng sẽ xuống đó. Sẽ xuống với một đồng đội đang cần được bảo vệ như ngày xưa kia.

- Không...

- Hay là em sợ hấn? Đêm nay cứ để cho hấn đến đây. Chính anh đang muốn gặp thằng khốn nạn đó để thanh toán sòng phẳng. Thay mặt mọi người để nói chuyện với hấn một lần cho dứt.

- Cảm ơn... anh. Cảm ơn các anh nhưng muộn rồi! Muộn mất rồi!

- Không bao giờ là muộn cả nếu trong lồng ngực mình vẫn còn đập một trái tim trong sạch. Tôi, em, anh Tường đây, chúng ta chưa đến nỗi bị cuộc đời khốn nạn biến trở thành thú vật.

- Nhưng... Kìa! Cái gì thế?

Sương bỗng tái mét mặt, chân tay run lẩy bẩy khi từ ngoài đường đang bay vào một ánh đèn pha xe máy cùng với cái tiếng nổ cùng cục như đại liên xả xuống sinh hồi nãy.

Hai ông chưa kịp hiểu ra điều gì, đã thấy một bóng người cao lớn nhảy khỏi xe đi nhanh vào nhà. Tiếng đế giày hồi hả, tự tin như đi vào căn hộ nhà mình...Thằng Địch! Vâng, hấn chính là thằng Địch. Sơ mi nâu, quần bò nâu, mũ phớt, hai cánh tay kệnh kệnh, hấn hiện diện trước cửa căn nhà lá như hiện thân của hung thần. Bằng đôi mắt bắt ánh đèn sắc lẹm, hấn nhìn lướt qua mặt tất cả mọi người rồi dừng lại ở khuôn mặt Ba Sương sau khi buông ra một tiếng cười nhạt:

- Thế là hội tụ ráo trọi tại đây những con người bất hạnh của cái buổi sáng nõ hằm. Bravo! Định phận khéo xếp đặt dữ ha - Hấn ung dung tiến lên một bước - nhìn trong mắt các vị, tôi biết các vị vừa nói cái gì và trong đầu các vị đang nghĩ gì. Các vị đang nguyên rửa tôi, đúng không? Có đúng vậy không hở bà giám đốc? Hấn ngồi xuống chầm thuốc hút rồi quăng cả gói ra bàn – Tốt thôi. Vẫn như cách đây hai mươi năm, tôi là phần tử lẻ loi. Một trên ba.

Nhưng bao giờ tôi cũng là kẻ mạnh, trước kia cũng như hiện nay. Hình như dáng điệu nhàu nát của các ông đã nói rõ điều đó. Có đúng không ông đại úy? Ông đội trưởng đặc nhiệm?

- Anh im đi! – Tiếng ông Tường ngọt ngọt – Ít nhất khi đến nhà người khác, anh cũng nên tỏ ra lễ độ một chút.

- Lễ độ? – Hấn cười phá lên một tiếng khô gợn – Dạ, tôi xin lỗi về sự lỗ mãng mà từ xưa, ông đại úy trí thức đây đã khinh bỉ sâu sắc. Cảm phiền giùm đi – Hấn rút từ túi áo ngực ra một tập hoá đơn chìa trước mặt Sương - Kẻ lỗ mãng vô học này sẽ đi ngay đây nếu như bà giám đốc làm ơn ký hết cho tôi tập giấy này, ký từng cái. Vây thôi.

Sương lúc này đã lấy lại được vẻ mặt bình thường, cô hất mạnh mái tóc đã có lác đác những sợi tóc bạc ra phía sau, tiếng nói rung mạnh ở những âm tiết cuối:

- Anh lại mặc cả? Suốt đời anh chỉ làm độc một việc là đi mặc cả với mọi người, với cuộc đời thôi ư? Thiệt quá sức ghê tởm!

- Được, cứ cho là thế đi – Hấn cười nham nhở – Nhưng tôi hứa với em (Tiếng em nhấn mạnh để khẳng định chủ quyền) đây là lần mặc cả cuối cùng. Sau lần này em sẽ không bao giờ phải nhìn thấy mặt tôi nữa. Thế là rũ sạch, nhẹ người, đúng không?

Hai tiếng “đúng không” lặp đi lặp lại đây về trình thượng của hấn đã là cú hích cuối cùng vào cơn giận đến lịm người đi của ông Hùng. Trước mắt ông, hấn loà nhoà trở lại nguyên hình là tên trung úy năm xưa đang lấy đầu gậy hất hất cánh tay bị gãy queo của Sương ra khỏi lưng... Tôi đếm từ ba đến một... Nhưng cái gì đã khiến hấn có thái độ tự tin dường kia khi hấn biết mình đang đối diện với những kẻ đang căm ghét hấn tột cùng? Chỗ dựa Ba Sương hay điểm tựa cơ chế, pháp luật? Hoặc hấn chắc mẫm rằng động vào hấn chính là động vào danh dự cô ấy, chả đại gì?... Từ ba đến một... Cả một biển máu bầm tím đang dâng lên... Những linh hồn vất vưởng kêu khóc trong nghĩa trang... Cánh tay con quỷ đang quàng qua vai con chim sẻ... Từ ba đến một... Ông biết, chỉ cần một giây nữa, khi bàn tay ông chạm được vào

cổ hắn thì có nghĩa là số phận hắn đã được định đoạt. Ông đưa tay ra, những ngón tay có bộ móng cáu bần tiến sát dần đến cái cổ bò mộng có cục yết hầu to tướng đang trôi lên trụt xuống... Sát nữa.

- Dừng lại, anh Hùng!

Tiếng ông Tường đột ngột vang lên phía sau lưng khiến ông chưng hửng lại một giây. Thế là thế nào? Sao lại cản? Chẳng lẽ khi cần, người ta lại đứng về phía nhau như bản chất chẳng? Ông quay lại và ngỡ ngàng khi nhìn thấy trên tay ông Tường đang có một khẩu súng nhỏ xíu. Tiếng nói ông vẫn nhột nhạt:

- Địch! Cả một đời cầm súng ta chưa biết bắn ai. Nhưng hôm nay ta sẽ bắn người. Dừng ngạc nhiên. Biết rằng trước sau gì số phận cũng bắt ta đụng người một lần nữa nên ta vẫn lưu giữ khẩu súng này. Giữ để chờ và hôm nay người đã đến... Thiên hạ có thể cho ta là bạc nhược, suốt đời bạc nhược nhưng ít nhất, dù chỉ một lần, ta sẽ không bạc nhược với người.

Gã tội đồ hoàn toàn bị bất ngờ trước tình huống này. Hắn đứng chết trân, đôi mắt hùm hụp hết nhìn họng súng lại nhìn gương mặt Sương, ảo não. Có lẽ hắn đã bắt đầu hiểu cái con người hiền lành đến nhu nhược này một khi đã biết giương súng lên là không hạ xuống nữa. Ông Tường lùi xuống nửa bước, nòng súng vẫn rung nhẹ, từ từ chéch lên nhằm giữa ngực hắn. Hắn ríu chân định lùi ra cửa nhưng cánh cửa đã bị đóng chặt. Hắn đành trượt theo tường như một con tê giác, lưng áo miết vào vôi vữa sàn sạt... Trời! Nếu như đúng lúc đó khẩu súng kia phát nổ hoặc ông Hùng không cho hắn chuyển động thêm nữa thì thảm kịch ấy đã có thể không xảy ra. Bởi vì sự chuyển động đã đưa hắn đến gần Sương. Vừa lúc ngón tay ông Tường siết vào vòng cò thì cũng là lúc Sương nhao người lên chen vào đứng giữa hai người:

- Dừng! Xin đừng bắn!... Sẽ có pháp luật. Dừng...

Ông Hùng đột nhiên thấy tê dại trong người. Thì ra vào giây phút chót cùng, cô ta vẫn có ý bảo vệ cho hắn. Nét mặt sợ hãi, lo âu thật sự kia đã nói lên tất cả. Khôn nạn...

Khoảnh khắc ngưng đọng ấy đủ để hắn kịp chộp lấy mái tóc vừa xổ ra của Sương kéo giật về phí mình. Tấm thân người đàn bà đã ngoài bốn chục tuổi

nhưng vẫn lẫn gọn như con gái bỗng chốc trở thành tấm mộc che chắn kín đáo để tạo nên một lỗ hổng trong đầu ông.

- Hú vía! – Hấn nhe răng cười – Chút nữa chết bởi tay thằng cha nước lợ này thì quá uổng. Nước lợ bao giờ cũng là nước lợ chứ không trong lại được đâu ngài đại úy ạ! Đúng ra thằng bắn tao, thằng có quyền bắn tao là đồng chí đội trưởng đặc nhiệm kia chứ không phải là mày, một thằng sĩ quan phản lại đội ngũ. Ân oán giang hồ, trận tuyến chưa hợp nhất, nó chỉ ngấm ngấm đôi dạng thôi các ông bạn đồng chí ơi!

Trong cánh tay ghì chặt của hấn, Sương bỗng thốt lên một tiếng đau đớn, cổ ngoẹo xuống, mắt trợn lên, bộ ngực thở giật giật... Ông Hùng nhao người lên:

- Bỏ cô ấy ra! Bỏ ngay ra rồi rút đi đâu thì rút! Mày không thấy cô ấy đang có một vết thương ở đâu à? Bỏ!

- Biết chớ nhưng bỏ sao được mà bỏ – Hấn nhìn xuống thân thể Sương rất nhanh rồi nhìn lên, ánh mắt đanh lại, man dại – Rất tiếc trận ấy tao để sống mày, thằng đặc nhiệm ạ! Còn bây giờ đến lượt mày sẽ phải để sống tao. Sống phẳng, như cũ, chỉ có một cái khác: thi thể người đàn bà này sẽ không bao giờ bọn mi còn có dịp tráo đổi nữa. Chào! Tiên sư chúng mày!

Bằng sức vóc bò mộng, hấn đẩy mạnh Sương về phía hai người rồi lao văng vào bóng đêm... Để mặc cho bạn ở lại với nạn nhân vẫn đang từng hồi co giật, ông Hùng giằng lấy khẩu súng vôi vãi đuổi theo... Khôn khổ thay, mười mấy năm trời chỉ quen ngồi ỳ một chỗ gặm nhấm cay đắng, buồn vui, bây giờ làm sao có thể đuổi kịp hấn? Mới chạy theo được một đoạn, hai đầu gối ông đã muốn nhún ra. Chạy thêm đoạn nữa, hai chân ông riu vào nhau rồi hoàn toàn khụy hấn. Ông đành dừng lại, thở dốc nhìn hút theo con lộ mệnh mang vắng lặng, để mặc cho hai dòng nước mắt cay đắng, bất lực chảy ra...

Xiêu vẹo đi trở lại, vừa đến bậu cửa, ông đã được nghe tiếng ông Tường thông báo:

- Cô ấy chết rồi! Vết thương cũ trên đỉnh đầu không chịu nổi cú sốc này. Ông nhủi người ngã vật xuống.

*

Bạn đọc thân mến!

Câu chuyện về một mảng đời trong cuộc hành trình tìm về dĩ vãng của tôi có thể kết thúc được ở đây. Còn điều gì đáng nói nữa khi tôi phải tạm biệt nơi này, ngôi nhà trong vườn cà phê với một tâm trạng quá đau buồn như thế.

Sau khi đã miễn cưỡng hoàn tất các thủ tục làm chứng của một vụ án hình sự giết người thông thường, chúng tôi, lúc ấy đã hội tụ đầy đủ cả bốn người, bảo nhau đưa Sương lên xe riêng của Tuấn mang về chôn cất ở bìa rừng năm xưa, cách nghĩa trang liệt sĩ không xa lắm.

Vậy là cái khoảng đất cao ráo tại bìa rừng ấy đã hai lần đón em vào lòng. Một lần giả, một lần thật. Em sẽ không bao giờ có lại trên đời này nữa! Sương ơi!... Thế là thằng Viên nó nói vẫn đúng: Số phận hai đứa gắn bó với nhau thật nhọc nhằn và rồi cuối cùng em vẫn đi trước tôi! Cớ sao trời lại cứ bắt phải như thế mà không đổi ngược lại được?

Dàn hàng ngang, mỗi người cầm một nén nhang lên mộ em xong, tốt cùng u uất và thấy chả còn gì dính líu đến mảnh đất này nữa, tôi nói ngày mai sẽ tạm biệt tất cả để lên đường trở ra ngoài kia. Sao lại trở ra ư? Tôi đã tính di cư vào ở hẳn trong này để sống nốt những năm tháng chót cùng với vùng kỷ niệm của mình kia mà? Biết trả lời với bạn bè thế nào đây? Nghẹn lời lắm! Có lẽ tốt nhất là chưa nên trả lời gì cả.

Cản giữ không được, ba người bạn đành gật đầu và nói tôi cứ yên tâm đi rồi nhanh chóng trở lại, chuyện thằng giết người kia ở lại họ sẽ lo, nếu chính quyền không tìm ra thì nhất định họ sẽ lùng được hắn, nhân danh đồng đội, nhân danh những người đã ngã xuống và những người đang sống vất vả trên đời này, với thằng như thế không thể nào để cho tồn tại được.

Họ bịn rịn đưa tôi lên Sài Gòn, quyết định làm một tiệc nhẹ chia tay rồi từ đó tiễn tôi lên tàu. Bạn bè bảo tôi là chủ xị, để mặc cho tôi cái quyền được chọn cửa hàng. Khô! Xứ lạ quê người, tôi có biết cửa hàng nào đâu? Và giây phút bất chợt đó, tôi bỗng nhớ đến cái nhà hàng lần đầu tiên gặp em năm cách đây ba trăm cây số. Thật rụt rè, tôi để lộ ý này. Họ ưng thuận ngay.

Thế là cả bọn kéo về chôn cũ, căn phòng cũ, chỉ thiếu có Quân và... bóng hình cùng tiếng nói vượt nhọn những âm tiết cuối cùng của em. Buồn man mác, nước mắt lại muốn trào ra... Nhanh quá! Mới chỉ có hai tháng, tôi còn ngồi đây, kẻ ăn mày dĩ vãng, em còn đứng ở đó, người trốn chạy quá khứ, vậy mà... Mới chỉ có hai tháng thôi!

Thấy phòng bên có tiếng hát quen quen, tiếng nhạc nhẹ nhẹ, như có sự mách bảo của vô thức bên trong, tôi bản thân đứng dậy nhìn sang... Nhưng ngay sau đó lại ngồi xuống. Ở đó, ngồi cạnh một gã đàn ông trạc tuổi tôi nhưng hồng hào, béo tốt, cô bé người Hoa xinh đẹp dạo nào cũng lại đang cho ngón tay cái của gã vào miệng nhá nhá và nước mắt cũng đang lăn ra. Có một tiếng nỏ nhỏ ở trong đầu, tôi đứng dậy:

- Bữa nay mình là chủ xị phải không?

- Còn bàn cãi gì nữa – Ba Thành nói.

- Vậy đẹp đi! Và bây giờ lên xe trở lại nhà thằng Tuấn. Sẽ nhận tại đó

- Còn chuyển tàu? – Tuấn hỏi.

- Cũng đẹp luôn! Tao sẽ ở lại với chúng mày để tìm bằng được tên giết người đó.

- Hay! – Ba Thành kêu to – Vậy mới đúng là mày. Tất cả lên xe! Tao chỉ huy.

Tất cả đi ra hết, tôi còn nán lại một chút với dáng hình em vương vấn ở đâu đó. Tôi muốn nói với em một lời: cuộc chiến tranh vừa qua có thể là trò đùa nhưng sự mất mát lại là có thật. Cuộc đời hôm nay có thể chỉ là tấn tuồng nhưng nỗi buồn không bao giờ là một màn kịch cả. Phải vậy không em?

Chính thế mà tôi ở lại.

Hết